**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[CHƯƠNG 1](" \l "bm2)

[CHƯƠNG 2](" \l "bm3)

[CHƯƠNG 4](" \l "bm4)

[CHƯƠNG 4](" \l "bm5)

[CHƯƠNG 5](" \l "bm6)

[CHƯƠNG 6](" \l "bm7)

[CHƯƠNG 7](" \l "bm8)

[CHƯƠNG 8](" \l "bm9)

[CHƯƠNG 9](" \l "bm10)

[Chương 10](" \l "bm11)

[Chương 11](" \l "bm12)

[Chương 12](" \l "bm13)

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 1**

-- Má ơi! Má! Đến xem này.   
Bà Rosalind đang nhồi vào bụng con gà một hỗn hợp gồm nấm rừng, dầu ô liu, tỏi và rau cần tây, món ăn mà bà đã học trong một khóa học cách nấu đồ ăn Pháp mới đây. Bà đáp lớn:   
-- Má không đến được. Má bận rồi.   
-- Nhưng má ơi! Má phải đến xem. Cô gái của nhà ta nè.   
Thằng bé học thứ ngôn ngữ bình dân này ở đâu thế nhỉ? Bà Rosalind tự hỏi. Vợ chồng bà đã đóng học phí thật nhiều mỗi học kỳ để cho con được học tại ngôi trường thật tốt ở Yorkshire, thế mà thằng bé lại nói như đồ đầu đường xó chợ. Có lẽ họ phải về sống ở miền Nam lại, tình hình mới có tiến bộ chăng. Bà đáp lại con:   
-- Benjamin, má đã nói rồi. Má đang bận. Tối nay ba con có mời khách ăn cơm, má phải lo chuẩn bị.   
Bà Rosalind chẳng chú tâm đến chuyện nấu nướng - thực tế thì bà đã theo học nhiều khóa nấu nướng và rất thích các buổi học này - nhưng hiện tại, như bà nói, bà ước chi có thể nói rằng người đầu bếp đang nấu nướng, còn bà thì đang bận xem mình nên mặc áo quần gì. Nhưng họ không có đầu bếp mà chỉ có một bà đến lau chùi nhà cửa mỗi tuần một lần. Không phải họ không đủ khả năng thuê đầu bếp, nhưng kẹt một nỗi chồng bà chi tiêu quá phóng túng. Bà Rosalind thường nghĩ: thực ra thì chắc người ta cho chồng bà là người sinh trưởng ở Yorkshire, chứ không phải là người nơi khác đến ở đây.   
-- Nhưng đúng là chị ấy đây nè, Má! - Benjamin cứ nói tiếp - Chính là cô con gái nhà ta đây mà. Chị ấy trần truồng như nhộng.   
Bà Rosalind cau mày, để dao xuống. Thằng bé nói cái quái gì thế nhỉ? Benjamin mới tám tuổi, và bà biết rất rõ con bà có trí tưởng tượng rất phong phú. Bà sợ thằng bé nhầm lẫn giữa chuyện tưởng tượng với đời thực. Bà nhận thấy những đứa bé có óc tưởng tượng phong phú thường trở nên lười biếng, mơ mơ màng màng suốt ngày; chúng không chịu làm những việc thực tế hữu ích hơn.   
-- Má ơi! Nhanh lên!   
Bỗng bà Rosalind cảm thấy hơi lo sợ, như thể có cái gì sắp thay đổi vĩnh viễn trong vũ trụ. Cố xua đuổi cảm nghĩ lo sợ, bà lau sạch tay, uống vội một hớp rượu Gin pha nước khoáng, rồi đi vào phòng học, nơi Benjamin đang chơi máy vi tính. Khi bà vừa đi thì bà nghe tiếng cửa trước nhà mở ra và chồng bà lớn tiếng báo cho biết ông đã về nhà. Sớm thế! Bà cau mày. Có phải ông muốn kiểm tra bà không?   
Cứ tảng lờ như không nghe, bà vào phòng để xem thử Benjamin muốn nói cái quái gì. Khi bà vào phòng, cậu bé nói:   
-- Má, nhìn kìa. Cô gái nhà ta đấy. Cậu bé đưa tay chỉ vào màn hình máy vi tính.   
-- Đừng nói năng như thế. - Bà Rosalind nói. - Má đã dặn con rồi. Nói năng như thế hạ cấp lắm.   
Rồi bà nhìn.   
Thoạt tiên, bà chỉ ngạc nhiên khi thấy trên màn hình hiện ra hình một phụ nữ lõa thể. Làm sao Benjamin bấm ra được mạng hình này nhỉ? Cậu bé chưa đủ lớn để hiểu cách tìm ra mạng này.   
Rồi khi bà chồm người lên vai cậu bé để nhìn cho gần màn hình, bỗng bà thất sắc, sửng sốt. Thằng bé nói đúng. Trước mắt bà là hình của cô con gái bà, Emily, trần truồng như ngày mới chào đời, nhưng chỉ khác có nhiều đường cong tuyệt mỹ, hình xăm và một đám lông lơ thơ màu vàng giữa hai chân. Đúng là Emily của bà, không sai lầm gì nữa; cái bớt có hình giọt nước mắt nằm ở phía trong đùi bên trái của cô là bằng chứng rõ ràng nhất.   
Bà Rosalind đưa tay vuốt tóc. Thế này là nghĩa lý gì nhỉ? Cái gì xảy ra như thế này? Bà liếc nhìn lên hàng chữ trên đầu màn hình. Bỗng bà nhớ lại nghệ thuật nhiếp ảnh, cho nên bà hiểu ra sự thể.   
-- Má nhìn kìa, - Benjamin nói. - Con gái nhà ta đấy, phải không. Chị ấy ở truồng làm gì thế, má?   
Bỗng bà Rosalind hoảng sợ. Lạy Chúa, không nên để thằng bé thấy như thế này. Cha của Emily. Cũng không nên để cho ông ấy thấy hình ảnh này. Hình này sẽ làm cho ông đau đớn thất vọng. Bà vội vã đưa tay về phía con chuột điều khiển máy vi tính, nhưng tay bà chưa kịp đụng đến con chuột, bà liền nghe có tiếng cất lên phía sau bà và bà nghĩ đã quá muộn rồi.   
-- Cái gì thế này? - Ông hỏi nhỏ, âu yếm để tay lên vai con trai.   
Rồi sau một lát im lặng, Rosalind nghe chồng húng hắng thở ra, bà biết ông đã hiểu hết sự tình.   
Tay ông bóp mạnh vào vai Benjamin khiến cậu co người, kêu lên:   
-- Ba, đau con!   
Nhưng ông Cảnh sát trưởng Jeremiah Riddle không để ý đến sự đau đớn của con. Ông há hốc mồm, thốt lên:   
-- Lạy Chúa! - Vừa đưa tay chỉ màn hình. - Có phải đây là kẻ tôi lo sợ không?   
\*   
\* \*  
Chánh Thanh tra cảnh sát Alan Banks dừng tay, nhìn cái xách đựng áo quần, ông phân vân không biết nên đem theo cái áo blu-dông da hay là cái áo gió. Không thể đem theo cả hai vì đã chật chỗ. Ông không biết trời có lạnh lắm không. Ông đoán thời tiết nơi ông sắp đến chắc không khác gì ở Yorkshire. Quá lắm cũng chỉ ấm hơn hai độ là cùng. Thế nhưng thời tiết vào tháng 12 cũng rất khó nói. Cuối cùng, ông quyết định mang theo cả hai. Ông xếp cái áo gió, để trên chồng quần áo ông đã cho vào xách rồi, đoạn đè mạnh xuống để kéo dây kéo chiếc xách lại, sợi dây kéo khép lại một cách khó khăn. Nghỉ ngày cuối tuần xa nhà mà đem theo như thế này là nhiều, nhưng tộng hết được vào cái xách không mấy nặng như thế này cũng tiện. Ông sẽ mặc cái áo blu-dông da để đi đường.   
Bây giờ ông chỉ còn việc tìm một cuốn sách và vài cuốn băng nhạc. Có thể ông không cần đến chúng, nhưng ông không thích đi đâu mà không có gì để đọc và không có gì để nghe trong trường hợp chờ đợi hay gặp chuyện phải chờ được cấp cứu.   
Ông đã có kinh nghiệm một lần rồi, có lần ông phải chờ bốn giờ trong phòng cấp cứu tại một bệnh viện lớn ở Luân Đôn, hôm ấy là tối thứ Bảy, ông chờ người ta khâu sáu mũi nơi vết thương bên mắt phải. Suốt thời gian ấy, ông phải giữ miếng gạc trên vết thương cho khỏi chảy máu và nhìn những nạn nhân đến trước ông đang chờ được chữa trị, vô số người dùng ma túy quá liều, những kẻ tự tử hụt, những người bị đau tim và những người bị tai nạn giao thông. Ông thấy những vết thương của họ trầm trọng hơn ông nhiều, đáng được chữa trị trước, còn ông chỉ là một vết rách nhỏ thôi. Banks không phàn nàn gì, nhưng ông rất ao ước có gì để đọc trong cái phòng đợi nhếch nhác này, có cái gì hay hơn là tờ Daily Mirror cũ hôm trước. Người đọc tờ báo trước ông thậm chí còn chơi ô chữ ngay trên tờ báo. Dùng bút mực để chơi.   
Nhưng ngày mai ông sẽ đi Paris với con gái, Tracy, để nghỉ cuối tuần. Ông sẽ có dịp đi thăm các phòng trưng bày nghệ thuật, thăm các viện bảo tàng và đi dạo, đi ăn những bữa ăn sang trọng trong các nhà hàng nhỏ ở Tả ngạn, rồi thanh thản ngồi uống bia trong các quầy bán rượu có mặt quầy lát kẽm ở khu Montmartre, nhìn người qua lại đông đúc ngoài đường. Hai bố con sẽ đi xem buổi trình diễn của các minh tinh Châu Âu, Banks đã được một tờ báo lớn mời đến xem. Tóm lại, vì là đang tháng 11, nên hầu hết mọi người đều thích đến vùng Lanzarote để tránh thời tiết ẩm ướt ở Paris. Có lẽ ông không cần đến nhạc hay sách, ngoại trừ lúc ở trong phòng trước khi đi ngủ, nhưng ông cũng quyết định đề phòng các trường hợp bất ngờ xảy đến khiến ông cần phải dùng các thứ này.   
Banks mang theo cái xách xuống lầu, tìm trong ngăn kéo lấy thêm hai cục pin nhét vào trong túi xách với cái máy hát Walkman, rồi lấy mấy băng nhạc mà ông sang từ đĩa CD các giọng ca của Cassandra Wilson, Dawn Upshaw và Lucinda Williams. Ba giọng ca nữ khác nhau này về âm nhạc cũng như về phong cách, có lẽ những giọng ca hiếm thấy, ông rất thích, vì các ca sĩ này đã đại diện cho hầu hết các phong cách của nền âm nhạc hiện đại. Ông nhìn vào kệ sách, lấy cuốn Maigret and the Hundred Gebbets của Simenon. Ông không hề đọc tiểu thuyết trinh thám, nhưng cái nhan đề đã đập vào mắt ông, khêu gợi ông, và có người có lần đã nói với ông rằng ông có những nét rất giống nhân vật Maigret trong truyện. Ngoài ra, ông nghĩ rằng bối cảnh trong truyện là ở Paris.   
Khi Banks đã chuẩn bị đồ đạc xong, ông rót một ít rượu Laphroaig vào ly, rồi mở máy đĩa CD nhạc Waltz for Debby của Bill Evans. Đoạn ông ngồi xuống chiếc ghế bành bên cạnh ngọn đèn có chụp để đọc sách, xoay xoay ly uých ky trên tay dựa, gác hai chân lên nhau, vừa khi bản My Folish Heart bắt đầu từ từ cất tiếng hát. Trong lò sưởi, mấy cục than bùn bắt lửa, mùi khói hòa với mùi cay nồng của rượu cất bằng mạch nha ở vùng Islay ngấm vào lưỡi ông.   
Nhưng hình như khói trong lò tỏa ra phòng quá nhiều. Banks phân vân không biết ông có cần thuê người thông ống khói không, vì có lẽ lửa trong lò lâu nay không cháy hết. Ông không biết làm sao tìm ra người thông ống khói cho được, ông cũng không biết con người kỳ lạ này có còn hiện hữu hay không. Ông nhớ hồi còn nhỏ, mỗi khi người thông ống khói đến là ông rất náo nức, và mẹ ông lấy khăn vải phủ kín hết đồ đạc trong phòng lại. Banks được phép xem người thông khói đẩy cái sào dài cứng lên trên ống khói, mặt mày anh ta đầy mồ hóng trông rất kỳ lạ, nhưng cậu phải ra khỏi phòng trước khi công việc thực sự bắt đầu. Sau này, khi đọc những cuốn sách viết về việc thông ống khói vào thời Victoria, họ bắt những thanh niên ở trần chui lên ống khói. Ông thường phân vân về cách thông ống, ông tự hỏi không biết ông có làm được việc này hay không. Cuối cùng, ông nhận ra rằng, anh chàng thông ống khói không thể nào sống cho thọ được, mặc dù trước mắt cậu bé kinh hoàng kia, anh ta là người già nua.   
Ông nghĩ rằng ống khói còn tốt, có lẽ gió mạnh đã thổi tạt qua một ít khói vào phòng. Ông nghe gió thổi ào ào ngoài các bức tường gạch, gió lay các cánh cửa sổ không đóng trên các phòng bỏ trống không ai ngủ ở trên lầu, gió thổi tạt nước mưa đập vào khung cửa. Vì vừa rồi mưa rất lớn, nên Banks chỉ có thể nghe nước ở Thác Gratly chảy ào ào ở ngoài nhà. Thác không lớn lắm, chỉ là một dãy vực nước cạn, sâu không quá một mét rưỡi, chảy xiên qua làng rồi đổ xuống thung lũng và chảy vào sông Swain ở Helmthorpe. Nhưng âm nhạc thay đổi liên miên, chứng tỏ Banks rất sảng khoái, nhất là khi ông nằm trong giường chờ giấc ngủ khó đến.   
Mừng vì tối nay không có việc phải ra ngoài, Banks ngồi nhâm nhi rượu uých ky, lắng nghe tiếng nhạc quen thuộc trong đĩa CD Waltz for Debby trổi lên. Tâm trí ông quay về với vấn đề khó khăn của mình do công việc vừa rồi gây ra, công việc được người ta hoạch định để đẩy ông vào chỗ thất bại và xem ông là đồ điên.   
Ông không thất bại, và kết quả là Cảnh sát trưởng Riddle, người ghét Banks ngay từ đầu, còn hành hạ ông hơn bao giờ hết. Ông trở về với công việc bàn giấy nhàm chán, không có hy vọng sẽ được tung hoành ở ngoài cho thỏa chí nam nhi. Công việc văn phòng khiến ông đâm ra chán nản.   
Và ông chỉ còn cách tìm đường thoát khỏi công việc nhàm chán trong văn phòng.   
Việc rời khỏi Yorkshire là việc rất miễn cưỡng cho Banks, nhất là khi ông vừa mới mua ngôi nhà ở đây, ngày tháng ông sống trong ngôi nhà này chưa được bao lâu. Tuần trước, sau khi đã suy nghĩ kỹ càng, ông nộp đơn xin làm việc tại Đội Điều tra Tội phạm Quốc gia, đội này có nhiệm vụ theo dõi các tổ chức tội phạm. Là một Thanh tra Cảnh sát Điều tra Tội phạm, Banks không thể đảm nhiệm công việc bí mật, nhưng ông muốn được hưởng thú vui tột độ khi tóm được bọn gây án. Làm công việc này ông có cơ hội đi đây đi đó, theo dõi bọn tội phạm đang hoạt động ở nước Anh được chỉ đạo từ các nơi đầu não bên Hòa Lan, ở vùng Dardogne và Tây Ban Nha.   
Banks biết việc mình không được đào tạo chính quy để làm công việc này, không có đủ bằng cấp, nhưng ông có nhiều kinh nghiệm trong nghề, ông tin chính kinh nghiệm mới đáng kể, khác xa với quan niệm của Riddle. Ông nghĩ ông có thể làm được những chuyện khó khăn, nhờ cách hỏi cung, nhờ tài suy đoán, những thứ rất cần thiết cho công việc điều tra tội phạm, và ông tin ông có thể nhờ vào những kinh nghiệm quí báu của các nhân vật tài giỏi trong nghề mà ông đã từng tham khảo trong khi ông làm việc với họ tại Yorkshire, như các sĩ quan cấp trên của ông, Tổng thanh tra Gristhorpe và Giám đốc nhân viên, Millicent Cummings. Ông hy vọng tờ báo cáo tiêu cực của Riddle về ông không làm cho mọi người tin.   
Còn một lý do khác nữa khiến ông xin đổi công tác. Suốt hai tháng qua, Banks đã suy nghĩ nhiều về người vợ sống ly thân, bà Sandra, ông tin rằng cuộc sống ly thân của họ chỉ là tạm thời. Nếu được thay đổi công tác, như được đến làm việc ở Cục điều tra Tội Phạm Quốc gia chẳng hạn, ông sẽ có thuận lợi để vợ chồng tái sum họp. Có nghĩa là ông sẽ đi đây đi đó, để vợ có thể về lại Luân Đôn. Ông nghĩ đây là cơ may để cho hai người trở lại với nhau, cơ may để họ quên đi những chuyện ngu ngốc của họ trong năm qua. Banks thì dan díu một thời gian ngắn với Annie Cabbot, còn Sandra thì cặp bồ với Sean. Việc Sandra đang sống với Sean không làm cho ông bận tâm lắm. Người nào cũng có những lúc dan díu tình ái với kẻ khác hết, người nào cũng có lúc nhẹ dạ hết. Ông tin chắc khi ông trình bày, bà ta biết chương trình trong tương lai của ông, thế nào bà cũng thay đổi ý kiến, trở về lại với ông.   
Đến chín giờ có điện thoại reo, ông giật mình, thoát ra khỏi giấc mơ đang chìm đắm trong điệu nhạc du dương của Bill Evans, và người đầu tiên ông nghĩ đến là Tracy. Ông hy vọng cô gái không thay đổi ý kiến về ngày nghỉ cuối tuần; ông cần nói cho con gái ông nghe về dự định tương lai của mình, cần nhờ con giúp ông trong việc đưa Sandra trở về với ông.   
Nhưng không phải Tracy, mà là Cảnh sát trưởng Jeremiah "Jimmy" Riddle, người đã làm cho ông phải tính đến chuyện xin chuyển công tác đến một nơi xa xôi, phải bán nhà và rời khỏi quê nhà.   
-- Banks đấy phải không?   
Banks nghiến răng đáp:   
-- Ngài cần gì?   
Riddle dừng lại một lát rồi đáp:   
-- Tôi muốn nhờ anh một việc.   
Banks há hốc mồm hỏi:   
-- Nhờ một việc à?   
-- Phải. Anh vui lòng... đến nhà tôi được không? Việc này rất quan trọng. Bất đắc dĩ tôi mới mời anh đến nhà vào lúc đêm khuya lạnh lẽo như thế này.   
Banks rất ngạc nhiên "không bao giờ" ông ta nói với ông với thái độ lịch sự như thế này, với giọng nói dịu dàng như thế này. Chuyện gì xảy ra như thế này nhỉ? Lại bịp lần nữa sao?   
-- Thưa ngài, khuya rồi, - Banks đáp, - Tôi mệt trong người và định...   
-- Này anh, tôi nhờ anh một việc mà. Vợ tôi và tôi phải hủy bỏ một bữa tiệc quan trọng vào giờ chót vì việc này. Anh không thể bỏ qua lòng thù hận để chìu tôi một lần được hay sao?   
Giọng nói của ông ta nghe chẳng khác nào giọng của Jimmy Riddle trước đây. Banks định nói ông ta hãy xéo đi, thì giọng của cảnh sát trưởng lại thay đổi một lần nữa khiến cho ông bàng hoàng.   
-- Banks, anh vui lòng giúp tôi đi, - Riddle nói. - Tôi cần nói với anh một chuyện rất quan trọng. Một chuyện cấp bách. Tôi không bịp anh đâu. Chuyện này không phải là chuyện bịp đâu. Tôi xin hứa với anh thế. Tôi cần anh giúp đỡ thật.   
Phải chăng Riddle chịu khó hạ mình bày chuyện để làm nhục ông? Banks thấy tò mò, ông quyết định phải đi mới được. Nếu ông là loại người làm ngơ trước lời kêu gọi đến nghe một chuyện bí mật, thì chắc ông đã không làm cảnh sát mật vụ. Ông không muốn ra ngoài trời đêm lạnh lẽo, không muốn rời ly rượu Laphroaig, rời nhạc Bill Evans và lò sưởi ấm áp, nhưng ông thấy cần phải đi. Ông để ly rượu xuống, thầm mừng là cả ngày hôm nay, chỉ uống có một ly uých ki nhỏ mà thôi.   
-- Thôi được rồi, - ông đáp, vừa với tay lấy cây bút và tờ giấy để bên cạnh máy điện thoại. - Nhưng xin ông cho tôi biết địa chỉ của ông và hướng dẫn đi đến nhà ông. Trước đây chưa khi nào tôi được ông mời đến nhà cả.   
\*   
\* \*   
Riddle ở giữa đường từ Eastvale đến Northallerton, vào khi thời tiết tốt thì lái xe khoảng một giờ là tới, nhưng vào một đêm mưa gió như thế này phải lâu hơn nhiều. Mưa trút nước xối xả, cặp gạt nước ở kính chắn gió làm việc liên hồi suốt cả đoạn đường đi, và có lúc Banks không thấy gì quá vài mét. Chỉ còn hai hôm nữa là đến Đêm Lửa Trại ngày lễ 5 tháng 11, cho nên trên các bãi cỏ trong làng, người ta đã chất nhiều đống củi và các bàn ghế phế thải, tất cả đều ướt mèm.   
Ngôi nhà của Riddle được xếp hàng vào loại nhà di tích, có tên Old Mill (Nhà máy xay cũ) vì nguyên thủy nhà được xây dựng. Nhà xây bằng đá vôi, mái lợp bằng đá phiến, tọa lạc bên giòng suối dùng quay các cánh quạt của nhà máy, dòng suối này chảy qua khu vườn. Nhà kho xây bằng đá cũ kỹ nằm kế bên đã được biến thành nhà xe.   
Khi Banks lái xe lên con đường ngắn trải sỏi vào nhà, dừng lại trước nhà, ông thấy đèn sáng ở hai cửa sổ tầng dưới, còn ngoài ra, cả ngôi nhà đều chìm trong bóng tối. Trước khi ông kịp gõ cửa thì cửa được mở tung ra. Rồi ông được Riddle dẫn vào trong hành lang lờ mờ tối. Riddle giúp ông cởi áo khoác một cách rất thân mật, rồi dẫn ông vào phòng khách, cái phòng khách lớn hơn cả ngôi nhà của Banks. Phòng khách phô ra những xà ngang, các tường phòng đều sơn màu trắng, trang hoàng nhiều chiếc tù và và các thứ đồ đồng dùng làm đẹp cho ngựa, tất cả đều được đánh bóng. Một tấm kính soi có khung mạ vàng treo trên chiếc lò sưởi lớn, trong lò, lửa phần phật cháy, và bên cạnh chiếc cửa sổ lồi có chấn song, kê chiếc dương cầm cánh nhỏ xinh xinh.   
Nhìn ngôi nhà, Banks nghĩ rằng chủ nhân hàng năm phải có thu nhập đến hàng trăm ngàn bảng Anh hay nhiều hơn nữa, nhưng vì cảnh tượng quê mùa, và vì lửa trong lò sưởi tỏa ra yếu ớt, nên ông thấy căn phòng rất lạnh, trống trải và thiếu sinh khí. Trên chiếc bàn thấp có lót kính, không có báo chí, không có những tập nhạc để lộn xộn dùng cho đàn dương cầm; còn đồ gỗ trong nhà thì óng ánh như thể vừa mới được đánh bóng cách đây một lát, cái gì cũng sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Tất cả đều y như những gì Banks đã suy nghĩ về Riddle. Sự im lặng trong ngôi nhà càng làm rõ nét thêm sự nhận định của ông về con người Riddle, chỉ thỉnh thoảng cơn gió gào rú bên ngoài và tiếng mưa rơi lộp độp vào cửa sổ mới phá tan được bầu không khí yên lặng bên trong.   
Một phụ nữ đi vào phòng.   
-- Vợ tôi, Rosalind, - Riddle giới thiệu.   
Banks bắt tay bà ta, bàn tay mềm mại, nhưng cái bắt tay thật chặt. Nếu đêm nay là một đêm ông gặp những chuyện đáng ngạc nhiên, thì bà Rosalind là điều đáng làm cho ông ngạc nhiên thứ hai.   
Trước đây chưa bao giờ Banks gặp phu nhân cảnh sát trưởng - tất cả những gì ông biết về bà ta là làm việc trong một công ty luật ở Eastvale, chuyên trách công việc chuyển nhượng tài sản - và nếu ông có nghĩ đến bà ta, thì ông cũng hình dung ra một phụ nữ to lớn, mạnh mẽ, không có nét gì hấp dẫn. Ông không biết lý do tại sao, nhưng đây là hình ảnh ông đã mường tượng ra trong óc.   
Thế nhưng, người đàn bà đứng trước mặt ông xinh đẹp, cao, dáng thanh mảnh của người mẫu, hai chân dài đều đặn. Bà ta mặc áo quần bình thường, cái váy màu xám với chiếc áo lụa trắng, hai hột nút áo trên cổ mở ra để lộ một mảng da có hình chữ V, mảng da trắng ngần như da mặt. Mái tóc màu vàng cắt ngắn - kiểu cắt ngắn bờm xờm, công phu, còn màu vàng thì vàng hoe - vầng trán cao, xương gò má cao và cặp mắt xanh đậm. Đôi môi dày, những người có khuôn mặt thanh tú ít ai có đôi môi dày như thế này, và son tô môi lại càng làm cho đôi môi dày thêm, trông như trề ra.   
Bà không để lộ ra mặt nét gì đặc biệt, nhưng qua cử chỉ luống cuống của bà, Banks nghĩ bà ta đang lo lắng. Bà để ly rượu xuống bàn, ngồi vào chiếc ghế nệm dài bọc nhung tréo hai chân, chồm người tới trước, hai bàn tay nắm vào nhau đặt trên đùi. Bà ta làm cho Banks nhớ đến những cô gái tóc vàng xinh đẹp, lặng lẽ, trong nhiều bộ phim của Alfred Hitchcock.   
Riddle mời Banks ngồi. Ông ta vẫn còn mặc đồng phục trên người. Người cao to, nhưng trông vẫn cân đối, ông ngồi đối diện với Banks trên một chiếc ghế bành, hai ống quần có nhiều vết xếp, và dựa ngửa ra lưng ghế. Đầu ông hói, cặp lông mày đen rậm như hai con uốn cong trên cặp mắt nâu nghiêm nghị.   
Banks có cảm giác cả hai người đều không biết nói gì. Không khí quá căng thẳng. Ông nghĩ chắc có chuyện gì không hay đã xảy ra, chuyện gì đấy tế nhị và đau lòng. Banks rất muốn hút điếu thuốc, nhưng không biết làm sao hút được. Ông biết Riddle ghét hút thuốc, vả lại trong phòng đang phảng phất mùi nước hoa oải hương, ông không thể hút thuốc để cho khói thuốc làm mất mùi nước hoa. Sự im lặng nặng nề. Banks muốn cất tiếng nói cái gì đó để phá tan bầu không khí căng thẳng nặng nề, nhưng trước khi ông tìm ra được chuyện vớ vẩn gì đó để nói, thì Riddle đã lên tiếng:   
-- Banks này... tôi... ờ... tôi biết trong quá khứ chúng ta đã có những điều dị biệt, và tôi nghĩ điều tôi yêu cầu anh giúp tôi sẽ làm cho anh ngạc nhiên, cũng như chính tôi cũng ngạc nhiên khi đưa ra yêu cầu này, nhưng tôi nghĩ tôi phải cần anh giúp đỡ.   
Đã có những điều dị biệt trong quá khứ?. Nói thế là không đầy đủ.   
-- Ông nói tiếp đi, - Banks nói - Tôi nghe đây.   
Riddle trở mình trong ghế, hai ống quần hiện thêm nhiều nếp gấp. Vợ ông đưa tay lấy ly rượu. Vòng tròn nước đá rịn ra trên mặt gương là vật duy nhất đóng góp thêm sự hiện diện trong khung cảnh bất biến của căn phòng.   
-- Đây là chuyện riêng tư, - Riddle nói tiếp. - Rất riêng tư. Không phải chuyện công. Banks này, trước khi tôi trình bày chuyện này cho anh nghe, tôi muốn anh hứa với tôi là anh không để lộ ra cho bất cứ ai biết hết. Anh có thể hứa với tôi như thế không?   
Banks gật đầu.   
-- Tôi xin lỗi, - Bà Rosalind nói, vừa đứng lên. - Chắc ông cho tôi là bà chủ nhà quá tệ. Ông đi đường xa lạnh lẽo như thế này mà tôi không mời ông được ly rượu. Mời ông uống một ly nhé, ông Banks? Mời ông ly uých ki nhỏ nhé?   
-- Anh ấy còn lái xe, - ông Riddle đáp.   
-- Chỉ một ly thôi?   
Banks đưa tay ngăn bà ta lại.   
-- Thôi, xin cám ơn bà.   
Ông chỉ muốn một tách trà thôi, nhưng điều ông muốn hơn hết là chủ nhà nói cho xong việc này để ông chóng trở về nhà. Nếu ông nhịn thuốc trong một lát được, thì cũng nhịn uống rượu được. Ông ước sao một trong hai người thông cảm với ông được điều này.   
-- Chuyện về đứa con gái của tôi, - Bà Rosalind Riddle cất tiếng nói, hai tay bấm vào nhau trên đùi. - Nó ra đi khi đến 16 tuổi.   
-- Nó chạy trốn khỏi nhà, Ros à. - Riddle nói, giọng gay gắt vì tức giận - Chúng ta đừng che đậy gì hết những chuyện đã xảy ra.   
-- Chuyện xảy ra được bao lâu rồi? - Banks hỏi.   
Riddle đáp:   
-- Sáu tháng rồi.   
-- Thật đáng tiếc, - Banks nói, - nhưng tôi không biết có chuyện gì mà...   
-- Đứa con trai Benjamin của chúng tôi tối nay chơi máy vi tính, - Rosalind nói xen vào - tình cờ nó gặp hải một mạng chuyên chiếu những hình ảnh khiêu dâm.   
Banks biết chơi máy vi tính rất dễ bắt gặp các mạng khiêu dâm. Cứ tìm các mạng có "Thiếu nữ yêu kiều" trên máy vi tính thế nào cũng gặp mạng "Gái giật gân".   
-- Một số hình ảnh... - Bà Rosalind nói tiếp. - Đúng là hình ảnh của Emily con gái tôi. Benjamin mới lên tám. Nó chẳng hiểu gì về chuyện này hết. Chúng tôi phải cho cháu đi ngủ và dặn nó không được nói gì hết.   
-- Bà có tin chắc đấy là con gái bà không? - Banks hỏi. - Chắc bà biết một số hình ảnh ấy đã được ngụy tạo. Chúng lấy đầu người này ráp vào thân hình người khác.   
-- Đúng là của nó, - Rosalind trả lời. - Ông tin tôi đi. Trên người nó có cái bớt rất dễ nhận ra.   
-- Chuyện này thật thế thì quả đáng buồn, - Banks nói. - Xin ông bà cho tôi gởi lời chia buồn. Nhưng ông bà muốn tôi làm gì bây giờ?   
-- Tôi muốn anh tìm nó giúp chúng tôi, - Riddle đáp.   
-- Tại sao ông không đích thân đi tìm cô ấy?   
Riddle nhìn vợ, hai người nhìn nhau với ánh mắt bất bình, lên án, trách móc lẫn nhau. Ông ta đáp:   
-- Tôi đã nghĩ đến chuyện đi tìm nó, nhưng tôi thấy không thể thực hiện được. Tôi không thể đi tìm nó bằng con đường chính thức được. Tôi muốn nói, cho dù đây là chuyện nằm trong lãnh vực tội phạm, thì tôi cũng không thể dùng con đường chính thức được. Nó hoàn toàn có quyền về mặt pháp lý. Vả lại càng ít người biết chuyện này bao nhiêu, càng tốt bấy nhiêu.   
-- Ông sợ mang tai tiếng chứ gì?   
Riddle cất cao giọng:   
-- Tôi biết anh nghĩ gì rồi, Banks à, nhưng chuyện này rất quan trọng. Giá mà anh ý thức được vấn đề, chắc anh sẽ làm việc này tốt thôi.   
-- Tai tiếng của ông quan trọng hơn sinh mạng của con gái ông à?   
Bà Rosalind đáp:   
-- Giữ gìn tiếng tăm không có nghĩa là chồng tôi hay tôi xem nhẹ số phận con gái chúng tôi. Là người mẹ, tôi bất bình ý kiến của ông.   
-- Vậy thì tôi xin lỗi.   
Riddle lại nói.   
-- Banks à, anh biết cho là trước đêm nay, tôi không có lý do gì để phải lo sợ cho số phận của con gái tôi hết - Emily là đứa con gái thông minh, sống có nề nếp, có đáng trách chăng là tội cứng đầu và ương ngạnh - nhưng bây giờ tôi thấy có lý do để lo sợ, lo sợ không phải vì tham vọng hay vì tai tiếng như anh nghĩ đâu.   
-- Thế thì tại sao ông không cố gắng tự mình đi tìm cô ta?   
-- Anh hãy thực tế một chút, Banks. Trước tiên là tôi không thể để cho mọi người thấy tôi đi làm một công việc riêng tư của mình.   
-- Còn tôi thì được sao?   
-- Người ta rất ít biết anh, chứ không như tôi. Mọi người sẽ nhận ra tôi. Tôi có thể che chở cho anh ở đây, nếu anh lo sợ có gì xảy ra. Nghĩa là tôi là cảnh sát trưởng. Và tôi sẽ hỗ trợ, cho anh về mặt tài chính. Tôi không để cho anh bỏ tiền túi ra để chi tiêu trong việc này. Nhưng anh phải làm việc riêng rẻ một mình. Anh không được sử dụng tin tức tình báo của cảnh sát hay là phương tiện gì của cảnh sát. Tôi muốn anh phải giữ kín chuyện này. Đây là vấn đề của gia đình.   
-- Ông muốn nói sự nghiệp của ông là quan trọng, còn sự nghiệp của tôi chẳng có gì đáng kể phải không?   
-- Xin anh cố nhìn vấn đề cho rõ ràng hơn một chút, tôi nói thế không phải là việc này không có lợi gì cho anh hết.   
-- Ồ thế sao?   
-- Sẽ như thế này nhé. Nếu anh thành công, anh sẽ được tôi trả công xứng đáng. Cho dù anh nghĩ sao về tôi thì nghĩ, nhưng xin anh hãy nhớ cho là tôi là người có danh dự, là người biết giữ lời hứa, và tôi xin hứa với anh dù công việc ra sao đi nữa thì sự nghiệp của anh ở Eastvale này vẫn an toàn nếu anh làm như tôi yêu cầu.   
-- Còn lý do thứ hai?   
Riddle thở dài.   
-- Tôi sợ nếu nó biết chính tôi đi tìm nó thế nào nó cũng trốn tránh tôi. Nó trách tôi đã gây nên nhiều chuyện khó khăn cho nó. Nó đã nói toạc ra với tôi như thế trong những tháng trước khi nó bỏ nhà ra đi. Tôi muốn anh làm công việc này trong vòng bí mật, Banks à. Anh cố tìm gặp nó trước khi nó biết có người đi tìm nó. Tôi không yêu cầu anh bắt cóc nó hay là làm cái gì đại loại như thế. Mà anh chỉ tìm ra nó, nói chuyện với nó, làm cho nó yên tâm, nói với nó chúng tôi rất sung sướng khi thấy nó về nhà, thế là mọi việc xong xuôi.   
-- Và khuyên cô ta đừng xuất hiện trên mạng Internet khiêu dâm.   
Riddle tái mặt.   
-- Nếu anh khuyên được.   
-- Ông có biết cô ta đi đâu không? Cô ta có liên lạc với gia đình không?   
-- Sau khi nó bỏ đi được hai tuần, chúng tôi có nhận một tấm bưu thiếp - Rosalind đáp, - Nó cho biết nó khoẻ mạnh và nói chúng tôi đừng lo cho nó. Và đừng bận tâm đến việc tìm nó.   
-- Tấm bưu thiếp đóng dấu bưu điện ở đâu?   
-- Luân Đôn.   
-- Chỉ có thế thôi à?   
-- Còn một tấm mừng sinh nhật của Benjamin nữa.   
-- Cô ấy có viết gì trên bưu thiếp không?   
-- Chỉ nói nó có việc làm. - Rosalind nói tiếp. - Cho nên chúng tôi khỏi lo việc nó sống lây lất trên các đường phố. Chắc Emily không sống trên đường phố đâu. Nó thường có mức sống cao.   
-- Ros!   
-- Đúng thế đấy, mà anh.   
-- Có lý do gì đặc biệt khiến cô ấy bỏ đi không? - Banks hỏi ngang. - Có gì thúc đẩy cô ấy bỏ đi: cãi cọ gây gỗ hay có gì đấy?   
-- Không có gì đặc biệt, - Riddle đáp. - Nhiều chuyện tích lũy lại. Nó đi học và không về nhà.   
-- Đi học à?   
Rosalind đáp:   
-- Cách đây hai năm, chúng tôi gởi nó đến học trường nội trú nữ ở ngoài Warwick, trường này rất tốn kém và rất nổi tiếng. Cuối học kỳ vừa rồi, đầu mùa hè thay vì về nhà, nó bảo đi đến Luân Đôn.   
-- Đi một mình à?   
-- Chúng tôi nghĩ thế.   
-- Vào những ngày nghỉ lễ cô ấy có thường về nhà không?   
-- Có.   
-- Lần này chuyện gì khiến cô ấy không về? Hai ông bà có gây những chuyện gì khó khăn cho cô ấy không?   
Riddle đưa ra những nguyên nhân chính:   
-- Đợt về nhà nghỉ lễ trong mùa xuân vừa rồi, trong nhà thường xảy ra chuyện cãi nhau về việc nó đi chơi khuya, đi uống rượu trong các quán rượu, trong chơi với đám người xấu, đại loại là thế. Nhưng chẳng có gì trầm trọng Nó rất thông minh. Nó học ở trường rất giỏi, nhưng nó chán học. Việc học đối với nó quá dễ. Nhất là ngôn ngữ. Nó có rất nhiều khiếu về văn chương. Đương nhiên là chúng tôi rất muốn nó ở lại trường học tiếp để lấy bằng A rồi vào đại học, nhưng nó không muốn. Nó muốn tự lập thân. Chúng tôi cho nó đủ thứ, Banks à. Nó có con ngựa riêng, được học đàn dương cầm, được du lịch sang Mỹ với nhà trường, đi trượt băng vào dịp nghỉ lễ ở Áo, được giáo dục tốt. Chúng tôi rất tự hào về Emily. Chúng tôi cho nó bất cứ thứ gì nó muốn.   
Banks nghĩ: có lẽ ngoại trừ một thứ mà cô ta cần nhất là ông. Để đạt đến chức cảnh sát trưởng như ông Riddle đã làm, nhất là khi mới 45 tuổi người ta cần phải bon chen, phải tàn bạo và đầy tham vọng, người ta lại còn đi rất nhiều nơi, việc này làm cho con cái phải chịu thiệt thòi, vì chúng khó mà thân thiện với bố chúng được. Thêm vào đó, là những giờ bận bịu công việc, bận bịu công tác đặc biệt, cho nên có lẽ ông Riddle ít khi đặt chân về nhà ngày này qua ngày khác.   
Banks phải tự mình thú nhận rằng ông không đủ tư cách đạo đức để dạy dỗ con cái. Mặc dù chỉ leo lên được chức danh Chánh thanh tra cảnh sát thôi, nhưng ông cũng phải thường xuyên vắng mặt, không có thì giờ chăm sóc chu đáo Brian và Tracy. Nhưng may thay, hai con ông lại tốt, và ông nghĩ rằng đây là nhờ may mắn chứ không phải nhờ tài làm cha của ông. Bao nhiêu việc đều đổ lên đầu Sandra, thế mà không bao giờ bà gây cho ông nhiều chuyện khó khăn về con cái. Có lẽ Banks không hy sinh gia đình cho sự nghiệp của mình như Riddle, nhưng chắc chắn ông đã hy sinh nhiều thứ để đạt được danh hiệu nhà thám tử có tài.   
-- Cô ấy có người bạn nào quanh đây thân thiết không? - Ông hỏi. - Có người bạn nào thường tiếp xúc với cô ấy không?   
Bà Rosalind bắt đầu:   
-- Chắc là không. Emily rất... tự mãn. Nó có nhiều bạn, nhưng tôi thấy không có ai là bạn thân hết. Nó thường đi chơi thôi. Đi chơi xong, nó quên hết. Mà thực ra thì nó cũng chẳng đi chơi nhiều.   
-- Bà vừa nói đến đám người xấu. Có phải người xấu này là bạn trai của cô ấy không?   
-- Xấu là không có ai đứng đắn hết.   
-- Biết được tên hắn ta thì hay đấy.   
Rosalind đưa mắt nhìn chồng, ông chồng nói:   
-- Banks này, tôi đã nói với anh, tôi không muốn chuyện này trở thành chính thức. Nếu anh tìm số bạn trai cũ của Emily để hỏi chúng về các hành vi của nó, thì chuyện này sẽ giữ được bí mật trong bao lâu? Tôi đã cho anh biết rồi, nó bỏ trốn đến Luân Đôn. Anh phải đến tìm nó ở đó.   
Banks thở dài. Thế này chẳng khác nào ông bị bó tay để làm việc điều tra.   
-- Cô ấy quen biết ai ở Luân Đôn không? - Ông hỏi. - Có ai đó để cô ấy đến nhờ cậy chứ?   
Riddle lắc đầu.   
-- Tôi có làm việc ở trung ương mấy năm. Nhưng khi tôi rời khỏi đó, nó còn nhỏ.   
Banks bèn hỏi:   
-- Ông có thể cho tôi xem hình ảnh ở trang Web này được không? Tôi biết ông sẽ khó chịu đấy.   
-- Ros, sao?   
Rosalind Riddle cau có nhìn chồng, rồi nói:   
-- Ông theo tôi.   
Banks đi theo bà ta, ngang qua dưới cái xà nhà thật thấp đến nỗi ông phải cúi người xuống, rồi đi vào phòng học có sách vở kê từng dãy bên tường. Một chiếc máy vi tính IMac để trên bàn bên cạnh cửa sổ. Gió thổi mạnh vào cửa kính phía ngoài lớp màn dày nặng, chốc chốc nghe như có ai xối một xô nước vào cửa kính. Rosalind ngồi xuống, uốn cong mấy ngón tay lại, nhưng trước khi gõ vào bàn phím hay nhích con chuột, bỗng bà quay người lui, nhìn Banks. Ông thấy mặt bà ta không để lộ cảm xúc nào hết. Nhưng bà hỏi:   
-- Ông không hài lòng về chúng tôi, phải không?   
-- Chúng tôi là ai?   
-- Là tầng lớp chúng tôi, lớp người... giàu có, thành công, có tham vọng.   
-- Thực tình mà nói, tôi chẳng quan tâm gì đến quí vị.   
-- Có đấy. Vì thế mà ông đã sai lầm. - Bà nheo hai mắt. - Ông ganh tị. Ông sẵn sàng gây chuyện với chúng tôi. Ông cho là ông tốt hơn chúng tôi - trong sạch hơn, đại loại như thế - phải không?   
-- Thưa bà Riddle, - Banks thở dài, đáp - Tôi không muốn nghe những chuyện vớ vẩn như thế này. Tôi lái xe từ xa đến đây vào một đêm tồi tệ như thế này, khi đúng ra tôi được thanh thản nghe nhạc và đọc sách. Cho nên nếu chúng ta không làm cho xong việc này thì thà tôi về nhà đi ngủ còn hơn, phải không?   
Bà ta lạnh lùng nhìn ông.   
-- Tôi làm ông giận, phải không?   
-- Bà Riddle, bà muốn gì ở tôi?   
-- Ông ấy đang tính việc tham gia chính trị, chắc ông biết.   
-- Tôi đã có nghe nói thế.   
-- Bất kỳ có chuyện gì tai tiếng của gia đình xảy ra, đều phá hỏng hết những việc mà chúng tôi đã ra sức vun đắp trong bấy lâu nay.   
-- Tôi nghĩ có thể như thế đấy. Tốt nhất là nên có địa vị trong chính giới cái đã, rồi tai tiếng gì thì tai.   
-- Chua chát quá.   
-- Thật thế mà. Bà cứ đọc báo thì biết.   
-- Ông ấy nói ông có xu hướng khuấy động tình hình.   
-- Tôi thích tìm ra sự thật trong các vấn đề. Đôi lúc làm thế lại mang tai tiếng là người phá đám. Đám nào càng nặng ký, thì tiếng vang càng lớn khi người ta moi ra để lên án.   
Rosalind mỉm cười.   
-- Tôi mong sao chúng ta đều là những người có tinh thần cao thượng. Công việc này đòi hỏi rất nhiều sự thận trọng.   
-- Tôi sẽ nhớ kỹ điều này. Nếu tôi quyết định đảm trách công việc. - Banks nhìn bà ta cho đến lúc bà nhấp nháy mắt và quay ghế lại để nhìn vào màn hình.   
-- Tôi chỉ mong chúng ta hiểu rõ điều này trước khi ông nhìn vào những hình ảnh lõa lồ của con gái tôi, - bà ta nói, không nhìn vào Banks.   
Ông nhìn qua vai bà ta khi bà bắt đầu gõ vào bàn phím và con chuột. Cuối cùng, trên màn hình đen nổi lên một chuỗi hình ảnh không rõ nét. Rosalind gõ sang màn hình khác có trong khoảng năm hình phác thảo nữa, màn hình bắt đầu rõ ra. Trên đầu màn hình, có hàng chữ giới thiệu tên người mẫu là Loiusa Gamine, sinh viên sinh vật học 18 tuổi. Nhìn vào các bức hình, Banks có thể tin được.   
-- Tại sao lại Louisa Gamine? - Ông hỏi.   
-- Tôi không biết. Loiusa nghe lạ tai hơn. Có lẽ khi nó bỏ đi, thấy cần có tên tuổi mới.   
Banks hiểu rõ chuyện này. Khi ông còn nhỏ, ông cứ bực bội nhiều về chuyện bố mẹ ông không đặt tên lót cho ông. Cho nên ông tự mình lấy cho mình một tên lót: Davy, cái tên nhại theo tên Davy Crockett, một trong những nhân vật anh hùng của thời đại. Ông dùng tên lót được hai tháng, rồi ông bỏ đi, lấy tên cũ: Alan.   
Rosalind gõ chọn một hình trong số những bức trên màn hình vi tính. Bức hình bà chọn to dần lên choáng hết cả màn hình. Banks nhìn bức hình nghiệp dư, chụp trong một phòng ngủ với ánh sáng yếu ớt, chụp một cô gái xinh đẹp ngồi trần truồng, tréo hai chân với nhau trên tấm chăn lông màu xanh nhạt. Nụ cười trên môi có vẻ hơi gượng gạo, còn cặp mắt không rõ nét, vì có lẽ không được nhắm đúng tiêu cự.   
Loiusa trông giống mẹ kinh khủng. Cả hai đều có cặp chân dài, đều đặn, cùng có màu da trắng bạc, hầu như trong suốt, và có đôi môi dày dặn. Điểm khác nhau duy nhất giữa hai mẹ con ngoài tuổi tác là mái tóc vàng của Louisa dài xuống tận hai vai. Nói cách khác, Banks có cảm giác như ông đang nhìn bức hình của Rosalind chụp cách đây 25 năm, nghĩ thế bỗng ông cảm thấy bối rối. Ông thấy ở phía trong đùi chân bên trái của Loiusa có hình một giọt nước mắt màu nhạt; đấy là cái bớt. Ông còn thấy trong lỗ rốn của cô gái cái hình trông như hình xăm một con nhện màu đen. Bỗng Banks nhớ cái hình xăm một đóa hồng bên trên vú phải của Annie Cabbot, ông cảm thấy lần trông thấy cuối cùng đến nay sao mà xa vời quá, và có thể ông sẽ không bao giờ ông thấy lại được nữa, nhất là nếu ông tìm cách làm hòa được với Sandra.   
Các hình khác đều giống nhau, đều được chụp ở cùng chỗ, dưới ánh sáng lờ mờ tồi tệ. Chỉ khác kiểu chụp là khác nhau thôi. Banks nghĩ: có lẽ biệt danh mới của cô ta có một ý nghĩa gì đó, vì cái tên Gamine rõ ràng đã nói lên cá tính của cô ta, cá tính của cô gái duyên dáng nghịch ngợm. Có cái gì đó trong biệt danh này khiến cho ông bận tâm để suy nghĩ, thế nào ông cũng tìm ra. Ông nghĩ thế nào rồi cuối cùng ông cũng tìm ra ý nghĩa trong cái biệt danh này.   
Banks cúi người sát vào bức hình để quan sát cho kỹ, ông phải cúi người trên vai của bà Rosalind, và mùi nước hoa dìu dịu tỏa vào mũi ông. Ông nhận ra được một số chi tiết ở trong phòng - một góc tấm áp phích quảng cáo một ngôi sao nhạc Pop, một hàng sách - nhưng những chi tiết này trông lờ mờ không thấy rõ, chẳng dùng được gì.   
-- Nhìn đủ chưa? - Rosalind hỏi, đầu bà nghiêng về phía ông như muốn nói có lẽ ông nhìn quá lâu và quá thích thú.   
-- Trông cô ta có vẻ chủ động, ý thức được hành động của mình, - Banks nói.   
Rosalind im lặng một lát mới đáp:   
-- Emily đã để ý đến chuyện tình dục từ năm lên 14 tuổi. Ít ra thì tôi cũng đã nghĩ như thế. Năm nó 13 tuổi, nó đã bắt đầu... để ý chuyện ấy, có lẽ như thế quá sớm. Cho nên chúng tôi phải gởi nó đến trường gấp.   
-- Chuyện này chẳng có gì lạ, - Banks nói, bỗng ông lo sợ nghĩ đến Tracy. Ông tin con gái ông không có những họat động tình dục sớm như thế, nhưng đây là chuyện khó hỏi con. Thậm chí bây giờ ông cũng không biết con gái mình đã có những hoạt động về tình dục chưa, đã nghĩ đến chuyện ấy chưa, và ông nghĩ ông không nên tìm biết làm gì. Tracy đã 19 tuổi rồi, lớn hơn Emily mấy tuổi, nhưng con gái ông vẫn còn bé bỏng. Ông hỏi bà Rosalind:   
-- Bà có tin nhà trường giúp gì cho cô ấy được không?   
-- Hiển nhiên là không. Nó không về lại nhà.   
-- Bà có gặp nói chuyện với hiệu trưởng hay với một vài bạn học của cô ấy không?   
-- Không. Jerry quá lo sợ, không muốn biết sự thật.   
-- Đương nhiên rồi. In cho tôi cái hình ấy. - Banks chỉ cái hình chụp Louisa ngồi lên mép giường, nhìn thẳng vào máy hình, vẻ rất đầy ấn tượng, trên người chỉ mặc cái áo tròng tay cụt màu đỏ. - Chỉ cần cái đầu và vai là đủ. Chúng tôi cắt vứt phần dưới đi.   
Rosalind quay mặt lui nhìn ông, ông cảm thấy vẻ biết ơn lộ rõ trên nét mặt bà. Ít ra bà cũng không quá tỏ ra hằn học như hồi nãy.   
-- Ông sẽ làm việc này phải không? - bà hỏi - Ông sẽ cố đi tìm Emily chứ?   
-- Tôi sẽ cố.   
-- Ông không cần phải buộc nó về nhà. Nó không muốn về nhà đâu. Tôi cam đoan với ông như thế.   
-- Bà có vẻ như không muốn cô ta về nhà.   
Rosalind cau mày, rồi nói:   
-- Có lẽ ông nói đúng. Tôi đã bàn với Jerry là chúng tôi để cho nó sống theo ý nó. Nó lớn rồi, và có lẽ nó đủ khôn ngoan để giữ mình. Nó là kẻ quấy rầy. Tôi nghĩ nó là con gái tôi, tôi không muốn bỏ phế nó, nhưng... đó, chắc ông đã thấy chuyện gì xảy ra chỉ sau sáu tháng thôi, phải không? Cái hình xăm trên người nó, các bức hình này... Không bao giờ nó nghĩ đến nỗi khổ tâm của cha mẹ. Nếu chúng tôi phải giải quyết thêm những chuyện khó khăn cho nó nữa, thì cuộc sống trong gia đình này sẽ hỗn độn biết dường nào.   
-- Giải quyết thêm nữa à?   
-- Không có gì. Không có vấn đề gì.   
-- Bà có cần cho tôi biết thêm chuyện gì nữa không?   
-- Tôi không hiểu ông muốn nói gì.   
-- Muốn nói có nhiều chuyện bà không nói cho tôi nghe.   
-- Không đúng thế. Tại sao lại có chuyện như thế?   
Không có thật đấy, Banks cảm thấy như thế khi nhìn vào thái độ của bà Rosalind, thái độ bà quay mặt nhìn chỗ khác khi bà nói. Có lẽ gia đình đang gặp những chuyện khó khăn mà cả bà lẫn chồng bà không muốn bàn cãi. Và có thể họ không bàn cãi là đúng. Có lẽ ông nên dẹp bỏ sự hiếu kỳ của mình một lần, không nên khui cái thẩu mắm đầy giòi như mọi khi ông thường làm. Chỉ tìm cho được, rồi sau đó họ làm gì thì làm. Xin Chúa chứng giám cho ông, điều sau cùng ông mong muốn làm cho được, là được tham gia vào cảnh rối loạn của gia đình Riddle.   
Ông ghi hết những chi tiết có trên trang Web vào giấy, chi tiết cho biết mạng web này do một công ty trách nhiệm hữu hạn thực hiện, đó là công ty Glamour Puss Ltd, đặt trụ sở tại Soho. Ông nghĩ tìm ra công ty này chắc cũng không khó, và công ty này sẽ hướng dẫn ông tìm ra Emily, hay Louisa, cái tên mà bây giờ cô thích người ta gọi. Ông chỉ sợ bây giờ cô ta không còn tham gia trò này nữa, như rất nhiều cô gái vị thành niên xuất hiện trên trang Web khiêu dâm. Cô ta không phải loại gái có chủ trương kiếm sống bằng nghề bán trôn nuôi miệng, mà chắc chỉ làm thế để phản kháng lại gia đình thôi. Chắc ông cũng dùng phương pháp này khi, và nếu, ông lâm vào hoàn cảnh như cô gái này.   
Bà Rosalind in cái ảnh xong, lấy kéo trong hộc bàn, cắt bỏ cái phần từ rốn trở xuống, rồi đưa tấm ảnh cho ông. Ông theo bà chủ nhà trở lại phòng khách, ở đây, ông Riddle đang ngồi nhìn vu vơ trong phòng. Ông ta hỏi:   
-- Xong hết rồi phải không?   
Banks gật đầu. Ông không muốn ngồi xuống nữa. Ông nói:   
-- Xin ông cho biết tại sao ông nhờ tôi? Ông biết giữa chúng ta có nhiều chuyện rất xung khắc mà.   
Riddle có vẻ hơi nao núng, và Banks ngạc nhiên khi thấy mình có giọng lưỡi độc địa như thế. Riddle im lặng nhìn Banks một lát mới trả lời:   
-- Có hai lý do. Thứ nhất, vì anh là nhà thám tử giỏi nhất trong vùng. Tôi không nói tới đồng ý với các phương pháp của anh hay thái độ của anh, nhưng anh làm việc có kết quả tốt. Và trong trường hợp không chính thống này, thì theo tôi, với một số phương pháp ngoài đường lối chính thống, anh có thể thay đổi được tình hình.   
Được Jimmy Riddle ngợi khen như thế này, Banks cảm thấy quả là một chuyện lạ bất ngờ. Ông hỏi:   
-- Còn lý do thứ hai?   
-- Anh cũng có một cô con gái mới lớn phải không? Tên cô ta là Tracy. Có đúng không?   
-- Phải.   
Riddle xoè hai bàn tay ra, lật ngửa lòng bàn tay lên.   
-- Anh biết tôi không muốn nói gì rồi. Chắc anh hiểu được tâm trạng của tôi ra sao rồi.   
Thật ngạc nhiên, Banks cảm thấy hiểu được tâm trạng của ông ta. Banks nói:   
-- Phải đầu tuần sau tôi mới bắt đầu công việc được.   
Riddle chồm người tới trước.   
-- Bây giờ anh không có công việc gì thúc bách hết cơ mà.   
-- Tôi đã định đi nghỉ cuối tuần với Tracy. Ở Paris.   
-- Xin anh vui lòng bắt tay vào việc ngay bây giờ. Ngày mai. Vào sáng mai. Tôi cần biết tin tức về nó ngay.   
Giọng của Riddle nghe có vẻ thất vọng, trước đây chưa bao giờ Banks nghe giọng của Riddle như thế này.   
-- Tại sao gấp gáp như thế?   
Riddle nhìn vào chiếc lò sưởi khổng lồ như thể đang nói với lửa trong lò:   
-- Banks à, tôi sợ cho nó. Nó còn nhỏ và nhẹ dạ. Tôi muốn nó về nhà. Ít lắm thì tôi cũng muốn biết nó có bình an không, biết nó đang làm gì. Anh cứ nghĩ, nếu anh gặp hoàn cảnh như thế này thì anh cảm thấy như thế nào. Anh cứ nghĩ, nếu con gái của anh đang lâm vào hoàn cảnh rắc rối như thế này thì anh sẽ làm gì.   
Mẹ kiếp, Banks nghĩ, thế là hỏng bét ngày nghỉ cuối tuần ở Paris với Tracy rồi. Con gái. Đẻ con gái làm gì nhỉ? Chỉ gặp toàn chuyện rắc rối. Nhưng chính ông Riddle đã gây nên chuyện này. Bây giờ không còn chuyện thoái thác, từ chối nữa; Banks nghĩ, ông phải đi Luân Đôn để tìm Emily Louise Riddle thôi.   
\*   
\* \*   
-- Ồ, Ba! Ba không đùa chứ! Ba thức con dậy giữa khuya để nói chúng ta không thể đi Paris được là nghĩa lý gì?   
-- Ba xin lỗi, con yêu. Chúng ta chỉ hoãn lại một thời gian thôi.   
-- Con không tin nổi. Con đã đợi ngày cuối tuần này quá lâu rồi.   
-- Ba cũng thế, con à. Biết nói sao cho con hiểu đây?   
-- Thậm chí ba không nói cho con biết lý do tại sao không đi.   
-- Ba không nói được. Ba đã hứa với người ta rồi.   
-- Ba đã hứa nghỉ cuối tuần ở Paris với con. Bây giờ bỏ lời hứa dễ dàng quá.   
Ông xúc động.   
-- Ba biết. Ba xin lỗi.   
-- Ba không tin con kín miệng hay sao?   
-- Đương nhiên là ba tin. Không phải thế mà ba không nói.   
-- Vậy thì lý do gì?   
-- Ba chưa thể nói được. Thế thôi. Có lẽ tuần sau, nếu công việc xong xuôi ba sẽ nói cho con biết.   
-- Ồ, Ba đừng ngại. - Tracy im lặng một lát, lối im lặng hờn dỗi như ông thường thấy ở mẹ cô, rồi cô nói tiếp: - Chuyện này không nguy hiểm chứ?   
-- Dĩ nhiên là không. Đây là chuyện riêng tư. Ba làm giúp một... - Banks định nói "người bạn" nhưng bỗng ông dừng lại đúng lúc. - Ba giúp người ta một việc. Người ấy gặp chuyện rắc rối. Tin ba đi, con yêu, nếu con biết được chuyện này, thế nào con cũng thấy đây là chuyện đáng giúp đỡ người ta. Thôi, khi nào xong việc, ba sẽ đền bù cho con. Ba xin hứa.   
-- Ba đã hứa nhiều lần rồi. Ba đợi con mặc áo đã nhé.   
-- Ba phải đi khỏi nhà một thời gian, Tracy à. Con biết ba không thích chút nào hết. Không phải chỉ có con thất vọng thôi đâu. Ba cũng rất mong đi Paris.   
-- Được rồi, con hiểu. Con xin lỗi. Nhưng còn vé thì sao? Khách sạn nữa.   
-- Khách sạn thì đã hủy rồi. Còn vé máy bay thì không biết có đổi được không.   
-- Chắc ba gặp may rồi. - Cô gái lại dừng một lát. - Con có ý kiến như thế này, ba nghe được không nhé?   
-- Ý kiến gì?   
-- Ba không đi được, nhưng không có lý do gì con không đi được, phải không?   
-- Đúng như thế đấy. Nhưng, có thật con muốn đi Paris một mình không? Đi như thế không yên ổn đâu, nhất là con gái mà đi một mình.   
Tracy cười.   
-- Con có thể lo liệu một mình được, ba à. Con đã khôn lớn rồi.   
Đúng, Banks nghĩ, mười chín rồi, ông nói:   
-- Đúng là con có thể lo liệu một mình. Nhưng ba vẫn lo.   
-- Ba lúc nào cũng lo hết. Các ông bố thường lo lắng cho con gái. Nhưng con không định đi một mình.   
-- Con nói thế nghĩa là sao?   
-- Con cam đoan thế nào Damon cũng thích đi với con. Ngày mai anh ấy không có bài thuyết trình. Để con mời anh ta đi.   
-- Khoan đã. - Banks nói. - Damon à? Damon là ai thế?   
-- Là bạn trai của con. Con cam đoan thế nào anh ta cũng thộp ngay cơ may được đi nghỉ cuối tuần với con ở Paris.   
Đương nhiên là hắn ta sẽ thộp ngay, Banks nghĩ, lòng cảm thấy buồn rầu. Tình hình thật không đúng như lòng mong ước của ông. Ông đã nghĩ đến chuyện trách móc thì có, giận hờn thì có, nhưng chuyện này...?   
-- Ba thấy ý kiến này không hay chút nào, - Banks nói, - giọng yếu ớt.   
-- Hay chứ, ba. Chắc ba thấy hay chứ. Ta lại còn tiết kiệm được tiền bạc.   
-- Đấy, ba sẽ trả lại được một phòng khách sạn, bước đầu là thế.   
-- Tracy con!   
Cô gái cười.   
-- Ồ, Ba. Các bậc cha mẹ sao mà ngốc quá. Nếu con cái họ cần ngủ với nhau, thì chúng cần gì phải tìm đến một thành phố ngoại quốc vào ban đêm. Chúng có thể ngủ với nhau trong cư xá sinh viên vào ban ngày.   
Banks nuốt nước bọt. Bây giờ thì ông đã có câu trả lời cho câu hỏi mà ông tránh né không hỏi. Chuyện đã rành rành ra rồi.   
-- Có phải con và Damon... ba muốn nói...   
-- Ba đừng lo. Con rất thận trọng. Bây giờ chỉ còn việc là ba đưa vé cho chúng con trước sáng mai. Chắc ba không lái xe đi đâu đêm nay chứ?   
-- Không, ba không đi đêm nay. - Banks đáp. Bỗng ông thấy bình tĩnh hơn. Nói cho cùng thì con ông nói đúng, không có lý do gì làm hỏng ngày cuối tuần của nó chỉ vì ngày cuối tuần của ông đã bị hỏng, mặc dù có chuyện anh chàng Damon này xen vào. - Nhưng thực ra thì đằng nào ngày mai ba cũng đi Luân Đôn, cho nên ba sẽ cùng đi xe lửa với con. - Và luôn tiện kiểm tra Damon trong thời gian ở trên tàu, ông nghĩ. - Khi ấy ba sẽ đưa vé máy bay cho con.   
-- Thế thì tuyệt quá!   
Banks cảm thấy thất vọng. Tracy có vẻ vui sướng khi đi với Damon hơn là đi với ông. Nhưng phải thế thôi, nó còn trẻ mà. Ông nói tiếp:   
-- Hẹn sáng mai gặp lại con. Ở nhà ga. Đúng giờ chúng ta đã định.   
-- Chào ba, cám ơn ba nhiều.   
Gác điện thoại vào giá xong, Banks liền ngồi phịch xuống ghế bành, đưa tay lấy thuốc hút. Ông phải đi Luân Đôn, chuyện này quá rõ ràng rồi. Trước hết, vì ông đã hứa, thứ hai, vì nhiều điều mà Riddle không biết. Chính Tracy cũng đã bỏ nhà đi một lần rồi, vào ngày sinh nhật thứ mười ba của nó, và bây giờ ông nghĩ, nếu khi ấy mà nó ra đi được thì chuyện gì đã xảy ra, ý nghĩ ấy cứ ám ảnh ông mãi.   
Chuyện này xảy ra ngay trước khi gia đình ông rời Luân Đôn để đến Eastvale. Tracy chán nản suốt mấy ngày vì nó sợ mất bạn bè ở đây, nên vào một đêm, tình cờ Banks ở nhà, ông nghe ở dưới nhà có tiếng động, ông đi xuống để xem có chuyện gì, ông thấy Tracy đang ở nơi cửa, cái vali trên tay. Cuối cùng ông thuyết phục được nó chịu ở lại nhà, nhưng nó vẫn tỏ ra buồn bã, lo sợ. Một phần nó chịu nghe lời ông là vì ông hứa không nói lại cho mẹ nó biết chuyện nó định ra đi, và quả không bao giờ ông nói hết. Sandra không biết ấy giáp gì hết. Bây giờ nhớ lại cảnh xảy ra đêm hôm ấy, ông có thể hình dung được tâm trạng của vợ chồng ông Riddle ra sao.   
Thế nhưng, có phải vì thế mà ông ban cho kẻ thù của mình một ân huệ không? Ông sẽ đi tìm kiếm một cô gái vị thành niên bỏ nhà ra đi, trong khi con gái của mình lại đi nghỉ cuối tuần với bạn trai ở Paris, ngày cuối tuần ô uế. Sự công bằng ở đâu trong việc này? Ông tự hỏi. Ông chỉ được tiếng gió gào rú và tiếng nước chảy ào ạt ngoài thác Gratly trả lời mà thôi.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 2**

Vào chiều thứ Sáu, Banks đi trên Đại lộ Old Compton dưới ánh mặt trời tháng 11 lạnh lẽo, ông đã đến Luân Đôn vào buổi sáng với Tracy và Damon. Sau khi ấm ớ xin chào, Damon không nói thêm một tiếng nào nữa. Chuyến tàu đông đúc, nên ba người không ngồi được với nhau, và việc này đã làm cho Tracy và Damon vui mừng. Banks phải ngồi xa hai người đến nửa con tàu, bên cạnh một thương gia còn trẻ mày râu nhẵn nhụi, mãi mãi chơi trò Free Cell trên cái máy vi tính nhỏ.   
Hầu như suốt chuyến đi, ông chỉ biết nghe nhạc bài Car Wheels on Gravel Road của Lucinda William và đọc cuốn The Big Sleep, cuốn này ông thay cho cuốn Maigret anh the Hundred Gibbets khi thấy mình không đi Paris nữa. Cách đây mấy tuần, ông có xem bộ phim của Bogart, ông thấy phim quá hay nên quyết đọc cuốn sách này cho được. Ngoài ra, nhân vật Raymond Chandler cũng đáng đọc, vì rất hợp với công việc ông đang làm: Banks, Thanh tra cảnh sát.   
Khi gần đến Kíngs Cross, tư tưởng của ông lại quay về với người bạn trai của Tracy.   
Banks không biết nghĩ sao về Damon. Lời chào ấm ớ thật khó xác định thái độ của anh ta, ông không ngờ bạn trai của con gái ông lại chỉ nói với ông có thế, quả thật ông không thấy được ý nghĩa gì hết ngoài việc chàng trai có vẻ lúng túng khi mặt đối mặt với cha của cô con gái đã ngủ với mình. Cứ nghĩ đến thế là ngực Banks thắt lại, nhưng ông nhủ thầm không nên buồn phiền làm gì, không nên xen vào chuyện của chúng làm gì. Điều cuối cùng ông muốn thực hiện là xa lánh cô con gái của mình đi, nhất là khi ông mong muốn tái sum họp với mẹ nó. Nhưng chuyện này chắc không tạo nên được sự tốt đẹp nào. Bây giờ Tracy đã có cuộc sống riêng biệt rồi, và cô ta không điên khùng gì. Ông hy vọng như thế.   
Ông chia tay đôi tình nhân ở King s Cross và việc trước tiên là đến đăng ký phòng tại khách sạn nhỏ Bloombury. Tối hôm trước ông đã điện thoại để giữ phòng ở đây rồi. Khách sạn này thường được gọi là khách sạn Năm Mươi Lăm, vì địa chỉ là số 55, là nơi ông thường đến mỗi khi thăm viếng Luân Đôn: yên tĩnh, kín đáo, phục vụ tốt và tương đối rẻ. Chắc thế nào ông Riddle cũng nói để ông ta trả hết mọi chi phí, nhưng Banks không muốn gặp mặt ông cảnh sát trưởng nếu ông đến Dorchester để lấy chi phiếu.   
Mưa buổi sáng đã ngớt trong chuyến đi, trời trở gió và lạnh, bầu trời trong sáng, xanh ngắt, chỉ thấy ở tháng 11 mà thôi. Có lẽ những đống củi dùng trong đêm lửa trại sẽ khô được để dùng vào đêm Guy Fawkes, Banks vừa nghĩ vừa kéo dây chiếc áo blu-dông da cao lên tận cổ. Ông gõ nhịp vào chiếc túi xách mang tòn teng bên đùi để hòa nhịp với điệu nhạc dâm dật từ trong một tiệm ăn chơi vọng ra.   
Ông nhớ mãi Soho, những kỷ niệm về Soho không làm sao phai mờ trong óc ông, vì ông thường đi tuần tra ở đây, khi thì đi bộ, khi thì lái xe tuần tra cảnh sát từ trạm Vine đến, sau khi nơi này được sinh hoạt trở lại vào đầu thập kỷ 70. Có lẽ vùng này được trong sạch hóa từ lúc ấy, nhưng khu Soho thì chắc không bao giờ sạch được. Tình hình ở đây thật khó mà làm cho sạch được.   
Bất kỳ khi nào ông đi trên phố Old Compton hay trên phố Dean, là ông thích cái hơi hướng của cảnh vô lại ở đây, nơi mà các hành vi tội phạm nằm kề bên công viên làm ăn hợp pháp. Ông nhớ lại những buổi sáng sớm trời lạnh ở chợ phố Berwick, với điếu thuốc và tách trà đường nóng hổi trên tay, ông chuyện trò với ông Sam, con chó già Fetchit lông nâu của ông ta thường ngồi dưới sạp hàng của chủ suốt ngày, giương cặp mắt buồn bã nhìn người qua lại. Trong khi các chủ sạp khác dọn hàng ra bán - trái cây, đồ sành sứ Trung Quốc, dao nĩa, đồ lót phụ nữ và bít tất, đồng hồ, dao cắt trứng, v.v... - Thì Sam nói cho Banks biết nhiều chuyện nóng hổi và những chuyện tầm thường khác. Có lẽ bây giờ ông ta chết rồi, cả con chó Fetchit nữa. Ông ta và con chó đều quá già rồi, nếu còn sống thì cũng không trở lại đó được khi Banks đảm nhận công tác mới.   
Soho nổi tiếng là vì mặt đen tối của nó. Lần đầu tiên Banks phát hiện ra nạn nhân bị giết chết là trong một con đường hẻm ở phố Frith: một cô gái điếm 17 tuổi, bị đâm và bị cắt xẻo cặp vú và nhiều cơ quan nội tạng bị cắt đi. Báo chí khi đã chạy hàng tít lớn la làng với hàng chữ: Tên đồ tể Jack thật đáng phục. Banks đã bàng hoàng khiếp đảm khi thấy nạn nhân. Ông hoang mang sững sờ mấy phút liền khi đứng một mình trước tử thi bị mổ bụng trước bình minh trong con đường hẻm đầy rác rưởi ở Soho.   
Vì là cảnh chết chóc ông thấy đầu tiên, nên ông đặt tên cho cô gái là: Đống thịt bình minh. Khi ấy ông chỉ là người mới vào nghề, nên ông có nhiệm vụ đi thông báo cho cha mẹ nạn nhân biết. Ông không bao giờ quên được mùi nước tiểu nồng nặc, mùi thịt thối và mùi tả lót dơ bẩn không giặt giũ trong căn hộ nhếch nhác ở tầng 10 trong khu cao ốc ở khu East End, và ông cũng không bao giờ quên bà mẹ của Đống thịt bình minh bị ma túy làm cho tàn tạ, rõ ràng bà ta không quan tâm đến số phận đứa con gái mà bà đã từ bỏ trong nhiều năm qua. Đối với bà ta, cái chết của đứa con gái chỉ là một sự nghiệt ngã khác nữa thêm vào chuỗi nghiệt ngã bất tận của đời bà mà thôi, như thể nó xảy ra để đánh gục bà.   
Banks rẽ vào phố Wardour. Khu Soho đã thay đổi nhiều, giống như những nơi khác trong thành phố. Những tiệm sách cũ và những quầy video vẫn còn đấy, cũng như quán rượu Raymond Revue, nhưng không còn diễn ra cảnh dâm ô rẻ tiền nữa. Thay vào đó là một đám thanh niên mà phần nhiều là dân đồng tính luyến ái, họ nói chuyện bằng điện thoại di động trong lúc uống cà phê với sữa hấp trong các quán ăn uống sang trọng ở ngoài trời. Trên các góc đường, những thanh niên đầu trọc đeo hoa tai ve vãn những chàng trai sáng sủa đến từ Panmer s Green hay Sudbury Hill. Những quán rượu dành cho giới đồng tính luyến ái mọc lên khắp nơi, và tiệc tùng mở ra không ngớt.   
Banks tìm xem địa chỉ của công ty Glamour Puss Ltd ở đâu. Việc đầu tiên ông làm thử là cuốn niên giám điện thoại. Thỉnh thoảng công việc cũng dễ dàng thôi.   
Nhìn bên ngoài, công ty này trông giống như nhiều công ty thương mại ở Soho. Tòa nhà đã xuống cấp, nước sơn ở cửa đã tróc, vải sơn trải trên hành lang cũng đã tróc, nứt gãy nhiều nơi, nhưng khi đi qua hai lớp cửa vào trong thì khung cảnh sáng sủa hơn, có bày bán cây cảnh, và Banks ngửi thấy mùi sơn mới sơn trên tường.   
-- Tôi giúp gì cho ông được không, thưa ông?   
Banks ngạc nhiên thấy một nữ tiếp viên ngồi sau cái bàn bằng thủy tinh hữu cơ màu đen, có hình bán nguyệt cao đến ngực. Trước mặt bàn, một hàng chữ viết bằng sơn màu đỏ hồng pha bột nhũ trắng cao ngang hông, hàng chữ giới thiệu chức năng của công ty: Glamour Buss Ltd: Nghệ thuật tình dục cao cấp!. Banks thường có ý nghĩ rằng phụ nữ - đương nhiên là phụ nữ đúng đắn - không bao giờ làm việc cho một cơ sở kinh danh khiêu dâm, ông nghĩ rằng trên thực tế nếu có ai muốn làm nghề này thì cũng chỉ làm lén lút ngoài pháp luật thôi. Vậy có lẽ người đàn bà này không đứng đắn chăng? Hay chị là người rành nghề trong giới kinh doanh việc khiêu dâm. Nếu thế thì phải cần người khoảng 19 tuổi, tóc nhuộm đỏ, mặt mày ma quái và gắn đầu đinh cái cánh mũi bên trái chứ. Trên bộ ngực lẹp kẹp của chị ta, Banks thấy có tấm thẻ ghi: Tamara: Nhân viên tương tác khách hàng. Banks bàng hoàng. Chúng ta có thể tương tác được sao, Tamara?   
-- Tôi muốn gặp người điều khiển ở đây, - ông nói.   
-- Ông đã có hẹn chưa, thưa ông?   
-- Chưa.   
-- Ông đến thăm hay có việc gì không?   
Cô ta làm như thể mình là nhân viên sở di trú, Banks nghĩ, lòng cảm thấy tức giận. Trước đây mà gặp cảnh như thế này, có lẽ ông đã vặn mũi cô ta và xông vào cho được. Thậm chí ngay cả bây giờ, nếu ông làm công việc chính thức thì ông cũng hành động như thế, nhưng ông phải nhớ hiện ông đang làm một việc riêng; ông không đến đây với tư cách là một cảnh sát. Ông nói:   
-- Ta cứ cho đây là một đề nghị làm ăn đi.   
-- Được rồi. Mời ông ngồi đợi một lát. Để tôi hỏi xem ông Aicheson có rảnh không đã. - Cô ta chỉ chiếc ghế nhựa màu cam ở phía sau ông. Một số tạp chí nằm lộn xộn trên chiếc bàn xa lông ở trước mặt họ. Banks lấy lên hai tờ. Toàn là tạp chí về máy tính. Không có tờ Khiêu dâm hay Du hí nào cả. Ông nhìn Tamara, cô ta đang nói tía lia trên máy điện thoại. Cô cười: "- Ông ta bằng lòng tiếp ông đấy, thưa ông." - Cô ta cho mình đến xin việc ư? Hay nghĩ mình đến làm gì?   
Banks bắt đầu cảm thấy dễ chịu như thể ông đang ở trong phòng đợi của một nha sĩ, chứ không phải trong một công ty khiêu dâm, và chính ý nghĩ này đã làm cho ông bất an. Rõ ràng hoàn cảnh đã thay đổi rất nhiều từ khi ông còn đi tuần tra khắp Soho; hoàn cảnh làm cho ông cảm thấy mình là một ông già lạc hậu khi mới ở tuổi 45. Trong những ngày trước đây, ít ra thì mọi người đều biết rõ thân phận mình: những kẻ như dân trong công ty Glamour Puss Ltd này thường hoạt động trong những căn phòng tồi tàn dưới những tầng hầm cũng tồi tàn, cho phù hợp với danh nghĩa và công việc; họ không hoạt động trên mạng Internet; họ không có nhân viên tương tác với khác hàng; và chắc chắn họ không ra khỏi hang đá của mình để gặp người lạ đề nghị công việc làm ăn một cách mơ hồ như anh chàng này. Anh ta tươi cười, đưa tay ra bắt tay khách, và còn thắng cả bộ com lê bảnh choẹ nữa.   
-- Aitcheson, - anh ta nói. - Terry Aischeson. Còn ông?   
-- Banks, Alan Banks.   
-- Rất sung sướng được gặp ông, ông Banks. Mời ông theo tôi. Chúng ta vào trong văn phòng để nói chuyện được kín đáo hơn.   
Banks đi qua trước mặt Tamara, cô ta vẫy nhẹ tay để chào. Hai người đi qua một căn phòng rộng rãi trang bị nhiều thiết bị máy vi tính hoạt động nghệ thuật, rồi họ đi vào một căn phòng làm việc nhỏ trông ra Đại lộ Wardour. Không có vật gì trên bàn hay trên tường cho thấy công ty Glamour Puss Ltd là công ty hoạt động khiêu dâm hết.   
Aitcheson ngồi vào ghế, hai tay chắp lại sau gáy, miệng vẫn mỉm cười. Nhìn kỹ, Banks thấy anh ta già hơn khi mới thoạt nhìn - có lẽ cũng gần 40 - đầu hói, mấy chiếc răng cửa vàng khè, và dài trông như răng chó sói. Một số gàu lốm đốm trên hai vai áo của gã. Banks nghĩ: đã hói đầu mà lại còn gàu thì quả không đẹp đẽ tí nào.   
-- Rồi, ông Banks, - Aitcheson nói, - tôi có thể giúp gì cho ông? Nghe ông nói có đề nghị làm ăn gì đấy.   
Bây giờ Banks cảm thấy thoải mái dễ chịu. Gạt sang một bên nụ cười nịnh bợ và bộ áo quần đẹp đẽ, thì trước đây ông cũng đã làm việc với những tên lưu manh như Aitcheson này rồi, ngay cả những tên không có văn phòng đẹp và không có bộ mã bên ngoài lịch sự, tự mãn. Ông lấy bức ảnh cắt mất phần dưới của Emily Riddle trong xách ra để lên bàn, quay tấm ảnh cho Aitcheson trông thấy. Ông nói:   
-- Tôi muốn ông cho biết tôi có thể tìm ra cô gái này ở đâu.   
Aitcheson nhìn bức ảnh. Nụ cười trên môi anh ta méo xệch một lát rồi bỗng trở lại toe toét, anh ta đẩy tấm ảnh về phía Banks và nói:   
-- Tôi nghĩ là chúng ta không cho phổ biến tin tức về các người mẫu của chúng tôi được, thưa ông. Để bảo vệ cho họ, xin ông thông cảm. Chúng tôi có một vài... một vài người lạ làm công việc này, tôi nghĩ là ông có thể thông cảm cho.   
-- Như vậy cô này là người mẫu của ông?   
-- Tôi nói đại khái vậy thôi, thưa ông. Cho dù cô ấy là người mẫu đi nữa thì tôi cũng không thể cho ông biết tin tức.   
-- Ông có biết cô ta không?   
-- Không.   
-- Nếu tôi cho ông biết bức hình này lấy từ trang Web do công ty ông hoạt động thì ông nghĩ sao?   
-- Chúng tôi cho hoạt động nhiều trang Web, thưa ông. Chúng hoạt động như một phần chính yếu trong việc tương tác với quần chúng. - Gã cười. - Thời đại bây giờ nếu ai muốn làm ăn thì cũng đều phải dùng đến mạng Web hết.   
Tương tác. Lại cái từ này. Hình như nó đã trở thành một thuật ngữ thời đại của công ty Glamour Puss Ltd. Ông hỏi:   
-- Có phải công việc chính của ông là công việc bảo vệ?   
-- Chúng tôi có một đại lý bảo vệ xem như công ty phụ thuộc của chúng tôi, nhưng ông không thể đem đến đây bức hình cô gái ông lấy từ một trong những trang Web của chúng tôi, rồi đưa đơn đặt hàng để lấy cô ta. Làm thế xem như tương đương với hành động mối lái để chia phần với chúng tôi.   
-- Và ông không làm thế à?   
-- Chúng tôi không làm.   
-- Công việc chính của ông là gì?   
-- Tôi nghĩ chắc ông thấy quá rõ rồi. Công ty của tôi là hoạt động nghệ thuật tình dục đủ hình thức. Giúp đỡ về mặt tình dục, qua video, qua báo chí, qua tổ chức và phục vụ nghệ thuật tình dục, qua trình bày giới thiệu trên mạng Web, qua đĩa CD-Roms, qua tổ chức du lịch.   
-- Qua tổ chức và phục vụ nghệ thuật tình dục là sao?   
Aitcheson cười.   
-- Đó là cách thay đổi nghệ thuật cho phù hợp với sở thích. Từ thông dụng nhất để biểu hiện phương pháp này là Ướp xác. Một vài người xem trạng thái này giống như trạng thái trầm tư nghệ thuật tình dục, một thể hình đi vào cõi niết bàn tình dục. Nhưng cũng có người thích đắm mình vào những cuốn phim có gai hoa hồng chích vào da thịt họ. Đây là vấn đề thưởng ngoạn.   
-- Tôi nghĩ đúng thế, - Banks nói, ông vẫn còn bàng hoàng về từ ướp xác. - Thế còn tổ chức du lịch ra sao? Tổ chức du lịch như thế nào?   
Aitcheson ban cho Banks một nụ cười chiếu cố. Gã đáp:   
-- Giả thử ông là dân đồng tính luyến ái, ông muốn đi du ngoạn trên sông Nile với những người đồng chí với ông, chúng tôi có thể tổ chức cho ông. Hay là đi chơi ngày cuối tuần ở Amsterdam. Đi du lịch thưởng dục một vòng sang Bangkok.   
-- Có khấu trừ tiền trả cho nhà thổ không? Anh hưởng năm mươi phần trăm trong số tiền thối tha này chứ gì? Có phải công việc của anh là thế không?   
Aitcheson chuẩn bị đứng dậy, nụ cười biến mất.   
-- Thưa ông, tôi thấy tôi mất thì giờ với ông như thế này là đủ rồi.   
Banks đứng lên, chồm người qua bàn, đẩy gã ngồi lại vào ghế. Chiếc ghế lăn lui một chút, va mạnh vào tường, làm tróc một miếng vữa trét tường nhỏ.   
-- Đừng nóng! - Aitcheson nói.   
Banks lắc đầu:   
-- Anh không hiểu gì hết. Tôi muốn nói cái bức hình trên trang Web của anh. Cho dù anh không nhớ đã đưa bức ảnh vào đấy, thì anh cũng có thể biết ai đã làm việc đó và do đâu mà có.   
-- Nhưng chuyện này có mắc mớ gì đến ông? Ông đừng nóng. Ông là cảnh sát phải không?   
Banks im lặng nhìn xuống bức hình. Bức hình có những nét rất giống bà Rosalind Riddle - da trắng ngần, môi trề ra, xương gò má cao, mắt xanh - đang ngước nhìn ông dưới mép tóc xỏa xuống trán, ánh mắt châm chọc, mời mọc khêu gợi. Ông nói:   
-- Con gái tôi đấy. Tôi đang cố tìm nó.   
-- À, thật đáng tiếc, nhưng chúng tôi không điều hành cơ sở phục vụ việc tìm người mất tích. Có những tổ chức...   
-- Thật tội nghiệp! - Banks cắt ngang lời gã. - Nó còn quá nhỏ.   
-- Ông muốn nói gì thế?   
Banks vỗ vào tấm ảnh.   
-- Tấm ảnh này chụp khi nó chưa quá 15 tuổi.   
-- Này, tôi không chịu trách nhiệm về việc...   
-- Theo tôi thì anh sẽ bị luật pháp trả lời cách khác. Anh hãy tin tôi đi, tôi đã đọc luật lệ về vấn đề này rồi. - Banks chồm người tới trước, để hai bàn tay trên bàn. - Này Aitcheson, đây là lời đề nghị làm ăn của tôi. Có hai phần cả thảy, và chỉ một trong hai phần này không đáp ứng được cũng đủ hỏng việc. Thú thật với anh tôi không hoàn toàn tin tưởng vào công lý khi anh đưa vấn đề đến cảnh sát và luật gia. Anh có đồng ý không? Tôi muốn nói có lẽ anh là người chủ trương phân phối, cho in những bức hình không đẹp đẽ gì này. Có lẽ thế. Nhưng công việc này rất tốn kém. Và tôi không tin anh muốn cái trò tương tác này thật sự tạo nên mối thiện cảm trong quần chúng. Anh có nghe tôi nói không. Từ khiêu dâm trẻ em là từ làm cho quần chúng xúc động, phải không?   
Bây giờ thì nụ cười trên môi Aitcheson hoàn toàn tắt hẳn. Gã hỏi nhỏ:   
-- Có thật ông không phải là cảnh sát? Hay là luật sư?   
-- Tôi ấy à? Tôi chỉ là một công nhân bình thường.   
-- Hai phần. Ông đã nói hai phần.   
-- À phải. - Banks đáp. - Như tôi đã nói, tôi chỉ là một công nhân bình thường, tôi không muốn vướng mắc vào luật pháp làm gì. Ngoài ra, nó cũng gây cho con bé Louisa nhiều chuyện không hay, không hay chút nào, nào là phải chìa mặt ra cho người ta chụp ảnh, nào là phải làm chứng hầu tòa, và đủ thứ chuyện. Rắc rối lắm. Hiện thời tôi đang làm công nhân xây dựng ở Miền Bắc và các công nhân bạn bè của tôi đều có xu hướng bảo thủ, thậm chí họ còn quá khắt khe khi gặp những trường hợp như thế này. Không phải họ chỉ chú ý đến những cặp vú trên tạp chí đồi trụy Playboy hay cái gì đại loại như thế thôi, mà anh hãy tin tôi đi, tôi đã nghe họ bàn đến chuyện các trò khiêu dâm trẻ em, và tôi không muốn thấy họ phản ứng đề nghị chống lại những người đã phổ biến cái trò này ra quần chúng, không hiểu anh đã hiểu ý tôi chưa.   
-- Đây có phải là lời hăm dọa không?   
-- Sao lại không? Phải, ta cứ xem như đây là lời hăm dọa đi. Nó thích hợp với tôi đấy. Bây giờ xin nói cho anh nghe như thế này, tôi sẽ không nói cho bạn bè công nhân xây dựng của tôi nghe về chuyện Công ty Glamour Puss khai thác con bé Louisa. Một vài người đã biết nó từ khi nó còn nhỏ. Họ luôn luôn bảo vệ nó. Vào tuần sau, nhiều người sẽ về đây để xem Leeds đấu với Arsenal. Tôi tin chắc họ sẽ dành thì giờ để ghé vào đây, có lẽ để yêu cầu anh tạo mẫu lại cho đúng đắn. Công việc làm ăn này với anh cũng tuyệt đấy chứ?   
Aitcheson nuốt nước bọt, nhìn Banks chằm chằm, và ông nhìn lại gã. Cuối cùng, gã mỉm cười lại, nhưng yếu hơn.   
-- Quả là lời hăm dọa, phải không?   
-- Tôi đã nói rõ cho anh nghe rồi. Chúng ta có hợp tác không?   
Aitcheson khoát tay.   
-- Thôi được, được rồi. Tôi sẽ làm cái gì có thể làm được. Thứ hai ông trở lại đây được không? Chúng tôi đóng cửa nghỉ cuối tuần.   
-- Tôi muốn chúng ta làm cho xong ngay bây giờ.   
-- Vậy thì phải đợi một lát.   
-- Tôi đợi được.   
Banks ngồi đợi. Khoảng 20 phút sau, Aitcheson trở lại văn phòng vẻ mặt lo lắng. Gã nói:   
-- Tôi xin lỗi, thật tình chúng tôi không có tài liệu ông cần.   
-- Đợi nữa à?   
-- Chúng tôi không có tài liệu. Không có địa chỉ người mẫu. Cô ta không có tên trong danh sách của chúng tôi, không thuộc của chúng tôi... nghĩa là, đây là bức ảnh nghiệp dư. Tôi đã nhớ ra cô ta là bạn gái của người nhiếp ảnh. Thỉnh thoảng anh ta có làm với chúng tôi một số trường hợp, rõ ràng anh ta chụp những cái ảnh này là để đùa chơi. Tôi nghĩ anh ta không biết tuổi thật của người mẫu. Trông cô ta có vẻ già hơn nhiều.   
-- Nó thường trông già hơn tuổi, - Banks đáp. - Vì thế mà có nhiều cậu gặp chuyện rắc rối. Thôi, tôi rất mừng khi nghe không có tên nó trong danh sách của anh, nhưng tôi nghĩ chúng ta vẫn chưa có gì khả quan hơn khi tôi mới đến, phải không? Bây giờ anh có thể làm gì để đền bù chứ?   
Aircheson ngập ngừng một lát rồi nói:   
-- Tôi không thể làm gì được, nhưng tôi có thể cho ông tên và địa chỉ của người nhiếp ảnh. Anh ta là Graig Newton. Như tôi đã nói, thỉnh thoảng anh ta có làm cho chúng tôi một vài công việc, và chúng tôi vẫn xem anh ta như là một cộng tác viên. Chúng tôi vừa nhận được địa chỉ mới của anh ta. Cách đây không lâu, thật thế.   
Banks gật đầu.   
-- Phải ghi địa chỉ mới cho tôi. - Aitcheson viết địa chỉ cho ông. Địa chỉ ở khu Stony Stratford, một khu ở vùng ven thành phố. Banks đứng dậy để đi.   
-- Còn việc này nữa, - ông nói.   
-- Việc gì thế?   
-- Những bức ảnh của Louisa trên trang Web của anh. Anh hãy loại hết ra.   
Aitcheson nhoẽn miệng cười tươi rói, gã đáp:   
-- Tôi đã làm thế rồi, trong lúc ông ngồi đợi.   
Banks cười với gã rồi đưa ngón tay gõ vào bên cạnh mũi gã. Ông nói:   
-- Tốt. Anh biết điều đấy.   
\*   
\* \*   
Về đến khách sạn, Banks nhấc máy điện thoại để làm cái công việc mà ông không làm được vào ngày hôm trước khi biết mình sẽ đi Luân Đôn. Không phải có chuyện gì trở ngại khiến ông không muốn làm, nhưng là vì ông quá căng thẳng và không tin có được kết quả hay không. Ông cảm thấy làm thế là liều lĩnh, nguy hiểm.   
Bà ta trả lời sau hồi chuông thứ tư. Tim Banks đập thình thịch. Ông hỏi:   
-- Sandra đấy phải không?   
-- Phải.   
-- Anh muốn gì? Bây giờ tôi đang bận việc đấy nhé. Tôi sắp đi có việc đây.   
-- Đi đâu với Sean phải không?   
-- Không cần thiết phải nói với cái giọng như thế. Thực ra không phải thế, tôi không đi với anh ấy. Sean đang đi chụp ảnh cảnh lụt lội tàn phá ở Wales.   
Mong sao nước lụt cuốn phắt anh ta đi, Banks nghĩ, nhưng ông cắn lưỡi để khỏi nói như thế. Ông nói:   
-- Tôi đang ở tại thành phố. Ở Luân Đôn. Tôi không biết tối mai em có rảnh đi ăn được với tôi không. Hay là đi uống cái gì. Không thì ăn trưa cũng được.   
-- Anh về thành phố để làm gì? Làm việc à?   
-- Rồi sẽ nói cho em biết. Em có rảnh không?   
Ông như nghe được Sandra đang suy nghĩ qua đường dây. Cuối cùng bà ta đáp:   
-- Được. Hiện tại tôi đang rảnh. Đến chủ nhật Sean mới về.   
-- Vậy tối mai em sẽ đến ăn tối với anh nhé?   
-- Được, được rồi. Ý kiến hay đấy. Có một vài chuyện chúng ta cần nói với nhau. - Bà ta nói tên nhà hàng ở Đại lộ Camden, không xa nơi bà đang ở. - Bảy giờ rưỡi nhé, được không?   
-- Tám giờ đi, cho bảo đảm, nhé?   
-- Được rồi, tám giờ.   
-- Tốt. Hẹn gặp lại em.   
-- Chào anh.   
Sandra gác máy, Banks đứng yên, lắng nghe tiếng ù ù phát ra từ máy điện thoại còn áp bên tai. Có thể bà ta không niềm nở đón nhận ông, nhưng bà không từ chối ông là được rồi. Điều quan trọng là bà bằng lòng gặp ông vào ngày mai. Và bữa ăn tối thì thân mật hơn bữa ăn trưa hay là vài ly rượu chớp nhoáng vào buổi chiều. Dấu hiệu thật khả quan.   
\*   
\* \*  
Khi Banks đáp xe lửa nằm ngoài khu Euston thì trời bắt đầu tối vì đã xế chiều. Đoàn tàu Virgin Inter City chạy băng qua khu Hemel Hempstead quá nhanh đến nỗi ông không kịp đọc bảng tên nhà ga được, rồi nó chạy chậm lại khi đến gần Berkhamsted, ông không rõ lý do, chỉ biết những chuyến tàu thỉnh thoảng lại chạy như thế - Có lẽ vì có nhiều lá phủ kín đường ray, hay có một nàng bò cái ở trong đường hầm.   
Berkhamsted là nơi Graham Greene xuất thân, Banks nhớ đã đọc được chi tiết này trong cuốn A Sort of Life (Phần số đời người) cách đây vài năm. Greene là nhà văn ông ưa thích nhất từ khi ông xem tác phẩm The Third Man (Người thứ ba) trên truyền hình thời ông còn làm việc ở Trung ương. Sau đó, vì quá ham mê phong cách của nhà văn này, nên ông tìm đọc bất cứ tác phẩm nào ông vơ được, từ loại sách giải trí cho đến những cuốn tiểu thuyết nghiêm túc, phim ảnh trên video, khảo luận và truyện ngắn.   
Câu chuyện về Greene làm cho Banks thích thú, nhất là chuyện Greene mới mười chín đôi mươi đã xách khẩu súng nạp đạn ra Công viên Ashbridge ở Berkhamsted để đánh ru lét, trò đánh bạc của Nga. Bây giờ chắc ai cũng ngạc nhiên khi hình dung ra cảnh một thanh niên cao lêu đêu, vụng về, đến đấm cửa một căn phòng đánh bạc trống không vào mùa thu cách đây đã hơn 75 năm, không xa nơi con tàu vừa đỗ, lại trở thành nhà văn danh tiếng nhất của thế kỷ.   
Banks cũng còn say mê những tác phẩm của Greene viết về thời thơ ấu, viết về tình cảm tất cả chúng ta là những kẻ di cư từ một nơi xa mà chúng ta nhớ rất ít, về những mảnh đời chúng ta còn nhớ là những điều rất quan trọng và chúng ta đã dành thì giờ để cố tái tạo lại cuộc đời từ những thứ này.   
Suốt cuộc đời của Banks, ông ít khi nghĩ đến quá khứ của mình, nhưng từ khi Sandra bỏ ông cách đây một năm, ông lại thấy mình cứ nhớ lại những biến cố đã xảy ra cho đời mình, nhớ đến những lúc cực vui, cực lo sợ và cực kỳ tội lỗi, cùng với các thứ hiện hữu, phong cảnh, âm thanh, mùi vị đã mang ông trở về với quá khứ, như hồi ức của Proust, như thể ông tìm manh mối để xây dựng tương lai. Ông nhớ khi đọc sách của Greene, ông biết hồi còn nhỏ nhà văn này đã đương đầu với nhiều cảnh chết chóc, và chính những cảnh này đã giúp ông ta thành công. Banks cũng đã trải qua nhiều trường hợp nguy hiểm như thế, và ông nghĩ rằng chính phần lớn các trường hợp này đã giúp ông trở thành cảnh sát, mặc dù ý nghĩ này nhiều lúc xem ra cũng khó hiểu, chỉ mang tính tưởng tượng.   
Ví dụ trường hợp xảy ra vào một hôm mùa hè nóng bức chẳng hạn, khi Phil Simpkins quấn dây quanh một thân cây trong sân nhà thờ rồi đu người xuống, miệng hét lên như Tarzan, ngay trên hàng lan can bằng trụ sắt nhọn. Không bao giờ Banks quên được cảnh Phil rơi xuống với tiếng bịch rùng rợn. Khi ấy không có người lớn ở đấy. Banks và hai cậu nhóc khác kéo người bạn ra khỏi lan can, cậu ta quằn quại, rên rỉ vì đau đớn, rồi họ đứng đó phân vân không biết làm gì trong khi anh bạn máu chảy xối xả rất nguy kịch, máu từ một động mạch trên mùi chân bị toạc chảy ra như suối lấm vào người họ ướt mèm. Sau đó có người đề nghị họ lấy khăn buộc chặt vết thương lại cho khỏi chảy máu, rồi đi gọi người đến giúp. Nhưng họ quá hoảng sợ, đứng yên bất động. Nếu họ không thế thì liệu Phil có sống được không? Banks nghĩ là không, nhưng cũng có thể sống, và đây là một sai lầm, một sai lầm khiến ông ân hận suốt đời.   
Rồi chuyện của Jem, một người bạn hàng xóm khi ông ở tại Notting Hill, anh ta chết vì dùng hêrôin quá liều; và Graham Marshall nữa, anh ta là bạn học có tính rụt rè trầm lặng, anh ta đã đi đâu mất tích, không ai tìm ra. Trong các trường hợp này, Banks cảm thấy mình có trách nhiệm đối với họ. Vì ông mà có nhiều người chết yểu. Thỉnh thoảng Banks cảm thấy như thể tay mình có vấy máu, như thể ông đã làm cho nhiều người mất mạng.   
Tàu dừng lại ở Milton Keynes. Banks xuống tàu, đi lên tầng cấp, qua dãy sân đợi để ra khỏi nhà ga.   
Trước đây chưa khi nào Banks đến Milton Keynes, nhưng ông đã nghe nhiều chuyện vui về nơi này rồi. Đây là một trong những thành phố mới, được xây dựng vào cuối thập niên 60, cấu trúc theo hệ thống bàn cờ, có những trung tâm giao dịch tân tiến, có đường dành riêng cho khách bộ hành chứ không phải lề đường, và có hàng trăm đường vòng. Nghe nói kiểu mẫu lấy từ các thành phố Mỹ, nhưng người Anh vẫn coi thường, khinh chê mẫu này. Tuy nhiên, xe lửa đi từ Luân Đôn đến đây chỉ hơn nửa giờ và nhà cửa lại rẻ hơn nhiều, nên đây là nơi cư trú rất lý tưởng.   
Khi ấy trời đã tối, ông không thấy rõ thành phố. Chiếc taxi chạy quanh đường vòng này rồi qua đường vòng khác, nhìn thấy số đường, như V5 và H6. Banks không thấy có vỉa hè và người đi bộ. Ông không biết mình đang ở đâu.   
Cuối cùng khi chiếc taxi rẽ vào khu Stony Stratford, ông thấy mình đang ở trên một khu phố xây theo kiểu làng mạc xưa điển hình, với những quán rượu xưa và các nhà hàng buôn bán nằm ở mặt tiền. Bỗng ông phân vân không biết đây có phải là cảnh ngụy tạo không, có phải người ta xây dựng như thế này để tạo ra hình ảnh làng xưa của nước Anh ở giữa thành phố tân tiến toàn bộ bằng bê tông và kính không. Nhưng, hình như thật thì phải, và khi chiếc taxi dừng lại ở một bên đường gồm những ngôi nhà cao, có hành lang hẹp theo kiểu tiền chiến, thì ông nghĩ có lẽ đây là một làng xưa thật.   
Người thanh niên đang mở cửa trông tuổi khoảng 25 đến 30; anh ta mặc quần jean đen, áo sơ mi ngắn tay màu xám quảng cáo cho một đội banh của Mỹ. Anh ta cao bằng Banks, chừng 1m72, mái tóc đen quăn và khuôn mặt có nét điêu khắc, trông thật điển trai. Trên sống mũi có một cục u nhỏ, như thể đã va vào đâu bị thương tích không hoàn toàn liền lặn như cũ, và anh ta cầm cái gì trông như một cái bình thủy ngắn, anh ta nghiêng qua nghiêng lại nhè nhẹ cái bình. Banks nhận thấy cái bình như một dụng cụ để rửa phim.   
Craig Newton, nếu đúng người thanh niên này là anh ta, vừa có vẻ bối rối vừa lo sợ khi thấy người khách lạ đứng trước ngưỡng cửa vào sáng ngày thứ sáu. Banks không giống nhân viên bán bảo hiểm - vả lại, độ này có biết bao nhiêu người bán bảo hiểm bằng đường bưu điện và bằng quảng cáo trên các đài? Ông cũng không giống nhà tu hành hay là cảnh sát.   
-- Ông cần gì? - Newton hỏi. - Tôi bận rồi.   
-- Ông Newton phải không? Craig Newton?   
-- Phải. Ông muốn gì?   
-- Xin phép tôi vào nhà một lát được không?   
-- Được, xin mời. Cho tôi biết ông muốn gì?   
-- Muốn hỏi về Louisa.   
Craig Newton nhích người lui một tí, vẻ kinh ngạc.   
-- Louisa à? Hỏi gì về cô ta phải không?   
-- Vậy là anh biết cô ta?   
-- Biết chứ. Nếu đúng đó là người mà cả hai chúng ta nói đến. Louisa Gamine. - Anh ta phát âm cái tên theo cách người Ý, nhấn chữ E cuối cùng. - Có gì không ổn sao? Có chuyện gì xảy đến cho Louisa à?   
-- Tôi vào nhà được không?   
Anh ta nhích lui tránh chỗ cho Banks đi vào.   
-- Được, xin lỗi. Mời ông vào.   
Banks đi theo anh ta trên dãy hành lang hẹp vào căn phòng phía trước . Những ngôi nhà cổ có hành lang không rộng lắm, nhưng có chiều dài, cả nhà bếp và phòng tắm xây tiếp theo ở phía sau như là mới làm thêm sau này. Việc đầu tiên Banks chú ý là nhà cửa bừa bãi, chứng tỏ cho ông thấy Newton có lẽ sống một mình. Một số tạp chí, hầu hết là tạp chí về nhiếp ảnh hay về chiếu bóng, nằm trên bàn xa lông bên cạnh vài lon bia loại nhẹ đã uống hết. Máy tivi để ở góc phòng. Trên máy đang chiếu bộ phim The Simpsons. Trong không khí có phảng phất mùi cần sa, nhưng Newton không có vẻ say thuốc chút nào hết.   
-- Có chuyện gì xảy ra cho Louisa à? - Anh ta hỏi lại - Có phải vì thế mà ông đến đây không? Ông là cảnh sát à?   
-- Theo chỗ tôi biết thì không có gì xảy ra cho cô ta hết. Và tôi không phải là cảnh sát. Tôi đi tìm cô ta.   
Anh ta nhăn mặt.   
-- Tìm Louisa à? Tại sao? Tôi không đi theo ông đâu.   
-- Tôi là bố nó. - Bây giờ Banks nói láo để dễ dàng hơn, vì nhờ đã nói láo một lần rồi, ông không biết anh ta có tin hay không. Chắc anh ta cũng đang nghĩ đến điều đó, nên trông có vẻ khó chịu. Thế nhưng, trong quá trình làm việc, chắc anh ta cũng đã nói láo nhiều lần rồi, cho nên ông lo làm gì cái việc cá mè cả lứa này? Miễn sao là ông giúp cô gái vị thành niên bỏ nhà ra đi chịu trở lại nhà, giải thoát cho Jimmy Riddle cảnh đau khổ là được.   
Craig nhướng cao mày.   
-- Bố của cô ấy...? - Bỗng anh ta nhớ đến cái khay rửa phim anh đang lắc trên tay. - Khỉ thật. Này ông, tôi phải làm cho xong việc này, nếu không công việc trong tuần đổ xuống sông hết. Nếu ông thích theo tôi thì cứ đi.   
Banks đi theo anh ta lên lầu, vào căn phòng trống đã được Craig dùng làm phòng tối rửa phim. Anh ta không cần tối lắm khi rửa đợt hai, nên trên tường có ánh sáng lờ mờ rọi vào. Với động tác thành thạo, tiết kiệm. Craig đổ hóa chất trong bình ra, rót vào một cái chậu kín, rồi lắc cái bình thêm một lần nữa. Sau đó, anh ta đổ hết vào thuốc hãm.   
Banks thấy một số ảnh của Emily Riddle găm trên một tấm ván xốp. Không có ảnh lõa thể, mà toàn ảnh có quần áo trông rất đẹp. Có mấy cái cô ta mặc áo dạ hội màu đen hở vai và búi tóc cao. Có cái cô ta mặc áo vét ngắn, quần jean thụng để hở bụng, lộ ra hình xăm con nhện, lối phục sức nhại theo Kate Moss hay Amber Valletta.   
-- Những bức này được đấy. - ông nói với Craig.   
Craig nhìn lên các bức ảnh. Anh ta buồn bã đáp:   
-- Cô ấy có thể thành người mẫu được. Cổ rất tự nhiên.   
Mùi hóa chất hăng hăng khiến Banks không nhớ đến Sandra, người vợ nhiếp ảnh gia nghiệp dư của ông, mà nhớ đến thời thơ ấu của mình, lúc ấy ông thường theo cậu Ted lên phòng tối trên phòng áp mái để xem cậu rửa phim, in ảnh. Ông thích công việc in ảnh nhất, khi tờ giấy trắng thả vào khay nước rửa phim, ông thấy hình ảnh từ từ hiện ra như làm ảo thuật vậy. Mỗi khi đến nhà cậu, chú bé Banks thường đòi cậu Ted dẫn theo lên phòng áp mái. Ông nhớ trên tường cũng có ngọn đèn chiếu sáng vừa đủ để thấy, ánh sáng tỏa ra lờ mờ một cách kỳ lạ. Nhưng ông nhớ nhất là mùi hóa chất hăng hăng, và ông nhớ cậu Ted vì ngâm tay trong nước rửa luôn nên móng tay của cậu nhuộm màu nâu như hóa chất nicotin bám vào ngón tay Banks khi ông bắt đầu hút thuốc. Ông thường lấy đá bọt kỳ cọ cho sạch chất nhựa thuốc nên mẹ ông không biết.   
Rồi những lần đến thăm cậu Ted thình lình chấm dứt và không ai nói lý do tại sao. Nhiều năm sau Banks mới nghĩ đến những ngày ấy và ông tự mình tìm hiểu lý do. Ông nhớ bàn tay cậu để trên tấm lưng nhỏ nhắn của mình, có lẽ cậu thoa thoa một chút, hay là cánh tay cậu quàng quanh vai ông với vẻ trìu mến của bậc cha chú. Không có gì nữa. Không bao giờ có gì hơn nữa. Nhưng có xảy ra chuyện tai tiếng - không dính dáng gì đến Banks, nhưng đến người nào đấy. Bỗng nhiên cậu Ted cắt đứt liên lạc với Câu lạc bộ Thanh niên địa phương và không làm lãnh đạo Đoàn Thanh niên nữa. Không ai nói gì hết, cảnh sát không đụng đến, nhưng bỗng nhiên cậu bị mọi người khinh bỉ. Ấy là những chuyện đại loại như chuyện sờ lưng bá vai bá cổ của giới người sàm sỡ mà ra. Rõ ràng là vào một đêm nọ, có một vài ông bố ở địa phương phục kích đợi cậu ấy và nện cho cậu ấy một trận, nhưng Banks cũng không nghe gì về chuyện này hết. Chỉ có việc là không bao giờ ông nghe ai nói đến cậu ấy hết, và nếu Banks có xin phép đi thăm cậu ấy hay nói đến cậu, thì mẹ ông trừng mắt nhìn ông - đấy là dấu hiệu ra lệnh cho ông im đi, không được nói năng gì đến cậu ấy hết. Cuối cùng, ông không đả động gì đến chuyện này nữa và bước sang con đường đi khám phá con gái.   
-- Xong rồi, - Craig nói, vừa đổ chậu thuốc hãm đi, rồi nhét cái ống nhựa vào chậu, ống nhựa gắn vào vòi nước lạnh. - Chỉ hơn nửa giờ thôi.   
Banks theo anh ta đi xuống dưới nhà, tâm trí vẫn còn mơ màng nghĩ đến cậu Ted, rồi những ký ức về Sandra từ từ hiện ra dưới ánh sáng đỏ lờ mờ.   
Họ trở lại phòng khách, phim Simpsons đã hết, nhường máy cho phần phim tư liệu về Hollywood, giọng cười giới thiệu nghe tía lia, ồm ồm. Craig tắt máy, hai người đến ngồi đối diện nhau trong căn phòng chật hẹp.   
Banks lấy thuốc ra hút, ông nhịn hút đã lâu rồi.   
-- Tôi hút thuốc có sao không?   
-- Không, không sao hết. - Craig lấy cái gạt tàn trên bệ lò sưởi đặt trước mặt ông. - Tôi không ham hút, nhưng khói thuốc không hề hấn gì với tôi.   
-- Dù sao thì cũng không nên hút thuốc.   
Craig đỏ mặt. Gã đáp:   
-- Ờ, hút cần sa thì chẳng hại ai hết, phải không?   
-- Chắc thế.   
Anh ta nhìn Banks đăm đăm, vẻ lo sợ, nghi ngại.   
-- Vậy ông là bố của Louisa, - gã nói. - Lạ thật, trông ông không có vẻ gì là người Ý cả. Cô ấy nói cha cổ là người Ý. Gặp mẹ cô ở Tuscany hay đâu đó vào một dịp đi nghỉ mát.   
-- Nó nói về tôi như thế nào?   
-- Không nhiều. Chỉ nói ông là một lão già hủ lậu đáng chán.   
Thế đấy, Banks nghĩ, nếu mình muốn biết ý kiến của người ta về mình ra sao, thì mình phải chuẩn bị tinh thần để nghe những lời chân thật trắng trợn như thế này - nhất là ý kiến về người con của Jimmy Riddle. Về điểm này, có lẽ ý kiến của Emily Riddle không sai. Ông hỏi:   
-- Anh có biết hiện nó ở đâu không?   
-- Tôi không gặp cô ta đã hai tháng rồi, - Craig đáp. - Không gặp từ khi tôi dọn về đây.   
Banks đưa cái ảnh cho gã thấy rồi nói:   
-- Người trong ảnh là người chúng ta đang nói đến, phải không?   
Craig nhìn tấm ảnh này sửng sốt hỏi:   
-- Ông đã thấy tấm ảnh này rồi à?   
-- Phải. Có phải chính cô gái chúng ta đang nói không?   
-- Phải. Đúng là cô ấy. Louisa.   
-- Con gái tôi đấy. Có chuyện gì xảy ra? Có phải các bức hình này trên trang Web không?   
-- Kìa, xin lỗi. Thực ra tôi chỉ đùa chơi thôi. Cô ấy và tôi đều đùa chơi. Thật đấy. Nhưng tôi nghĩ chắc ông không tin tôi.   
-- Anh chụp những hình này phải không?   
-- Phải. Lúc ấy chúng tôi đang sống với nhau. Cách đây ba tháng rồi.   
-- Ở đây à?   
-- Không. Khi ấy tôi còn ở Luân Đôn. Tôi có một căn hộ nhỏ trong chung cư ở Dulwich.   
Emily Riddle quả là tiến bộ rất nhanh, Banks nghĩ. Chỉ xa nhà ba tháng là đã sống với trai rồi.   
-- Làm sao ảnh này lại vào mạng Web của Glamour Puss?   
Craig nhìn vào lò sưởi trống không. Anh ta đáp:   
-- Tôi thật xấu hổ. Tôi thường làm việc với họ. Sau khi tốt nghiệp, không có việc làm, tôi đã gặp anh ta trong quán rượu. Tôi học nhiếp ảnh, có bằng cấp, nhưng khó kiếm việc. Anh ta đề nghị thỉnh thoảng thuê tôi làm việc cho ảnh. Chụp ảnh người mẫu. Công việc xem ra chẳng khác mấy với việc học ở trường.   
Có lẽ không khác thật, Banks nghĩ. Sandra cũng là nhà nhiếp ảnh, Banks thấy bà học tập nghiên cứu ở câu lạc bộ nhiếp ảnh, gồm có cả nam lẫn nữ. Ông chỉ cái cắt phần dưới của Louisa rồi hỏi:   
-- Cái này anh được trả tiền không?   
-- Không. Lạy Chúa lòng lành, không. Bức này không trả công. Như tôi đã nói, tôi đùa cho vui. Vui thôi. Chúng tôi... ờ, chúng tôi có hút cần sa, xin nói để ông biết. Sau khi đã chụp một số ảnh, Louisa nói tôi nên cho vào mạng Web với một số ảnh khác tôi đã chụp - số chuyên nghiệp. Cô ấy nói chắc hấp dẫn lắm. Rich cho biết anh ta thích những bức này, cho nên chúng tôi đưa vào phòng trưng bày triển lãm nghiệp dư. Chỉ có thế thôi. Tôi muốn nói Louisa không có mối liên hệ nào với công việc của Glamour Puss hết.   
Đúng như những gì Aitcheson đã nói ở văn phòng công ty này. Có lẽ đúng thế.   
-- Tôi mừng khi nghe anh nói thế. Anh bảo đảm chứ?   
-- Bảo đảm. Cô ấy không làm thế. Những bức ảnh chỉ chụp một lần thôi. Một việc vui đùa thôi. Tôi đang dùng loại máy ảnh mới kỹ thuật số và... ờ, hình này nối tiếp hình khác.   
-- Thôi được rồi, - Banks nói, ông huơ tay cắt ngang lời anh ta. - Hãy dẹp chuyện ấy đi. Tôi chỉ muốn tìm Louisa, chỉ để nói chuyện với nó thôi. Tôi chắc anh biết chỗ nó ở. Anh cho tôi biết chứ?   
-- Tôi không nói láo. Tôi không biết chỗ cô ta ở. Tôi không gặp cô ta đã hai tháng nay rồi.   
-- Có chuyện gì xảy ra à?   
-- Cô ấy gặp một anh chàng khác?   
-- Và bỏ anh?   
-- Thật đau đớn.   
-- Hắn ta là ai thế?   
-- Tôi không biết tên hắn... tôi... - Craig lại quay mặt đi.   
-- Sao thế Craig? Có gì không ổn sao?   
-- Có. Có lẽ có. Tôi không biết.   
-- Anh nói cho tôi nghe đi, Craig.   
Craig đứng lên.   
-- Ta uống một ly nhé.   
-- Nếu nó giúp anh nói được.   
-- Bia nhẹ được không?   
-- Bia nhẹ tốt đấy.   
Craig lấy hai lon bia trong tủ lạnh, đưa Banks một lon. Ông lấy lon bia, mở ra, nhìn bọt sủi lên rồi lặng xuống. Ông uống một hớp, tựa người ra lưng ghế.   
-- Tôi đợi nghe anh đây.   
-- Có thật ông không phải là cảnh sát?   
-- Tôi nói rồi. Tôi là bố của Louisa. Tại sao hỏi thế?   
-- Tôi không biết. Chỉ có điều... thôi chẳng cần. Vả lại, ông trông còn trẻ quá, mà đã là bố cô ấy. Dù sao tôi cũng không nghĩ ra. Tôi cứ tưởng bố cô ấy đầu hói súng sính trong bộ com lê chứ.   
-- Rất sung sướng khi nghe anh nói. Nhưng anh nghĩ nó bao nhiêu tuổi?   
-- Louisa ấy à? Mười chín. Mười chín khi tôi gặp cô ta.   
-- Gặp nhau bao lâu rồi?   
-- Khoảng ba hay bốn tháng rồi. Mà tại sao ông hỏi thế?   
-- Vì nó mới chỉ bắt đầu 16, thế đấy.   
Craig kinh ngạc, ấp úng nói, làm phun cả bia ra miệng:   
-- Cô ấy không phải tuổi ấy! Tôi cam đoan như thế. Tôi biết rõ... Ông đã thấy bức hình. Ông là bố cô ấy. Lạy Chúa Cứu Thế!   
-- Bình tĩnh đi nào, - Banks nói. - Louisa thường trông có vẻ già hơn tuổi, mặc dù nó thường không cố ý làm cho có vẻ già hơn.   
-- Cô ấy có... tôi không biết... cô ấy hình như còn nhỏ nhưng chín muồi, vừa lịch lãm vừa thơ ngây. Chính đấy là nét hấp dẫn của cô ta. Đàng nào thì đối với tôi cũng thế. Cô ta đủ thứ tương phản nhau. Tôi cam đoan nếu ông là tôi, mà khi nghe cô ta nói 19 tuổi, thậm chí hai mươi đi nữa, chắc ông cũng tin thôi.   
-- Anh bao nhiêu tuổi?   
-- Hai mươi bảy. Này ông, tôi xin lỗi. Tôi rất ân hận về mọi thứ. Nhưng cô ấy nói cô 19 và tôi tin. Tôi biết nói sao? Vâng, tôi đã mê say cô ấy. Nhưng tôi không có diễm phúc giữ cô lại được. Không giữ được cái gì hết. Hầu hết các bạn tôi đều lớn tuổi hơn tôi, thực tế đấy. Cô ấy thật đẹp, tinh hoa phát tiết ra ngoài, nhưng đứng trước sự cám dỗ của cuộc đời, cổ lại yếu đuối, dễ bị sa ngã, và người ta cảm thấy muốn bảo vệ che chở cô ta. Thật khó giải thích lý do.   
Banks cảm thấy buồn và tức, như thể anh ta đang nói đến chính con gái của ông. Ngốc thật.   
-- Có chuyện gì đã xảy ra? Anh nói anh không biết nó ở đâu, thế là nó có bồ khác, ai thế?   
-- Tôi đã nói tôi không biết tên hắn ta. Nếu tôi biết tôi đã nói cho ông biết rồi. Tôi chỉ biết lần cuối cùng tôi gặp cô ấy khi cổ đi với hắn. Họ từ một quán rượu ở Soho đi ra, không xa công ty Glamour Puss. Khi ấy tôi đang uống bia với người bạn học cũ, Rick, và cố moi ở anh ta thêm một số công việc. Tôi đang chụp trộm một số hình ảnh ở ngoài đường phố. Tôi thất vọng khi thấy cô ấy bỏ tôi mà đi, không nói một tiếng, cho nên tôi chạy theo để nói với cô ấy vài lời.   
-- Hai thằng đâm thuê chém mướn tấn công tôi. - Anh ta chỉ vào sóng mũi. - Vì thế mà tôi bị như thế này đây. - Rồi anh ta chỉ lên đầu. - Và trên đầu có bảy mũi khâu vì bị va xuống vỉa hè.   
-- Hai thằng đâm thuê chém mướn à?   
-- Trông chúng giống như thế. Có lẽ chúng là vệ sĩ. Người canh giữ. Không ai nói một tiếng. Việc xảy ra quá nhanh.   
-- Việc xảy ra khi nào?   
-- Khoảng một tháng rồi.   
-- Khi ấy Louisa làm gì?   
-- Cô ấy níu cánh tay thằng bồ của cổ, không làm gì hết. Cổ có vẻ đang say thuốc. Tôi thấy đang say thật sự, say heroin thật sự chứ không say vì vài ly rượu hay vài điếu cần sa đâu. Khi tôi nhào xuống, tôi nghe cô ấy cười khúc khích.   
-- Còn anh chàng đi với nó, trông hắn như thế nào?   
-- Mặt mày đanh đá. Góc cạnh sắc sảo, trông như tạc từ đá cứng ra. Cặp mắt cũng dữ dằn. Không nháy mắt không cười. Không nói một tiếng. Khi tôi nhào xuống đất, một thằng đâm thuê chém mướn đá vào người tôi, rồi tất cả chúng biến mất. Có người từ trong quán rượu chạy ra, giúp tôi đứng dậy, thế là hòa cả làng. May thay là tôi không bị vỡ máy ảnh. Máy ảnh hiệu Minolta đấy. Rất đắt tiền.   
Banks suy nghĩ một lát. Ông không thích nghe những chuyện vừa rồi.   
-- Anh cho tôi biết thêm về thằng này được không?   
Craig nhún vai.   
-- Tôi không biết gì hết, thật đấy. Tôi không nhìn rõ mặt hắn nữa. Chỉ biết hắn cao. Có lẽ cũng đến trên 1m80. Trông lớn tuổi rồi.   
-- Lớn tuổi hơn ai?   
-- Hơn cả ông nữa chứ đừng nói đến tôi.   
Banks cảm thấy bao tử cồn cào, và nhận ra suốt ngày ông đã không ăn gì ngoài một lát bánh mì nướng với tách cà phê buổi sáng. Thế nhưng, công việc với Newton chưa xong; còn nhiều chuyện ông muốn biết. Ông hỏi:   
-- Quanh đây có chỗ nào bán thức ăn ngon không?   
-- Có hai tiệm ăn Ấn Độ ở phố High Street, nếu ông muốn ăn đồ Ấn Độ thì cứ đến đấy.   
-- Mời anh đi ăn với tôi nhé? Tôi trả.   
Craig có vẻ ngạc nhiên.   
-- Được. Sao lại không? Ông đợi tôi đi phơi các âm bản một lát. Chỉ một chút thôi. - Anh ta đi ra khỏi phòng. Banks ngồi yên tại chỗ, uống hết lon bia, và suy nghĩ miên man đến những phòng tối rửa phim, đến cậu Ted, đến Sandra lõa thể dưới ánh sáng hồng đỏ yếu ớt. Nghĩ đến bữa ăn tối. Vào ngày mai.   
Họ đi trên con đường phố High Street chật hẹp. Gió đã ngừng thổi, nhừng buổi tối trời lạnh, ít người ra ngoài. Banks mừng vì đã mang theo áo blu-dông da. Họ đi qua một tấm bảng hiệu gắn trên tường của một tòa nhà cho biết xây vào thời vua Richard đệ tam. Stony Stratford là nơi còn nhiều di tích lịch sử mà.   
-- Người ta nói nhà vua đã nhốt nhiều hoàng tử ở đây - Craig nói. - Nghe nói hình như trước khi họ vào triều. Có nhiều người bị giết ở đây.   
Craig chọn một nhà hàng tương đối rẻ. Trong nhà hàng không khí ấm áp, mùi đồ ăn ngoại quốc thơm phức làm cho Banks rỏ nước miếng ngay khi ông mới bước vào quán. Khi họ nhấm nháp bánh mì tròn Ấn Độ, uống bia để chờ các món ăn chính đem ra, Banks lại nêu vấn đề của Louisa ra lại.   
-- Trước đó, có khi nào nó nói đến thằng bố này của nó với anh không?   
-- Không. Hôm trước mọi việc đang êm đẹp, hôm sau cô ta cuốn gói ra đi - đồ đạc của cô rất ít - trước khi tôi về nhà. Hôm ấy tôi bận đi chụp hình một đám cưới. Lần đầu tiên đi chụp hình đám cưới, một đám cưới rất lớn. Khi về nhà, tôi thấy có tờ giấy để lại. Tôi thuộc lòng từng chữ trong tờ giấy. - Anh ta nhắm mắt lại. - Tờ giấy viết: "Xin lỗi, Craig, em không ở lại với anh được. Anh thật dễ thương. Có thể gặp anh lại. Hôn anh nhiều, Louisa". Như thế đấy.   
-- Anh không nghĩ đã có chuyện gì xảy ra sao? Anh không nghĩ là nó đã gặp người nào đó ư?   
-- Lúc ấy tôi không nghĩ cô ta gặp ai hết. Nhưng chắc thằng cha ấy đã tìm ra cô ta, phải không?   
-- Anh có cãi cọ gì không?   
-- Có, nhưng cãi cũng là do Louisa mà ra cả.   
-- Anh cãi nhiều không?   
-- Cũng nhiều.   
-- Cãi về vấn đề gì?   
-- Ồ, thì về những chuyện thường nhật ấy thôi. Cô ấy buồn chán. Cuộc sống của chúng tôi không được huy hoàng, hấp dẫn. Cô ấy muốn đi đây đó nhiều nơi. Cô ta nói tôi không quan tâm đến cô ta đầy đủ, tôi đã lợi dụng cổ nhiều hơn.   
-- Có thật thế không?   
-- Có lẽ có thật. Một ít thôi. Tôi bận làm việc để kiếm tiền, như chụp hình cho đám cưới này chẳng hạn. Tôi nghì tôi đã dành nhiều thì giờ ở trong phòng tối rửa phim hơn là ở với cổ. Chúng tôi chỉ sống chung với nhau một tháng hay khoảng đó, mà như thể chúng tôi lấy nhau đã lâu, như một cặp vợ chồng già vậy.   
-- Nó đi ra ngoài có nhiều không?   
-- Cô ấy nói đi chơi với bạn. Có khi cổ về nhà lúc hai ba giờ sáng. Nói cổ tham gia sinh hoạt câu lạc bộ. Đấy, người ta không thể nhốt ở nhà một cô gái như Louisa được, cho nên tôi đành bó tay thôi. Nhưng chuyện này làm cho tôi đau khổ nhiều.   
-- Anh có biết người bạn nào của nó không?   
-- Chỉ biết cô Ruth. Cô này giới thiệu Louisa cho tôi.   
-- Ruth à?   
-- Phải. Ruth Walker.   
-- Làm sao cô này biết Louisa?   
-- Chịu. Nhưng Ruth là người thường cưu mang những kẻ lang thang. Cô ta có tấm lòng vàng, đem Louisa về nhà. Cô ấy hay giúp đỡ người khác. Louisa đang ở với cô ấy thì gặp tôi. Tôi quen biết Ruth khi còn học đại học. Cổ học vi tính ở trường đại học và cổ giúp tôi học hỏi thêm về phần mềm nghệ thuật nhiếp ảnh bằng kỹ thuật số. Thế là chúng tôi trở thành bạn bè. Thỉnh thoảng tôi đến nhà cô ấy chơi, dẫn cô ra quán rượu hay đi xem xinê hay xem hòa nhạc hay đi đâu đó. - Cổ có chân trong một ban nhạc sống - và một lần tôi đến chơi, tôi gặp Louisa ở đấy, đang ngồi ở trường kỷ. Tôi không dám nói mới thấy cổ là tôi yêu ngay, nhưng tôi trồng cây si với cổ.   
Rõ ràng là si mê, Banks nghĩ.   
-- Anh và Ruth là tình nhân à?   
-- Ruth và tôi? Không. Không phải tình nhân. Chúng tôi chỉ bạn bè thôi.   
Người ta mang thức ăn đến - tôm lăn bột chiên cho Craig và cừu hầm cà ri cho Banks, ăn kèm theo cơm, xoài ngâm dấm và bánh mì dẹt - họ ngừng nói chuyện để chia phần ăn ra dĩa. Tiếng nhạc đàn dây Ấn Độ nghe đều đều từ phòng vẳng đến.   
Sau khi ăn vài miếng cho bao tử bớt cồn cào, Banks lại nói:   
-- Rồi sau đó chuyện gì xảy đến?   
-- Ruth xin cho Louisa một việc làm ở công ty cô ta đang làm, ở đường ra khu Canary Wharf. Công việc chẳng có gì nhiều, chỉ đi kiếm khách hàng mang về cho công ty. Louisa không có năng khiếu làm công việc này. Nhưng cũng đem đến cho cổ vài bảng một ngày, giúp cổ sống qua ngày.   
-- Louisa có nói nhiều đến quá khứ của mình không?   
-- Chỉ mạt sát thì có. Cái điệu như thể ông đối xử với cổ quá khắc nghiệt. Xin lỗi, nhưng vì ông hỏi thì tôi nói.   
-- Quả tôi có thế thật. - Banks ăn thịt bê. Thịt béo quá, nhưng ngon. Ông chan nước xốt lên bánh mì dẹt.   
Craig nói tiếp:   
-- Nhưng cổ không làm ở đó lâu. Mà thực tế thì hình như cổ không làm ở đâu lâu được.   
-- Tại sao thế?   
-- Theo tôi thì vì thái độ của cổ. Louisa cho rằng những người khác phải làm việc cho cổ, không còn cách nào khác. Cô ấy có thái độ của người chỉ huy.   
-- Sau đó làm sao nó sống?   
-- Cô ấy có một ít tiền trong ngân hàng. Cổ không nói bao nhiêu, nhưng không bao giờ cổ kẹt tiền. Thỉnh thoảng cổ mượn của Ruth hay của tôi. Cổ kiếm tiền xài dễ dàng chứ không như người khác. Louisa có tài ấy.   
-- Thế thằng bồ mới của nó?   
Craig gật đầu:   
-- Nếu hắn là loại người có khả năng mướn người hộ vệ thì có lẽ hắn chẳng thiếu gì tiền, phải không? Thế nào hắn cũng đưa tiền cho Louisa tiêu.   
Đúng rồi, Banks nghĩ. Nếu hắn là loại người cần vệ sĩ, thì điều chắc chắn là hắn làm ra tiền bằng con đường bất chính, con đường mà có thể làm cho kẻ thù của hắn muốn ám hại hắn, tấn công hắn, con đường mà có thể đẩy cả Emily vào vòng nguy hiểm. Banks càng nghe, ông càng thấy lo cho cô ta.   
-- Có thật anh không biết hắn là ai không, tôi có thể tìm ra họ ở đâu?   
-- Rất tiếc. Nếu tôi biết, tôi đã nói cho ông nghe rồi. Ông tin tôi đi.   
-- Ruth Walker có biết không?   
-- Có thể. Cô ấy không nói khi tôi hỏi, nhưng tôi nghĩ Louisa chắc có nói cho cô ta biết tôi say mê Louisa, nếu tôi biết, thế nào tôi cũng đi tìm Louisa.   
-- Anh có đi tìm không?   
-- Đương nhiên là không.   
-- Cái gì khiến anh nghĩ như thế?   
-- Cứ nhìn cái cách cô ấy nhìn tôi là tôi không muốn đi tìm. Chúng tôi không còn như trước nữa, từ khi có chuyện ấy xảy ra thì Louisa, Ruth và tôi không còn như trước nữa. Nhưng có thể Ruth sẽ nói cho ông biết.   
Banks nhún vai.   
-- Cứ thử xem sao.   
Craig đưa cho ông địa chỉ của Ruth ở trong một chung cư tại Kennington. Anh ta nói:   
-- Ông biết tôi thích Louisa. Có lẽ tôi yêu cô ấy... tôi không biết. Cổ đẹp mê hồn, và dáng đi nhún nhảy... ờ... tôi có thể nói cổ có thể làm cho các cô ca sĩ phải lác mắt. Ít ra thì bây giờ tôi cũng có thể tập trung làm việc được rồi. Nói có Chúa chứng giám, cổ làm cho tôi thất điên bát đảo. Nhưng bây giờ thì ổn rồi, khi cổ mới bỏ tôi, tôi thấy như có một lỗ hổng lớn trong đời tôi. Tôi biết nói ra nghe có vẻ ủy mị, nhưng tôi không có năng lực, không có ý chí để tiếp tục công việc. Thế giới không còn như cũ nữa. Không tươi sáng như trước. Không hấp dẫn nữa. Ảm đạm. Rất ảm đạm.   
Rất mừng biết được sự thực, Banks nghĩ. Ông đã chuẩn bị tinh thần để mạnh tay với Craig Newton - Vì Craig đã chụp hình lõa thể của Emily rồi đưa cho công ty Glamour Puss để dùng vào mục đích đen tối hòng kiếm lời - nhưng bây giờ hóa ra anh ta rất dễ thương. Nếu Craig là người đáng tin thì quả thật anh ta đã nghĩ là Emily 19 tuổi - nếu Banks không biết, không được gia đình cô ta cho biết, thì chắc ông cũng tin Emily đã 19 tuổi rồi. - Và bức hình anh ta đưa lên mạng Web chỉ là trò đùa điên khùng thôi. Craig lại còn lo chăm sóc cho Emily nữa - anh ta không phải chỉ ở với cô vì tình dục, hay vì để hưởng thụ lạc thú của một thiếu nữ 16 tuổi dâng hiến cho một thanh niên 27 tuổi mà thôi - điều này đã được Banks nhận thấy là đúng.   
Ngoài ra, anh chàng bồ mới này xem ra có vẻ lộn xộn, còn Emily Louisa Riddle thì xem ra như đang sống trong cảnh ngậm đắng nuốt cay.   
-- Tại sao anh dọn ra ở đây? - Banks hỏi. - Vì Louisa phải không?   
- Một phần. Tôi dọn ra đây trong khoảng thời gian ấy. Cũng kỳ, nhưng tôi đã định dọn ra khỏi Luân Đôn hai lần rồi và Louisa làm mặt lạnh với tôi, cái điệu cô ấy thường làm mỗi khi tôi làm những điều gì cổ không thích. Nhưng tôi đã gặp may, tôi được người bạn khi còn học đại học cho tôi góp cổ phần để mở một phòng ảnh nhỏ ở đây. Lần này thì công việc làm ăn hợp pháp, đúng đắn - toàn là ảnh chân dung và ảnh đám cưới. Không có ảnh khiêu dâm. Dù sao tôi cũng đã ớn Luân Đôn quá rồi. Không phải vì thiếu Louisa mà vì nhiều việc khác. Quá đắt đỏ. Kiếm sống quá khó. Quá nhiều cạnh tranh. Giờ giấc làm việc nhiều. Người ta phải tranh nhau kịch liệt ở đấy, mà tôi thì tôi thấy mình không phải loại người tranh giành nhau kịch liệt như thế. Tôi bèn tính chuyện nên ra đi thì hơn, như con cá lớn trong cái ao nhỏ vậy.   
-- Và bây giờ ra sao?   
Anh ta rời khỏi dĩa tôm, nhìn ông vẻ mỉm cười.   
-- Hình như được như ý. - Rồi anh nghĩ một lát. - Nhưng ông thật kỳ lạ. Tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện mình sẽ ngồi bàn với bố của Louisa một cách thoải mái như thế này. Xin thú thực với ông, ông không giống chút nào con người mà tôi đã nghĩ đến.   
-- Vậy anh muốn nói đến một ông lão già hũ lậy đáng chán phải không?   
-- Phải, thế đấy. Chính cô ấy đã nói như thế đấy. Không muốn để cho cô ấy làm gì, đi đâu hết. Giữ cô ấy ở nhà như một tù nhân thực thụ.   
-- Nhốt con gái mình lại ư?   
-- Phải. Có phải ông đã làm thế không?   
-- Anh đã biết tính nó như thế nào rồi. Anh nghĩ tôi có thể làm gì?   
-- Với Louisa phải không? Tôi thường nghĩ tôi biết rõ tính tình cô ấy. Bây giờ thì tôi không tin như thế. Theo lời ông nói, thì cô ấy đã nói láo với tôi ngay từ đầu. Làm sao tôi tin được những chuyện cô ấy kể. Ông phải làm gì với một người như cổ.   
Banks nghĩ: quả mình có lỗi vì đã làm cho anh ta thất vọng. Ông phải làm gì? Sự thể là ông càng giả vờ đóng vai bố của Louisa bao nhiêu, ông càng thấy mình sa đà vào vai trò ấy bấy nhiêu. Sa đà đến nỗi khi ông ngồi trên xe lửa để về lại Euston vào đêm hôm ấy, sau khi đã được Craig tử tế chở xe ông đến nhà ga, khi ông nghĩ về việc con gái mình có thể đang vui chơi với Damon ở Paris, ông không biết mình có giận Tracy và Emily Riddle hay không.   
Và ông càng nghĩ về hoàn cảnh của ông bao nhiêu, ông càng nhận ra rằng việc tìm ra Emily không làm cho ông cảm thấy hứng thú gì nữa; ông cảm thấy như thế sau khi đã tìm thấy cô ta quả đã làm cho ông bực mình vô cùng.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 4**

Sáng thứ Bảy trời trở lạnh và âm u, nhưng có gió, nên chẳng bao lâu, mây kéo bớt đi để lộ một vài nơi trời xanh trong. Mẹ Banks thường nói: -"Có trời xanh mới làm mũ vải cho bé". Banks nán lại uống cà phê ăn bánh trong quán ăn ở đường Tottenham Royal Road, không xa khách sạn ông ở, đọc báo sáng và nhìn người mua hàng ở những tiệm bán đồ điệu tử ở bên kia đường.   
Ông đã ngủ được. Cũng đáng ngạc nhiên, vì khách sạn này là nơi mà ông và Trung sĩ thám tử cảnh sát Annie Cabbot đã ở trong thời gian điều tra vụ vừa rồi. Không ở cùng phòng, nhưng ơn Chúa, cùng tầng. Nhớ lại làn da ấm áp, rịn ướt của cô ta áp vào da thịt ông khiến ông không làm sao chợp mắt được, khiến ông không thích chút nào và làm ông mơ màng cảm thấy có tội, nhưng cuối cùng ông cũng ngủ được một giấc thật say, không mộng mị, nhờ đó mà sáng nay ông cảm thấy khoẻ khoắn một cách lạ lùng.   
Như điều ông đã nghĩ, Ruth Walker ở rất gần chung cư nghèo nàn trên đường Chapham Road, nơi mà Banks và Sandra đã sống mấy năm vào đầu thập kỷ 80, khi mấy đứa con còn bé. Không hẳn là "những ngày cũ huy hoàng" nhưng cũng có thể nói là được hạnh phúc, trước khi ông gặp tai họa. Có lẽ thế mà giản dị hơn cũng nên. Sandra đi làm nhân viên tiếp tân bán thời gian cho một phòng răng ở đường Kennington Park, Banks thường bận bịu công việc rình bắt kẻ trộm, quá bận bịu đến nỗi không thể dẫn vợ đi xem hát hay giúp các con làm bài tập ở nhà.   
Từ West End đến đây không quá hai dặm, tính theo đường chim bay, và ông nghĩ đi bộ là phương pháp giúp ông có sức khoẻ. Ông thường thích đi bộ trong các thành phố lớn, và Luân Đôn là nơi tuyệt nhất để đi bộ. Ông đã hoảng đi Paris rồi, cho nên ông phải dùng cây nhà lá vườn vậy. Ông tính ra nếu ông lên đường bây giờ, thì có lẽ ông sẽ đến đấy vào giờ ăn trưa. Nếu ông hỏi được địa chỉ của Louisa nơi Ruth, thì ông sẽ đến tìm cô ta vào lúc đầu hôm, giữa 6 hay 7 giờ, cái giờ mà ông thấy rất dễ gặp người trong nhà. Rồi sau đó ông sẽ còn đủ thì giờ để gặp Sandra lúc 8 giờ ở Camden Town.   
Gió lạnh thổi trên dòng sông ảm đạm, khi ông qua cầu Lambeth, tiếng gió rít ào ào bên tai ông. Ông nhìn lui. Từng luồng ánh sáng xuyên qua mây, chiếu lên tòa nhà Hạ viện. Banks nghĩ: kỳ diệu thật, nhưng khi người ta đến thăm một nơi mình đã sống một thời gian dài, người ta thấy nó khác đi; mình trở thành khách du lịch ngay trên quê hương mình. Khi ông sống ở đây, có lẽ không bao giờ ông chú ý đến tháp chuông Gig Bell hay Tòa nhà Hạ viện. Thậm chí ngay bây giờ, con mắt cảnh sát của ông cũng để ý đến hai thằng đầu trọc có vẻ lưu manh ở bên kia đường hơn là ngắm cảnh đẹp của nền kiến trúc Luân Đôn, vì hai thằng này có vẻ như đang theo dõi một cặp vợ chồng du khách người Nhật.   
Khi Banks đến con đường Ruth ở, nằm sát bên hông đại lộ Kennington Road, thì đã 12 giờ 30. Những ngôi nhà xây gạch có hành lang, cao bốn tầng, chật hẹp nằm áp vào nhau như một hàm răng xấu. Lác đác vài nơi, có người sơn thêm màu trắng vào khung cửa sổ, hay là để thòi ra trên các cửa sổ lồi vài chậu cây kiểng.   
Cái tên "R.A.Walker" hiện ra bên cạnh cái chuông ở tầng ba, khẳng định chủ nhân là một phụ nữ. Banks bấm chuông, ông nghe tiếng chuông reo ở xa xa. Ông đợi, nhưng không có ai đến hết. Ông bấm lại. Vẫn không có động tĩnh gì. Đứng đợi bên bậc cửa một lát, ông thôi không bấm nữa. Ông không muốn điện thoại đến trước để hẹn gặp - vì với hoàn cảnh như thế này, đến thình lình là tiện nhất - cho nên ông cần phải đợi.   
Banks nghĩ nên đi ăn trưa, rồi khoảng một giờ sau trở lại là vừa. Nếu khi ấy vẫn không có cô ta ở nhà, ông sẽ tính cách khác. Ông vào một quán ăn lịch sự ở trên đường Main Street, gọi một ly bia uống để đọc cho xong tờ báo. Một vài bợm nhậu đứng bên quầy rượu và một đám thanh niên tụ tập quanh các máy video. Một người đàn ông đội mũ lưỡi trai bằng vải kẻ ô vuông bước nhanh vào góc phòng rồi đi vào phòng đánh cá ngựa, trong nháy mắt gã đi ra, nói lớn cho mọi người biết gã đã thua sạch và con ngựa đã đặt cược là loại ngựa chết vằm. Một người cười hả hê. Không ai để ý đến Banks hết, và chính việc này làm cho ông hài lòng. Ông nhìn tờ thực đơn rồi gọi một dĩa bánh bao nhân thịt gà. Khi bổ bánh ra ăn, Banks nghĩ chắc Annie rất thích ăn bánh như thế này, vì ông tìm mãi mà không thấy chút thịt gà nào ngoài đậu và cà rốt; Annie ăn chay.   
Một lát sau, ông đứng trên thềm cửa nhà Ruth Walker và bấm chuông thật lâu mới thả tay ra. Lần này ông được đáp lại bằng một giọng giận dữ trên máy nội đàm.   
-- Ai đấy?   
-- Tôi đến hỏi Louisa, - Banks đáp. - Louisa Gammine.   
-- Louisa à? Hỏi về chuyện gì? Cô ta không ở đây.   
-- Tôi muốn nói chuyện với cô.   
Im lặng một hồi lâu - rất lâu, đến nỗi Banks sợ cô ta đã cắt máy nội đàm - rồi giọng nói cất lên:   
-- Vào đi. Tầng trên hết. - Tiếng ù ù biến mất. Banks đẩy cửa trước mở ra.   
Cầu thang lầu có trải thảm, nhưng thảm đã mòn mỏng nhiều nơi và các hoa văn phai gần hết. Mùi đồ ăn nấu nướng bốc vào mũi khi ông leo lên chiếc cầu thang chật hẹp: mùi vị hỗn hợp giữa mùi cà ri, tỏi, và sốt cà chua. Khi ông lên đến thượng tầng, ông thấy chỉ có một cánh cửa thôi. Ông vừa gõ cửa thì cửa liền mở ra ngay, người thiếu nữ nheo mắt nhìn ông. Nhìn ông một lát, cô ta mở rộng cửa cho ông vào.   
Suy nghĩ của Banks về Ruth Walker là cô ta xấu xí. Ông thấy nghĩ như thế cũng ác độc và bất công, nhưng thực sự là thế. Lúc vào tuổi mới lớn, ông thấy những người như Ruth luôn đi cặp kè với một người bạn hấp dẫn, người mà người ta rất muốn làm quen. Những người như Ruth trên đời này thường cố giành giật bạn của người khác. Không có gì đặc biệt nơi cô ta hết ngoại trừ, có lẽ, sự thông minh hiện ra rõ rệt trong đôi mắt màu xám có vẻ lo âu, bất an. Hình như trên vầng trán cô ta đã hằn vĩnh viễn một nếp nhăn.   
Cô ta mặc quần jean rộng thộn thện, áo thun tay cụt kỷ niệm chuyến đi du lịch đến Oasis đã lâu rồi. Tóc nhuộm đen, cắt ngắn, ép cứng vào đầu, không hợp với khuôn mặt tròn chút nào hết. Những chiếc vòng và đầu đinh đeo trên hai vành tai có hình lưỡi liềm cũng không hợp, da mặt trông khô khan như giày da, và chắc cô còn đau khổ hơn nữa về sự tàn phá của mụn.   
Căn hộ rộng rãi, trần nhà cao, trên trần treo một bóng đèn có chụp hình quả cầu theo kiểu Trung Hoa. Kê kệ trên nền gạch sát vào tường, sách không nhiều lắm, ngoại trừ một số đóng bìa mỏng đã rách tả tơi và một ít sách hướng dẫn học phần mềm vi tính, một máy vi tính để trên bàn dưới cửa sổ. Một tấm thảm bằng da cừu trải trên nền nhà bằng gỗ cứng, nhiều chăn mền và khăn trải giường có in hoa văn treo lỏng đỏng trên bộ sa lông ba ghế cũ kỹ. Căn phòng ấm cúng, Banks nghĩ: Ruth Walker đã tạo được cho mình một tổ ấm dễ thương.   
-- Tôi thường không để cho người lạ vào nhà, - cô nói.   
-- Chính sách tuyệt hảo.   
-- Nhưng vì ông nói đến Louisa. Ông không phải là bạn mới của cô ấy chứ?   
-- Không. Tôi không phải. Cô không ưa họ à?   
-- Có người ưa mà cũng có người không. - Ruth hít vào một hơi rồi đưa tay lấy gói thuốc Embassy Regal trên bàn sa lông. - Thói quen xấu học được ở trường đại học. Ông uống trà nhé?   
-- Cám ơn. - Banks nghĩ: Cần phải uống một tách trà cho bình tĩnh đã. Để tạo không khí thân mật trước khi đi vào chủ đề chính. Ruth để điếu thuốc chưa hút xuống, rồi đi vào bếp. Dáng đi của cô ta có hơi khập khiểng một chút. Nhưng không vì thế mà bước đi chậm chạp, chỉ nhìn cho thật kỹ mới nhận ra được. Banks nhìn vào sổ sách trên kệ: Các tác giả Maeve Binchy, Rosamunde Pilcher, Catherine Cookson. Một ít đĩa CD nằm rải rác bên máy hát, nhưng Banks chưa nghe được hết các bài trong số này, ngoại trừ các bài The Manic Street Preachers, Sheryl Crow, Beth Orthon, Radioheah & P.J.Harvey. Tuy nhiên, có lẽ Ruth chưa nghe được nhạc của Arnold Bex hay Gerald Finzi.   
Khi Ruth mang trà ra và ngồi đối diện với ông, cô ta lại nhìn ông với ánh mắt thăm dò, nghi ngại. Khi đốt thuốc xong, cô ta bèn lên tiếng hỏi:   
-- Louisa có chuyện gì thế?   
-- Tôi đi tìm nó. Cô có biết nó ở đâu không?   
-- Tại sao ông tìm cô ta?   
-- Mắc mớ đến cô à?   
-- Có chứ. Nhỡ ông có ý hại cô ta thì sao?   
-- Tôi không hại đâu.   
-- Vậy thì ông muốn tìm cô ta làm gì?   
Banks ngần ngừ. Lại phải nói ra thôi, dù sao, ông cũng đã nói láo rồi, mặc dù ông chưa gặp Emily Riddle lần nào, nhưng qua mấy lần nói láo bây giờ ông cảm thấy như chuyện ấy là chuyện thật. Ông đáp:   
-- Tôi là bố nó.   
-- Tôi không nghĩ thế.   
-- Cô không nghĩ cái gì?   
-- Không nghĩ ông là bố của Louisa.   
-- Tại sao không.   
-- Ông ấy không đi tìm đâu, chắc chắn thế.   
-- Tôi yêu con gái tôi, - Banks nói, điều mà ít ra cũng là sự thực.   
-- Không. Ông không hiểu đâu. Tôi có tấm hình. Tấm hình mà cô ấy đã mang theo với đồ đạc của mình. Ông nói láo trật rồi. Tôi biết ông không phải là bố cô ấy.   
Banks im lặng, sững sờ khi nghe Ruth nói đến bức ảnh gia đình, khi biết cô ta đã khám phá ra mưu mẹo của mình. Ông bèn thay đổi chiến thuật. Ông nói:   
-- Đúng thế, tôi không phải là bố của cô ta. Nhưng ông ấy nhờ tôi đi tìm cô ta, cố tìm cho ra để hỏi cô ấy có bằng lòng nói chuyện với ổng không.   
-- Tại sao ông ta không đi tìm?   
-- Ông ta ngại nếu cổ biết ông ta đi tìm, cổ lại càng hoảng sợ hơn nữa.   
-- Ông ta nghĩ thế là đúng. Mà thôi, tại sao tôi nói cho ông biết làm gì? Louisa bỏ nhà ra đi là theo ý muốn của cô ta, và cô đúng tuổi tự lập hợp pháp. Cổ đến đây để sống cho xa cha mẹ. Tại sao ông quấy rầy cuộc sống của cô ta làm gì?   
-- Tôi không đến đây để buộc cô ta làm những điều cổ không muốn, - Banks đáp. - Nếu cô ta đã muốn sống ở đây thì cứ sống. Bố cô ta chỉ muốn biết cổ đang làm gì ở đâu, có bình an không. Và nếu cô ta không muốn nói chuyện với ông ấy, thì quá tuyệt, còn nếu không...   
-- Làm sao tôi tin ông cho được? Ông đã nói láo với tôi.   
-- Có phải cô ấy gặp chuyện răc rối không, Ruth? - Banks hỏi - Có phải cô ấy cần giúp đỡ không?   
-- Giúp à? Louisa cần giúp à? Chắc ông đùa rồi. Bất kể gặp hoàn cảnh nào, cô ấy cũng đứng vững. Cô ấy có tài xoay xở, thế đấy.   
-- Tôi nghĩ cô ta là bạn của cô, phải không?   
-- Đúng thế. Bây giờ cũng thế. - Ruth để lộ vẻ bồn chồn - Thỉnh thoảng cô ấy cũng làm cho tôi bực mình. Người nào cũng thế thôi. Bạn của ông thỉnh thoảng cũng làm cho ông bực mình chứ?   
-- Nhưng có lý do gì mới gây cho ta bực mình chứ?   
-- Cái đó thì tôi không biết.   
Banks hớp một ngụm trà; trà quá đậm.   
-- Cô gặp cô ấy ở đâu?   
-- Gần King s Cross. Cô ta chặn tôi lại trên đường, hỏi tôi đường đi đến nhà trọ thanh niên gần nhất. Chúng tôi nói chuyện. Tôi biết cô ta mới đến thành phố, không biết làm gì và đi đâu. - Ruth nhún vai. - Tôi đã thấm cảnh cô đơn, không bạn bè ở Luân Đôn rồi, nhất là khi người ta mới đến.   
-- Và cô đã đem cô ta về nhà?   
-- Tôi cảm thấy thương hại cô ta.   
-- Và cô ấy đã sống ở đây với cô?   
Hai má Ruth ửng đỏ.   
-- Bộ ông cho tôi là đồ bần tiện sao. Tôi để cho cô ta ở chung phòng cho đến khi cổ tự túc được. Thế đấy. Bộ không có người nào có hành vi tốt cho người khác mà không có ý đồ đẩy người ta vào vòng làm điếm hay sao?   
-- Tôi không muốn nói như thế, - Banks đáp. - Nếu tôi nói gì làm cho cô giận thì tôi xin lỗi vậy.   
-- Thôi... được rồi. Chỉ mong ông phải cẩn thận khi nói năng với người khác, thế thôi.   
-- Nhưng cô đã nói cô và Louisa là bạn bè kia mà?   
-- Đúng. Cô ta ở đây một thời gian. Tôi giúp cổ kiếm việc làm, nhưng không lâu. Rồi cô ta gặp Craig, người tôi quen ở trường đại học, và cổ bỏ đến với anh ta.   
Ruth nói rất tự nhiên, vô tâm, nhưng Banks thấy trong giọng nói, cô ta đã để lộ sự bất mãn. Ông còn cảm thấy cô ta luôn luôn có thái độ cân nhắc tính toán, đồng thời ông cảm thấy cần phải lấy lòng cô ta, vì việc ông nói láo đã bị cô ta lật tẩy. Ông nói:   
-- Tôi có nói chuyện với Craig Newton, anh ta nói cho tôi biết cô ấy bỏ ảnh để đi theo bồ mới. Chuyện này xem ra thật bậy đấy. Cô biết anh bồ mới này là ai không?   
-- Người mà cô ta gặp trong bữa tiệc.   
-- Có mặt cô ở đấy chứ? Cô có gặp anh ta không?   
-- Có.   
-- Từ ấy đến giờ cô có gặp lại họ chứ?   
-- Họ đến đây một lần. Tôi nghĩ Louisa muốn giới thiệu anh ta. Có lẽ anh ta chê những thứ anh ta trông thấy ở đây.   
-- Cô biết tên anh ta chứ?   
-- Barry Clough.   
-- Cô có biết địa chỉ không?   
Ruth lấy điếu thuốc khác, cô châm lửa hút và phà ra hơi khói đầu tiên rồi mới gật đầu, đáp:   
-- Biết. Họ sống trong một ngôi nhà sang trọng xây theo kiểu biệt thự ở khu tiểu Venice. Louisa có mời tôi đến dự tiệc ở đấy một lần - dĩ nhiên là thức ăn được từ chỗ khác mang đến. Tôi nghĩ cô ta mời tôi đến lần ấy để loè với tôi.   
-- Có gì để loè không?   
-- Ngoài ngôi nhà đồ sộ ra còn có hai người vỗ ngực xưng là minh tinh nhạc Rốc. Và có lẽ có một nghị sĩ châu rìa và một hai cảnh sát hư đốn gì đấy.   
Banks cười.   
-- Anh ta làm gì để sống?   
-- Xem như là thương gia. Hắn ta có đường dây buôn bán các thứ âm nhạc. Nếu ông muốn biết rõ hơn, thì hắn ta là dân buôn bán ma túy.   
-- Dựa vào đâu mà cô nói thế?   
-- Ngôi nhà sang trọng. Luôn luôn có nhiều chất kích thích trong nhà. Có nhạc sĩ nhạc rốc. Như vậy đủ lý do chưa?   
-- Louisa có dùng ma túy không?   
-- Bộ cô ta là thánh à?   
-- Họ gặp nhau bao lâu rồi?   
-- Hơn hai tháng rồi.   
-- Từ lần ấy cô có gặp cô ta nhiều không?   
-- Không nhiều. Ông trông có vẻ là cảnh sát rồi đấy nhé.   
Banks không thích cách cô ta nhìn ông như thế này, làm như thể cô ta đã biết. Ông đáp:   
-- Tôi chỉ lo cho cô ấy, thế thôi.   
-- Tại sao? Cô ấy không phải là con gái ông mà.   
Banks không muốn nói rõ về trường hợp con gái ông cho cô ta nghe. Ông nghĩ lúc này chắc con ông đang cặp tay Damon đi dạo khắp Paris, hay có lẽ không cần gì đến cảnh đẹp ở đấy nữa mà đang hưởng ngày cuối tuần trên giường với nhau. Ông chỉ nói:   
-- Bố cô ấy là bạn thân của tôi, - nhưng lời nói như muốn nghẹn lại trong cuống họng ông. - Tôi không thích thấy cô ấy bị tai nạn gì.   
-- Quá trễ rồi, phải không? Cô ta đến đây tính ra đã sáu tháng rồi. Đáng ra ông ta phải cố gắng đi tìm cô ấy mới phải. - Cô ta dừng lại một lát, rồi nheo mắt nói tiếp: - Tôi không tin ông lắm. Có gì đó ông chưa nói cho tôi biết. Ông không quấy rầy cô ta chứ? Tôi không muốn việc này xảy ra cho cô ấy. Cô ấy không thơ ngây như còn ở tỉnh nhà đâu, ngay khi cô ấy đến đây lần đầu cũng không. Cô ta biết rành các thứ.   
-- Đối với tôi, cô ấy còn quá nhỏ.   
Ruth cười chua chát.   
-- Với tuổi ông, chắc ông nghĩ còn nhỏ tức là còn trong sạch. Tại sao ông không nghĩ đến chuyện có nhiều cô mới 13, 14 tuổi đã làm đĩ? Có phải vì chúng thích làm đĩ không?   
Banks cảm thấy lời nhận xét của cô ta quá đau đớn, nhưng ông không tìm ra được câu trả lời thích đáng.   
-- Chúng ta đi lạc vấn đề rồi.   
-- Nếu ông muốn có địa chỉ của Louisa thì vấn đề này không lạc đâu. Tôi cảm thấy hài lòng vì ông không phải là kẻ tồi tệ, không phải là đồ luồn cúi, phải không? Ông đừng quá chú trọng đến tuổi tác. Cô ta có thể dụ dỗ một ông giám mục 90 tuổi cởi áo thầy tu ra như chơi. Louisa có thể làm như thế đấy.   
-- Tôi chỉ lặp lại những gì tôi đã nói với cô thôi. Tôi không muốn nói những chuyện như thế. Chính tôi, tôi cũng có một đứa con gái bằng tuổi cô ấy.   
-- Thế à?   
-- Phải.   
-- Tên cô ấy là gì?   
Banks ngạc nhiên, ông đáp:   
-- Tracy.   
Ruth nhìn ông, cố xem thử ông bao nhiêu tuổi. Cô ta nói:   
-- Ông trông còn trẻ, không thể có con lớn như thế.   
-- Cô muốn xem giấy khai sinh của tôi không?   
-- Không cần thiết. Vả lại, tôi đoán chắc ông không mang theo, phải không?   
-- Chính là... mà thôi, - Banks nói, ông cảm thấy đã hiểu nhiều về con người của Ruth Walker, và đã thấy được những nét sắc sảo gay gắt của cô ta. Thảo nào mà Emily đã chạy theo Craig Newton ngay khi gặp anh ta.   
Ruth đứng dậy, đi đến cửa sổ.   
-- Ông có tin nổi thằng bảo vệ khốn nạn ở đàng ấy không? - Một lát sau cô ta nói, như nói cho mình nghe. - Hắn làm việc bảo vệ vào phiên tối. Không có dấu hiệu gì cho thấy cái thằng ở số 53 ấy rời khỏi mông vợ hết, đêm nào cũng thế. Đồ con hoang dơ bẩn. Tôi có nên nói cho hắn biết không?   
Banks chưa kịp trả lời thì Ruth đã quay phắt lại, hai tay vòng lấy nhau, nụ cười tự mãn nở trên môi.   
-- Thôi được rồi, - cô ta nói, - tôi sẽ nói cho ông biết họ ở đâu. Nhưng ông sẽ mất thì giờ thôi. Cô ta đã gặp nhiều người như ông rồi. Cô ta không nghe ông nói lời nào đâu.   
-- Thì cứ thử xem sao. Ít ra tôi cũng biết được cô ta có bình an không, biết được cuộc sống cô ta như thế nào.   
Ruth nhìn Banks với ánh mắt thương hại. Cô nói:   
-- Có thể ông biết được, mà cũng có thể không.   
\*   
\* \*   
Tối ấy, sau sáu giờ một chút, Banks ra khỏi tàu điện ngầm ở đại lộ Warwick, đi bộ về phía mà Ruth đã chỉ cho ông. Nếu là một buổi tối mùa hè đẹp đẽ, thế nào ông cũng đi xuống con kênh để xem các nhà thuyền màu sắc rực rỡ, nhưng bây giờ mới xế chiều mà trời đã tối vì đang mùa đông lạnh lẽo, trong gió đã có hơi nước nữa.   
Địa chỉ là một tòa nhà kiểu biệt thự, vuông vức, nằm gọn lỏn trong bốn bức tường cao vây quanh. Nhà có cửa sắt. Cổng khóa kín.   
Banks trách mình vì không nghĩ trước sự thể như thế này. Nếu thằng bồ của Louisa là loại người có vệ sĩ đi kèm, thì hắn là loại phải sống trong pháo đài cực kỳ kín đáo. Việc vào thăm Emily Riddle xem ra không dễ dàng gì khi chỉ nghĩ đến chuyện gõ cửa hay bấm chuông.   
Ở mặt tiền nhà, hai cánh cửa sổ tầng dưới và một ở trên lầu có đèn thắp sáng phía sau màn cửa đen sẫm, và một ngọn chiếu sáng trên cửa trước. Banks tính chuyện vào trong nhà sao cho ổn thỏa. Ông chỉ còn nước gọi máy nội đàm, giới thiệu mình xem thử người ta có cho ông vào không. Nếu không làm thế, ông có thể len qua cổng rồi đến gõ cửa. Rồi sao nữa? Cứu cô gái đang trong cảnh buồn rầu ư? Leo lên cửa sổ trên lầu nơi cô ta đang ngồi xõa tóc ư? Cõng cô trên vai để tẩu thoát ư? Nhưng, theo chỗ ông biết thì Emily không đang trong cảnh buồn rầu, mà cô ta cũng không bị nhốt trong tháp. Thực ra, cô ta có thể đang hưởng hạnh phúc của cuộc đời này.   
Ông đứng trước cổng nhìn qua các chấn song, hai má sát vào song sắt đến nỗi ông cảm thấy hơi lạnh của sắt lan sang. Không thể dùng biện pháp leo qua cổng được, ông phải dùng máy nội đàm mới hy vọng họ cho ông vào. Rõ ràng lần này ông không thể lấy danh nghĩa bố của Emily để qua được, mà phải nói ông đến đây với lời nhắn quan trọng của gia đình cô, như thế mới mong có thể vào nhà được.   
Trước khi ông ấn tay vào nút bấm máy nội đàm, ông cảm thấy có một bàn tay cứng ngắt nắm vào gáy ông, đẩy mặt ông vào song sắt, sắt lạnh cà vào má ông. Giọng nói vang lên hỏi:   
-- Anh làm cái đéo gì ở đây?   
Phản xạ đầu tiên của Banks là muốn đá thật mạnh vào ống quyển của gã đàn ông, hay là đạp mạnh lên mu bàn chân của hắn rồi vùng ra, quay người đánh vào hắn. Nhưng ông phải giữ bình tĩnh, phải nhớ tại sao ông đến đây, ông có nhiệm vụ gì. Nếu ông đánh lại kẻ tấn công mình, thử hỏi ông được việc gì? Không được gì hết, chắc chắn như thế. Ngoài ra, có thể đây là dịp để ông vào được trong nhà.   
-- Tôi tìm Louisa, - ông nói.   
Bàn tay nới lỏng ra. Banks quay lui, thấy mình đang nói chuyện với một gã đàn ông mặc bộ com lê bó sát vào người trông như thể hắn ta là một người tập cho võ sĩ Mike Tyson đánh bốc. Ông nghĩ: mình không đánh lại, thế mà hay.   
-- Louisa à? Anh muốn tìm Louisa để làm gì?   
-- Tôi muốn nói chuyện với cô ấy, thế thôi. Bố cô ấy nhờ tôi đến đây.   
-- Đến làm đéo gì? - Tên vệ sĩ nói.   
-- Tôi định bấm chuông, - Banks nói tiếp. - Tôi chỉ nhìn xem thử trong nhà có ai không, có người không.   
-- Thật không?   
-- Thật chứ.   
-- Tôi nghĩ anh nên theo tôi thì hơn, ông bạn à, - tên vệ sĩ nói, đúng như điều Banks mong muốn. - Chúng ta sẽ biết ông Clough nói gì về chuyện này.   
Tên vệ sĩ chìa cái khóa có hình dáng như cái thẻ tín dụng vào trong ổ khóa nằm bên cạnh máy nội đàm, hắn ấn vào bảy con số, cánh cửa mở ra, và Banks rất ngạc nhiên về trí nhớ của hắn. Tên vệ sĩ nắm cánh tay ông, nhưng chỉ mạnh vừa đủ làm gãy vài cái xương nhỏ, hắn dẫn ông đi theo con đường ngắn đến cửa trước ngôi nhà, ở đây hắn chỉ mở cửa bằng cái khóa đơn giản hiệu Yale. Đôi lúc sự an ninh, cũng như sắc đẹp, chỉ là bề mặt.   
Họ đứng trên hành lang sáng sủa, chiếc hành lang chạy dài đến tận nhà bếp tân thời sạch bóng ở phía sau nhà. Nhiều cửa trổ ra hành lang, tất cả đều đóng kín và ngay phía bên phải họ, một cầu thang lầu rộng lớn có trải thảm chạy lên tầng lầu trên. Banks nghĩ, nhà cửa đẹp hơn vạn lần căn hộ của Ruth và đồ sộ hơn rất nhiều gia sản của Craig Newton. Luôn luôn vững vàng. Gia đình Riddle nói rằng họ cho Emily đủ thứ tiện nghi. - ngựa, học đàn dương cầm, những ngày nghỉ lễ, tiền học phí tốn kém - và đã nuôi con gái với tiêu chuẩn cao so với bề ngoài của ngôi nhà này.   
Âm nhạc vẳng ra nho nhỏ từ một căn phòng. Một bài nhạc Pop mà Banks không nhận ra. Cánh cửa trước vừa đóng lại thì người vệ sĩ gọi lớn.   
-- Ông chủ à?   
Một cánh cửa bật mở, một người đàn ông cao hiện ra. Gã không mập, hay thậm chí còn rắn rỏi như người vệ sĩ nhưng gã trông có vẻ như chỉ tập tạ nhẹ một tuần một hai lần thôi, đúng như Craig Newton đã nói, mặt gã có nhiều góc cạnh như thể tạo ra từ đá, và gã đẹp trai, nếu ai thích kiểu khuôn mặt như thế, như chàng trai Nick Nolte.   
Gã mặc bộ com lê màu kem may ở tiệm Armani, dưới áo vét là chiếc áo thun cụt tay màu đỏ, da gã rám nắng, và gã để tóc dài buộc kiểu đuôi ngựa, tóc màu xám dài 15 phân tỏa xuống trên cổ áo. Hắn đeo quanh cổ sợi dây chuyền vàng to tướng, rất hợp với chiếc vòng quanh cổ tay và chiếc nhẫn khổng lồ có hình cái khuôn dấu trên đốt tay lông lá ở bàn tay phải. Banks đoán gã ta cũng đến 45 tuổi, cái tuổi không trẻ hơn Jimmy Riddle. Hay không trẻ hơn Banks.   
Ánh mắt gã cau có và dáng đi tự phụ tự mãn khiến ông nghĩ rằng gã là loại người rất cảnh giác. Banks thường thấy ánh mắt như thế này ở nhiều kẻ tội phạm, những kẻ rình rập, chực người ta sơ hở là chiếm đoạt lấy tài sản của người ta, những kẻ sẵn sàng gạt các chướng ngại vật sang một bên như phủi gào trên cổ áo vậy.   
-- Chuyện gì thế? - gã ta hỏi, mắt nhìn Banks.   
-- Thấy hắn ngấp nghé ngoài cổng, thưa xếp. Chỉ đứng ở đấy thôi. Hắn nói muốn gặp Louisa.   
Barry Clough nhướng lên một bên chân mày, nhưng ánh mắt cau có vẫn không suy giảm chút nào.   
-- Muốn gặp à? - Này chú kia, chú muốn gặp Louisa để nói gì?   
-- Bố cô ấy nhờ tôi tìm cô ấy, - Banks đáp. - Ông ấy nhờ tôi chuyển đến cho cô ấy lời nhắn.   
-- Thám tử tư à?   
-- Chỉ là bạn của gia đình thôi.   
Clough quan sát Banks rất kỹ thêm vài phút nữa rồi ánh mắt gã hiện ra ánh vui vẻ như mắt cá mập sáng lên dưới nước khi thấy mồi. Gã nói:   
-- Không có gì khó khăn, - gã dẫn Banks vào phòng - Tôi thường nói con gái nên tiếp xúc với gia đình thì hơn, nhưng tôi thấy cô ấy không bao giờ đưa ra đề nghị dẫn tôi về nhà để gặp ba má. Thậm chí tôi không biết cha mẹ cổ ở đâu nữa.   
Banks không nói gì. Tên vệ sĩ nhích lui từ từ.   
-- Anh gặp may là có chúng tôi ở nhà, - Clough nói. - Louisa và tôi vừa ở Florida trở về cách đây ít hôm, không chịu nổi thời tiết mùa đông quá lạnh ở đấy. Khi nào rảnh rỗi là chúng tôi đi chơi liền. Để tôi gọi cô ấy xuống cho anh. Trong lúc chờ đợi, anh ngồi nghỉ một chút cho khoẻ. Làm một ly nhé?   
-- Không cám ơn. Tôi không ở lâu đâu.   
Clough nhìn đồng hồ. Chiếc đồng hồ đắt giá. Gã nói:   
-- Cho phép anh 20 phút. Chúng tôi còn phải đi dự tiệc Đêm Lửa trại. Anh không uống à?   
-- Không, cám ơn.   
Khi Clough đi ra, Banks ngồi xuống - ông nghe tiếng chân nhỏ dần trên cầu thang. Tên vệ sĩ đã biến mất vào nhà bếp. Căn phòng ông đang ngồi có lát ván ở chân tường theo kiểu xưa, khi ông mới nhìn thấy tiền sảnh sáng loáng và nhà bếp tân thời ở phía sau, ông không nghĩ đến có kiểu trang trí cổ như trong căn phòng này. Trên tường có treo vài bức tranh, hầu hết là tranh vẽ phong cảnh của nước Anh. Có hai bức trông đã xưa và đẹp. Không phải của Constable hay của họa sĩ có tiếng tăm, nhưng có lẽ cũng có giá hàng ngàn bảng. Dựa vào một bức tường, là chiếc tủ kính khóa kín để đầy súng. Banks nghĩ: sưu tập các loại súng không còn dùng nữa. Không ai ngu ngốc gì khi đem trưng bày các loại súng đang xài ra đây.   
Củi trong lò sưởi nổ lép bép, bắn ra những tia lửa. Nhạc phát ra từ chiếc máy hát đắt tiền ở cuối phòng. Bây giờ ông ngồi gần máy hát, ông đã nhận ra âm nhạc này là của ai, nhạc này từ trong tập an bum nhạc cũ của Joy Division. Bản đang hát là Heart anh Soul.   
Ông nghe có tiếng nói trên lầu, nhưng không nghe rõ họ nói gì. Lúc thì tiếng đàn bà cất cao mà cứ dựa theo âm điệu, ông có thể biết là người ấy đang tỏ ra coi thường, khinh bỉ, rồi thì có tiếng đàn ông đáp lại với giọng gay gắt như ra lệnh, rồi im lặng. Mấy phút sau, cánh cửa phòng mở ra và người đàn bà bước vào. Ông không nghe tiếng chân cô đi xuống cầu thang, mà cũng không nghe tiếng chân cô bước trên tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ trải trên nền nhà.   
Craig Newton đã nói đúng. Anh ta nói cô ta vừa thơ ngây vừa chín muồi. Có thể trông cô ta 16 tuổi, đúng tuổi thật của cổ, nhưng cũng có thể là 26 thật sự, và dáng dấp của cô ta làm Banks thấy cô rất giống mẹ, bằng xương bằng thịt hơn là khi nhìn trong ảnh nữa: cặp mắt xanh, đôi môi đỏ hồng. Thế nhưng, khi nhìn ảnh, ông không nhìn thấy được những vết tàn nhang trên chiếc mũi nhỏ và hai gò má cao, và cũng không thấy được cặp mắt nhạt hơn mắt của bà Rosalind. Nắng vùng Florida không làm ảnh hưởng gì nhiều đến làn da cô, trông da cô bây giờ vẫn trắng ngần như da của mẹ cô. Có lẽ cô ta ở trong nhà hay có ra ngoài thì cũng che dù như một người đẹp miền Nam.   
Bà Rosalind thấp hơn một chút và đẫy đà hơn con gái một chút, và dĩ nhiên kiểu tóc cũng khác. Mái tóc vàng đẹp đẽ tự nhiên của cô xõa xuống hai vai, mỗi khi cô bước đi, tóc cà nhẹ vào vai. Người cao, chân dài, Emily lại còn có cái dáng biếng ăn của con người mẫu nhà nòi, chuyên nghiệp. Chỉ thích hêrôin thôi. Cô mặc chiếc quần may bằng vải thô, bền, ống quần cao lên đến giữa bắp chân, và chiếc áo len đen có hình sợi dây, chiếc áo len rộng thùng thình. Cô ta đi chân trần, để lộ cặp mắt cá chân đều đặn và đôi bàn chân mảnh khảnh, mấy móng chân sơn màu hồng tía. Bỗng không biết sao, hàng chữ trong tập Christable của Coloridge hiện ra trong óc ông:... đôi chân trần của nàng có những đường gân xanh. Khi ông mới bắt đầu học thi ca ở trường, ông không làm sao hiểu hết được hình ảnh tình dục ẩn dụ này, nhưng bây giờ thì ông hiểu tại sao.   
Mặc dù Emily bước đi với điệu bộ, kiểu cách, nhưng ông thấy cô ta có nhiều nét tự nhiên, và khi ông nhìn kỹ, ông thấy trên bờ môi có lốm đốm vài chấm phấn trắng. Khi thấy Banks nhìn, cô ta thè đầu lưỡi màu hồng ra liếm sạch hết đi. Cô nhìn ông, mỉm cười. Cặp mắt hơi lơ đãng nhưng cặp đồng tử giãn lớn, vài tia sáng hiện ra chập chờn ở bên trong đồng tử như feldspar bắt ánh sáng mặt trời vậy.   
-- Tôi thật không thích tiếp ông tí nào hết, - cô ta nói, chìa tay ra bắt tay ông. Cánh tay dài hiện ra trước mặt Banks. Ông đứng dậy, nắm lấy bàn tay. Mấy ngón tay mềm mại, mát lạnh, nắm lỏng lẻo bàn tay ông một lát. Ông giới thiệu mình. Emily ngồi xuống chiếc ghế bành bên cạnh lò sưởi, hai chân tréo lên nhau, vuốt ve một sợi chỉ len lỏng ra ở cuối cánh tay áo.   
-- Vậy ông là ông Banks à? - Cô hỏi. - Tôi có nghe nói đến ông Chánh Thanh tra Cảnh sát Banks. Có đúng không?   
-- Đúng. Tôi hy vọng mọi việc đều tốt đẹp cả?   
Cô mỉm cười.   
-- Ít ra cũng hấp dẫn, - Rồi mặt cô hiện ra nét buồn nản. - Lần này ba tôi muốn cái gì? Ôi, lạy Chúa Cứu Thế, nhạc gì mà buồn da diết như thế này. Đôi lúc Barry nghe nhạc quá chán.   
-- Joy Division đấy, - Banks nói. - Anh ta tự tử. Ca sĩ hàng đầu mà tự tử chết.   
-- Tôi không ngạc nhiên chút nào hết. Nếu tôi buồn như ông ta tôi cũng tự tử. - Cô đứng dậy đến tắt máy, lấy đĩa CD ra rồi thay vào đĩa Gabbed Little Pill của Alanis Morissete. Alanis hát những bài thường làm cho cô thích. Banks nghĩ: Cô ta hát không có vẻ vui hơn Joy Division, nhưng âm nhạc đã vui hơn, tân tiến hơn. - Anh ấy vẫn còn mê loại nhạc rốc cổ điển. Barry ấy mà. Ông có biết anh ấy thường đứng ra tổ chức các ban nhạc rốc cổ điển trình diễn không?   
-- Bây giờ anh ta làm gì? - Banks hỏi, làm ra vẻ tình cờ.   
-- Anh ấy là thương gia. Khi thì buôn cái này, khi thì buôn cái khác. Chắc ông biết các thứ hàng gì rồi. - Cô ta cười. Tiếng cười như pha lê vỡ - nhưng nói thật ra thì tôi không biết ảnh buôn bán gì. Anh ấy đi luôn. Ảnh không nói gì nhiều về chuyện buôn bán. - Cô để ngón tay lên môi. - Phải tuyệt đối im lặng.   
Tôi cam đoan là phải thế. Banks nghĩ. Trong khi cô ta nói, ông thấy mình cố xác định xem cái giọng nói của cô ta thuộc vùng nào. Ông không thể nào xác định được. Có lẽ ông Riddle đã chuyển nhiệm sở nhiều nơi hơn là đi dự tiệc, nên mới lên được chức Cảnh sát trưởng khi ở tuổi 45, cho nên Emily không nói theo một giọng của nơi nào riêng biệt, nhất là không nói theo giọng của giới trưởng giả, nhưng dĩ nhiên là không theo giọng cục mịch của một vài địa phương nơi cô đã đến ở. Banks thấy chính giọng ông cũng khó xác định được nói theo vùng nào, vì ông lớn lên thì ở Peterborough, sống ở Luân Đôn hơn hai mươi năm và ở Bắc Yourshire khoảng bảy năm.   
Khi Emily nói, cô đi quanh phòng sờ mó các thứ, chốc chốc nhấc lên một đồ vật trang trí, như là cái chặn giấy tờ bằng thủy tinh nặng có hình một đóa hồng ở trong lòng, rồi để xuống lại, hoặc là di chuyển nó đi chỗ khác. Cuối cùng cô đến đứng tựa khuỷu tay lê bệ lò sưởi, chống bàn tay lên má, đung đưa một bên mông. Cô hỏi:   
-- Ông đã nói ông đến tìm tôi có việc gì nhỉ? Tôi quên mất.   
-- Cô đã để cho tôi có dịp mà nói đâu.   
Cô đưa tay bịt miệng để khỏi phát ra tiếng cười.   
-- Ôi, xin lỗi. Thế là vì tôi. Nói đi. Nói đi.   
Banks thấy trên bàn có cái gạt tàn thuốc, trong đó có hai mẩu đầu thuốc đã bị dụi tắt cong queo. Ông lấy thuốc ra, mời Emily một điếu thuốc, rồi ông bật lửa châm thuốc hút. Đoạn ông ngồi chồm người tới trước trên ghế bành, và nói:   
-- Emily, cách đây hai hôm, tôi có nói chuyện với bố cô. Ông ấy rất lo cho cô. Ổng muốn cô tiếp xúc với ổng.   
-- Tên tôi là Louisa. Tôi không về nhà đâu.   
-- Không ai bảo cô về nhà. Nhưng chuyện cô tiếp xúc với ba cô để cho ông ấy biết cô có bình yên không, cô ở đâu, thì chắc không có gì nguy hại cho cô chứ, phải không?   
-- Ông ấy chỉ nổi giận thì có, - cô bỉu môi, rồi đi khỏi lò sưởi. - Tại sao ông tìm tôi? Tôi không nói cho bất kỳ ai biết tôi ở đâu kia mà. Thậm chí tôi không dùng tên thật nữa.   
-- Tôi biết, - Banks đáp. - Tôi biết cô tên Louisa Gamine. Cô là người thông minh, được học tại một trường danh tiếng. Tôi đã mất thời giờ để suy nghĩ tìm ra ý nghĩa của cái tên này, và cuối cùng tôi đã tìm ra. Gamine có nghĩa là cô gái thích nghịch ngợm, nhưng thực ra Gamine là phép đảo ngữ, đảo các chữ cái từ này thành ra Enigma, có nghĩa khó hiểu, hay nói theo trường hợp của cô là Riddle, nghĩa là câu đố khó hiểu. Ba cô đã cho biết cô rất giỏi về ngữ học.   
Cô nắm chặt hai bàn tay với nhau.   
-- Con người thông minh. Ông đã hiểu ra. Thật là một thám tử tài ba. Nhưng ông vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.   
-- Cậu em trai của cô thấy bức hình của cô trên mạng Internet.   
Emily há hốc mồm, cô ta ngồi lại xuống ghế. Khó ăn khó nói đấy, nhưng Banks thấy phản ứng của cô thật tốt.   
-- Ben à? Ben thấy à?   
Banks gật đầu.   
-- Ồ, chó chết thật. - Cô búng điếu thuốc hút hết một nửa vào lò sưởi. - Thật không ngờ chuyện này xảy ra như thế.   
-- Tôi không tưởng tượng chuyện này xảy ra như thế.   
-- Và nó nói cho má tôi biết phải không?   
-- Đúng thế.   
-- Chắc là bà không nói cho ba biết đâu. Không đời nào bà nói đâu. Bà cũng như tôi, đều biết tính tình của ông ra sao rồi.   
-- Tôi không biết làm sao mà ông ấy biết được, - Banks nói - nhưng ổng đã biết.   
Emily cười.   
-- Ước gì tôi thấy mặt ổng khi ấy.   
-- Không, chắc cô không thấy được đâu.   
-- Và ổng đã phái ông đi tìm tôi à?   
-- Đúng thế.   
-- Tại sao?   
-- Tại sao ông ấy đã phái tôi, phải không?   
-- Phải, tôi quá biết ổng không bận tâm bỏ đi tìm tôi, nhưng tại sao phái ông? Ổng đâu có thích ông.   
-- Nhưng ổng biết tôi thạo việc.   
-- Để tôi đoán thử nhé. Ông ấy hứa nếu ông nhận làm việc này thì ổng sẽ cho ông được tự do một mình phải không? Ông đừng tin ông ấy.   
-- Thực ra tôi không nhận, nhưng vì tôi có...   
-- Có cái gì?   
-- Thôi bỏ qua chuyện này đi. Không thành vấn đề.   
-- Ông cho tôi biết ông định nói cái gì.   
-- Không. - Banks không muốn cho cô ta biết chuyện của Tracy, không muốn cho cô ta biết vì hoàn cảnh trớ trêu mà ông phải làm việc này cho cô, để đền bù cho tội vắng mặt luôn của ông và tội thiếu trách nhiệm làm cha của mình.   
Emily xịu mặt ra vẻ hờn dỗi một lát, rồi đứng dậy, bước đến trước mặt ông, vừa mơ màng bấm từng ngón tay vừa nói:   
-- Để tôi xem nhé... những bức hình đưa ông đến công ty Glamour Puss... phải không? Công ty này chỉ đến Craig...? Nhưng anh ta không biết tôi ở đâu. Tôi có nói... À, Ruth! Ruth nói cho ông biết phải không?   
Banks không nói gì hết.   
-- Phải, chính cô ta nói. Cô ấy là con bò cái ganh tỵ. Cô ấy chỉ thích gây rối cho tôi, chó cái xấu xí, chỉ vì tôi đã gặp được người như Barry còn cô ta thì vẫn giam mình trong căn hộ nhỏ bé tù túng ở Kennington. Ông có biết...   
-- Cái gì?   
-- Không có gì. Thôi bỏ qua chuyện này đi.   
-- Cô định nói gì đấy?   
Emily cười.   
-- Không. Bây giờ đến phiên tôi trêu ông. Tôi không nói đâu. - Trước khi Banks nghĩ ra được câu trả lời, cô ta không đi quanh phòng nữa mà đến quỳ trước mặt ông, nhìn lên mặt ông, cặp mắt xanh long lanh. - Vậy là ông đã thấy những bức ảnh?   
Banks nuốt nước bọt.   
-- Phải.   
-- Ông có thích không? Chúng có kích thích ông không?   
-- Không thích chút nào hết.   
-- Đồ láo. - Cô vùng đứng lên lại, nụ cười thắng lợi nở trên mặt. - Thế nhưng, đấy chỉ là để đùa thôi. Để cười cho vui. Ba tôi không việc gì phải lo sợ về những tấm ảnh này hết. Không phải tôi chụp ảnh là để sống bằng nghề kinh doanh khiêu dâm hay các thứ như thế.   
-- Tôi rất sung sướng khi nghe cô nói thế.   
-- Ông ấy chỉ sợ tôi làm mất danh tiếng trong sạch của ổng thôi chứ gì, phải không?   
-- Quả đúng như thế. - Banks cảm thấy không cần thiết phải vẽ Riddle thành một hình ảnh lý tưởng, nhất là đối với người con gái bỏ chạy này. Có lẽ cô ta hiểu bố mình hơn ai hết. - Nhưng ông ấy cũng thật tình lo lắng cho cô nữa.   
-- Chắc thế. - Emily ngồi xuống lại và có vẻ trầm tư. - Ngài Cảnh sát trưởng Jeremiah Riddle, người cha tốt trong gia đình, theo đúng giờ giấc người cảnh sát chăm lo công việc cẩn thận. "Con gái tôi là đứa lăng loàn" không hợp với hình ảnh người cha như thế, phải không?   
-- Nếu cô chỉ gọi nói chuyện với ông ấy, nói cho ổng yên tâm là cô mạnh khoẻ, thì chắc cũng chẳng có gì thiệt hại, phải không? - Banks nói. - Và còn phần mẹ cô nữa? Bà cũng lo cho cô ghê lắm.   
Mắt cô gái sáng lên.   
-- Ông không hiểu gì hết. Ông có biết gì về chuyện này không? - Cô nắm cổ áo lên kéo rộng ra như muốn co người vào trong đó. - Ở đấy sống như sống trong tù. Người ta không đi đâu được hết, không làm gì được hết. Người ta không thấy mặt ổng. Không nói chuyện được với bà. Đừng quên giờ học dương cầm. Con đã làm bài tập chưa? Nhớ về nhà trước tám giờ đấy. Tôi không có phòng để thở. Căn nhà làm cho tôi nghẹt thở. Tôi không thể tự do được, không thể là tôi được.   
-- Thế bây giờ cô có được tự do không?   
-- Đương nhiên là được. - Cô lại đứng lên. Hai má cô ửng hồng. - Ông nói với bố tôi hãy xéo đi. Nói với ông già dẹp đi. Cứ để cho ổng phân vân thắc mắc. Cứ để cho ổng lo sợ. Tôi không để cho tâm trí của ổng yên ổn đâu. Vì... ông biết gì không?   
-- Cái gì?   
-- Vì ông ấy sẽ không bao giờ thay đổi nếp sống ở đấy. Ổng thường ra lệnh thôi, và ông biết sao không. Ổng không bao giờ có mặt ở nhà để buộc người ta thi hành lệnh của ổng. Má tôi phải làm công việc ấy. Và bả không làm xuể. Ổng không bao giờ có mặt ở nhà để buộc người ta thi hành những luật lệ ngu ngốc của mình. Chuyện như thế không đáng cười sao? - Cô lại đến đứng tựa người vào lò sưởi. Alanis Marisette đang hát một bài có nội dung tâm lý xã hội, và Banks hiểu ý của cô ta muốn nói gì. Thế nhưng ông đã làm xong nhiệm vụ rồi. Ông chỉ còn đưa địa chỉ của Emily ở Luân Đôn cho ông Jimmy Riddle là được, nói cho ông ta biết về Barry Clough là xong. Nếu Riddle muốn phái nhân viên ở địa phương đến để kiểm tra bộ sưu tập súng của Clough, muốn cử nhân viên kế toán nhà nước đến tính toán lợi tức trong việc làm ăn của hắn và cho gọi đội bài trừ ma túy đến làm việc với hắn, thì đó là công việc của ông ta. Công việc của Banks đã xong. Từ đây ông sẽ giao công việc tiếp theo cho Riddle. Ông xé tờ giấy trong cuốn sổ và viết lên đấy địa chỉ khách sạn của ông, rồi nói:   
-- Nếu cô thay đổi ý kiến, hay có gì muốn nói với tôi, muốn tôi chuyển đi lời nhắn của cô, thì đây là nơi tôi đang ở. Cô có thể điện thoại cho tôi hay nhắn lại, nếu tôi không có mặt ở đấy.   
Bỗng ông sợ cô ta không lấy tờ giấy, nhưng cô nắm lấy. Rồi cô nhìn lên tờ giấy một lần, vày vò tờ giấy trong tay và ném vào lò lửa. Cửa phòng mở ra, Barry Clough bước vào, nụ cười trên môi. Gã gõ gõ vào đồng hồ.   
-- Nên chuẩn bị đi thôi, em yêu, - gã nói với Emily. - Chúng ta phải có mặt tại nhà Rod trong vòng nửa giờ nữa. - Gã quay qua nhìn Banks, nụ cười biến mất. - Còn ông bạn, thì giờ hết rồi, - gã nói, đưa ngón tay cái chỉ ra cửa. - Mời ra xe.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 4**

Khi Banks ra khỏi tàu điện ngầm ở Camden Town, ông phải chạy vội năm phút nữa để đến kịp giờ hẹn ăn tối với Sandra. Mưa phùn bây giờ đã trở thành cơn mưa nặng hạt xối xả đổ xuống. Các bảng hiệu của những tiệm buôn và đèn giao thông phản chiếu xuống những vũng nước bên đường. May thay nhà hàng ăn uống không xa bến tàu điện ngầm.   
Banks lật ngược cổ áo blu-dông da lên, nhưng khi ông đến nhà hàng ăn vẫn bị ướt như chuột lột. Thoạt tiên, ông không nhận ra người phụ nụ tươi cười vẫy tay ngoắc ông đến bàn của bà ta ở gần cửa sổ. Mặc dù mới chỉ cách đây hai tháng, ông có gặp Sandra một lần, nhưng bây giờ ông vẫn thấy bà ta thay đổi nhiều, bề ngoài hoàn toàn thay đổi. Trước hết phải kể đến là mái tóc vàng cắt ngắn so le nhau. Nếu nói về vấn đề thực dụng, thì kiểu tóc này làm nổi bật bộ lông mày đen lên hơn bao giờ hết, và Banks thường thấy cặp lông mày của Sandra là nét gợi dục nhất. Bà còn mang kính tròng tròn gọng vàng không lớn hơn loại "kính bà cụ" mà đa số mọi người thường đeo vào thập niên 60. Trước đây không bao giờ ông thấy bà đeo kính, ông nghĩ bà không cần đến kính. Rồi tiếp theo ông thấy áo quần của bà trông rất nghệ sĩ, các thứ đều khác nhau: khăn quàng đen, khăn quấn cổ bằng lụa đỏ, áo thun tròng đầu màu đen-trắng có hoa văn.   
Banks ngồi vào mép ghế đối diện với bà. Ông đói muốn chết. Từ bữa ăn bánh bao nhân thịt gà tệ hại ở Kennington đến giờ sao mà lâu quá.   
-- Xin lỗi tôi đến quá trễ, - ông nói, vừa lấy khăn dùng để ăn lau lên tóc cho khô. - Tôi quên phứt tàu điện ngầm chạy rất chậm.   
Sandra cười.   
-- Không sao. Anh nhớ là tôi thường đợi anh đến trễ.   
Banks không bàn đến chuyện này nữa. Ông nhìn quanh nhà hàng đông đúc, người phục vụ chen lẫn với khách vào ra tấp nập. Chính đây là nơi mà Banks thường nghĩ đến vấn đề thời trang, thế nào là hợp, thế nào là không hợp thời trang, đến những chiếc bàn gỗ bị mòn vẹt, đến các vách ngăn, đến các miếng thịt heo, các miếng thịt bò và khoai nghiền. Nhưng khoai nghiền có tỏi và cà chua trộn vào, giá cũng phải ba bảng cho một phần ăn.   
-- Tôi đã gọi rượu vang rồi, - Sandra nói. - Nửa lít rượu vang đỏ. Tôi biết anh thích vang đỏ. Phải thế không?   
-- Tốt. - Banks từ chối Clough không uống ở nhà gã, là vì ông không muốn để cho thằng con hoang nhìn ông uống, nhưng bây giờ thì ông phải uống một ly. - Trông em đẹp lắm, - ông nói. - Em đã thay đổi nhiều. Anh không muốn nói trước đây em không đẹp đâu. Anh nói thế là em hiểu rồi.   
Sandra cười, đỏ mặt và bà quay mặt đi.   
-- Cám ơn, - bà nói.   
-- Kính em đeo là loại kính gì?   
-- Kính tuổi, - bà đáp. - Một thời gian sau ngày sinh nhật thứ 40 của anh thì tôi đeo.   
-- Anh đã quên mất cả thời gian.   
Người phục vụ mang rượu vang đến, để đấy cho họ tự rót mà uống. Khoe khoang trong cảnh không đáng khoe khoang. Sandra ngồi yên trong khi Banks rót rượu ra ly, rồi bà nâng ly lên chúc mừng.   
-- Anh khỏe chứ, Alan?   
-- Khỏe. Rất khỏe. Khỏe hơn bao giờ hết.   
-- Công việc ra sao?   
-- Có khi nào anh không có việc đâu?   
-- Tôi nghĩ lão Jimmy Riddle bắt anh làm việc ở văn phòng thôi.   
-- Nhưng thỉnh thoảng ông ta cũng cần đến tài năng của anh. - Banks uống một ngụm lớn rượu vang. Ông nhìn quanh và thấy có thể hút thuốc được.   
Sandra hỏi:   
-- Tôi xin một điếu được không?   
-- Dĩ nhiên là được. Vẫn chưa bỏ hẳn được à?   
-- Chưa bỏ hẳn được. Ồ, Sean không thích tôi hút thuốc. Anh ấy cứ bảo tôi đừng hút nữa. Nhưng tôi nghĩ lâu lâu hút một vài điếu cũng chẳng hại gì cho sức khỏe.   
Dấu hiệu tốt đấy. Banks nghĩ: Sean là thằng cha rầy rà. Ông nói:   
-- Anh đợi sao cho họ tuyên bố là họ sai lầm, hút thuốc tốt cho sức khỏe, còn rau quả tươi mới độc hại.   
Sandra cười.   
-- Còn lâu. - Bà cụng ly. - Chúc sức khoẻ.   
-- Chúc sức khỏe. Trưa nay anh ăn trưa ở chỗ mà chúng ta đã từng sống, Kennington.   
-- Thật ư? Tại sao thế? Về thăm cảnh cũ à?   
-- Vì công việc.   
-- Tôi nhớ căn hộ chật hẹp xinh xinh. Quá hẹp cho mấy đứa nhỏ. Và cái anh chàng nha sĩ có máu dê nữa.   
-- Chưa bao giờ anh nghe em nói thế.   
-- Có nhiều chuyện tôi không nói cho anh nghe. Anh thì chỉ chú ý đến dĩa thức ăn cho đầy đủ là được.   
Họ xem thực đơn một lát. Banks thấy ông đã nghĩ rất đúng về món khoai nghiền. Và món tỏi với bột cà chua. Giá đắt. Ông gọi món xúc xích thịt nai với bắp cải đã hầm nhừ và khoai nghiền có tỏi. Không gọi bột cà chua. Đây có vẻ là buổi ăn tối êm ả cho ông. Sandra gọi thịt bò và khoai rán. Họ đưa giấy ghi các thức ăn cho người hầu bàn, Banks không biết làm sao mở miệng nói những điều ông muốn nói. Ông cứng miệng một cách kỳ lạ, như chàng trai mới lớn ngồi bên người bạn gái lần đầu.   
Nếu Sandra muốn chia tay với Sean để trở về với ông, ông muốn nói với bà thế, thì họ có thể tái lập lại mối quan hệ và hòa thuận với nhau. Họ đã bán ngôi nhà song lập ở Eastvale, mà ngôi nhà của Banks bây giờ thì quá nhỏ, ít ra họ cũng sống được với nhau trong một thời gian. Nếu Banks được thuyên chuyển đến Cục Điều tra tội phạm quốc gia - nếu họ đề nghị cho ông đến đây - thì ai biết cuối cùng họ sẽ sống ở đâu. Rồi bây giờ ông Riddle có nợ với ông nữa, thế nào ông ta cũng đề bạt cất nhắc ông vào một nhiệm sở ngon lành.   
-- Tuần trước tôi có gặp Brian, - Sandra nói.   
-- Đêm kia khi anh điện thoại đến cho nó, nó có nói thế. Anh muốn ghé thăm nó trong thời gian anh ở đây, nhưng nó nói nó phải đi trình diễn âm nhạc ở Tô Cách Lan.   
Sandra gật đầu.   
-- Đúng thế. Trình diễn ở Aberdeen. Nó rất phấn khích trước viễn cảnh tươi đẹp. Ban nhạc của nó đã hoàn tất dĩa CD đầu tiên.   
-- Anh biết, - Cậu con trai của họ chơi trong một ban nhạc rốc. Ban nhạc vừa thu cuốn băng đầu tiên thành công rực rỡ, và đang được một công ty thu băng nhạc ký hợp đồng thu đĩa. Lần ông đến Luân Đôn vừa rồi, ông có đến xem ban nhạc của con mình, ông thấy con ông đã trở thành một con người mới, không còn phụ thuộc vào gia đình nữa. Sau khi Brian thi hỏng, ông cứ nghĩ con ông sẽ thành một kẻ vô công rỗi nghề, nhưng bây giờ thì cậu ta đã thành người con trong mộng của ông. Độc lập, có tài, tự do. Ông cũng đã nghĩ đến Tracy như thế khi ông bắt gặp cô con gái cặp kè theo bạn mới trong một quán rượu sau khi cô ta vào đại học. Ông đã nghĩ ông mất cô ta rồi - ít ra cũng đã mất đứa con gái trong mộng - nhưng suy nghĩ lại, ông thấy ông thích và phục con ông, mặc dù cô ta đi Paris với anh chàng Damon ít lời. Để mặc cho con cái ra đi kể cũng đau đớn thật, lâu nay Banks đã biết thế, nhưng nếu cố giữ chúng lại, nhiều khi lại còn đau đớn hơn.   
-- Tôi tưởng anh đã đem Tracy đi nghỉ cuối tuần ở Paris chứ?   
-- Nó nói với em phải không?   
-- Dĩ nhiên. Tại sao nó không nói đã chứ? Tôi là mẹ nó kia mà.   
Banks hớp một chút rượu vang, ông nói:   
-- Có chuyện xảy đến đột xuất. Nó đã đi với người bạn.   
Sandra nhướng mày hỏi:   
-- Bạn trai hay gái?   
-- Trai. Thằng ấy tên Damon. Chắc là ổn cả thôi. Tracy có thể tự lo liệu cho mình.   
-- Tôi biết rồi, Alan. Chỉ là... sợ khó khăn thôi.   
-- Khó khăn gì?   
-- Cố nuôi hai đứa con như thế này.   
-- Hai đứa hai nơi phải không?   
-- Anh biết tôi muốn nói gì rồi.   
-- Cho dù hai ta có còn sống với nhau thì tình hình chắc cũng như thế này thôi. Chúng ta sẽ không nuôi chúng nữa đâu. Bây giờ chúng lớn cả rồi, Sandra à. Chúng sống xa nhà hết. Em chấp nhận điều này sớm chừng nào, tình hình tốt chừng nấy.   
-- Bộ anh nghĩ tôi không biết như thế sao? Tôi chỉ nói tình hình khó khăn, thế thôi. Bây giờ cả hai đứa đều ở xa quá.   
-- Phải, nhưng dù sao thì cũng phải thế thôi.   
-- Có lẽ.   
Thức ăn được mang đến, họ bắt đầu ăn. Xúc xích ngon, nhiều thịt hơn mỡ, và khoai nghiền tỏi cũng ngon. Sandra chê món thịt bò rán. Ăn được mấy phút, bà nói:   
-- Anh nhớ lần tôi ghé thăm anh ở Gratly không?   
-- Làm sao anh quên được?   
-- Tôi muốn xin lỗi. Tôi ân hận. Đáng ra tôi không nên làm thế mới phải. Đáng ra phải báo trước. Không đẹp chút nào hết.   
-- Đừng để ý chuyện ấy làm gì.   
-- Cô ta có khỏe không?   
-- Ai?   
-- Anh biết tôi muốn nói đến ai rồi. Cô bạn gái trẻ đẹp của anh chứ ai.   
-- Annie. Annie Cabbot. Trung sĩ thám tử Annie Cabbot.   
-- Đúng. - Sandra cười. - Tôi không tin anh lừa được tôi để tôi nghĩ rằng hai người là đồng nghiệp, đang làm việc. Cô ấy để chân trần trong cái quần đùi chật bó. Thật rõ ràng như ban ngày. Nhưng cô ta khoẻ chứ?   
-- Độ gần đây anh không gặp cô ta.   
-- Anh muốn nói tôi đã làm cho cô ta sợ mà xa anh à?   
-- Đại loại thế.   
-- Này, nếu vì thế mà cô ta sợ thì quả thật cô ta yếu quá.   
-- Chắc thế.   
-- Tôi xin lỗi, Alan. Thật đấy. Tôi không muốn phá hỏng công việc của anh. Tôi muốn anh có ai đấy. Tôi muốn anh hạnh phúc.   
Banks ăn ngốn ngấu, uống thêm rượu cho trôi thức ăn xuống. Phút chốc, bình rượu hết sạch. Ông đề nghị:   
-- Bình khác nữa nhé?   
-- Tốt. - Sandra đáp. - Nhưng có lẽ tôi chỉ uống một ly nữa thôi. Nếu anh thấy anh có thể uống hết thì...   
-- Tôi không lái xe. - Banks gọi mang thêm rượu vang đến. Khi họ đem rượu đến, ông rót đầy hai ly.   
-- Có phải có chuyện gì... tôi muốn biết có phải có chuyện gì quan trọng mà anh muốn gặp tôi phải không?   
-- Bộ phải cần có lý do mới đi ăn tối với vợ mình à?   
Sandra có vẻ nao núng.   
-- Tôi không muốn nói anh cần có lý do, tôi chỉ... Alan, nói thẳng ra là chúng ta đã ly thân một năm rồi. Trong thời gian này chúng ta không có khi nào nói chuyện với nhau nhiều, mà chỉ đôi ba tiếng trong máy điện thoại thôi. Chắc anh thừa biết thế nào tôi cũng phân vân tự hỏi không biết anh có cái gì quan trọng muốn nói với tôi chứ.   
-- Anh chỉ nghĩ là đã đến lúc chúng ta nên giảng hòa, thế thôi.   
Sandra nhìn ông chằm chằm.   
-- Thật không?   
-- Thật, thật đấy.   
-- Vậy thì tốt. Xem như giảng hòa. - Hai người lại cụng ly. - Jenny Fuller có khoẻ không?   
Jenny là người bạn chung của cả hai; cô ta là bác sĩ tâm lý học, Banks có nhờ cô ta giúp đỡ một vài trường hợp. Ông đáp:   
-- Anh không gặp cô ấy nhiều. Bây giờ cô ta bận giảng dạy ở York.   
-- Anh biết không, - Sandra nói, tay vừa nghịch chơi mấy miếng khoai rán trong đĩa, mắt liếc nhìn ông, - đã có thời tôi nghĩ anh và Jenny... Tôi muốn nói cô ấy rất hấp dẫn.   
-- Không bao giờ xảy ra chuyện ấy, - Banks đáp, ông thường tự hỏi tại sao không xảy ra chuyện ấy, vì hình như cả hai đều muốn như thế kia mà. Ông nghĩ chắc là vì số phận. - Đàn ông không thích loại đàn bà như cô ấy, - Ông nói rồi phá ra cười. - Nói thế không phải là chê cô ấy. Anh không muốn nói anh tốt lành gì đối với cô ấy, mà chỉ muốn nói rằng số phận cô ta hẩm hiu, chỉ gặp toàn người xử tệ với cô, như thể cô ta đã gặp được người vừa ý rồi, muốn xây dựng cuộc đời, rồi số phận xui cho tan vỡ. Cô ta không thoát được vòng luẩn quẩn ấy.   
-- Tôi biết anh muốn nói gì rồi, Sandra đáp. - Cô ấy có nói cho tôi nghe một lần rằng dù cô ta đã rất cố gắng nhưng cô vẫn không có đủ lòng tự tin, vì có quá nhiều tự trọng. Tôi không biết sao.   
Họ ăn xong, để đĩa sang một bên, Banks đốt thuốc hút. Ông mời Sandra một điếu, bà chìu ông. Trong khi bà vào phòng vệ sinh, ông rót thêm rượu vang vào ly mình và ngẫm nghĩ làm sao để trình bày ý nghĩ trong óc mình cho bà nghe. Khi bà từ phòng vệ sinh trở lại bàn, ông nhận thấy bà mặc quần jean dưới chiếc áo nhiều lớp phất phới và dáng người của bà vẫn còn xinh đẹp. Tim ông rộn rã, người rạo rực, không che giấu được.   
Sau khi ngồi xuống, Sandra nhìn đồng hồ.   
-- Tôi không thể ngồi lâu hơn được nữa, bà nói - Tôi có hẹn với vài người bạn vào lúc 9 giờ rưỡi.   
-- Tiệc à?   
-- Ờ, ờ. Gần như thế.   
-- Chưa bao giờ em như thế khi còn ở tại Eastvale.   
-- Mọi việc đều đổi thay hết rồi. Vả lại, ở Eastvale người ta đi ngủ hết vào lúc 9 giờ. Nhưng đây là Luân Đôn mà.   
-- Có lẽ chúng ta không nên rời khỏi đây, - Banks nói - Lúc đó ý kiến ấy thì hay đấy. Thú thật, anh rất muốn rời khỏi đây ngay. Anh nghĩ sống nơi nào yên tĩnh chúng ta dễ gần nhau hơn. Chắc em biết rõ điều này.   
-- Alan, vấn đề này không hẳn là như thế. Vấn đề ở đâu không quan trọng. Thậm chí ở đây, anh cũng thường đi đâu mãi.   
-- Em nói thế nghĩa là sao?   
-- Anh cứ nhớ thì biết. Hầu hết thì giờ anh đều đi làm việc ở ngoài, thì giờ còn lại ở nhà, anh cũng nghĩ đến công việc. Xem như anh không có mặt ở nhà. Điều khốn nạn nhất là anh không nhận ra điều này; anh nghĩ mọi việc rồi sẽ yên ổn hết.   
-- Không phải sao? Mọi việc yên ổn cho đến khi em gặp Sean.   
-- Sean không mắc mớ gì đến chuyện này. Hãy để anh ấy ra ngoài vấn đề này.   
-- Được thế thì có gì tuyệt hơn nữa.   
Họ yên lặng. Sandra có vẻ bất an, như thể bà có cái gì đấy muốn nói hết cho nhẹ trí trước khi ra về. Banks nói:   
-- Ít ra ta cũng nên uống cà phê đã. Và chúng ta gạt Sean ra ngoài vấn đề này.   
Bà cố mỉm cười.   
-- Được rồi. Tôi uống cà phê với sữa hấp. Và làm ơn đừng nói tôi không uống loại cà phê này ở Eastvale. Anh không thể nào tìm ra được loại cà phê với sữa hấp cực kỳ ngon ở Eastvale.   
-- Bây giờ thì em có thể uống được rồi. Quán cà phê mới đặc biệt này mở đối diện với Trung Tâm Thương Mại. Khi em đi rồi, quán vẫn chưa mở. Quán cũng mở cửa bán đến khuya.   
-- Thế là bây giờ miền Bắc cũng đông lắm phải không?   
-- Đông chứ. Nhờ có nhiều người quanh đấy xa hàng dặm đổ đến.   
-- Để bán cừu chứ gì. Tôi không nhớ.   
-- Yorkshire không bao giờ thích hợp với em phải không?   
Sandra lắc đầu.   
-- Alen, tôi đã cố gắng. Thú thật tôi đã cố gắng hòa nhập. Vì anh. Vì tôi. Vì Brian và Tracy. Tôi đã cố. Nhưng cuối cùng, tôi nghĩ anh đã nói đúng. Tôi là người của thành phố lớn. Hãy chấp nhận nếu không thì thôi.   
Banks rót rượu vang đầy ly khi người ta đem cà phê đến cho Sandra. Cuối cùng ông nói với bà:   
-- Anh đã nộp đơn xin công việc khác.   
Bà đang bưng tách cà phê đưa lên gần môi thì dừng lại, lên tiếng hỏi:   
-- Anh không bỏ lực lượng cảnh sát chứ?   
-- Không, không bỏ. - Banks cười. - Anh nghĩ lực lượng cảnh sát bao giờ cũng ở với anh.   
Sandra càu nhàu trong miệng:   
-- Nhưng anh có thể rời khỏi Yorkshire. Có thể anh có cơ may đến ở tại đây. Anh nộp đơn xin chuyển đến làm ở Cục Điều tra tội phạm Quốc gia.   
Sandra cau mày, bà hớp một hớp cà phê.   
-- Mới đây tôi có đọc báo viết về cơ quan này. Đây là tổ chức xem như cơ quan FBI của Anh, họ nói thế.   
Tôi nghĩ ít ra anh cũng sẽ được sung sướng như trúng số. Có phải nhờ Jimmy Riddle không?   
Banks gạt tàn thuốc lên mép cái gạt tàn. Ông đáp:   
-- Có nhiều nguyên nhân, Jimmy Riddle là chủ yếu. Bây giờ anh chưa biết chắc. Nhưng có lẽ công tác chính của anh là ở đây. Anh không biết tại sao. Anh nghĩ anh cần cái gì mới mẻ. Một sự thử thách. Có lẽ anh cũng có máu người của thành phố lớn.   
Sandra cười.   
-- Tốt! Chúc anh may mắn. Mong anh được như ý.   
-- Đựoc thế anh còn hy vọng đi du lịch nữa. Ở Châu Âu. Săn đuổi bọn tội phạm nguy hiểm ở Dordogne.   
-- Chúc anh may mắn.   
Banks ngừng lại để dụi tắt điếu thuốc và uống ngụm rượu vang khác. Anh nghĩ chưa được việc gì hết.   
-- Chúng ta xa nhau đã một năm rồi phải không?   
Sandra cau mày.   
-- Phải.   
-- Khi nghĩ đến thời gian này, em không thấy lâu lắc gì phải không? Người ta bỏ quên vật gì đấy một thời gian rồi quay lại với chúng. Như hút thuốc vậy.   
-- Có lẽ đấy không phải là phép loại suy tốt. Anh không giỏi về phương pháp này. Điều anh muốn nói là người ta thỉnh thoảng xa nhau một năm hay nhiều hơn, làm công việc gì đấy, sống ở những nơi khác, rồi em biết đấy, họ trở về với nhau. Vì họ thấy họ sai lầm, lạc điệu. Người ta có thể nghiện cái gì đấy, như nghiện thuốc lá, nhưng thế thì tốt hơn cho em. Em thấy em không thể bỏ chúng đi được.   
-- Trở lại với nhau à?   
-- Phải. Dĩ nhiên không như trước. Anh không còn giống như trước nữa. Cả hai chúng ta đều đã thay đổi nhiều. Nhưng tốt hơn. Có thể tốt hơn trước nhiều. Có thể em đến Yorkshire một thời gian ngắn, chỉ ở cho đến khi nào mọi việc thu xếp xong, nhưng anh hứa - anh cam đoan - cho dù Cơ Quan Điều tra tội phạm Quốc gia không nhận, anh cũng xin chuyển đi chỗ khác. Anh vẫn còn thường xuyên tiếp xúc với Trung ương. Ở đấy rất cần người có kinh nghiệm như anh.   
-- Khoan đã, Alan. Để tôi làm sáng tỏ vấn đề này. Có phải anh đề nghị tôi đến sống với anh nơi ngôi nhà nhỏ tí tẹo ấy cho đến khi anh có công việc khác ở đây không?   
-- Phải. Nhưng dĩ nhiên nếu em không muốn thế, nếu em chỉ muốn đợi cho đến lúc công việc của anh đã thu xếp xong, thì cũng được thôi. Anh biết ngôi nhà quá nhỏ cho hai chúng ta. Vậy thì anh đề nghị em có thể đến nghỉ cuối tuần với anh. Chúng ta sẽ gặp nhau. Sống tình tứ với nhau như những ngày đầu chúng ta mới gặp nhau.   
Sandra lắc đầu nhè nhẹ.   
-- Sao? Em không bằng lòng đề nghị của anh à?   
-- Alan, anh không nghe tôi nói gì hết phải không?   
-- Anh biết mọi chuyện đã tồi tệ. Anh biết em phải ra đi. Anh không trách em điều đó. Điều mà anh muốn nói là chúng ta có thể bắt đầu lại lần nữa. Lần này chắc khác trước.   
-- Không.   
-- Em nói thế nghĩa là thế nào?   
-- Nghĩa là không là không.   
-- Thôi được rồi. - Banks uống hết ly rượu rồi rót thêm vào ly. Số rượu trong bình thứ hai không còn lại bao nhiêu. - Anh thấy câu trả lời của em thật bất ngờ khiến anh kinh ngạc vô cùng. Tại sao em không cần một thời gian để suy nghĩ điều này? Suy nghĩ về chúng ta. Anh xin lỗi đã nói một cách suồng sã với em như thế này. Bất cứ lúc nào hay ở đâu mà em thấy đã suy nghĩ kỹ, em hãy báo cho anh biết.   
-- Alan, anh không nghe tôi nói gì hay sao? Không. Không. Chúng ta không trở lại với nhau, không lên Yorkshire hay về Luân Đôn. Khi tôi rời nhà ra đi, tôi nghĩ tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra cho chúng ta, không biết tôi sẽ nghĩ sao trong thời gian một năm.   
-- Thế bây giờ em biết rồi chứ?   
-- Biết.   
-- Thế à? Biết gì?   
-- Xin lỗi, Alan. Lạy Chúa Giêsu, có phải anh đến để tạo ra chuyện cực kỳ khó khăn này, phải không? - Bà lấy cặp kính xuống, lấy lưng bàn tay lau hai mắt.   
-- Anh không hiểu.   
-- Alan, chúng ta không trở lại với nhau được. Bây giờ không được nữa rồi. Tháng sau cũng không. Không mãi mãi. Điều tôi muốn nói với anh là tôi muốn li dị. Sean và tôi muốn cưới nhau.   
\*   
\* \*  
Banks nhìn vào tấm gương lớn nghiêng nghiêng, thấy mái tóc đen ngắn của mình còn ướt nước mưa, những giọt nước lóng lánh trên hai vai chiếc áo blu-dông da đen. Bên kia dãy chai uých ki, ông thấy một khuôn mặt quá gầy, quá hốc hác, không thể gọi là đẹp trai được, và cặp mắt sáng, hơi thất thần đang nhìn vào mắt ông. Ông thấy đấy là loại người cần được cho nghỉ ngơi, cho vào giường ngủ, trừ phi đang gặp chuyện khó khăn.   
Chung quanh ông, cuộc đời vẫn trôi bình thường. Cặp ngồi bên cạnh ông đang bàn bạc cái gì đấy với giọng nho nhỏ, hay gắt; một người say nói lãi nhãi một mình về đội bóng Menchester United; những chàng trai ồn ào liên tục bỏ tiền vào máy đánh bạc, máy kêu te te với vẻ biết ơn. Không khí ngột ngạt khói thuốc và nồng nặc mùi bia rượu. Những người bán rượu luôn luôn chạy đến các bàn gọi họ mang rượu đến, họ vội vã đong rượu rum hay Vodka cho đúng. Một người lắc mạnh cái chai đang cho nước chanh hiệu Rose giọt nhanh xuống một lít rượu bia nhẹ, miệng càu nhàu:   
-- Lạy Chúa Giêsu nhanh lên cho với. Tao đái còn nhanh hơn thế này.   
Banks uống một hơi bia dài rồi đốt điếu thuốc khác, ông ngạc nhiên thời gian trong một giờ vừa qua quá dài, hay ngạc nhiên làm sao mà ông cảm thấy mình bình tĩnh như thế này. Đã lâu lắm rồi, ông không thấy mình được bình tĩnh như thế này. Nhất là vào những tháng cuối cùng khi còn sống với Sandra. Sau khi tuyên bố những lời làm cho ông quá kinh ngạc, bà tuôn ra khỏi nhà hàng, đầm đìa nước mắt, để Banks ngồi lại một mình với chai rượu và phiếu tính tiền. Cả nhà hàng hình như đều im lặng, hai tai ông lùng bùng, da thịt trên người ông như có kim chích đau đớn. Ly dị. Lấy Sean. Có thật bà đã nói thế không?   
Đúng là bà đã nói thế, ông nhận ra thế sau khi đã trả tiền và lảo đảo bước ra ngoài đường phố Camden Town. Trời mưa xối xả, ông bước vào quán rượu đầu tiên mà ông thấy. Khi đã ngồi trước quầy rượu, đã gọi ly bia thứ hai, ông mới phân vân tự hỏi không biết sự tức giận, sự đau đớn trong lòng ông từ đâu mà có? Ông sững sờ kinh ngạc và thất vọng như bất kỳ người nào khi nghe tin như thế. Nhưng ông không cảm thấy cuộc đời hoàn toàn chấm dứt. Tại sao?   
Bỗng câu trả lời hiện ra, rất đơn giản mà nếu chịu khó suy nghĩ ông sẽ tìm ra ngay. Ấy là vì Sandra đã nói đúng. Họ không thể tái sum họp với nhau được. Ông tự lừa dối mình từ lâu nay, và bây giờ cuối cùng mới vỡ lẽ. Ông chỉ nhìn những hành động mà ông tưởng đã suy xét kỹ càng. Khi sự thật hiện ra trước mắt, không ai còn muốn trở lại với nhau nữa. Chuyện tình thế là hết rồi. Và đây là phương cách bảo đảm nhất mang lại sự chấm dứt hoàn toàn. Ly dị. Cưới Sean.   
Đương nhiên là Banks không thể phủ nhận hai mươi năm lấy nhau của họ là không hoàn toàn, và vẫn còn dư vị của tình thương, thậm chí của tình yêu, và có lẽ cả đau đớn. Nhưng bây giờ thì hết rồi - và đây là điều quan trọng. Bây giờ không còn chuyện nhập nhằng nữa, không còn hy vọng viễn vông nữa, không còn ảo tưởng thơ ngây rồi sẽ có sự thay đổi - có chỗ mới để sống, có việc mới để làm - sự thay đổi sẽ làm cho mọi việc tốt đẹp trở lại. Bây giờ chỉ còn con đường anh đi đường anh tôi đi đường tôi, đời ai nấy sống.   
Tất nhiên là phải buồn rồi. Có lẽ họ nuối tiếc một ít, như bài hát đã chấm dứt. Chắc họ còn ràng buộc với nhau qua Brian và Tracy. Nhưng khi ông nhìn hình mình trong gương của quán rượu, ông nhận ra rằng nếu ông nói thật với mình - đây là lúc cần phải nói thật - thì ông nên vui hơn là buồn. Ngày mai ông sẽ điện thoại nói cho Tracy biết về việc ly dị, về việc Sandra sẽ lấy Sean, sẽ nói cho cô ta biết như thế là tốt đẹp. Nhưng đêm nay, ông phải hưởng thú được tự do. Ông cảm thấy thực sự khuây khỏa. Cái vải che mắt đã rơi xuống rồi. Vì không còn thất vọng, mà ông thấy có hy vọng.   
Khi Banks hơi loạng choạng đi tìm quán rượu kế đấy, ông thấy cảnh mưa rơi làm mờ các ngọn đèn đường và mờ các đèn xe hơi đang chạy trên đường như nhìn một bức tranh chấm phá. Ông nghe xa xa có tiếng pháo hoa nổ và thấy ánh sáng pháo hoa loé sáng trên trời. Ông chưa muốn quay về với căn phòng khách sạn một mình, chưa cảm thấy mệt lắm, mặc dù ông đã vật lộn với đủ thứ chuyện trong ngày.   
Quán rượu kế đấy ít người hơn, ông tìm một góc để ngồi, gần bàn của những người hưởng trợ cấp đang ngồi lặng lẽ uống. Ông biết mình đã thấm say, nhưng ông thấy mình còn bình tĩnh để suy nghĩ thiệt hơn. Và ông lại suy nghĩ đến những việc đã xảy ra trong ngày, ông cảm thấy khó chịu vô cùng. Nhất là cuộc gặp gỡ với Emily Riddle ở nhà của Barry Clough. Càng nghĩ đến chuyện này bao nhiêu, mọi việc càng có vẻ rõ ràng ra bấy nhiêu.   
Emily đã say thuốc; điều này quá rõ ràng. Hoặc cô ta dùng côcain hay là hêroin, ông không biết chắc, nhưng số bột trắng dính trên môi trên của cô ta có lẽ là một trong hai thứ ma túy này. Ông đoán ra cô ta dùng côcain vì chất này làm cho cô bị giật mạnh và dáng đi nhún nhẩy. Có lẽ cô ta cũng có hút cần sa nữa, Craig Newton cũng đã nói lúc anh ta gặp cô ngoài đường thì cô đã say thuốc, khi những tên hộ vệ của Clough đánh anh ta. Như vậy cô ta là người nghiện và dùng chơi không có ranh giới rõ ràng.   
Rồi còn anh chàng Barry Clough: Cái biệt thự đắt tiền, vàng, đồ đạc trong nhà, bộ com-lê Armani, súng. Người nào khi nói về gã cũng đều gọi gã là thương gia, và đây là từ được dùng để làm bức bình phong che đậy vô số tội lỗi của gã. Gã buôn bán, kinh doanh âm nhạc như thế nào? Gã gặp Emily trong loại tiệc gì? Banks không còn nghi ngờ gì nữa, ông biết hắn là tên lưu manh, là kẻ phạm tội, nhưng những hoạt động tội phạm của hắn là hoạt động gì thì ông không biết. Hắn làm ra tiền như thế nào? Ma túy ư, có lẽ khiêu dâm ư? Có thể. Con đường nào, gã cũng là kẻ xấu cho cô, cho dù cô ý thức được tình hình lộn xộn trước mắt, và gã còn là kẻ xấu cho cả sự nghiệp trong tương lai của Jimmy Riddle nữa.   
Banks không cảm thấy yên tâm khi ra khỏi nhà của Clough như thế. Cũng như ông không cảm thấy yên tâm về việc không thộp lấy tên vệ sĩ ở ngoài cổng. Gặp trường hợp bình thường, chắc ông đã vào trong nhà với gã với thẩm quyền của Nhà nước, với sức mạnh, nhưng ông lại hoạt động như một tư nhân, cho nên ông phải làm theo bất cứ điều gì chúng đưa ra. Ông lại còn chấp nhận biện pháp hoạt động bí mật, cho nên nếu ông động chạm đến Clough, ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra? Vì rượu làm cho ông hăng máu, ông muốn quay lại nhà Clough để tìm cho ra sự thật, chống lại gã, không chịu để cho gã buộc ông ra về. Nhưng ông nghĩ ông không nên làm theo ý muốn này. Đêm nay thì không, bất cứ giá nào.   
Trái lại, ông khuyên mình hãy giữ bình tĩnh, phải biết điều, và ông uống hết ly rượu rồi vội vã ra đường, gọi taxi. Bây giờ điều cần thiết là ông phải ngủ một giấc cho ngon, ngày mai sẽ hay.   
\*   
\* \*  
Ngày mai đến rất sớm. Khi điện thoại reo, chiếc đồng hồ trên bàn ngủ của Banks hiện số 3 giờ 18 phút. Miệng càu nhàu, tay dụi mắt cho tỉnh ngủ rồi cầm lấy ống nghe. Ông nói:   
-- Banks đây.   
-- Tôi xin lỗi đã quấy rầy ông vào giờ này, thưa ông - người nhân viên khách sạn nói - nhưng có một cô đang có mặt ở phòng khách muốn gặp ông. Cô ta có vẻ rất lo lắng. Cô ta nói là con gái của ông, cổ nhất quyết đòi gặp ông cho được.   
Vừa ngái ngủ vưa ngây ngây vì dư vị của rượu, trong ý thức của Banks, ông nghĩ chắc là Tracy và chắc cô ta đang buồn khổ. Có lẽ cô ta đã nói chuyện với Sandra và đau đớn khi biết tin bố mẹ sắp li dị.   
-- Để cô ta lên đây, - ông nói, rồi nhảy ra khỏi giường bật đèn và mặc quần áo vào. Đầu đau và miệng khô. Nghĩ Tracy sẽ lên đến phòng ông ở tầng ba này trong vòng một phút, nên ông bước vội vào phòng tắm, uống mấy viên Paracetamol với một ly nước lạnh. Khi uống thuốc xong, ông găm điện cái bình nấu nước sôi và bỏ trà vào bình.   
Khi nghe ngoài cửa có tiếng gõ nhè nhẹ, ông bỗng nhận ra rằng ông đã nghĩ sai về người ông sắp tiếp. Dĩ nhiên là Tracy biết chỗ ông ở; ông đã cho cô ta biết tên khách sạn ông ở trước khi cô và Damon đi Paris. Nhưng bây giờ mới tối thứ Bảy, hay là sáng Chủ Nhật, cho nên chắc cả hai còn ở Paris chứ?   
Khi mở cửa, ông thấy Emily Riddle đứng trước mặt ông. Cô ta hỏi:   
-- Tôi vào được không?   
Banks bước sang một bên cho cô bước vào rồi đóng cửa lại. Emily mặc cái áo dạ hội đen, cổ áo khoét thấp xuống tận đôi vú nhỏ, và một bên áo để hở đến tận bắp đùi. Hai cánh tay trần nổi da gà. Mái tóc vàng rối bời, kiểu tóc phức tạp đã bị nước mưa và gió làm sai nếp, trở nên lộn xộn. Trông cô ta như một tiểu thư khuê các ra mắt xã hội thượng lưu lần đầu, một nàng tiểu thư nghịch ngợm 25 tuổi. Nhưng đáng chú ý hơn hết là trên vai áo bên phải bị rách một đường và ở khóe miệng còn dính lại một vệt máu khô rất kỳ lạ. Trên má còn vết lằn như bị roi quất, vết lằn có vẻ như đang chuyển sang bầm tím. Hai mắt cô sưng húp.   
-- Tôi quá mệt. - Cô nói rồi ném cái xắc tay lên giường và ngồi phịch xuống ghế bành.   
Ấm nước sôi, Banks chế trà. Emily lấy tách trà nơi ông, cầm trong hai tay như thể cần hơi nóng. Hai mắt mở to hơn một chút.   
Bỗng nhiên, căn phòng trông như quá nhỏ. Banks ngồi lên mép giường. Ông hỏi:   
-- Có chuyện gì thế? Chuyện gì đã xảy ra, Emily? Ai làm cô như thế này?   
Emily bật khóc.   
Banks vào phòng tắm lấy cho cô cái khăn, cô lau mắt. Cặp mắt đỏ kè, quanh mắt bầm tím. Cô nói:   
-- Chắc tôi trông tệ lắm. Ông cho tôi điếu thuốc được không?   
Banks đưa cho cô một điếu thuốc và ông hút một điếu. Sau khi đã hút vài hơi và uống một ít trà, cô có vẻ bình phục trở lại khá nhiều.   
-- Chuyện gì xảy ra thế này? - Banks lại hỏi. - Có phải Clough làm cho cô như thế này không?   
-- Tôi muốn về nhà. Ông làm ơn đưa tôi về nhà được không?   
-- Sáng mai. Hãy nói cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra cho cô.   
Hai mắt cô nhắm lại, người tựa ra lưng ghế, hai chân duỗi thẳng ra, mắt cá tréo lên nhau. Banks sợ cô ta tụt xuống nền nhà, nhưng cô vẫn ngồi yên. Cô mở mắt lim dim nhìn Banks và phà khói thuốc ra lỗ mũi. Khói thuốc làm cô ho. Khiến cô phải thay đổi thế ngồi.   
-- Nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra, - ông lại hỏi.   
-- Tôi không muốn nói đến chuyện này. Tôi chạy... dưới mưa.... tìm taxi và đến đây.   
-- Nhưng cô vứt địa chỉ rồi.   
-- Tôi nhớ trong óc. Tôi chỉ cần nhìn một lần là nhớ. Như mẹ tôi. - Cô hút hết điếu thuốc và chợp mắt ngủ lơ mơ một lát.   
-- Có phải Clough đã gây ra việc này không? Có phải hắn không?   
Cô giả vờ ngủ.   
-- Phải không Emily?   
-- Ờ hớ? - Cô đáp, vẫn không mở mắt.   
-- Có phải Clough không?   
-- Tôi không muốn về đó. Tôi không thể về đó. Ông có đem tôi về nhà không?   
-- Ngày mai. Ngày mai tôi sẽ đem cô về nhà.   
-- Đêm nay tôi có thể ở lại đây được à?   
-- Được. - Banks đứng dậy - Tôi có thể lấy cho cô một phòng. Chắc khách sạn còn phòng.   
-- Không. - Cô mở mắt ra và chồm người tới rất nhanh đến nỗi nước trà văng ướt vạt áo trước của cô. Nếu nước nóng có làm phỏng cô, chắc cô cũng không cảm thấy. - Không. - Cô nói lại. Tôi không muốn ở một mình. Tôi sợ. Cho tôi ở đây với ông, được không?   
Lạy Đấng Cứu Thế vạn năng, Banks nghĩ. Nếu có ai thấy được cảnh này chắc sự nghiệp của ông không đáng giá hai xu. Nhưng ông biết làm gì. Cô ta đau khổ và lo sợ. Có chuyện gì tồi tệ đã xảy ra cho cô ta. Ông không thể nào bỏ cô ta được.   
-- Được rồi, - ông nói. - Cứ ngủ trên giường tôi, tôi sẽ ngủ trên ghế. Nào, đi ngủ đi.   
Ông cúi người để đỡ cô dậy. Cô có vẻ thờ ơ. Khi cô đứng lên khỏi ghế, bỗng cô nhào người tới trước, va vào ngực ông, và cô quàng tay ôm lấy cổ ông.   
-- Ông có cái gì để hút không? - Cô hỏi. - Tôi đang thèm. Tôi cần có gì để lên tinh thần. Tôi nghĩ đã có ai bỏ vào thức uống của tôi cái gì đấy. - Ông cảm thấy cơ thể ấm áp của cô dưới lớp áo mỏng manh áp vào người ông, và ông nhớ đến những bức hình lõa thể của cô mà ông đã xem. Ông cảm thấy xấu hổ vì dương vật của ông cương lên, ông mong sao cô không để ý, nhưng khi ông cố tháo hai cánh tay cô ra để tránh đi thì cô nhìn ông, mỉm cười tinh nghịch và nói: - Hồi hôm tôi đã nói ông là đồ nói láo.   
Cô mày mò trên dây buộc áo, rồi chiếc áo tuột ra khỏi vai, rơi xuống nền nhà. Cô chỉ còn mặc trên người chiếc quần lót nhỏ xíu màu trắng, ngoài ra, không còn gì nữa hết. Hai núm vú nhô ra đen đen và cứng trên hai bầu vú nhỏ trắng nõn. Cái hình xăm con nhện đen ở giữa vòng rốn và sợi dây thun trên chiếc quần lót trông có vẻ như đang di động, như thể nó đang đan mạng nhện vậy.   
-- Trắng trợn quá, - Banks nói, vừa kéo tấm vải trải giường quấn quanh người cô.   
Cô cười khúc khích rồi nằm lên giường. Cô nói:   
-- Dĩ nhiên ông không có gì để hút. Ông là cảnh sát Chánh Thanh tra cảnh sát Banks. Không, hắn không. Ừ, hắn có. Không, hắn không. - Cô lại cười khúc khích, nằm nghiêng sang một bên, lấy ngón tay bỏ vào miệng, co hai chân lên nằm chèo queo người lại. - Ôm tôi đi, - cô nói vừa cất ngón tay ra, - Làm ơn đến đây ôm tôi đi.   
Banks lắc đầu, nói:   
-- Không, - Không thể nào ông vào giường với cô ta được, mặc cho cô cần đến sự an ủi của ông. Nếu ông nghì đến chuyện vào giường với cô, thì có lẽ ông nên lôi cô dậy, xé khăn trải giường, nhưng ông không thể làm thế. Trái lại, ông lấy thêm chăn đắp cho cô, và cô không chống đối. Một lát sau, cô lẩm bẩm nói gì đấy, vừa ngậm ngón tay lại vào miệng, thì rồi ông nghe cô bắt đầu ngáy nho nhỏ.   
Banks nghĩ đêm nay thế là ông không còn ngủ ngáy gì được nữa. Sáng mai, ông sẽ ra phố Oxford khi các cửa hàng đã mở cửa để mua áo quần cho cô, rồi họ sẽ đáp chuyến tàu lửa đầu tiên để về Eastvale. Ông sẽ lái xe đưa cô ta về nhà bố mẹ cô, giao cô cho họ, để cho họ thu xếp việc nhà với nhau. Công việc của ông thế là hoàn tất.   
Nhưng khi ngồi xuống ghế và hút thêm điếu thuốc nữa, khi nghe tiếng gió mưa đập vào cửa sổ, nghe tiếng ngáy không đều của Emily, thì ông không làm sao không suy nghĩ đến tình hình trước mắt. Tình hình rất nguy hiểm. Ông là cảnh sát; bọn tội phạm hoành hành; luật pháp bị lũng đoạn; ông phải làm cái gì chứ, không thể ngồi trong ghế bành hút thuốc khi cô con gái 16 tuổi của ông cảnh sát trưởng nằm trong giường đút tay vào miệng, xét cho cùng thì cô ta cũng chỉ là một đứa con nít trong cơ thể đàn bà.   
Ba giờ năm mươi hai. Còn lâu trời mới sáng. Ông nhìn qua màn cửa, thấy ánh trăng chiếu qua đám mây xám. Banks đưa tay lấy chiếc máy hát Walkman ở trên bàn ngủ gần bên ông, bỏ cuốn băng của Dawn Upshaw vào. Những bài trong cuốn băng này đều là nhạc ru ngủ.   
"Nào hãy ngủ đi   
Với sự lọc lừa dịu ngọt của em   
Đưa anh vào một thoáng hạnh phúc".   
Không mong gì nhiều như thế, Banks nghĩ, không mong gì như thế sau một ngày ông vừa trải qua.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 5**

Vụ giết hại Charlie Courage xảy ra vào đầu tháng 12, khoảng một tháng sau ngày Banks đem Emily Riddle về nhà bố cô, đã có phần dịu xuống, đi vào quên lãng phần nào, nhưng không phải không quá tệ hại để cho ông yên tâm được. Trên đường về lại Yorkshire, ông nghĩ cô ta cần nghỉ ngơi một thời gian trước khi hòa nhập lại vào xã hội. Trong thời gian này, Banks bận bịu với nhiều công việc đổi thay quan trọng ở Ban đầu não phân đội Eastvale.   
Lực lượng cảnh sát của hạt được tổ chức lại từ 7 phân đội xuống còn 3, Eastvale là trung tâm đầu não mới của Phân đội miền Tây rộng lớn, kiểm soát hầu hết khu vực phía Tây từ đường A, cho đến giáp ranh giới với hạt Lancashire, và từ ranh giới với hạt Durham ở phía Bắc cho đến ranh giới với vùng Tây Yorkshire ở miền Nam. Ở đây có những khu vực rộng lớn còn hoang vu và đầm lầy, kể cả hầu hết vườn quốc gia Dales của Yorkshire, và những cơ sở làm ăn chính ở đây là kỹ nghệ phục vụ du lịch, nông nghiệp và những máy kỹ nghệ nhẹ thô sơ. Không có những thành phố lớn, nhưng có nhiều thị trấn sầm uất như là Harrogate, Ripon, Rickmond, Skipton và chính Eastvale.   
Dĩ nhiên trong khu vực này đã xảy ra nhiều vụ tội phạm, và do việc cải cách mới, trạm cảnh sát ở Eastvale đã nới rộng thành nhiều tòa nhà nối tiếp nhau, ở đây đã có phòng lấy dấu tay, phòng lưu trữ hồ sơ tội phạm, phòng vi tính và phòng ảnh, phòng nào phòng nấy phát triển lớn mạnh. Công việc cải tạo đang tiến hành, cơ sở rất ồn ào và bụi bặm.   
Trong khi các trạm cảnh sát các khu vực tiếp tục duy trì công việc anh ninh trật tự như trước - thực ra họ còn được cho thêm quyền tự trị - thì trạm ở Eastvale được miền Tây mới thành lập nữa. Chưa ai biết số sĩ quan trong đội điều tra tội phạm là bao nhiêu - hay như một số người gọi họ là nhân viên điều hành việc điều tra tội phạm - vì họ đang có số người hiện đang làm việc, như số nhân viên đã bắt đầu gia tăng.   
Việc thuyên chuyển đầu tiên mà giám đốc nhân viên, Bà Millicent Cummnings, thực hiện, là chuyển Trung sĩ thám tử Annie Cabbot đến đội điều tra mới. Millie nói với Banks rằng bà ta thấy Annie đã làm việc với ông rất tốt trong vụ điều tra trước đây, bất kể việc ông cảnh sát trưởng Riddle nghĩ đến hậu lộn xộn của vụ này ra sao, và bà còn nói với ông rằng, vì Annie sẽ làm việc trong Ủy ban điều tra, cho nên nhờ kinh nghiệm của cô ta, ủy ban sẽ làm việc rất tốt.   
Dĩ nhiên Millie, cũng như Riddle và nhiều người khác, không biết Banks và Annie gian díu tình ái với nhau, mà Banks cũng không nói cho ai hay. Bây giờ là cơ hội ngàn vàng cho cô có lại dịp để tiếp xúc công việc bỏ dở, và có lẽ ông ta sẽ không lo lắng gì về công việc của cô. Annie là một thám tử có tài, và nếu cô làm việc với Banks, ít ra thì ông cũng có thể giúp đỡ cô được.   
Hạt còn có một phụ tá cảnh sát trưởng (phụ trách tội phạm) với tên Ron McLaughlin, người ta thường gọi đùa là "Ron đỏ" vì ông ta thiên về cánh tả hơn những sĩ quan cảnh sát rất nhiều. Phụ tá cảnh sát trưởng McLaughlin được biết là người rất khó khăn nhưng công bằng, người biết tin dùng các sĩ quan có tài năng, và người ta còn rỉ tai nhau rằng thỉnh thoảng ông ta cũng uống tí uých ki chơi.   
Khi ông Riddle thực hiện lời hứa của mình với ông Banks, là đúng vào một hôm trời đầy sương mù và mưa bụi - dân địa phương gọi là "mờ mịt". Cách đây mấy năm, tất cả những vụ điều tra tội phạm nghiêm trọng nào mà Thanh tra Grithorpe, Trung sĩ thám tử Hatchley và bất kỳ sĩ quan thám tử nào ở trong Ban đầu não phân đội Eastvale lúc bấy giờ không thể tìm ra manh mối được, thì chuyển sang cho các phân đội khác, hay là đưa đến cho đội điều tra tội phạm khu vực giải quyết, còn Banks thì vẫn được tự do chăm lo công việc giấy tờ và quản trị.   
Từ khi ông ban cho Riddle một đặc ân là đem Emily về nhà, từ khi có những thay đổi lớn trong ngành cảnh sát điều tra, và từ khi ông chấm dứt hẳn với Sandra, ý nghĩ rời bỏ ngôi nhà nhỏ ở Gratly để bắt đầu công việc mới ở cơ quan điều tra tội phạm quốc gia mất hết ý nghĩa, và Banks đã lấy lại đơn xin thuyên chuyển. Ông cảm thấy Eastvale là địa bàn lý tưởng cho ông hoạt động, ông muốn ở lại đây.   
Mặc dù trời mưa phùn và bầu trời âm u xám xịt, nhưng Banks vẫn cảm thấy lạc quan yêu đời. Ông đang đọc tờ báo cáo cho biết việc xe hơi bị mất trộm ở các khu vực nông thôn bỗng đột ngột gia tăng, và ông thấy cần nghĩ ngơi một lát, ông bèn đến đứng bên cánh cửa sổ để hút điếu thuốc bị cấm không cho hút, và đưa mắt nhìn xuống khu chợ vào buổi xế chiều.   
Các nhân viên mới được bổ nhiệm qua việc cải tổ đều im lặng làm việc, rõ ràng họ đang vạch kế hoạch tấn công bọn tội phạm sắp đến. Chiếc máy radio của Banks đang hoạt động ở phía sau đang chơi bài hòa âm dương cầm số 3 của Pokefiev. Ánh đèn Giáng sinh ở Eastvale, đã được nhân viên đài truyền hình địa phương cho thắp sáng vào trung tuần tháng 11 đến giờ, đã được bật sáng rất đẹp ở ngoài cửa sổ, dãy đèn bắt ngang qua đường ở phố chợ và bắt qua quãng trường như một tấm lưới ngọc ngà sáng sủa. Chắc họ sắp dựng lên một cây Giáng sinh khổng lồ ở ngã tư chợ, ban nhạc nhà thờ sẽ hát những bài thánh ca vào giờ ăn trưa và vào đầu hôm, để quyên tiền từ thiện.   
Brian cho biết thế nào anh cũng bận bịu với ban nhạc trong những ngày lễ, nhưng Tracy hôm trước đã điện thoại đến đề nghị cô ta sẽ đến nghỉ lễ Giáng sinh với bố trước khi đi Luân Đôn để thăm mẹ vào ngày Quyền Anh. Banks không thiết tha gì đến mùa Giáng sinh - Vì trong các ngày mùa lễ ông thường bận nhiều việc, có nhiều vụ tự tử và giết người xảy ra - nhưng năm nay ông cần phải ăn mừng; ông định sẽ mua một cây Giáng sinh nhỏ, mua quà, trang hoàng nhà cửa, nấu bữa ăn Giáng sinh.   
Năm ngoái mùa Giáng sinh rất buồn thảm. Ông đã từ chối tất cả lời mời của bạn bè và đồng nghiệp khi họ mời ông đến dự tiệc với họ, ông sống cô độc một mình trong ngôi nhà song lập mà ông và Sandra đã ở với nhau, ông khổ sở vì phải trả trợ cấp cho vợ mới ly thân, nên chỉ được ăn mừng Giáng sinh một mình với chai uých ki. Dĩ nhiên, Brian và Tracy có điện thoại đến, nhưng không làm sao đánh tan được nỗi khổ tâm. Năm nay chắc là phải khác. Ông nhớ Delia Smith; có lẽ ông phải đến tiệm sách Waterstone mua cuốn sách ấy trước khi về nhà.   
Chuông điện thoại reo, ông quay về bàn làm việc.   
-- Banks nghe đây.   
-- Chánh thanh tra Banks phải không? Tôi là Collaton, Thanh tra cảnh sát Collaton. Tôi gọi từ Market Harborough, ở Sở cảnh sát Leicestershire. Tôi vừa gọi đến phòng chỉ huy cảnh sát ở hạt ông và họ chuyển tôi qua cho ông.   
-- Tôi có thể làm gì cho anh?   
-- Sáng sớm hôm nay có một người đi xe gắn máy dừng lại bên vệ đường ở gần đây, bước vào con đường nhỏ để tiểu tiện. Anh ta tìm thấy một xác chết.   
-- Nói tiếp đi, - Banks nói, gõ cây bút lên mặt bàn, lòng phân vân không biết chuyện này có liên hệ gì không.   
-- Vụ này thuộc của ông đấy. Tôi nghĩ ông cần biết.   
-- Vụ gì mà lại của tôi?   
-- Bọn vô lại ở địa phương của ông. Thằng này tên là Charlie Courage. Xem như đây là vụ thanh toán nhau thì phải. Hắn ở tại số 17 đường Cutpurse Lane, Eastvale - Anh ta cười. - Theo hồ sơ của hắn thì có thể địa chỉ này không chính xác.   
Lạy chúa Giêsu, thằng Charlie Courage à! Những thằng bạn thân của hắn thường gọi đùa hắn là dân Hà Lan, vì hắn thường tỏ ra can đảm khi uống rượu. Charlie Courage là một cái gai trước mắt Phân đội điều tra ở Eastvale từ nhiều năm nay. Thực ra thì hắn là đồ vô lại tép riu, chỉ là tay đánh bạc nhỏ, nhưng sống trong Eastvale, hắn quả là con cá lớn trong hồ nước nhỏ, Charlie Courage làm đủ thứ - ngoại trừ những việc có liên quan đến bạo lực và tình dục - từ ăn cắp vặt cho đến ăn trộm cừu. Người ta phải cho hắn một kỳ hạn; hắn là người có cá tính. Hai ba năm về trước, hắn thường có một sạp hàng của hắn nằm ngay dưới trạm cảnh sáy, nơi hắn thản nhiên bán máy video và đĩa CD mà xem ra như là toàn hàng "rơi từ sau xe tải xuống". Có một lần Banks vào hỏi hắn về một vụ trộm tại địa phương, ông đã mua của hắn một đĩa CD âm nhạc cổ điển nổi tiếng, đĩa Electron Miner Mass của Mozart với giá 3 đô la 99. Giá rẻ đến một nửa. Ông không hỏi hắn hàng từ đâu ra. Để được làm ăn yên ổn, Charlie hợp tác với cảnh sát, đưa tin cho cảnh sát về một số vụ trộm cắp. Người ta nói với nhau rằng bây giờ hắn đã làm ăn ngay thẳng.   
-- Chắc ông đã nghe về hắn rồi chứ? - Collaton hỏi.   
-- Tôi có nghe về hắn. Chuyện gì xảy ra thế?   
-- Bị bắn. Vũ khí bắn hắn thuộc loại súng ngắn. Dù sao vụ này cũng đã gây nhiều xôn xao.   
-- Có thể đó là tai nạn, hay tự tử không?   
-- Không thể được, vì nạn nhân không thể tự bắn vào ngực mình rồi sau khi đã chết lại đứng lên để đem súng đi giấu. Chúng tôi không tìm thấy khẩu súng ở đâu hết.   
-- Anh có chắc đó là Charlie không? Hắn làm quái gì mà xuống tận đó? Charlie không bao giờ ra khỏi giáo phận của hắn mà.   
-- Tôi nghĩ chúng tôi chưa có thể làm sáng tỏ chuyện này được. Nhưng rõ ràng là chính hắn. Tôi đã lấy dấu tay, dấu tay đúng y giấy căn cước của hắn. Hình như cách đây hai năm hắn có liên can đến một vụ trộm cừu. Tôi có nghe chuyện ông phát hiện ra vụ trộm cừu này ở trên ấy. Nghe nói vụ này chưa thể công bố được phải không?   
Banks cười:   
-- Thực ra là vụ trộm cừu đấy chứ. Vụ trộm này cũng khá lớn. Chắc anh còn nhớ. Còn về chuyện khác, tôi không thể nói tôi biết rõ Charlie làm gì trong lúc hắn rảnh rỗi. Theo chỗ tôi biết thì hắn sống độc thân, cho nên hắn cần giải trí. Còn gì cần nói nữa không?   
-- Không còn gì nhiều. Tôi kiểm tra thì biết hắn không có bà con cật ruột còn sống.   
-- Nghe Charlie đến đấy. Tôi không ngờ hắn bị thế.   
-- Nhưng dù sao tôi cũng yêu cầu ông đến lục soát nhà hắn xem sao, nếu ông giúp được, để xem thử có gì trong ấy không. Giúp nhân viên của tôi nhẹ bớt công việc. Tôi sẽ phái nhân viên đến đấy.   
-- Đương nhiên là được. Tôi sẽ đến xem. Còn xe của hắn là xe gì?   
-- Không có xe gì hết. Có lẽ sáng mai xin mời ông xuống đây, xem hiện trường và cho ít ý kiến về vụ này, được không? Tôi có cảm giác nếu có sự giúp đỡ của ông, thế nào chúng ta cũng có câu trả lời thích đáng, sẽ phát hiện ra được vụ việc. Nhân tiện để ông biết kết quả của việc xét nghiệm tử thi vào chiều mai luôn.   
-- Được rồi, - Banks đáp. - Bây giờ tôi sẽ đi khám xét quanh chỗ ở của Charlie, rồi sau đó tổ chức điều tra lục soát cho đầy đủ hơn. Nếu hắn chết rồi, tôi khỏi lo về việc tống đạt trát bắt. Sáng mai tôi sẽ lái xe xuống đó.   
Banks lắng nghe Collaton hướng dẫn đến trạm cảnh sát ở Market Harborough. Máy vừa cúp, ông liền đi vào văn phòng chính của Phân đội điều tra tội phạm. Từ khi tổ chức lại cơ cấu, văn phòng có ba sĩ quan thám tử mới và hứa hẹn sẽ có thêm ba người nữa. Sĩ quan thám tử Gavin Ricker là một thanh niên thường mặc áo khoác có mũ trùm đầu nên rất khó nhận diện. Banks nghĩ chắc anh ta đã được huấn luyện công việc điều tra rất kỹ. Kevin Templeton có trực giác nhạy bén hơn, là loại người đa năng, rất hòa nhã với mọi người, nhất là với người trẻ.   
Nhân viên thứ ba là sĩ quan thám tử Winsome Jackman, cô ta từ một ngôi làng ở vùng núi Cocpit đến, vùng núi cao trên vịnh Montego, Jamaica. Nguyên nhân nào khiến cô ta rời quê hương để đến vùng Bắc Yorkshire với thời tiết bất định trong mùa hè và khắc nghiệt trong mùa đông này, thì Banks không làm sao hiểu nổi. Nhưng xét về mặt thực tiễn thì ông nghĩ rằng một làng trên vùng núi cao ở Jamaica có lẽ không phải là nơi thích hợp cho một thiếu nữ thông minh xinh đẹp như Winsome làm nên sự việc.   
Còn có lý do tại sao cô không đi làm người mẫu thay vì tham gia lực lượng cảnh sát, Banks cũng mù tịt luôn. Cô ta có vóc dáng để làm cảnh sát, khuôn mặt mang nét hậu duệ của bộ tộc Maroon với xương gò má cao và nước da đen bóng như gỗ mun. Có lẽ cô ta dư sức địch nổi với người mẫu da đen Naomi Campbell để làm giàu, và theo những gì Banks đọc thấy trong báo chí viết về siêu người mẫu, thì Winsome đủ sức để làm người mẫu. Một vài bạn đồng nghiệp gọi cô là "Để sổng mồi" vì có lần, khi mặc đồng phục cảnh sát, cô rượt bắt một tên cướp giật trong một trung tâm thương mại, cô đã để cho nó vùng thoát khỏi tay cô và chạy trốn. Cô làm thế cũng vì do bản tính cô tốt mà thôi. Khi bạn là người phụ nữ da đen duy nhất trong phân đội thì chắc bạn cũng phải thế thôi.   
Khi Banks đi vào văn phòng, hóa ra mọi người trong văn phòng đã đi đâu hết, chỉ còn lại hai người, đó là Kevin Templeton và Annie, cô ta ngước mắt lên khỏi máy vi tính và nhìn ông.   
-- Chào buổi chiều, - cô nói, miệng cười tươi. Annie có nụ cười rất đặc biệt. Nhếch cao mép bên phải nơi có cái nốt ruồi nhỏ tiếp theo là đôi mắt hình trái hạnh đào vụt sáng lên, rất hấp dẫn. Banks cảm thấy lòng xao xuyến. Lạy Chúa, ông hy vọng họ làm chung việc với nhau không có gì quá khó khăn.   
-- Đề nghị cô đến điều tra một thằng côn đồ ở địa phương có tên Charlie Courage, - ông nói. Rồi bỗng ông nói thêm như vừa nảy ra một ý trong óc: Ngày mai đi Market Harrborough được chứ? - Ông nín thở sau khi vừa thốt ra những lời trên, như muốn rút lui câu vừa nói.   
-- Sao lại không? - Cô đáp sau một phút ngần ngừ - Một chuyến đi nghỉ giải lao tuyệt vời.   
-- Có nhiều việc cần làm không?   
-- Có việc gì mà các bạn ở đây không làm được đâu.   
Kevin Templeton từ trong góc phòng lên tiếng càu nhàu nói:   
-- Được rồi. Tôi sẽ làm thay cô ở đây lúc 9 giờ.   
Về lại văn phòng của mình, Banks hy vọng Annie sẽ làm việc tốt. Ông thích làm việc với các nữ thám tử, ông vẫn còn nhớ người sĩ quan thám tử nữ, cô Susan Gay, ông nhớ cô ta có tính không kiên định và nóng nảy. Trước đây, khi làm việc với Annie, ông đánh giá rất cao tài phán đoán của cô và khả năng phối hợp sự lý luận và trực giác vào lối suy đoán rất độc đáo của mình. Ông cũng rất thích đụng chạm cô, thích nụ cười cởi mở của cô, nhưng đây là vấn đề khác, một vấn đề mà ông không thể để mình quá chú tâm đến. Có phải không?   
Ông rời khỏi văn phòng với tâm trạng phấn khởi. Bây giờ ông Riddle đã giữ đúng lời hứa rồi, cuối cùng Banks đã có cơ hội để thi thố tài năng. Dĩ nhiên người gọi ông chính là Thanh tra cảnh sát Collaton, nhưng Collaton gọi để yêu cầu ông giúp điều tra tội phạm, việc này khiến cho Banks nghĩ rằng anh ta không muốn mất quá nhiều thì giờ đi xa để tìm ra nguồn gốc của kẻ phạm tội ở vùng Yorkshire buồn tẻ này, nhất là lễ Giáng sinh đang đến gần. Tốt, thế là tuyệt cho mình, Banks nghĩ. Hợp tác giữa các lực lượng cảnh sát với nhau. Anh ta mất thì Banks được.   
\*   
\* \*  
Khi Banks dừng xe sau một chiếc xe Metro màu xanh đậu trước ngôi nhà trông xuềnh xoàng của Charlie Courage thì trời đã quá 5 giờ. Cutpurse Lane là một khu chật chội gồm nhà cửa nối đuôi nhau nằm phía sau trung tâm thương mại. Nhà cửa phần lớn xây cất từ thế kỷ 18, những ngôi nhà tồi tàn có phòng vệ sinh phía sau và không có vườn phía trước. Trong thời gian nổi lên cơn sốt đi tìm "đồ nữ trang" cách đây mấy năm, một số những cặp vợ chồng trẻ đến mua nhà ở Cutpurse Lane rồi lắp đặt phòng tắm và ráp cửa sổ lồi trên mái.   
Theo chỗ Banks biết thì Charlie Courage đã ở tại đây nhiều năm rồi. Mặc dù Charlie đã làm ra tiền một cách phi pháp, nhưng hắn đã không dùng tiền để cải thiện điều kiện sống. Đây là một căn bệnh mà Banks đã thấy ở nhiều tên lưu manh có lợi tức còn nhiều hơn cả Charlie nữa. Thậm chí ông còn biết tên một tội phạm nổi tiếng mà hàng năm hắn có thể kiếm được những số tiền kếch xù một cách dễ dàng, thế mà hắn chỉ sống trên mức nghèo khổ một chút của đám dân nghèo ở East End. Ông tự hỏi không biết chúng đã dùng số tiền trộm cắp kia để làm gì, ngoại trừ chỉ tiêu vào thói quen dùng ma túy. Phải chăng chúng đã cho các cơ quan từ thiện? Phải chăng chúng dùng để mua cho cha mẹ chúng những ngôi nhà đẹp đẽ như họ đã mơ ước? Người ta có những thứ dành ưu tiên rất kỳ lạ. Thế nhưng, Charlie Courage không nghiện ma túy, không cho các cơ quan từ thiện, và cũng không có bà con cật ruột còn sống. Thật là bí mật.   
Thoạt tiên, Banks gõ cửa nhà một người hàng xóm, một người đàn ông thấp mập ra mở cửa, ông ta mặc chiếc áo thun nhàu nhò cổ hình chữ V, ông ta nhìn với thái độ dữ dằn giống như Hitler, giống cả bộ râu mép nhỏ và ánh mắt điên dại. Ông ta đứng ở ngưỡng cửa, Banks nghe có tiếng máy truyền hình phát ra từ phía sau lưng ông ta.   
Banks chìa thẻ cảnh sát cho ông ta thấy. Người đàn ông nói:   
-- Tôi là Knightley. Kenneth Knightley. Mời ông vào kẻo đứng ngoài trời mưa. - Banks đi vào theo lời mời của ông ta. Mưa phùn là loại mưa ngấm rất nhanh qua áo mưa vào da thịt và lạnh thấu xương.   
Banks theo ông ta vào trong phòng khách nhỏ, sạch sẽ, có giấy dán tường trang trí hoa hồng và hai bức tranh vẽ cảnh địa phương lồng khung treo trên bệ lò sưởi lót gạch men. Banks nhận ra một bức vẽ cảnh Thác Gratly Falls, phần nằm ngay phía ngoài ngôi nhà của ông, và một bức vẽ bằng màu nước với bút pháp phóng túng, cảnh điêu tàn của tu viện Devraulx, về phía Lyndgarth. Lửa trong lò cháy phần phật, làm cho căn phòng quá nóng, rất hợp với sở thích của Banks. Ông cảm thấy mùi hơi nước đang bốc lên từ chiếc áo mưa của mình.   
-- Tôi muốn hỏi về người hàng xóm của ông, Charles Courage, - ông nói. - Lần ông gặp anh ta mới đây nhất là khi nào?   
-- Tôi không tiếp xúc nhiều với anh ta, - Knightley đáp - chỉ chào anh ta thôi. Anh ta rất kín đáo, và xin thú thật với ông, từ ngày Edie mất, tôi không hề giao tiếp bạn bè. - Ông ta cười. - Tuy nhiên, Edie không ưa anh ta. Bà ấy cho rằng anh ta là người bất chính. Mà tại sao? Chuyện gì xảy ra thế?   
-- Tôi nghe Courage chết rồi. Nghe đâu anh ta bị giết chết.   
Knightley tái mặt.   
-- Bị giết? Ở đâu? Không...   
-- Không, không phải chết ở nhà. Chết ở một chỗ xa đây. Tận miệt Leicester.   
-- Leicester à? Nhưng anh ta không bao giờ đi đâu hết kia mà. Có một lần tôi nói chuyện với anh ta, tôi nhớ anh ta có nói không bao giờ anh ta đi Torremolios hay Alicante để nghỉ lễ. Yorkshire là đủ cho anh ta rồi. Charlie không thích xứ lạ hay người ngoại quốc, và nơi xa nhất anh ta đến là Ripon.   
Banks cười.   
-- Tôi đã gặp ít người như thế. Nhưng không biết sao bây giờ anh ta lại đến Leicester. Và chết ở đấy.   
-- Vậy thì có lẽ có ai đấy đã giết anh ta rồi. Đến tận Lescester. - Knightley ngừng lại, đưa tay vuốt lông mày. - Xin lỗi, chúng ta không nên xem nhẹ việc này. Dù sao thì cũng là chuyện người chết. Nhưng chắc tôi không giúp gì cho ông được.   
-- Ông đã nói ông gặp anh ta lần cuối cách đây hai hôm. Ông nói có chính xác không?   
-- Để xem nào. Lúc ấy là vào xế trưa ngày chủ nhật. Chắc là đúng thế, vì lúc ấy tôi mới từ vùng Cây Sồi về. Vào chủ nhật tôi thường đến đấy vào giờ ăn trưa để chơi đômino.   
-- Lúc ấy là mấy giờ?   
-- Vào lúc hai giờ. Tôi không làm gì được với giờ giấc mới bây giờ, lúc nào cũng ồn ào náo nhiệt cả ngày. Tôi tuân thủ theo giờ giấc cũ thôi.   
-- Trông anh ta như thế nào?   
-- Như mọi khi: rất quỷ quyệt, gian xảo. Chỉ nói "chào" rồi hết.   
-- Gian xảo à?   
-- Hắn luôn có vẻ gian xảo. Như thể hắn vừa mới làm cái gì phi pháp xong và không biết hắn đã đem thứ gì phi pháp ấy đi đâu nữa.   
-- Tôi hiểu ý ông rồi, - Banks nói. Charlie Courage thường làm điều phi pháp. - Cho nên không có gì lạ lùng, khác thường về tác phong đạo đức của hắn hết.   
-- Đúng thế, không có gì lạ lùng.   
-- Hắn ở một mình phải không?   
-- Tôi thấy thế.   
-- Đến hay đi?   
-- Ông nói sao?   
-- Ông thấy hắn về nhà hay đi?   
-- Ông nói sao?   
-- Ông thấy hắn về nhà hay đi?   
-- Ồ tôi hiểu rồi, hắn ra đi.   
-- Đi xe hơi à?   
-- Phải rồi. Hắn có chiếc xe Metro màu xanh. Thông thường thì... khoan đã... - Knightley đứng dậy, đi đến màn cửa, ông ta kéo màn hở ra một tí rồi chỉ ra ngoài, nói: -- Đấy, xe anh ta đấy, đậu ở ngoài trời đó.   
Banks đã thấy chiếc xe đậu trước nhà hắn, ông đã nghĩ đấy là xe của hắn ta.   
-- Không. Tôi rất tiếc là tôi không thể giúp được gì nhiều. Như tôi đã nói, không có gì bất thường hết. Hắn đi làm việc, rồi về nhà. Lặng lẽ như một con chuột.   
-- Làm việc à? Charlie đi làm việc à?   
-- Ồ, phải. Ông không biết sao? Anh ta làm gác đêm ở trung tâm thương mại mới phía đường Ripon. Tôi nghe trung tâm này có tên là Daleview.   
-- Tôi biết trung tâm này.   
Trung tâm thương mại. Lại thêm một chi tiết nữa vào danh sách dài ghi những chuyện tréo cẳng ngỗng, cùng với tin tình báo quân đội. Dù sao thì đây cũng là một tin hấp dẫn: Charlie Courage có việc làm. Làm gác đêm, tuyệt đấy chứ. Banks phân vân không biết người chủ thuê hắn có biết rõ tiền sử của hắn không. Thật đáng lưu tâm đến chi tiết này.   
-- Ông còn chi tiết gì nữa để giúp tôi không. Ông Knightley?   
-- Chắc không còn gì nữa. Và cũng chả cần nói Bà Ford ở bên kia đường làm gì. Bà ấy điếc đặc cán mai.   
-- Không biết ông có chìa khóa nhà Courage không?   
-- Chìa khóa à? Không. Như tôi đã nói, chúng tôi không bao giờ tiếp xúc ngoài việc chào hỏi xã giao.   
Banks đứng dậy.   
-- Tôi đi xem quanh nhà một lát. Nếu không có khóa, chắc tôi phải phá cửa để vào, cho nên nếu ông nghe có tiếng động ở cửa nhà bên cạnh, ông chớ lo.   
Knightley gật đầu.   
-- Được rồi. Được, ông cứ tự nhiên. Charlie Courage. Bị giết chết. Thật kinh khủng, ai giết hắn nhỉ?   
Banks đi quanh ra phía sau dãy nhà để xem thử có lối nào vào nhà Charlie không. Một con đường cao và cổng nhà bằng gỗ. Vài bức tường có gắn kính vỡ ở trên mặt tường, và có vài cánh cổng bị long lề. Banks tháo chốt cổng nhà Charlie, đẩy cổng ra. Cánh cổng bị trầy nhiều nơi, nước sơn màu lục đã phai và một bản lề rỉ sét bị gãy, khiến khi mở cửa, cánh cổng cà mạnh trên đá lát. Sân sau không rộng, phần lớn bị nước dơ đọng lại trên mặt sân, và nước bùn ngập vào giày ông. Theo thói quen, trước hết ông vặn nắm cửa.   
Cánh cửa mở ra.   
Lúc Banks đi vào bên trong ngôi nhà tối tăm, ông nghĩ trước khi bị bắt đi có lẽ Charlie không có thì giờ khóa cửa. Ông tìm ra nút đèn trên tường ở bên phải, ông bật đèn lên. Ông đang ở trong nhà bếp. Không có gì ngoài một chồng dĩa dơ chưa rửa. Chắc bây giờ không ai rửa chúng nữa.   
Ông vào phòng khách, căn phòng nhỏ hẹp và không thấy có dấu vết gì khả nghi ngoài cái máy truyền hình có vẻ còn mới và bộ máy hát DVD, lương một người gác đêm không làm sao mua nổi những thứ như thế này. Banks đã từng nghĩ Charlie làm ra tiền nhiều. Ông lên lầu.   
Có hai phòng ngủ nhỏ, một phòng tắm với bồn tắm dơ bẩn và phòng WC nhỏ xíu với tờ tạp chí khiêu dâm Playboy trên nền nhà và tập The Carpetbaggers (Người ứng cử ngoài địa hạt) của Harold Robbins để trên cuộn giấy vệ sinh. Một phòng ngủ trống, không ngoại trừ vài thùng giấy chứa đầy tạp chí - hầu hết là tạp chí khiêu dâm sơ sơ - và sách bìa mỏng đã cũ. Còn phòng ngủ kia, phòng của Charlie, cho thấy giường chưa làm lại ngay ngắn, trên giường có một ít áo quần.   
Ở tầng dưới, Banks tìm thấy trong một hộc tủ đựng các thứ quan trọng. Giấy chủ quyền ngôi nhà, bằng lái xe của Charlie, một tập ngân phiếu, và một cuốn sổ gởi tiền ngân hàng cho thấy Charlie trong tháng vừa qua đã gởi ngân hàng 5 lần, mỗi lần 200 bảng Anh, ngoài ra, bên cạnh số giấy tờ này, còn có các giấy tờ như là chi phiếu hàng ngày của hắn. Một ngàn bảng Anh. Hấp dẫn đấy chứ, Banks nghĩ. Ít ra việc này cũng giải thích được tại sao hắn có TV mới và máy DVD. Con quỷ lưu manh này làm gì có nhiều tiền như thế này? Và phải chăng vì thế mà hắn bị giết?   
\*   
\* \*  
Sáng thứ Tư trời cũng mờ mịt buồn thảm như sáng thứ Ba. Khi Banks lái xe vào Eastvale, trời vẫn còn tối, ông uống cà phê đen nóng nơi cái ly được sáng chế đặc biệt để mang đi đường. Khi ông vào văn phòng thì các sĩ quan thanh tra cảnh sát đã có mặt ở đây rồi, chỉ có mình Trung sĩ thám tử Hatchley là có vẻ rầu rĩ vì không được tham dự chuyến đi đến Leicester. Hay có lẽ anh ta ghen với Annie, vì Banks đang cố cho cô ta đi theo. Anh ta nhìn Banks với ánh mắt gay gắt, thất vọng của một thuộc cấp bị lép vế, một trung sĩ quèn thì làm gì được? Giá mà ông thông cảm cho anh.   
Khi tất cả mọi người ra bãi đậu xe, Annie hỏi Banks:   
-- Chắc anh lái xe chứ?   
Thêm một điểm nữa khiến cho Banks đánh giá cao Annie: cô ta có trí nhớ rất nhạy bén. Chuyện một chánh thanh tra cảnh sát mà lái xe là chuyện bất thường. Với địa vị này, Banks có quyền có tài xế riêng, nhưng ông lại thích tự lái xe, ngay cả những lúc thời tiết xấu như thế này. Ông thích được tự mình lái xe. Mỗi lần ông để cho ai lái xe, bất kể là người tài xế giỏi đến đâu, ông vẫn cảm thấy bất ổn, và chỉ một lầm lỗi nhỏ thôi cũng đủ làm cho ông nổi giận, thường muốn đạp chân vào bàn cài số hay bàn thắng. Ông chỉ muốn tự mình lái xe để được thoải mái hơn. Annie biết thế và không muốn quấy rầy sở thích của ông.   
Vừa khi cho xe chạy là Banks chuồi cuốn băng nhạc của Mozart vào máy hát.   
-- Chà, hay quá - Annie nói, - tôi rất thích nhạc Mozart. - Rồi cô ngồi ngã người ra ghế, im lặng. Đây là một điểm khác nữa Banks thấy thích cô, vì thái độ của cô có vẻ tự tại, hướng nội, thái độ thong dong, bình tĩnh trước mọi tình huống khó khăn. Ông phải mất một lát mới quen được thái độ thiếu kính trọng cấp trên của cô, nhất là đối với ông, cũng như quen với cách phục sức phóng túng của cô, cách phục sức cô học được từ nhóm nghệ sĩ râu ria xồm xoàm như ông bố họa sĩ của cô, ông Ray Cabbot. Hôm nay cô mang đôi giày cao cổ khum khum màu đỏ cao quá mắt cá chân, mặc quần jean đen và chiếc áo len hiệu Fair Isle, dưới chiếc áo khoác bằng da lộn rộng thùng thình. Annie còn bảo thủ chán.   
Khi xe đã nhập vào dòng xe cộ trên đường A1, Banks hỏi:   
-- Tại sao cô thích làm việc ở Eastvale?   
-- Khó nói quá. Tôi thấy không thích làm việc văn phòng.   
-- Đường đi như thế nào?   
-- Mất khoảng 45 phút. Không lâu. - Cô liếc nhìn ông. - Quãng bằng ông vậy thôi, tôi nhớ thế.   
-- Đúng. Cô có tính chuyện bán ngôi nhà ở Harkside không?   
-- Có nghĩ tới, nhưng bây giờ chưa tính đến chuyện ấy. Đợi xem sao đã.   
Banks nhớ ngôi nhà nhỏ chật chội của Annie nằm giữa một khu vực gồm nhiều con đường hẹp quanh co khúc khuỷu ở thị trấn Harkside. Ông nhớ chuyến đến thăm cô lần đầu tiên khi cô bốc đồng mời ông về nhà ăn tối, rồi nấu một bữa ăn chay, trong khi họ uống rượu vang vừa nghe Emmylou Harris hát. Ông nhớ sau khi ăn xong, họ ra sân sau đứng hút thuốc, ông quàng tay ôm vai cô, đụng sợi dây nịt vú nhỏ xíu. Ông còn nhớ mặc dù có dấu hiệu đáng lo, nhưng ông cũng đã hôn lên hình xăm đóa hồng nhỏ ngay trên vú cô, nhớ hai thân hình của họ nhễ nhại mồ hôi, mệt mỏi, nhớ tiếng động lạ lùng ngoài đường báo hiệu trời sắp sáng.   
Ông cho xe chạy theo đường đi A1, cho đến M1. Những chiếc xe tải chở hàng làm văng nước lần đầu lên tấm kính chắn gió xe ông liên miên, khiến cho cái gạt nước làm việc không kịp; có nhiều nơi phải chạy chậm lại mất thì giờ, vì có bảng báo đường đang sửa chữa mặc dù không có ai làm việc hết; một thằng điên lái chiếc BMW màu đỏ chiếu đèn pha chỉ cách sau đuôi xe của Banks mấy tấc, rồi khi ông chạy qua lằn khác để tránh đường cho hắn, hắn liền cho xe vọt lên nhanh như tên bắn!   
-- Cô đã tìm ra được gì về Charlie chưa? - Ông hỏi Annie khi xe đã chạy ngon trớn.   
Annie đang nhắm mắt. Cô không mở mắt mà đáp:   
-- Không có gì nhiều. Có lẽ không nhiều hơn những gì anh đã biết.   
-- Dù sao cô cũng cứ nói cho tôi biết.   
-- Hắn sinh tháng Hai năm 1946 với tên Charles Douglas Courage...   
-- Cô khỏi cần tiểu sử xa xôi làm gì.   
-- Tôi thấy làm thế rất có ích. Vì hắn ta thuộc lớp thế hệ ra đời ngay sau khi chiến tranh chấm dứt, khi đám đàn ông về nhà trở nên dâm đãng và tiếp tục cuộc sống. Năm 1956 hắn được 10 tuổi, có lẽ còn trẻ quá so với Elvis, nhưng 1966 thì hắn đã 20 tuổi và có lẽ lúc này hắn sẵn sàng lao đầu vào tình dục, vào ma túy và vào nhạc kích động mà thanh niên rất ưa thích. Có thể chính vào giai đoạn này mà hắn bắt đầu gây trọng tội.   
Banks đánh liều quay mắt ra khỏi mặt đường để nhìn cô. Cô vẫn nhắm mắt, nhưng miệng hơi mỉm cười. Ông nói:   
-- Charlie không dùng ma túy.   
-- Vậy thì có lẽ hắn say mê nhạc kích động. Hắn bị bắt lần đầu tiên về tội tiêu thụ hàng ăn cắp vào tháng Tám năm 1968 - nghĩa là băng ghi âm dài hơi. Nói chính xác là cuốn Sergeant Pepper s Lonely Hearts Club Band (Nhóm Câu lạc bộ những tâm hồn cô độc của Trung sĩ Pepper), bị mất trộm ngay từ phòng sản xuất ở ngoài Manchester.   
-- Charlie của chúng ta là người yêu nhạc, - ông nói. - Nói tiếp đi.   
-- Sau đó là tiếp theo một chuỗi hành động phạm pháp nhỏ - ăn cắp trong cửa hàng, bợ một máy hát trong xe hơi - rồi vào năm 1988, hắn bị bắt vì tội ăn trộm gia súc. Nói chính xác là 17 con cừu trong một nông trại ở ngoài thị trấn Relton. Ở tù 18 tháng.   
-- Vậy kết luận sao?   
-- Hắn là một tên trộm. Hắn ăn cắp đủ thứ, kể cả thú vật bốn chân.   
-- Rồi từ ấy đến giờ?   
-- Hắn tỏ ra đã hoàn lương. Giúp cảnh sát ở Eastvale tìm ra trường hợp một số phạm pháp, hầu hết số tội phạm nhỏ mà trước đây hắn đã từng hợp tác.   
-- Có danh sách không?   
-- Sĩ quan thám tử Templeton đang lập danh sách.   
-- Tốt, Banks nói. - Tiếp theo như thế nào?   
-- Hắn làm một số công việc kỳ lạ, nhất là mới đây hắn làm nhân viên gác đêm cho Trung tâm thương mại Daleview. Hắn làm việc ở đấy từ tháng Chín.   
-- Hừ. Trung tâm này là cơ sở làm ăn nghiêm túc ở Daleview, - Banks nói. Tôi nghĩ một trong hai chúng ta ngày mai phải đến thăm đấy mới được. Còn gì nữa không?   
-- Có chuyện lạ này nữa. Hắn sống độc thân. Không lấy vợ. Cha mẹ đã chết. Không có anh chị em. Cũng kỳ lạ, phải không?   
-- Lạ cái gì?   
Annie trở người trên chỗ ngồi để nhìn ông.   
-- Một kẻ lưu manh thứ yếu như Charlie Courage mà lại bị giết tại một nơi xa nhà như thế?   
-- Chúng ta chưa biết hắn bị giết ở đâu hết.   
-- Cứ suy nghĩ cho hợp lý thì thấy. Người ta không thể bắn vào ngực hắn bằng súng ngắn rồi mang hắn đi ba tiếng đồng hồ, máu chảy đầy xe, phải không?   
-- Lại còn có thể gây ra nhiều chuyện lộn xộn nữa chứ. Theo tôi nghĩ thì có thể Charlie được chở đi xa.   
-- Chở đi xa à?   
Banks nhìn cô. Cô có vẻ bối rối. Ông hỏi:   
-- Cô chưa bao giờ nghe chuyện chở xe đi xa à?   
Annie lắc đầu.   
-- Chưa hề.   
-- Đợi một chút... - Một chiếc xe tải chuyển hàng ở địa phương chạy chậm lại trước mặt họ làm bắn nước lên kính chắn gió ào ào khiến cặp càng không quạt kịp. Banks cẩn thận cho xe sang lằn ranh khác và qua mặt chiếc xe tải. Khi đã thấy rõ đường lại, ông nói:   
-- Chở xe đi xa là như thế này. Giả sử cô bắt được một đứa gian lận - hắn lục tủ lấy tiền hay là tiết lộ bí mật của nhóm - và hắn bị buộc phải đi chỗ khác với cô, đúng không?   
-- Đúng.   
-- Chắc chắn có một số điều kiện để lựa chọn, cho phù hợp với nội quy của chúng. Điều hắn chọn là để cho chúng chở đi xa. Chở xe đi xa. Việc này có hai chức năng. Thứ nhất là chúng sẽ đánh lạc hướng cảnh sát địa phương bằng cách mang tên tội phạm đi xa khỏi chỗ đã xảy ra việc phi pháp. Hiểu chưa?   
-- Còn chức năng thứ hai? Để tôi đoán thử nhé.   
-- Đoán đi.   
-- Để làm cho thằng vi phạm sợ đến són ra quần.   
-- Đúng. Cứ cho là hắn bị chở xe từ Eastvale đến Market Harborough. Chắc cô biết chuyện gì sẽ xảy ra vào cuối chuyến đi rồi. Chúng làm cho hắn biết chắc chuyện gì sẽ xảy ra, nghĩa là sẽ không có chuyện giảm án tử hình, cho nên hắn chỉ có ba giờ hay gần như thế để hưởng thụ cuộc sống trước khi chết. Cảnh hắn chờ đợi chấm dứt cuộc sống thật đau đớn và tàn bạo.   
-- Bọn khốn nạn tàn ác.   
-- Đúng là một thế giới bạo tàn, - Banks nói. - Dù sao thì đây cũng là biện pháp để chúng ngăn ngừa bọn trộm cướp khác hay bọn mách lẻo. Và cô nhớ cho là ở đây chúng ta không đương đầu với bọn đầu sỏ. Tên tội phạm ở đây chỉ là một tên vô lại tép riu đã sai phạm lệnh của thằng vô lại đầu sỏ.   
-- Charlie Courage, tên vô lại tép riu. Hắn là đầu dây mối dợ.   
-- Đúng thế.   
-- Ước gì hắn đã hoàn lương, và ở Eastvale không có thằng đầu sỏ tội phạm nào hết.   
-- Có lẽ hắn không hoàn lương như chúng ta tránh không theo dõi hắn mà thôi. Và chắc bọn hắn không phải là bọn có tổ chức to lớn. Tôi muốn nói chúng không so được với bọn Maphia hay bọn tội phạm quốc tế. Có nhiều thằng vô lại cứ cho cuộc đời là bèo bọt. Có lẽ Charlie đã chơi xấu một đứa trong bọn chúng. Cô cứ nghĩ mà xem. Charlie làm gác đêm. Nó có tiền bỏ vào ngân hàng đến hàng ngàn bảng Anh - hơn tiền lương của hắn rất nhiều - nội trong tháng vừa rồi. Điều này chắc chắn làm cho cô suy nghĩ chứ, Annie?   
-- Chắc hắn bán thông tin, tống tiền ai đó hay là được trả tiền để làm ngơ trước các hành vi phạm pháp.   
-- Đúng. Và chắc hắn đã đi ra ngoài quỷ đạo của phe nhóm hắn. Có lẽ ngày mai chúng ta nói chuyện với ông giám đốc ở đấy xong, chúng ta sẽ biết thêm nhiều điều rõ ràng hơn. Bây giờ gần đến rồi đấy.   
Banks vượt xe qua khỏi Leicester hướng về phía Market Harborough, khoảng 13 dặm về phía Nam. Khi họ đến phố chính ở đấy, thì trời vừa trưa, và Banks phải mất 10 phút mới tìm ra trạm cảnh sát.   
Trước khi xuống xe, Banks quay qua Annie.   
-- Cô có đồng ý không? - Ông hỏi.   
-- Anh muốn nói gì?   
-- Chắc cô biết tôi muốn nói gì rồi. Này nhé. Đồng ý cùng làm việc với nhau.   
Cô nhìn ông cười rạng rỡ.   
-- Được rồi, hình như chúng ta đã đồng ý làm việc với nhau từ lâu rồi kia mà, phải không? - Cô đáp rồi bước xuống xe.   
\*   
\* \*  
Thanh tra Collaton người to lớn và tóc hoa râm thưa thớt, mặt đỏ, có dáng dấp chậm chạp quê mùa . Chỉ còn khoảng một năm nữa là ông về hưu, Banks đoán thế . Thảo nào mà ông ta không muốn nhận lãnh trách nhiệm điều tra một vụ sát nhân. Ông ta nhìn đồng hồ rồi nói:   
-- Hai người đã ăn uống gì chưa ?   
Họ lắc đầu .   
Ông ta lấy chiếc áo mưa trên giá ở trong góc phòng .   
-- Tôi biết chỗ này ăn được lắm .   
Họ theo ông ta vào một quán ăn nhỏ cách đấy hai khu phố . Nhiều người ở đây đều biết Collaton, họ cười chào ông niềm nở . Ông dẫn hai người đến bộ bàn ở trong góc phòng cho được kín đáo, rồi gọi xuất rượu đầu tiên. Annie yêu cầu nước cà chua, nhưng Banks biết cô thích uống bia. Ông gọi một chai bia loại địa phương thật nặng . Lửa trong lò sưởi cháy phừng phừng, trên tường và trần nhà trang hoàng những tràng hoa đón Giáng sinh. Ngoài tiếng nói chuyện rì rầm ở quầy rượu ra, nhà hàng yên tĩnh, Banks thích không khí trong quán như những quán rượu ông thường lui tới, những quán như thế này bây giờ rất hiếm. Thói quen của Annie khi vào trong quán rượu là ngồi yên trên ghế cứng, duỗi hai chân ra và tréo nhau ở mắt cá . Thanh tra Collaton nhướng mày nhìn đôi giày cao cổ khum khum màu đỏ của cô, nhưng ông ta không nói gì hết .   
Sau khi Banks đã gọi bánh nhân thịt rừng, theo lời giới thiệu của Collaton, và Annie, vì ăn chay, đã gọi bữa ăn thảo mộc, ông đốt điếu thuốc đầu tiên trong ngày .   
Uống hớp rượu đầu tiên xong, Collaton nói:   
-- Ở đây chúng tôi ít gặp những vụ giết người .   
Banks không ngạc nhiên. Theo chỗ nhận xét của ông thì ông nghĩ Market Harborough nhỏ hơn Eastvale rất nhiều - có lẽ có khoảng 17 hay 18 ngàn người thôi - và Charlie Courage là nạn nhân của vụ giết người đầu tiên ở Eastvale từ hơn cả năm nay. Ngoài tháng 12, không có tháng nào có . Ông hỏi:   
-- Ông có biết tại sao chúng chọn khu vực của ông không ?   
Collaton lắc đầu .   
-- Không. Con đường M1 rất thuận tiện, nhưng chuyện xảy ra nằm xa ngoài con đường đất . Không biết có phải chúng đem hắn đi đâu đó, và hắn gây ra rắc rối .   
-- Có nhân chứng nào không ?   
-- Không ai thấy và nghe gì hết . Chuyện xảy ra ngoài khu vực Husbands Bosworth, đường ra xa lộ và vào lúc này trong năm, ở vùng ấy không có ai hết . Chỉ vào mùa hè, mùa du lịch, mới có người .   
Banks gật đầu . Giống như Eastvale thôi. Ông hỏi:   
-- Có bằng chứng gì cụ thể không ?   
-- Có vết bánh xe. Chỉ có thế .   
-- Trên người hắn có gì đáng chú ý hay có gì bất thường không ?   
-- Bình thường thôi. Ngoại trừ cái ví bí mật .   
-- Tôi không tin nguyên nhân là cướp của, - Banks trầm ngâm nói . - Có thể ở Luân Đôn có dân cướp giật dùng súng ngắn để bắn người cướp của, nhưng không thể có con đường bùn lầy ở vùng trung nguyên được .   
-- Tôi cũng nghĩ thế, - Collaton nói . - Tôi nghĩ có lẽ bọn tội phạm thanh toán hắn để giữ bí mật . Có lẽ chúng không biết hắn có hồ sơ lý lịch xấu và nhờ đó chúng ta sẽ phanh phui ra.   
-- Có thể như thế .   
-- Vừa qua có gì khả nghi không ?   
-- Chúng tôi chưa biết, - Banks đáp . - Có tin nói hắn đã hoàn lương. Hắn làm gác đêm. Chúng tôi biết trong tháng qua, hắn gởi vào ngân hàng năm lần, mỗi lần hai trăm bảng, cho nên tôi không tin hắn làm ra đồng tiền lương thiện .   
Thức ăn đến . Collaton nói đúng về món bánh nhân thịt thú rừng . Annie thưởng thức phó mát và hành dầm dấm . Khi Collaton thấy không ai để ý, ông ta liếc nhìn Annie. Thoạt tiên Banks nghĩ chắc ông ta chỉ ngạc nhiên khi thấy cô, như nhiều người thường thế, nhưng rồi ông nhận ra lão già dê này mê cô. Mà tuổi lão bằng tuổi của cha cô.   
Bỗng nhiên Banks cảm thấy hết sức kinh ngạc trước cảnh tượng này cũng như hồi ức về Emily Riddle trong phòng khách sạn của ông gây nên. Ông không ngạc nhiên lắm khi thấy cơ thể trần truồng truống muốt mềm mại của cô, không ngạc nhiên khi thấy hình xăm con nhện hay là cơ thể cô áp sát vào người ông cũng như vì cái áo dạ hội bị rách, vì sự sợ hãi, vì vệt máu bên môi, và vì Barry Clough. Nhưng ông kinh ngạc ở chỗ tại sao ông không theo dõi vụ này tới cùng ? Sáng hôm sau, khi phố xá đã mở cửa, ông chỉ ra phố Oxford mua cho cô bộ áo quần rộng thể thao, vì ông không có tài mua sắm áo quần phụ nữ, nên việc mua áo quần rộng là dễ nhất . Mặc dù ông đã hỏi cô về đêm hôm trước, nhưng cô không cho biết gì hết, chỉ giữ im lặng suốt trên đường về nhà . Không biết cô có nhớ làm thế nào mà cô vào phòng khách sạn của ông được không, và có nhớ cảnh cô dụ dỗ ông một cách vụng về không ?   
Khi ông lái xe đưa cô từ nhà ga về nhà và giao cô cho cha mẹ cô, cô nhìn ông với ánh mắt thật khó hiểu . Buồn, đúng thế, buồn thật đấy, và có lẽ cũng thất vọng nữa; chán nản, hơi đau đớn, nhưng không phải hoàn toàn thiếu tình thương, ông thấy ánh mắt hiện ra nét công nhận có sự đồng loã giữa hai người, vì họ đã cùng nhau san sẻ cái gì đấy, đã cùng trải qua một chuyến phiêu lưu. Trên đường về, Banks nghĩ không nên nói cho ông Riddle biết những chuyện xảy ra ở đấy . Nếu Emily muốn nói thì cô cứ nói, còn phần ông thì sự mặc cả thế là xong, bây giờ Riddle phải lo cho cô ta.   
Thế nhưng, lòng ông vẫn day dứt suốt mấy tuần qua - nhất là chuyện của Clough. Nếu vài ngày sắp tới mà ông có thì giờ, có lẽ ông sẽ bí mật hỏi vài ông bạn già hiện đang làm việc ở trung ương xem thử Clough có hồ sơ cá nhân không, để tìm ra công việc đặc biệt của hắn. Lão Dick Burgess lem nhem chắc có thể biết; ông ta đã làm việc với một trong số những bộ phận tình báo về tội phạm cao cấp trong một thời gian. Nhưng ông Riddle đã yêu cầu Banks giữ bí mật, và thỉnh thoảng, khi bạn đã giữ lời hứa, công việc đang trôi chảy, bạn thường không thể nào chặn lại một cách dễ dàng như bạn mong muốn, và bạn không biết công việc sẽ trôi theo hướng nào nữa. Đấy là vấn đề khó khăn của Banks, vì ông Riddle đã nói với ông rất nhiều lần: ông không biết khi nào thì được để yên một mình.   
-- Thưa, ông nghĩ sao?   
Banks giật mình tĩnh lại khi cảm thấy cùi tay của Annie thúc mạnh vào sườn của mình. Ông đáp:   
-- Xin lỗi. Đi đường xa.   
-- Thanh tra Collaton yêu cầu chúng ta đến xem hiện trường sau khi ăn trưa xong.   
Banks nhìn Collaton, ánh mắt ông này lộ vẻ lo lắng, không biết lo cho sức khỏe của Banks hay là lo vì ông không chịu chú ý đến công việc.   
-- Vâng, - ông đáp, đưa tay đẩy chiếc đĩa hết thức ăn sang một bên. - Vâng, dù sao thì chúng ta cũng phải đến xem chỗ an nghỉ cuối cùng của anh chàng Charlie tội nghiệp cho biết.   
\*   
\* \*  
Sau khi đã xem chỗ thi thể của Charlie Courage được phát hiện trên một con đường bùn lầy trong một cánh rừng gần Husbands Bosworth, họ đến xem kết quả khám nghiệm tử thi tại bệnh viện Market Harborough.   
Thi thể Courage đã được chụp hình, lấy dấu tay, cân đo và chiếu X quang vào ngày hôm trước. Bây giờ, bác sĩ bệnh lý học của Bộ Nội vụ, Bác sĩ Lindsey, cùng các phụ tá, sẽ làm việc cẩn thận, đúng quy cách thủ tục như họ đã làm nhiều lần rồi. Trước hết, Lindsey quan sát thật kỹ phía ngoài của thi thể, nhất là chú ý đến chỗ trúng đạn.   
-- Đây hoàn toàn là vết thương do đạn gây nên, - Ông ta nói. - Loại súng có nòng 12 ly, nhìn vào vết đạn thì thấy. Cự ly khoảng hai hay ba mét. - Ông ta chỉ vào chỗ viên đạn đi vào phía trên quả tim và những lỗ nhỏ li ti quanh đấy do phát đạn gây nên. - Cự ly càng gần, vết đạn càng tròn. Cự ly xa ra, phát đạn gây ra nhiều lỗ nhỏ quanh chỗ viên đạn xuyên vào. Quí vị nhìn đây, có nhiều miếng thịt nhỏ bị văng ra lấp vào vết thương. - Ông lấy ra một miếng nhỏ - Dĩ nhiên phải dựa vào số thịt bị tua ra như thế này để xác định là cự ly không xa. Và xét theo góc độ của vết thương chính thì, hoặc là tên giết người rất cao, hoặc là nạn nhân lúc ấy quỳ dưới đất.   
Banks nghĩ giả thuyết của mình cho rằng Charlie đã bị mang đi xa là đúng, và bây giờ ông lại nghĩ tên giết người đã dùng loại súng ngắn có sức tàn phá mạnh. Chiều dài rất nguy hiểm của nòng súng loại này là 24 inch, không kể bộ phận chính của súng và không thằng lưu manh nào dám đi hay lái xe mà mang theo loại súng lớn này.   
-- Lại còn các vết bầm tím này nữa, - Bác sĩ Lindsey nói tiếp, vừa chỉ vào khu vực ở bụng của Charlie và ở hai quả thận. - Chắc là hắn đã bị đánh bằng nắm tay hay bằng vật gì cứng trước khi bị giết chết. Bị đánh như thế này. Nếu còn sống hắn cũng đái ra máu một tuần là ít.   
-- Có lẽ có đứa muốn hắn khai cho chúng biết điều gì đấy phải không? - Collaton nói.   
-- Theo chỗ tôi biết thì anh chỉ cần dí nắm tay vào mặt hắn là hắn khai hết, kể cả ông bà hắn. Chắc chúng muốn hắn khai hết, và tôi cam đoan hắn đã làm theo lời chúng, rồi chúng đánh hắn một trận cho hả giận.   
Tiếp theo, bác sĩ Lindsey giải phẫu thi thể, ông rạch theo hình chữ Y. Ông lấy mẫu máu rồi lôi hết nội tạng ra để xem xét, từ thực quản, khí quản, để yên tim, rồi rạch xuống tận bàng quang, lá lách.   
Trong khi ông bác sĩ mổ tử thi, Banks nhìn kỹ Annie. Ông không biết trong những lần mổ tử thi còn tươi như thế này thì cô ra sao, chứ lần vừa rồi hai người cùng tham dự là giải phẫu một bộ xương đã được khai quật lên sau 50 năm. Nhưng khi bác sĩ Lindsey mổ toang tử thi ra thì cô hơi tái mặt một chút, và khi ông lôi các cơ quan nội tạng ra như lôi ruột một con sò, thì cô nuốt nước bọt nghe ừng ực và đứng yên lặng.   
Cho đến khi lưỡi cưa bắt đầu cưa một phần tư cái sọ ở phía trước Annie mới run run, cô đưa tay bịt lấy miệng, cuống họng phát ra tiếng ục ục, rồi cô chạy vội ra khỏi phòng. Bác sĩ Lindsey trợn tròn mắt và Collaton nhìn Banks, ông chỉ biết nhún vai.   
Bác sĩ Lindsey lôi bộ não ra, nhìn kỹ, hắt từ tay này sang tay kia như hắt trái nho, rồi đặt sang một bên để cân và bổ ra.   
Ông bác sĩ nói:   
-- Tốt, chúng ta phải chờ khi có kết quả xét nghiệm về máu và thịt, lúc ấy ta mới biết nạn nhân có bị đầu độc trước khi bị bắn không. Nhưng theo tôi thì hắn không bị đầu độc. Cứ xét theo máu thì tôi có thể kết luận hắn chết vì phát đạn thôi. Phát đạn làm bể quả tim. Và theo những vết bầm tím trên cơ thể, thì tôi cũng có thể quả quyết là hắn bị giết tại chỗ nơi người ta tìm thấy hắn.   
-- Ông có xác định được hắn chết lúc nào không? - Banks hỏi, nhưng ông biết đó là câu hỏi mà tất cả các nhà bệnh lý học đều ghét nhất.   
Bác sĩ Lindsey cau mày, lục tìm tong đống giấy tờ ghi chép để trên ghế...   
-- Tôi có tính toán sơ sơ ở hiện trường. Dĩ nhiên là chỉ sơ sài thôi. Tôi để đâu đây. Nào, đâu rồi... a, đây rồi. Xác chết khi ấy đã cứng đơ, thời tiết... xét đến thời tiết lạnh và mưa... người ta tìm thấy hắn vào thứ Ba, tức là hôm qua, lúc 4 giờ sáng, tôi ước đoán hắn đã chết trước đó ít ra là 24 giờ, có lẽ lâu hơn nữa.   
Người hàng xóm của Charlie đã thấy hắn vào chiều Chủ nhật, vào khoảng 2 giờ chiều, và nếu hắn bị giết vào chiều thứ Hai, và bị bỏ lại ở đấy hơn 24 giờ, 24 giờ cuối cùng của đời hắn, thì việc này không phù hợp rồi. Khi họ về lại Eastvale, Banks chắc phải hỏi lại từng nhà hàng xóm của hắn, để xem thử có ai thấy Charlie sau buổi trưa Chủ nhật hay không, và hỏi xem có ai thấy hắn với người nào không. Hắn không đến con đường gần Husbands Bosworth bằng xe của hắn, và chắc có lẽ hắn không đi bộ tới đấy. Vết bánh xe còn mới mà nhân viên của Collaton đã tìm thấy, có lẽ là vết bánh xe của chiếc xe đã chở hắn đến đây, vì con đường này nằm nơi khuất tịch. Nếu tìm ra được chiếc xe nào có bánh xe giống vết bánh xe này, thì người ta có thể tìm được kẻ nào đã chở hắn tới đây, nhưng phải tìm cho ra chiếc xe và các dấu bánh xe không bị lấp, bị thay đổi.   
Họ đã biết được những điều đó do bác sĩ Lindsey cung cấp rồi, Banks cám ơn ông đã nhiệt tình giải phẫu tử thi, rồi cùng Collaton ra khỏi phòng, đi dọc theo các dãy hành lang để tìm Annie.   
Họ thấy cô đang đứng ngoài trời, hít thở từng hơi thật dài, bầu trời buổi chiều âm u mù mịt. Khi thấy hai người, cô quay mặt đi chỗ khác, đưa tay vuốt mái tóc màu hạt dẻ. Cô nói:   
-- Lạy Chúa Cứu Thế, tôi xin lỗi. Tôi quả là đồ ngốc.   
-- Không sao, - Banks đáp. - Đừng lo về chuyện ấy.   
-- Không phải tôi chưa từng thấy cảnh như thế này đâu. - Cô nhăn mặt. - Tôi bình thường thôi, thật đấy, cho đến khi... Vì mùi hôi, cái cưa cưa hộp sọ, vì tiếng cưa. Tôi không thể... tôi xin lỗi. Tôi cảm thấy điên khùng quá.   
Đây là lần đầu tiên Banks thấy thái độ hoảng hốt, bối rối của Annie trong khi làm việc. Ông nói:   
-- Tôi đã nói rồi, đừng lo về chuyện này. Bây giờ về chứ?   
Cô gật đầu. Ông nghĩ chắc chuyến đi về sẽ lặng lẽ. Annie rõ ràng đã đau khổ vì đã để lộ sự yếu đuối của mình ra.   
Banks nhìn thấy Collaton. Vẻ mặt khoan dung độ lượng của ông cho thấy ông sẵn sàng tha thứ cho Annie "bất cứ lỗi lầm gì".   
\*   
\* \*  
Khi Banks về đến nhà thì trời đã tối, sau khi tạt vào trạm để đưa ra một số công việc làm vào hôm sau. Lái xe trên đoạn đường M1 rất nguy hiểm, nhất là đoạn ở Sheffield, và những đoạn có sương mù dày đặc trên đường A1, đoạn này xe cộ chạy chậm như rùa bò, phải luôn nhìn vào đèn sau của chiếc xe tải ở phía trước. Banks nhớ lần ông lạc đường trong đoạn sương mù này khi đi đến nhà một người bạn, ông đã nhắm mắt đi theo chiếc xe phía trước và vào nhà của họ. Khi người tài xế xa tải tức giận hỏi ông theo anh ta làm cái quái gì, ông mới ngẩn người ra hốt hoảng.   
Annie hồi phục rất nhanh sau cơn hết hồn vừa qua, đến nỗi Banks phải ngạc nhiên. Ông cần nhớ rằng Annie không phải là Susan Gay, Annie không phải là người quá yếu đuối hay là không có khả năng. Cô luôn luôn có khả năng tiếp tục công việc và cuộc sống. Sương mù trong thung lũng làm cho ông phải đi chậm lại ở đoạn đường cuối cùng. Những chùm sương mù dày đặc từ mép thung lũng bò lên, vần vũ trước mắt ông. Con đường bên sườn đồi cách đáy thung lũng mấy chục mét, dưới thung lũng, con sông Swain chảy ngoằn ngoèo qua những cánh đồng cỏ ở vùng Lea, và hầu hết sương mù đều là sát mặt đất. Banks thuộc đường đi rất thông thạo, nên ông cố tránh khỏi xảy ra tai nạn một cách đáng tiếc.   
Về đến nhà, ông thấy có hai tin nhắn đang đợi ông. Tin nhắn đầu tiên là của Tracy nhờ ông giúp ý kiến để cô mua quà Giáng sinh cho mẹ. Banks nghĩ: có lẽ nên mua cho bà ta cái áo cưới. Nhưng ông không muốn nói thế với Tracy.   
Người thứ hai gọi đến không xưng tên, nhưng ông biết cô ta là ai liền:   
-- Xin chào, tôi đây. Chà, tôi rất ân hận vì không gặp được... có lẽ đây là điều rất buồn cho tôi... Tôi muốn nói tôi chưa có dịp cám ơn ông, và tôi phải cám ơn ông về những việc ông đã làm cho tôi chứ? Tôi thấy tôi thật đáng bị chê trách. - Đến đây cô dừng lại một lát và Banks có thể nghe được tiếng hít thuốc của cô và tiếng nhả khói ra. Ông còn có thể nghe cả tiếng ồn gần đâu đấy nữa. - Dù sao, ông phải để cho tôi mời ông ăn một bữa chứ. Thế nhé, ngày mai tôi sẽ đến Eastvale, sao ông không đến gặp tôi ở quán Bò Đen ở đường York Road gần Castle Hill, vào lúc 1 giờ? Như vậy được không? - Im lặng một lát, như thể cô ta đợi câu trả lời. Rồi cô thở dài. - Thôi được rồi, hy vọng gặp ông vào ngày mai. Tôi thật ăn hận. Thật đấy. Tôi thật ân hận. Chào.   
Banks nhớ lần cuối cùng ông đứng với Emily nơi cửa ngôi nhà máy xay cũ, nhìn cô mặc bộ áo quần thể thao rộng thùng thình màu hồng mà ông đã mua cho cô ở Oxford, bộ áo quần mà rõ ràng cô không thích, khiến ông cảm thấy cô có vẻ kỳ lạ, khó hiểu khi giao cô cho bố mẹ của cô. Ông nhớ cái bắt tay thật chặt của ông Jimmy Riddle và thái độ im lặng lạnh lùng của bà Rosalind. Tuy không nói ra, nhưng ông cảm thấy ông Riddle thương yêu cô con gái, mặc dù tình yêu của ông kín đáo và vụng về, và ông cảm thấy bà Rosalind có thái độ xa cách.   
Như thế là Emily Riddle muốn cám ơn ông. Ông có nên đi không? Đi chứ, ông nghĩ, vừa đưa tay lấy chai uých ki Laphroaig; mặc, ông sẽ đi.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 6**

Bò Đen là quán rượu của thanh niên về đêm, có nhạc sống và cung cấp rất nhiều ma túy, hầu hết là loại Ecstacy và cần sa. Đây là mục tiêu của đội "Hành quân lục soát quán rượu" của cảnh sát Eastvale, không lần nào lục soát mà không có một vài kẻ bị bắt. Nhưng vào giờ ăn trưa, cảnh tượng lại hoàn toàn khác hẳn, hầu hết khách hàng đều làm việc ở các văn phòng và các tiệm buôn hàng đều làm việc ở các văn phòng và các tiệm buôn nằm trên đường York Road. Lúc này nhạc êm dịu phát ra từ chiếc máy hát, và người ta chỉ hút thuốc, uống rượu, cà phê hay nước trà thôi.   
Khi Banks đến đúng một giờ, ông không thấy Emily ở đâu hết. Ông mua một chai bia rồi đến ngồi ở bộ bàn gần cửa sổ. Ngoài đường ồn ào tấp nập xe cộ chạy làm bắn tung nước bẩn ở các vũng nước bên hè phố.   
Khi ông đang nhìn tấm bảng đen ghi các món ăn và đang phân vân giữa hai món, gà quay hay là món cà ri Thái, Emily ào vào thở hổn hển, điệu như Jenny Fuller hồi trước, như thể cô đã cố gắng hết sức để đến đây chỉ trễ 15 phút thôi. Cô ném cái xắc căng phồng trên chiếc ghế bên cạnh Banks, nhìn ông cười tinh quái rồi đi đến quầy rượu. Khi cô trở lại, cô mang theo một ly đồ uống xem như rượu cốc tay kỳ lạ của giới thanh niên, nhất là giới nữ, thứ đồ uống mà họ cho là rất hấp dẫn: thứ này là hỗn hợp giữa chất Kahlua và Côca Côla. Chắc cô phải trổ tài mua chuộc chủ quán để ông ta tin cô đã đủ tuổi để uống thứ này, Banks nghĩ thế, nhưng thực ra, cô trông cũng có vẻ đã trên 18 tuổi. Trước khi ngồi xuống, cô đã ngậm điếu thuốc trên môi, một thủ thuật mà Banks ngạc nhiên thấy cô làm được, là cô làm cho chiếc quần jean màu xanh hơi xoè ra trông rất mỹ thuật. Thế nhưng, đấy là cái tài cố hữu của Emily, trông cô không có vẻ đĩ thỏa chút nào hết. Cô không cần phải tô son vẽ phấn. Khi đốt điếu thuốc rồi, cô uống một hớp thức uống, rồi trạc chiếc áo khoác ra, để lộ chiếc cổ áo bằng lụa đen. Sau khi đã lau khô tóc, cô có vẻ sẵn sàng nói chuyện, nhưng vẫn giữ vẻ bồn chồn lo lắng.   
Nhiều lúc Banks nhìn cô, ông thấy một thiếu nữ phức tạp đang nhìn lại ông, cô ta có vẻ khôn ngoan lịch lãm, đủ sức khai thác những điểm này để phục vụ cho những mục đích của mình. Có lúc ông thấy một cô gái vị thành niên vụng về nóng nảy, không thể nhìn thẳng vào mắt một người trưởng thành. Cô vẫn còn quá gần tuổi thơ ấu nên không nhận ra được giá trị của nó. Khi người ta ở vào tuổi của Emily, Banks nhớ họ đều muốn đi vào thế giới huyền bí của đặc quyền đặc lợi và tự do mà họ trông thấy ở chung quanh - của người lớn. Thế giới của những người được hút thuốc, được uống rượu và được làm tình. Cho mãi đến sau này - rất lâu, có người nói thế - họ mới nhận ra những thứ đặc quyền và tự do mà họ ao ước ấy, họ phải trả một giá rất đắc mới có được.   
-- Ông đã chọn được chưa? - Cô hỏi.   
-- Chọn gì?   
-- Chọn món ăn trưa. Tôi thết ông mà. Tôi đã nói với ông trên điện thoại rồi.   
-- Cô không được làm thế.   
-- Tôi biết. Có lẽ bố đã trả ơn cho ông hậu hỉ vì có công đem tôi về nhà. Nhưng tôi muốn thết ông.   
-- Vậy thì tôi gọi món cari Thái. - Banks thường không ăn những món ăn của nước ngoài trong các quán rượu. Nhưng quán Bò này đã nổi tiếng có những món ăn trưa ngon. - Và bố cô không trả cho tôi gì hết.   
Cô ngạc nhiên nhướng bộ lông mày đã nhổ gần hết lông.   
-- Cô biết cho như thế.   
Emily ngồi yên một lát rồi nói:   
-- Được rồi. - Cô ra dấu cho người đàn bà đang phục vụ bàn bên cạnh tới và bảo chị ta mang đến các món ăn yêu cầu. Chị ta cau mày, bảo cô cứ đến quầy mà yêu cầu, rồi bỏ đi.   
-- Ông gọi chị ta đi, - Emily nói, cô nhăn mặt, thái độ của một đứa con nít.   
Banks đẩy chiếc ghế lui, nói:   
-- Để tôi đi cho. - ông không muốn cô tức bực vì phải đứng lên rồi ngồi xuống lại, trên người mặc chiếc quần jean, cấn cái vô cùng.   
-- Không. - Cô vùng đứng lên với vẻ nhanh nhẹn một cách kỳ lạ. - Tôi đã nói để tôi thết mà.   
Banks nhìn cô đi đến quầy rượu, dù đi giày đế thấp mà trông cô vẫn cao, và ông thấy đàn ông trong phòng đều quay mắt nhìn cô. Không ai là không muốn làm cái gì đó cho cô, hay với cô. Thế nhưng đàn bà thì hếch mũi ra vẻ ghê tởm và cau mày nhìn Banks với ánh mắt bất bình. Banks tự hỏi: ông làm cái quái gì mà lại ngồi trong quán rượu với con gái ông cảnh sát trưởng, người luôn luôn phá vỡ luật lệ cấm thiếu niên uống rượu - mặc dù người ta không thể gọi chất Kahlua và Côca Côla là rượu được - và có Chúa chứng giám, cô ta trông có vẻ đã phá vỡ biết bao nhiêu là luật lệ khác nữa? May thay là không có thiếu niên nào bị bắt vì tội bay bướm của họ. Chưa ai bị bắt.   
-- Rồi! - Emily ngồi xuống lại, lấy điếu thuốc trên chiếc gạt tàn lên. - Ít ra thì họ cũng phải mang thức ăn đến tận bàn. Ông khỏi cần phải mang thức ăn đến tận bàn. Ông khỏi cần phải đứng lên và thân hành đi lấy. Xứ này có truyền thống về ngành dịch vụ mà.   
Banks phân vân tự hỏi cô đã biết bao nhiêu xứ rồi, và ông nhận ra có lẽ cô biết nhiều hơn là con gái của ông. Những ông cảnh sát trưởng thường được đi tham quan ở Mỹ, Bỉ, Nam Phi hoặc Peru. Ông phân vân không biết dịch vụ ở Peru có tốt hơn ở Yorkshire không. Có lẽ hơn.   
-- Cô ăn gì? - Banks hỏi.   
-- Tôi à? Không ăn gì hết. Tôi không ăn trưa.   
-- Nhìn vẻ mặt cô cũng biết cô không ăn tối nữa.   
-- Thôi, thôi. Xin ông nhớ cho, ông không đồng ý với "vẻ mặt" của tôi khi ở trong phòng khách sạn tối hôm ấy.   
Thế là cô nhớ rồi. Banks cảm thấy mình đỏ mặt, và thái độ này càng tồi tệ hơn nữa khi Emily cười nhìn ông.   
-- Kìa... - Ông nói, nhưng cô vẫn ra dấu cho ông đừng nói.   
-- Đừng lo. Tôi không nói với ba tôi đâu. - Cô bỉu môi nhún vai. - Vả lại đấy là cái vẻ của đứa trẻ bơ vơ không nơi nương tựa. Hầu hết đàn ông lớn tuổi đều thích vẻ mặt ấy. Có phải ông cũng thế không?   
-- Con trai cùng lứa với cô thì nghĩ sao?   
Cô khịt mũi nói:   
-- Chúng rất non nớt. Ồ, chúng rất giỏi về mặt nhảy nhót và mua thức uống, thức ăn, nhưng chỉ có thế thôi. Tất cả đều có thể bàn chuyện bóng đá và tình dục. - Cô liếm đôi môi hồng. - Tôi thích người già.   
Banks nuốt nước bọt. Ông hiểu nguyên do tại sao có chuyện như thế này? Một người cha không bao giờ ở nhà, người mà cô rất muốn yêu thương và được yêu. Ông hỏi:   
-- Như Barry Clough phải không?   
Nét mặt xinh đẹp như đồ sứ bỗng trở nên u sầu. Cô đáp:   
-- Đấy là một chuyện mà tôi muốn nói với ông. - Bỗng cô mỉm cười khiến cho khuôn mặt sáng lên. - Nhưng trước hết là tôi muốn cám ơn ông. Tôi muốn nói thế đấy. Tôi biết lúc ấy tôi không đẹp chút nào hết, nhưng tôi đánh giá cao những chuyện ông đã làm, chuyện ông chăm sóc tôi. Tôi đã bị sa đọa hoàn toàn.   
-- Cô có nhớ nhiều về chuyện ấy không?   
-- Chuyện trong khách sạn phải không? Nhớ chứ. Cho đến khi tôi ngủ. Và chuyện sáng mai, ông đã mua cho tôi bộ áo quần thể thao rộng thùng thình. Bộ áo quần màu hồng. Bộ áo quần xấu xí, nhưng ông dễ thương quá. Lúc trên đường về nhà tôi rất ân hận là tôi đã không mấy thân thiện với ông, nhưng vì tôi quá thất vọng.   
-- Ai gọi cari Thái?   
Người phụ nữ đưa ra một đĩa cà ri nóng hổi. Banks cho biết ông gọi món ấy, chị ta để xuống cái bạch làm bắn nước ra bàn, khiến Emily hốt hoảng đứng dậy tránh.   
-- Không biết nó có chuyện gì khó khăn? - Emily nói. - Tôi thấy nó có vấn đề! Con bò cái ngu ngốc!   
-- Chị ta không thích cô, - Banks nói. - Chị ta không thích lối xử sự của cô, và tôi đoán chị ta cũng không thích vẻ bề ngoài của cô nữa.   
-- Nếu nó không thích vẻ bề ngoài của tôi, thì nó làm đéo gì được tôi?   
-- Vì cô hỏi nên tôi nói cho cô biết thế thôi.   
-- Ngoài ra nếu nó không phục vụ cho người ta ăn thì nó đến đây làm gì? Nó làm như thể nó không được trả lương.   
-- Thôi, - Banks nói. - Tôi không cãi với cô nữa. Chị ta không có nhiệm vụ đi nhận đặt các món ăn, và cô đã có thái độ không đẹp khi sai chị ta.   
Banks bắt đầu ăn món cà ri. Món ăn ngon và nóng.   
Emily nhìn ông trừng trừng một lát, sưng sỉa mặt mày, rồi bỗng trở nên bối rối, mân mê chiếc nhẫn to tướng trên ngón tay trỏ bên phải. Cô lẩm bẩm trong miệng:   
-- Đồ đĩ rạc ngu ngốc!   
Banks giả vờ không nghe, tiếp tục ăn, uống một hơi bia cho bớt nóng. Ông uống hết chai bia nhanh hơn dự kiến, rồi không kịp ngăn Emily, cô ta vùng đứng dậy, đi mua cho ông chai bia khác. Lần này chính cô gái hầu rượu nơi quầy phục vụ chứ không phải chủ quán, và Banks thấy hai người nói chuyện với nhau, Emily lấy cái gì trong túi xách, đưa cho chị ta.   
Khi cô quay về chỗ ngồi, ông hỏi:   
-- Có chuyện gì thế?   
-- Không có gì, - cô đáp, để thức uống của cô xuống. - Lạy Chúa Cứu Thế, quán này thật quá ghê tởm, quá lạc hậu.   
-- Cô nói thế nghĩa là sao?   
-- Tôi chỉ gọi một ly TVR, không được sao, thế mà con đĩ rạc sau quầy kia đã trả lời với tôi sao, ông biết không?   
-- Tôi làm sao biết các cô nói chuyện gì được.   
Emily nhìn ông như thể ông đến từ một tinh cầu khác.   
-- Thế là tôi phải giải thích cho nó biết. Đó là hỗn hợp rượu Tequila, Vodka và Red Bull. Thức uống rất tuyệt, nó cho ta cảm giác như rượu mạnh mà không phải là thứ nước bùn hôi hám. Tôi và... mà này, ông biết ai... chúng tôi thường biết thứ này ở quán Cicada Dust tại Clerkenwell.   
-- Rồi sao?   
Cô nhăn mặt hỏi:   
-- Ông nghĩ sao?   
-- Họ không có thứ ấy phải không?   
-- Đương nhiên là họ không có.   
-- Vậy cô bằng lòng thứ gì?   
-- Một ly Snowball.   
Banks đã nghe nói đến thức uống này rồi: chất kích thích Advocaat trộn vào nước chanh. Ông đã cho loại này không thời thượng. Ông nhớ khi ông còn nhỏ, thỉnh thoảng mẹ ông có dùng thức uống này vào dịp Giáng sinh. Đấy là thức uống giải khát bình thường, vì bà không nghiện rượu.   
-- Chà chà, ngon. - Emily đưa ly nước ra. - Uống một hớp thử xem?   
-- Không, cám ơn. Cô có tiếp xúc với người nào ở dưới ấy không? Craig? Ruth?   
Emily lắc đầu.   
-- Không nhiều.   
-- Craig nói mấy thằng vệ sĩ của Barry đánh anh ta ở bên ngoài một quán rượu tại Soho trong khi cô nhìn anh ta và cười.   
-- Đồ nói láo khốn nạn.   
-- Chuyện này không có à?   
-- Ồ, có chứ, nhưng không đúng như anh ta kể.   
-- Vậy cô nói tôi nghe đi.   
-- Chuyện này xảy ra ở Clerkenwell, bên ngoài quán rượu của Barry. Craig tìm ra quán này, anh ta lảng vảng quanh quán, định chụp hình. Anh ta bị ám ảnh. Anh ta không muốn bỏ qua. Tôi đã bảo anh ta hãy đi đi, nhưng anh ta không nghe. Thậm chí anh ta còn vào quán, nhưng Barry chận anh ta lại. Khi anh ta đi đến phía tôi, thế là hết nước rồi. Nếu tôi can ngăn được họ thì tôi sẽ không để cho họ đánh anh ta như thế đâu, nhưng mọi việc xảy ra quá nhanh. Thực ra, đúng là lỗi của anh ta.   
-- Anh ta nói anh ta không biết chỗ cô ở.   
-- Đúng thế. Tôi đã dặn Ruth không được nói cho anh ta biết. Nhưng anh ta đã biết quán rượu này từ trước, biết khi đến dự tiệc.   
-- Tiệc nào?   
-- Tiệc mà tôi gặp Barry. Tại một ngôi nhà của người mở tiệc. Ruth dẫn chúng tôi đến. Cô ấy quen biết với mấy nhạc công trong buổi tiệc, vì thế mà đến dự được.   
-- Craig cũng đến đấy à?   
-- Phải. Vì thế mà anh ta mới biết Barry có một quán rượu ở Clerkenwell. Đêm ấy tôi gặp Barry và khoảng một tuần sau tôi bỏ Craig. Anh ta chỉ trích tôi rất nặng.   
-- Ra thế. Có phải cô cười khi chúng đánh anh ta không?   
-- Tôi không cười. Tôi khóc. Đồ điên.   
-- Tại sao anh ta nói láo với tôi?   
-- Sự thật chắc không làm cho anh ta thoải mái, phải không? Craig có thể rất dễ thương, rất quân bình, nhưng tính tình anh ta cũng rất nhỏ mọn.   
-- Có khi nào anh ta đánh cô không?   
-- Không. Anh ta biết tôi không chịu được chuyện đó. Chỉ có điều... ồ, ông biết không, nếu tôi về nhà trễ là anh ta thức đợi, rồi xông đến tôi, gọi tôi là đồ lẳng lơ, là đồ đĩ. Ti tiện lắm. Rồi sáng mai, anh ta làm lành, nói rằng anh ta yêu tôi, mua quà tặng tôi và làm đủ thứ chuyện để được rúc vào trong quần lót của tôi.   
-- Tôi vẫn không hiểu tại sao anh ta nói láo với tôi. Anh ta tin tôi là bố của cô. Chắc chắn anh ta biết khi tôi tìm ra cô rồi, tôi sẽ tìm ra sự thực chứ?   
Emily cười.   
-- Ngốc thật! Bây giờ phải nói về ba tôi mới được. Nói về chuyện ấy.   
Banks suy nghĩ. Cô ta nói đúng.   
-- Nhưng cô nói cho tôi nghe chứ.   
-- Hai người khác nhau. Ông không phải là ba tôi. Ông không giống ông ta tí nào hết. Ông...   
-- Tôi sao?   
-- Ờ, ông như một người bạn. Người bạn hấp dẫn.   
-- Thật hân hạnh, Emily, nhưng cô không nên nói đến ba cô như thế thì hơn.   
Cô cười khúc khích, lấy tay che miệng, như thể bối rối vì đã có hành động thơ ngây non nớt như thế.   
-- Ông nói đúng đấy.   
-- Từ ngày cô về Yorkshire đến giờ, cô có nghe tin gì về Craig không?   
-- Không. Từ cái đêm gặp nhau ngoài quán rượu đến giờ, tôi không gặp hay nghe tin gì của ảnh hết.   
-- Còn về Ruth?   
-- Tôi có nói chuyện hai lần với cô ta trên điện thoại. Nhưng tôi không nói gì để làm cho cô ta có cảm tình với tôi, đúng không? Tôi thấy cô ta mê Craig và nghĩ tôi đã đoạt anh ta khỏi tay của cổ.   
-- Đó là do anh ta chọn lựa thôi. Vả lại cô ta sẽ lấy lại được anh ấy thôi.   
-- Phải... mà... Ruth đã gặp nhiều cảnh đời khó khăn rồi, không nên có thêm tôi làm gì nữa.   
-- Cô nói thế nghĩa là sao?   
-- Không có gì. Cô ấy đã gặp nhiều chuyện khốn nạn rồi. Ông không thấy sao? - Cô ấy có vẻ kỳ lạ. - Nhưng Banks nghĩ không kỳ lạ hơn Emily. Ông đẩy cái dĩa không sang một bên rồi đốt thuốc hút. Ông không muốn làm ra vẻ ta đây không hút thuốc để làm gương cho Emily noi theo. - Cô kể cho tôi nghe chuyện đã xảy ra vào đêm ấy ở Luân Đôn được không? - ông hỏi. - Lúc trước khi cô đến khách sạn.   
Emily liếm vành ly của mình.   
-- Tôi đang nghĩ đến chuyện ấy đây.   
-- Rồi sao?   
Cô nhìn quanh, rồi chồm người tới trước với thái độ đồng lõa.   
-- Tôi định sẽ nói cho ông nghe.   
Banks ngửi được mùi chất kích thích advocaat trong hơi thở của cô. Ông tựa lưng ra sau:   
-- Tôi chú ý nghe đây.   
\*   
\* \*   
Chiều hôm sau, khi Annie lái xe đến trung tâm Thương mại Daleview để gặp ông chủ của Charlie Courage ở Cty SecuTec, Ian Bennett, cô tự nhủ mình không chân thật hoàn toàn với Banks. Như mọi khi, khi cô thấy khó nói về chuyện gì đấy, cô thường mất tinh thần, lúng ta lúng túng. Làm việc ở ngoài Eastvale, với Banks, cô rất khó chịu không tài nào nói với ông được. Không phải cô không phân biệt rạch ròi công việc với cuộc sống riêng tư - Cô cảm thấy cô có thể hoàn thành công việc tốt đẹp, bất kể cô làm việc với ai - nhưng khi làm việc gần Banks, cô thấy rất khó đi đến chỗ quyết định chấm dứt mối quan hệ của họ được. Nói tóm lại, cô đã xa lánh ông không phải vì cô không có tình cảm với ông, mà vì cô thấy cô đã đem lòng cảm mến ông quá nhiều, quá sớm, và vì ông đang gặp cảnh quá rắc rối với người vợ trước, người vợ chung sống với ông trên hai mươi năm. Bây giờ làm việc lại với ông, cô phải công nhận với mình rằng cô vẫn còn thương mến ông.   
Thôi dẹp chuyện này đi, cô tự nhủ, vừa đưa mắt nhìn quanh vào cái bản đồ nằm trên ghế xe ở bên cạnh. Công việc nằm ở đấy đấy. Cô muốn làm việc thật chu đáo và để yên các chuyện khác đâu ở đấy. Mối tình ngắn ngủi với Banks càng nhắc cô tin tưởng vào công việc, làm cho cô nghĩ đến nguyên nhân tại sao cô trở thành cảnh sát điều tra. Không phải nói thế là cô chỉ nghĩ đến công việc thôi đâu - Cô không sai lầm cứ chạy theo công việc để rồi trở thành gái già - nhưng cô muốn công việc phải hoàn tất tốt đẹp. Và vì công việc sẽ rất khó khăn, cho nên cô muốn sống độc thân. Có Banks nằm trong giường, chắc công việc không dễ dàng gì.   
Dãy lan can bằng sắt sơn đen ở phía bên trái cô mang một tấm biển lớn viết hàng chữ: Trung tâm Thương mại Daleview, cùng với danh sách các công ty thương mại hiện làm việc ở đây. Annie đẩy cửa, thì ra cửa ngõ có lẽ đều có mục đích trang trí hơn là bảo vệ, cô nghĩ thế. Cô đi vào và tìm đường đến văn phòng của SecuTec.   
Trung tâm Thương mại là một tòa nhà một tầng rộng lớn bằng gạch đỏ, xây theo hình ngũ giác, và được chia ra thành nhiều đơn vị khác nhau, mỗi đơn vị đóng một công ty, có vài cửa sổ để trưng bày hàng hóa và có bãi đỗ xe cho vài chiếc ngay trước cửa. Mặc dù đây không phải là Trung tâm bán hàng, nhưng cũng có cửa hàng bán đồ gấm sứ và trung tâm may mặc cũng có hàng bán tại đây, cùng với một công ty làm thang máy, một xưởng chế tạo bàn ghế và một trung tâm Aga. Những đơn vị khác đều dùng làm văn phòng: Ví dụ có một công ty cho thuê nhà nghỉ lễ, và một công ty chuyên hướng dẫn sử dụng dụng cụ Video theo đơn đặt hàng qua bưu điện, Annie thấy thế. Cô phân vân tự hỏi không biết phải chăng đây là loại uyển ngữ để che đậy thứ họ bán thật sự. Nếu đây là cái bình phong che đậy hoạt động khiêu dâm, thì chắc chắn nó có liên hệ đến cái chết của Charlie Courage.   
Ian Bennett mở cửa văn phòng ngay trước khi cô đến gần cửa. Cô đưa thẻ cảnh sát cho ông ta xem rồi nói:   
-- Trung sĩ Thám tử Cabbot.   
-- Được rồi, - Bennett tươi cười đáp. - Tôi tin cô. Mời vào.   
Cô theo ông ta vào trong văn phòng nhỏ.   
-- Thì ra đây là cô nữ cảnh sát ăn mặc chỉnh tề thời nay - ông ta nói, nhìn lên nhìn xuống cô.   
Dưới chiếc áo mưa màu xanh nước biển, ác trạc nút ra, cô mang ủng, bít tất đen, váy ngắn bằng vải thô bền và chiếc áo len trắng, cô cảm thấy chẳng có gì kỳ lạ hết. Ông ta đợi cô mặc gì? Bộ đồng phục ư? Bộ đồ đầm sang trọng và đeo ngọc ư?   
Bennett không trẻ hơn cô nghĩ khi nghe giọng anh ta nói trên điện thoại, có lẽ bằng tuổi cô, trên ba mươi, với mái tóc đen dày loăn quăn và có nước da rám nắng như không phải nhiều người chỉ sống ở Yorkshire vào mùa đông. Trông anh ta có vẻ chơi thể thao để giữ vóc dáng cân đối, có thể là chơi môn gì cần phải chạy như Tennis hay bóng quần, và trong khi lương bổng của anh ta có lẽ không kéo dài đến tận tiệm Armani, nên áo quần anh ta mặc theo kiểu lớp quí tộc cũ, khiến anh ta trông như người lớp trước. Trên túi áo khoác bằng da lộn, cộm lên chiếc máy điện thoại di động ra vẻ khoe khoang. Annie đoán chắc chiếc BMW mà cô đã cho xe mình đậu bên cạnh là xe của anh ta.   
-- Thì ra đây là nhà doanh nghiệp trẻ ăn mặc chỉnh tề để gây ấn tượng mạnh cho các cô thời nay, - cô đốp lại, biết rằng khi cô nói như thế này, thế nào cuộc phỏng vấn của cô cũng có thể khó mà suôn sẻ. Đại khó khăn rồi đấy, Annie à: ngươi nói cho sướng miệng nhưng chẳng làm cho bọn điên đau khổ được đâu, hành động này đẩy ngươi đến chỗ giống với Alan Banks. Đừng nghĩ đến ông ta.   
Công ty SecuTec chỉ có một văn phòng nhỏ ở Daleview, nơi Charlie Courage làm gác đêm. Annie nhìn quanh, cô thấy có một cái máy truyền hình nhỏ cho cả công ty, cùng với những thứ đồ dùng để pha trà, một cái bếp điện để hâm đồ ăn khuya. Văn phòng quá nhỏ đối với hai người trong bọn họ, nó bốc mùi chất dẻo nóng. Annie ngồi trên cái mà chắc là cái bàn của Charlie, còn Ian Bennett tựa trên bức tường đối diện gần bên tấm lịch của công ty. Như rất nhiều các thứ lịch thuộc loại công ty này, cuốn lịch in hình một cô gái tóc vàng tươi cười ngực nở bụng thon, tay cầm cái chìa vặn ốc.   
Bennett đỏ mặt khi nghe cô nói móc.   
-- Tôi thật đáng bị cô sửa lưng, - anh ta nói, đưa tay vuốt tóc. - Tôi thường nói những câu ngu ngốc khi gặp đàn bà xinh đẹp. Xin lỗi. Chúng ta bắt đầu lại nhé?   
Annie cười nhạt, nụ cười cô thường dành cho đám đông hổ lốn. Cô đáp:   
-- Bắt đầu là tốt nhất.   
Bennett đằng hắng giọng rồi nói:   
-- Tôi sợ tôi không có gì nhiều để nói với cô. Tôi không biết rõ về Courage.   
-- Buổi cùng làm việc của anh ta là thế nào?   
-- Tối chủ nhật. Anh ta làm phiên 4 đến 12 giờ đêm.   
-- Ông có chắc không? Ông có gặp anh ta không?   
-- Không. Nhưng anh ta có ghi vào sổ. Tôi muốn nói anh ta phải ghi tên vào sổ với chúng tôi, cho nên chúng tôi biết ai có mặt ở đây.   
-- Anh ta ghi như thế nào?   
Bennett chỉ cái bàn bên cạnh cô.   
-- Máy vi tính.   
-- Có thể có ai đấy làm việc ấy không? Có người tự xưng là anh ta thì sao?   
-- Tôi nghĩ có thể như thế. Nhưng họ phải biết biệt danh của anh ta và biết khẩu lệnh.   
-- Ra thế. Có phải anh ta làm phiên như thế này luôn không?   
-- Không. Vào những ngày khác anh ta làm phiên từ 12 giờ khuya cho đến 8 giờ sáng.   
-- Có phải anh ta là người gác đêm duy nhất không?   
-- Không. Công việc là như thế này: Các cơ quan mở cửa hàng. Chúng tôi có người bảo vệ khác tên là Colin Finch, làm việc từ 4 giờ chiều đến 12 giờ khuya, còn ông Courage làm từ 12 giờ khuya đến 8 giờ sáng, khi ấy tất cả các cơ quan bắt đầu mở cửa buổi sáng làm việc. Rồi đến Chủ nhật, lại thay đổi cho nhau. Colin làm từ 4 giờ đến 12 giờ khuya thứ Bảy, Charlie làm từ 12 giờ khuya đến 8 giờ. Rồi Colin làm 8 đến 4 giờ, và cứ thế tuần tự.   
-- Tôi hiểu rồi, - Annie nói, cô nhớ những sự khủng khiếp khi làm việc theo phiên rất rõ. Hầu hết thời gian làm việc, cô không biết cô đi hay về. - Như vậy Colin Finch chắc có gặp ông Courage khi họ đổi phiên lúc 4 giờ ngày Chủ nhật chứ?   
-- Phải, tôi nghĩ chắc đúng thế.   
-- Ông cho tôi địa chỉ của ông ta được không?   
-- Được chứ. - Bennett bấm vào máy vi tính rồi đưa cho Annie một địa chỉ ở Ripon. - Nhưng nếu cô còn ở đây thì ông ta sẽ có mặt ở đây lúc 4 giờ.   
Annie nhìn đồng hồ. Đã hai giờ rưỡi. - Ông có biết ông Courage có tiền án không?   
Câu hỏi hình như làm cho Bennett bối rối.   
-- Thế à? Ơ, không, chúng tôi không biết.   
-- Một công ty bảo đảm như công ty ông chắc là phải kiểm tra nhân viên kỹ càng chứ?   
-- Thường thì chúng tôi phải kiểm tra. Vâng, đương nhiên phải kiểm tra. Nhưng lần này... ờ... hình như chúng tôi đã sơ hở không kiểm tra kỹ anh ta.   
-- Sơ hở không kiểm tra kỹ à?   
-- Phải.   
-- Tôi hiểu rồi. - Annie ghi chú vào sổ. Điều mà cô ghi là: "Đừng quên mua thức ăn tối ở tiệm Marks Sparks", nhưng Bennett không biết cô ghi như thế. - Từ khi ông Courage làm việc ở đây, có sự cố gì xảy ra ở trung tâm trong mấy tháng qua không?   
-- Không. Không có gì xảy ra hết. Riêng ở công ty SecuTec, thì ông Courage làm việc rất tốt.   
-- Không có gì mất mát ư?   
-- Không có gì.   
-- Các chủ thuê cơ sở vật chất khác có hài lòng không?   
-- Hài lòng. Như tôi đã nói, chúng tôi không có vấn đề gì khó khăn hết, không phàn nàn gì hết. Tôi không dám xen vào công việc của cảnh sát, nhưng có phải cô cũng nghĩ rằng ông Courage đã hoàn lương như nhiều người đã nói? Tôi muốn nói rằng một kẻ lầm lẫn đôi lần không có nghĩa là anh ta phải bị tình nghi mãi mãi. Phải không?   
Annie thở dài. Thế này là không xong rồi. Cô đáp:   
-- Ông Bennett này, tại sao ông không để vấn đề cải tạo tội phạm cho những người đang làm công tác này lo liệu và chỉ trả lời các câu hỏi của tôi?   
Anh ta mỉm cười.   
-- Thì tôi đang trả lời cô đây. Tôi muốn nói tôi đã nói với cô là không có vấn đề gì khó khăn hết. Tôi chỉ có ý kiến rằng, có thể có những dấu hiệu cho thấy ông Courage đã thay đổi tư cách. Cô có tin những kẻ tội phạm có thể thay đổi tư cách không, thưa cô sĩ quan cảnh sát Thám tử Cabbot.   
-- Chỉ Trung sĩ thám tử thôi, - Annie bào chữa lại, cô nói thêm trong óc mấy tiếng "đồ lưu manh". - Tôi có ý kiến là nếu ông chỉ trả lời câu hỏi của tôi thôi, thì chắc chúng tôi chóng trả ông về với cái điện thoại di động Beemer của ông, và để ông đi dự họp tiếp theo nhanh hơn.   
Bennett sờ vào máy điện thoại di động như thể hy vọng nó reo lên.   
-- Tiếp tục đi, - anh ta nói, thở dài não ruột.   
Annie cười thầm. Chắc thế nào vào buổi tiệc tối nay hay ở đâu đó anh ta cũng sẽ nói với khách về vụ chạm trán của anh ta với sự tàn bạo của cảnh sát. Cô hỏi:   
-- Nhiệm vụ chính của ông ta là gì?   
-- Ông ta có trách nhiệm đi tuần tra quanh trung tâm, kiểm tra cửa ngõ và các thứ mỗi giờ một lần. Nhưng thực ra thì công việc như thế chẳng nặng nhọc gì; ông ta không có gì nhiều việc phải làm.   
-- Tôi cũng nghĩ như thế vì bây giờ người ta có nhiều máy móc bảo vệ hiện đại. Tại sao người ta còn phải thuê người gác đêm làm gì?   
-- Đấy là vấn đề thể diện, thật vậy. Những chủ thuê cơ sở đều thích thế. Bất kể các hệ thống máy móc báo động hữu hiệu đến bao nhiêu, mà nếu có một người đi quanh người ta cũng thường cảm thấy an tâm.   
-- An tâm thật, - Annnie nói. - Tôi thấy chẳng cần bận tâm đến người máy canh gác nữa.   
-- Xin lỗi, cô nói sao?   
-- Tôi nói đùa. Đừng quan tâm. Ta tiếp tục...   
-- Ồ, tôi thấy rồi. Một cảnh sát có tính hài hước. Nhưng dù sao, có người trong công ty cũng vẫn làm cho kẻ gian phải e ngại.   
-- Thế nuôi chó không được sao?   
-- Chó có thể hữu hiệu, nhưng người ta không thể để chó một mình được. Vả lại, nếu chúng cắn ai thì phải ra tòa phiền phức thêm.   
-- Làm sao ông Courage có được việc làm này?   
-- Ông ta nộp đơn xin việc theo thể thức bình thường thôi. Tôi thú thực là ông ta có vẻ đáng tin cậy.   
-- Đấy là dấu hiệu của một tên tội phạm bậc thầy.   
-- Cô lại đùa nữa phải không? - Bennett cười.   
Annie không cười đáp lại.   
-- Ông Courage được trả lương bằng ngân phiếu, phải không?   
-- Hoàn toàn không. Tiền lương được chuyển thẳng vào tài khoản ngân hàng của ông ta.   
-- Có thưởng bằng tiền mặt không?   
Bennett cau mày.   
-- Thưởng bằng tiền mặt à? Tôi không hiểu cô muốn nói gì?   
-- Tiền mặt trao tay.   
-- Chắc là không. Đấy không phải là phương pháp của Công ty SecuTec.   
-- Trong suốt thời gian ông Courage làm việc gác đêm, có cơ sở kinh doanh nào hoạt động trong trung tâm này khai báo mất tiền bạc gì không?   
-- Không.   
Annie xếp sổ lại. Cô nói:   
-- Rất tốt, ông Bennett. Bây giờ ông có thể đi được rồi. Chắc chúng ta còn cần gặp nhau lại nữa.   
-- Tốt. Cô cứ tự nhiên làm những gì cô cần làm ở đây, nhưng làm ơn khóa cửa khi ra về.   
Bennett bước nhanh ra khỏi văn phòng. Annie đứng trên ngưỡng cửa, nhìn anh ta trở ra chiếc xe BMW, rồi phóng đi như gió, nếu mặt đất không quá ướt thì chắc chiếc xe sẽ tung lên một đám bụi mù trời. Nhưng cũng vì mặt đất sũng nước, nên khi gã phóng xe đi làm bắn tung nước bùn nhằm một người đàn bà đang đi vào một cửa hàng may mặc cách chỗ cô đứng vài cơ quan. Bà nhìn xuống chiếc áo mưa và quần bó ướt mèm, rồi phồng mang trợn mắt nhìn theo chiếc xe, đưa nắm tay dứ dứ hăm dọa.   
Đáng ra cô không nên gay gắt quá với Bennett như thế, Annie nghĩ khi nhìn anh ta lái xe ra khỏi cổng, rẽ vào con đường chính. Hắn ta là tên lưu manh tự mãn, đúng thế, nhưng trong thời gian làm việc, cô đã tiếp xúc với nhiều kẻ như thế, cô thường không cần tới biện pháp hăm dọa. Hắn trông có vẻ là loại người thường kêu ca phàn nàn. Như thế có lợi cho công việc điều tra của cô không? Cô không tin là sẽ có lợi. Nhưng cô cần ghi nhớ cho kỹ là phải giữ mình và phải tỏ ra có lòng trắc ẩn nhiều hơn nữa đối với bọn điên khùng và bọn lưu manh.   
Bây giờ, cô nghĩ, chỉ còn công việc cần làm là nên đi đâu cho hết một giờ, hay là đến nói chuyện với những người đang hành nghề kinh doanh ở Daleview. Có lẽ họ biết rất nhiều về các hoạt động làm ăn hàng ngày nhiều hơn là cái ông Ian Bennett khủng khiếp ấy. Sau đó, nếu gặp may, cái anh chàng Colin Finch sẽ đến làm việc.   
\*   
\* \*   
-- Sau khi ông ra về rồi, Barry rất tức giận, - Emily nói, tay cầm điếu thuốc khác, nghịch hơn là hút. - Chưa bao giờ tôi thấy gã giận như thế. Khi gã giận, gã rất lạnh lùng. Gã không đỏ mặt tía tai, la hét hay làm gì như bố tôi, mà gã nén cơn giận lại thành nụ cười mỉm, và làm việc gì cũng rất chậm, thái độ cẩn thận, như là sửa lại cho ngay ngắn chiếc gối trên ghế trường kỷ hay là hút điếu thuốc. Và gã nói năng rất bình tĩnh. Thật đáng sợ.   
-- Cô có biết vì sao gã giận dữ không?   
-- Vì ông đến hỏi han lung tung đấy. Gã không thích ai đến hỏi hết, nhất là người lạ.   
-- Hắn đã làm gì cô?   
-- Barry làm gì à? Hắn không làm gì hết. Tôi vừa nói với ông đấy. Gã tức giận với thái độ lạnh lùng. Gã chỉ bảo tôi chuẩn bị đi dự tiệc, rồi chúng tôi uống hai hơi côca nữa mới đi.   
-- Loại tiệc gì thế?   
-- Thường như mọi khi. Dân kinh doanh âm nhạc, một vài ban nhạc nhỏ, giới giàu có ăn không ngồi rồi, cùng với một vài nhà kinh doanh trẻ, các chủ quán rượu khác. Loại người đã được Barry chọn lựa. Có đốt lửa trại và đốt pháo bông ở ngoài trời, nhưng hầu hết thời gian chúng tôi đều ở trong nhà.   
-- Có ma túy không?   
Cô cười.   
-- Có chứ. Đương nhiên là phải có. Luôn luôn có ma túy.   
-- Có phải Barry buôn bán ma túy không?   
-- Không. Gã mua thôi.   
-- Kể tiếp đi.   
Emily dừng lại một lát. Cô ta làm ra vẻ can đảm, nhưng Banks biết cô khó nói về chuyện này.   
-- Barry rất lạ lùng suốt buổi tối. Tôi cố... ông biết đấy... tôi cố tránh xa gã cho đến khi thái độ kỳ lạ của gã hết đi, tôi giữ khoảng cách với gã, nói chuyện với gã vài câu trong ban nhạc và người trong nhà, nhưng gã vẫn hiện đến bên tôi, cười với nụ cười lạnh lùng ấy, gã quàng tay ôm tôi, sờ mó tôi... chốc chốc lại ghì lấy tôi... làm tôi đau... - Cô uống một hớp thứ nước uống Snowball, nhăn mặt và nói tiếp: - Tôi không thích thứ này. Ông lấy cho tôi chai bia nhẹ và nước chanh hay cái gì như thế được không? Tôi khát.   
-- Tôi không mua nước uống có rượu cho cô được, Emily à. Cô chưa đủ tuổi uống rượu.   
-- Đừng có phá đám. Tôi đã uống một ly rồi phải không?   
-- Cô nói đúng. Có lẽ tôi không nên ngồi với cô. Nhưng tôi đã ngồi. Nếu cô muốn tôi đi lấy nước uống cho cô, thì tôi sẽ chỉ lấy nước chanh hay côca thôi.   
-- Tôi sẽ không nói hết câu chuyện cho ông nghe.   
-- Không thành vấn đề.   
-- Đồ con hoang. Thế mà tôi nghĩ ông được tôi xem là bạn.   
Banks không nói gì. Emily bèn đứng lên đi nhanh đến quầy rượu, khiến cho tất cả đàn ông trong quán đều nhìn theo. Banks uống bia và đốt điếu thuốc thứ hai. Ông sẽ hỏi về Barry Clough và những hoạt động "kinh doanh" của hắn trong vài ngày sau.   
Emily trở lại với ly bia và chanh, cô làm bia bắn ra bàn khi cô để ly bia lên bàn với vẻ chiến thắng. Cô không nói gì, uống một hơi dài, nghỉ một lát rồi nói:   
-- Trời đã khuya. Tôi không biết mấy giờ. Hai hay ba giờ sáng. Mọi người đều đã mỏi mệt. Tôi cảm thấy kỳ lạ, như có ai đã bỏ cái gì vào ly đồ uống của tôi. Chắc đấy là một loại ma túy kích dục mà tôi đã đọc, nhưng tôi đã có quá nhiều chất khác trong người, nên không ngủ được. Tôi cảm thấy người kỳ lạ. Trôi bồng bềnh. Thế nhưng, Barry lôi tôi sang một bên, gã nói có chuyện gã muốn tôi làm cho gã. - Khi cô nói, cô nhìn vào trong ly bia và mấy ngón tay phải cào trên mặt bàn. Banks thấy mấy móng tay đã bị cắn sứt - Gã dẫn tôi lên lầu, đi đến một phòng ngủ. Tôi nghĩ gã muốn đánh tôi hay làm gì đấy. Thỉnh thoảng gã làm thế. Tôi thật không muốn, tôi cảm thấy trôi bồng bềnh trong không gian, nhưng... nếu gã rời khỏi lưng tôi một lát... Nhưng không được như thế. Gã mở cửa phòng ngủ và trong phòng có thằng cha Andy. Hắn trần truồng như nhộng và hắn... tôi muốn nói, tất cả chúng tôi đều đã uống V&E, cho nên hắn, ông biết đấy, hắn...   
-- V và E là cái gì?   
Cô nhìn ông như thể ông là đồ ngốc.   
-- Là thuốc kích thích Viagra và Ecstasy. Dù sao, như tôi đã nói, hắn... giống như hắn có cái trụ đèn giữa hai chân. Barry đẩy tôi tới trước, nói tôi phải tử tế với hắn, rồi tôi nghe tiếng cửa đóng. Dù sao, khi Barry đẩy tôi nhào lên giường, Andy liền kéo áo quần tôi ra, ôm lấy tôi. Thật thô tục. Có thể tôi đã say, và tôi công nhận tôi không phải là thứ con gái đoan trang, nhưng chuyện như thế này nằm ngoài nguyên tắc. Tôi không nói tôi có quyền "chọn" người để làm tình, chứ không làm tình với bất cứ ai, phải không? Ngay cả đến hắn cũng thế thôi. Tôi muốn nói hắn là một thằng tay chân tin cẩn, nhưng cứ nghĩ rằng Barry đã đem tôi cho hắn như một thứ hình phạt, vì ông đã đến và hỏi han đủ thứ... tôi không biết. Việc này làm tôi đau đớn, thế đấy.   
Cô dừng lại để uống bia chanh, Banks cảm thấy cơn giận bừng lên, đồng thời cảm thấy mình có tội; chính ông đến đã gây khó khăn cho cô. Tuy nhiên, ông tự nhủ rằng thế nào đi nữa thì với một kẻ như Clough, trước sau gì cô cũng đi đến kết quả như thế, thế nhưng lòng ông vẫn ấm ức. Ông nhớ cách đây không lâu, có một đêm ông cùng đi ăn với Annie Cabbot trong một quán nhỏ ở Luân Đôn, cô ta nói cho ông biết cô đã bị một số đồng nghiệp trong Phân đội điều tra tội phạm làm nhục bằng tình dục.   
-- Thằng Andy này là ai? Cô có biết hắn không?   
-- Như tôi đã nói, tôi đã gặp hắn ở đấy. Hắn là thằng tay chân của Barry. Ít ra tôi đã thấy Barry nói chuyện với hắn và thỉnh thoảng ra lệnh cho hắn. Hắn thô tục một cách kinh khủng. Andy lại còn có tật nói lắp nữa. Tôi thấy đấy là điều nhục nhã nhất. Đấy, Barry đã đem tôi cho một thằng làm việc cho gã. Cho một kẻ mà gã nghĩ là một trò đùa thú vị. Nó làm cho tôi cảm thấy mình vô giá trị. Như đồ bỏ.   
-- Tên họ thật của hắn là gì?   
-- Andrew Handley. Nhưng người ta thường gọi hắn là Andy Pandy. Nhưng chắc ông biết đoạn cuối rồi. Hay là biết hầu hết rồi.   
-- Cô làm sao để thoát được?   
-- Chúng tôi đánh lộn nhau. Nó không ngờ tôi chống lại, tôi bóp dái nó, nó đánh tôi và thả tôi ra. Cánh cửa không khóa. Tôi chạy xuống lầu, ra khỏi nhà không ngoái cổ nhìn lui. Tôi chỉ sợ Barry đứng đâu đó dưới cầu thang và chặn tôi lại, nhưng tôi không gặp hắn. Tôi gặp may. Chỗ chúng tôi đang chơi gần ga Victoria, thế là tôi chạy đến dãy xe taxi và chỗ duy nhất mà tôi có thể đến được là khách sạn ông đang ở. Chuyện thế đấy. Chuyện buồn của Barry và Emily. Hay của Barry và Louisa.   
-- Trước đó có khi nào hắn xử tệ với cô như thế không?   
-- Không. Nhưng tôi không để cho hắn có cơ hội.   
-- Cô nói thế nghĩa là sao?   
Emily suy nghĩ một lát rồi nói:   
-- Với Craig, tình thế dễ dàng. Anh ta ghen, có lẽ ghen rất nhiều, vì thế mà anh ta nổi điên lên. Nhưng với Barry thì khác. Gã chỉ chiếm, chứ không ghen. Gã cần sự trung thành. Ông biết không, có một vài công việc mà mình không được phép tìm biết. Tôi không điên. Có thể tôi không biết chính xác công việc của gã đang làm gì, nhưng tôi biết có lẽ đấy là công việc phi pháp. Và tôi biết hắn đánh người ta. Tôi đã thấy hắn đánh Craig.   
-- Phải chăng phần này là phần có sức quyến rũ?   
-- Sao? Chuyện hắn đánh người à?   
-- Chuyện hắn là tên tội phạm, trong khi ba cô là cảnh sát. Dù sao thì hai người đều cùng lứa tuổi.   
Emily hậm hực đáp:   
-- Ông nói nghe như ba tôi nói vậy. Có phải tất cả đều đã học qua khoa tâm lý học cảnh sát không?   
-- Chuyện này chỉ dựa vào lý luận là rõ.   
-- Không phải như thế tí nào hết. Barry có sức quyến rũ là vì gã có những hành động hấp dẫn, gã tổ chức những buổi đại tiệc, gã cho xài ma túy xả láng và người ta kính trọng gã.   
-- Theo cô thì người ta sợ hắn.   
-- Cũng được thôi. Nếu sợ là phương pháp duy nhất để làm cho người ta kính nể, thì có gì sai trái đâu? Không ai bất bình Barry chuyện gì hết.   
-- Vậy thì tại sao cô không ở lại với hắn.   
Cô ta lại cào lên mặt bàn.   
-- Tôi đã nói với ông rồi.   
Một đứa bé bối rối. Banks không cầm lòng được, ông chồm người tới trước để tay lên bàn tay cô. Với ông thì đấy chỉ là hành động nặng tình phụ tử, nhưng ông biết Emily và những người khác trong quán rượu đều không nghĩ như ông. Ông còn nhận thấy rằng trong số đặc tính của Barry Clough mà cô đã nói cho ông nghe, Emily không đả động đến tình dục, như thế tức là gã rất tài về mặt trên giường. Có lẽ tình dục là vấn đề uy quyền đối với Clough. Bỗng Banks thấy rõ Clough đã dùng Emily hành dục - cô đã nói chuyện này - nhưng với cô, ông đoán, chính là vấn đề giá trị của cô, giá trị của cô phải cao hơn, chứ không phải đem cô ra làm trò chơi giải trí cho mọi người. Và chính hành động hạ thấp giá trị của cô xuống đã làm cho cô bối rối.   
-- Cô có sợ hắn không, Emily?   
-- Đương nhiên là không, mà chỉ...   
-- Chỉ gì?   
Cô cau mày:   
-- Gã chỉ muốn chiếm hữu, như tôi đã nói. Barry không thích để mất những sở hữu quí giá.   
\*   
\* \*  
Một giờ sau, Annie ướt át, khổ sở, rối trí. Cô đã đến từng đơn vị một ở trung tâm, nói chuyện với các quản lý và công nhân, cô hoàn toàn không tìm ra được manh mối gì. Nếu có gì bất chính xảy ra ở Trung tâm Thương mại Daleview, thì chắc điều này cũng được giữ bí mật. Nhưng bỗng cô cảm thấy khoan khoái khi biết đã đến gần giai đoạn cuối cùng công việc phải làm trong ngày. Đó là phiên họp cuối ngày. Banks đã mời họp vào lúc cuối chiều để tổng kết công việc điều tra của họ, và Annie mường tượng cảnh sau đó, cô sẽ tắm nước nóng, xào nấu những thức ăn mua ở Marks và Sparks, rồi thưởng thức một buổi tối tự do muốn làm gì thì làm.   
Trung tâm may mặc ấm áp và khô ráo, ngát mùi sáp thơm, như mùi hoa hồng và mùi chanh. Đây là nơi chật chội vì chất nhiều đồ đạc, nhiều thứ chủ yếu như những thùng kim, chỉ, bao da, máy đan, máy khâu, máy dệt và hàng ngàn thứ hàng hóa bí truyền khác. Những bức thảm đã làm xong treo trên tường. Cảnh tượng xem như phòng trưng bày hơn là cửa hàng, ở đây không có quầy mà chỉ có bộ xa lông ba ghế, trông rất êm dịu, nơi khách có thể ngồi để bàn bạc với nhau về hàng hóa họ yêu cầu.   
Một phụ nữ từ phía sau văn phòng bước ra, đúng là người đàn bà mà Bennett đã làm bắn nước dơ vào người. Annie tự giới thiệu, rồi cô cho biết cô đã đi thăm một vòng từ văn phòng Công ty SecuTec.   
Người đàn bà bắt tay cô, chị nói:   
-- Tôi là Natalie. Hân hạnh được đón cô đến công ty tôi. Tôi không biết nói gì, nhưng tôi vừa bắt ấm nước lên lò, xin mời cô ngồi chơi dùng trà tránh mưa một lát.   
-- Xin vui lòng, - Annie đáp. - Tôi xin được uống hầu cô một tách. - Nếu uống trà người ta mời mà gọi là tham nhũng thì tất cả cảnh sát ở nước Anh đều phải cho về vườn hết.   
-- Không lâu đâu. - Natalie nói rồi bước ra sau văn phòng... Annie xem các thứ đồ nghề dùng cho máy đan, cô phân vân không biết làm việc với các thứ này dễ hay khó. Cô bỗng dưng nhớ đến mẹ cô ngồi tréo chân trên nền nhà, mái tóc dài phủ xuống tận chân, bà mặc cái áo nhung do tay bà thêu, chiếc áo có nhiều hạt ngọc trai đính vào và thêu nhiều hình rất đẹp. Bà làm áo mẫu để trưng bày tại một cuộc triển lãm trong làng. Đây là cảnh tượng thật lạ lùng, vì Annie không hề nghĩ đến việc may vá của mẹ, mặc dù cô biết mẹ cô may áo cho mình, và nhiều áo thêu của mẹ rất đẹp. Chắc cô phải điện thoại để hỏi ông Ray, bố cô, mới được. Có thể một số các áo mẫu của bà hiện đang còn lưu giữ tại phòng lưu niệm gần St. Ives, cô định sẽ đến lấy một cái để làm kỷ niệm. Mẹ cô mất khi cô mới lên năm. Annie nhớ khi cô nhìn mẹ, bà ngước mắt nhìn lại cô và mỉm cười. Khi Natalie mang trà lại, bỗng Annie cảm thấy buồn.   
Chắc chị ta thấy cô buồn.   
-- Có chuyện gì thế? - Natalie hỏi. - Trông cô như vừa thấy mẹ vậy.   
-- Ồ không có gì. Chỉ là kỷ niệm thôi.   
Natalie nhìn quanh căn phòng trưng bày để tìm xem thử có cái gì làm cho cô phật ý không. Annie nghĩ đã đến lúc làm việc.   
-- Cám ơn chị đã mời trà. - Cô nói, uống một hớp. - Chị đã nói chị không thể nói gì được, nhưng tôi nghĩ chắc chị có nghe chuyện gì đã xảy ra cho ông Courage chứ?   
-- Ồ có. Tin tức được phao truyền ở đây rất nhanh. Thế nhưng, hầu hết chúng tôi đều chỉ có mặt ở đây khi trung tâm mở cửa, cho nên chúng tôi chỉ nói với nhau thôi. Chúng ta ngồi xuống chứ? - Chị ta đưa tay chỉ bộ sa lông ba ghế. Annie đến ngồi vào chiếc ghế bành. Cô cảm thấy quá mệt mỏi, cô phân vân không biết cô có thể mệt được không.   
-- Chị có biết ông ta không?   
-- Không. Nhưng tôi biết ông ta chưa làm ở đây lâu.   
-- Từ tháng Chín.   
-- Thế à? Nghe cô nói tôi mới biết. Nhưng, ông Bennett đã dẫn ông ta đi giới thiệu với mọi người ngay từ khi ông bắt đầu công việc, cho nên chắc chúng tôi sẽ nhận ra ông ta, nếu có gì khó khăn xảy ra, chúng tôi biết cần gọi ai, tuy nhiên từ ấy đến nay, chưa bao giờ tôi gặp lại ông ta. Cô thấy đấy, hầu như ngày nào tôi cũng đi lúc 5 giờ, ngoại trừ thứ Năm và thứ Sáu, lúc này tôi mở cửa cho đến 7 giờ. Ít ra tôi phải làm việc như thế cho đến sau Giáng sinh, rồi nghỉ ngơi cho đến khi thời tiết tốt trở lại. Chắc cô ngạc nhiên khi biết số khách du lịch đến đây rất nhiều vào tiết xuân và hạ, nhưng hầu hết khách hàng của chúng tôi là khách thường xuyên. Đây là công việc kinh doanh rất đặc biệt, nặng chuyên môn. Khách biết họ muốn tìm hàng ở đâu, họ biết chúng tôi có hàng gì họ cần. Dĩ nhiên là họ gọi đến trước. Ồ, tôi nói huyên thuyên quá. Nhưng xin báo cho cô biết là tôi không biết gì hết.   
Annie cười, cô uống mấy hớp nước trà.   
-- Không sao, - cô nói. - Tôi có dịp ngồi cho ấm và uống trà. Rất nhiều người tôi gặp ở đây đều nói không có sự cố gì xảy ra trong công ty và thậm chí không mất mát gì hết. Đúng thế không?   
-- Ờ, có chuyện mà tôi không dám ngờ ai, nhưng ở đây thỉnh thoảng tôi có bị mất đồ đạc lặt vặt trong tiệm. Không có gì nghiêm trọng, nhưng cũng đáng tức, những thứ nho nhỏ. Cuộn chỉ, vài bao kim, đại loại thế.   
-- Trẻ con chứ gì?   
-- Tôi không tin thế. Ở đây không có nhiều trẻ con. Thời đại bây giờ nghề may vá không ai dùng trẻ con.   
-- Tôi không tin có chuyện như thế.   
-- Chẳng qua là vì cuộc sống. Chuyện mất đồ tại một nơi như thế này, tôi nghĩ cũng là chuyện thường tình, không có gì nghiêm trọng.   
-- Có những toán ăn cắp đồ trong cửa hàng được tổ chức rất tinh vi. Cô phải canh chừng mới được. Nếu tình hình mức độ nghiêm trọng, hãy cho chúng tôi biết.   
Natalie gật đầu.   
Annie nhổm người dậy.   
-- Mặc dù tôi thích ngồi ở đây, nhưng không thể ngồi suốt ngày được, - cô nói, mắt liếc nhanh nhìn ra ngoài cửa sổ. Trời vẫn còn mưa, cô nhìn vào danh sách các công ty mà Ian Bennett đã đưa cho cô rồi đứng dậy. - Còn một nơi nữa phải đến thăm.   
Natalie cau mày.   
-- Nếu cô đi vòng theo chiều kim đồng hồ từ công ty SecuTec, thì hết rồi; không còn công ty nào nữa.   
Annie nhìn vào danh sách.   
-- Chị nói thế nghĩa là sao? Tôi thấy có trên danh sách một công ty nữa gọi là công ty hệ thống Máy Tính PKF đây này, nằm ngang cạnh công ty của chị.   
-- Nhân viên của công ty à? Họ đi hết rồi.   
-- Họ chuyển đi khi nào?   
-- Vào cuối tuần. Tôi đoán chắc ông Bennett không nắm vững tình hình để cập nhật được danh sách.   
-- Có bao nhiêu người làm việc ở đấy?   
-- Chỉ có hai người thường trực, tôi bảo đảm. Đấy chỉ là một đơn vị nhỏ thôi.   
-- Chị có biết tên của họ không?   
-- Rất tiếc. Tôi không gặp họ. Họ là những loại người không bặt thiệp lắm.   
-- Còn số người lui tới thì sao?   
-- Chỉ là xe tải giao hàng. Loại xe thông dụng.   
-- Tốt. Cám ơn chị đã mất thì giờ, Natalie. Và cám ơn đã mời trà.   
-- Rất hân hạnh. Nhờ được thế, mà buổi chiều ảm đạm đã vui lên.   
Annie rời công ty may mặc, đi qua công ty bên cạnh. Nếu đã có bảng hiệu trên cửa, thì bây giờ không còn treo nữa. Thay vì có một cửa sổ lắp kính như các công ty khác để trưng bày sản phẩm, thì công ty PKF lại có đến ba cửa sổ nhỏ ở phía trước. Annie nhìn qua một cánh, cô thấy căn phòng trống rỗng, đồ đạc hoàn toàn đã dọn sạch. Máu cảnh sát trong người cô báo cho cô biết có chuyện gì đáng nghi ngờ rồi đây. Charlie Courage, đã được người hàng xóm trông thấy còn sống vào buổi chiều Chủ nhật, rõ ràng là đã làm việc phiên 4 giờ đến 12 giờ khuya đêm đó, rồi được tìm thấy chết vào thứ Ba nơi cách xa gần hai trăm dặm. Hắn đã nhận tiền công 5 lần mỗi lần 200 bảng trong tháng vừa qua. Và bây giờ công ty máy tính này đã chuồn gấp vào cuối tuần.   
Cô thấy nên vào xem qua căn phòng trống này một chút, và khi xem xong thì chắc Colin Finch đã đến làm việc ở văn phòng của Công ty SecuTec rồi. Cô sẽ có thì giờ để nói chuyện với anh ta trước khi về trạm cảnh sát để dự họp.   
\*   
\* \*  
-- Ông không nghĩ là tôi muốn ông đóng vai thiên thần trả thù cho tôi chứ, - Emily nói. - Ông đã làm chàng hiệp sĩ áo giáp sáng rực rồi, cám ơn ông rất nhiều.   
-- Vậy tại sao cô kể cho tôi nghe những chuyện này?   
-- Vì ông muốn biết. Và vì tôi đã hứa kể cho ông nghe. Thế thôi.   
-- Cô đã xác nhận cô sợ Clough.   
-- Bởi thế tôi mới ngốc. - Cô khẽ rùng mình. - Nhắc lại chuyện ấy, tôi chợt nhớ gã vào đêm ấy. Và tôi...   
-- Sao?   
-- Không sao hết.   
-- Nói đi.   
-- Ồ, tôi nghĩ là tôi đã thấy Jamie ở tại trung tâm Swainsdale. - Cô cười, để ngón tay trỏ lên đầu rồi cọ lui cọ tới ngón tay. - Tôi điên lại rồi đây. Emily hoang tưởng, chúng gọi tôi như thế đấy. - Móng tay cô bị cắn đến tận thịt, Banks thấy thế.   
-- Jamie là ai?   
-- Jamie Gilbert. Hắn là người giúp việc thân cận nhất của Barry. Barry nói là Jamie làm liền. Tôi không thích hắn. Hắn đẹp trai, nhưng ti tiện. Hắn làm cho tôi sởn gai ốc.   
-- Cô thấy hắn khi nào?   
-- Cách đây hai ngày. Thứ hai thì phải. Nhưng có thể không phải hắn. Chắc tôi nhìn lộn. Barry không biết tôi là ai và ở đâu, phải không? Ông nhớ tôi là Louisa chứ?   
-- Làm sao tôi quên được? - Banks không tin một người như Barry Clough lại không có phương tiện gì để tìm ra những gì hắn muốn biết về ai đó. - Nhưng cô hãy cẩn thận. Nếu cô nghĩ là đã thấy hắn hay Clough ở đây lại một lần nữa, thì cô nhớ hãy cho tôi biết. Nhé?   
-- Tôi có thể lo cho tôi được.   
-- Emily, hãy hứa là nếu cô gặp lại chúng thì cô sẽ báo cho tôi biết.   
Emily hươ tay.   
-- Được rồi. Được rồi. Ông đừng quá bận tâm vào những chuyện nhỏ nhặt làm gì.   
-- Cô chưa cho tôi biết Clough kinh doanh cái gì.   
-- Chỉ là vì tôi không biết.   
-- Cô không chắc hắn buôn bán ma túy chứ?   
-- Không. Tôi không nghĩ thế. Như tôi đã nói, hắn luôn luôn có ma túy trong nhà. Hắn biết nhiều người, hắn thường ban ân cho người ta nhiều thứ, có lẽ người ta cho hắn lại ma túy, nhưng tôi tin chắc hắn không buôn bán ma túy.   
-- Hắn làm gì mà có nhiều tiền?   
-- Tôi đã nói tôi không biết. Chưa bao giờ hắn nói với tôi. Theo quan niệm của Barry thì đàn bà chỉ dùng để giải trí chứ không dùng vào việc làm ăn. Tôi nghĩ hắn có quán rượu làm cơ bản. Lúc này quán rượu có thu nhập rất lớn. Và tôi nghĩ có lẽ hắn điều hành vài ban nhạc, tổ chức trình diễn âm nhạc. Hắn có lợi tức kinh doanh khắp nơi. Hắn thường đi đây đó. Leeds, Doverm Manchester, Bristol. Thỉnh thoảng hắn đem tôi đi theo, nhưng thú thật tôi rất chán khi phải đợi hắn trong phòng khách sạn, đi lang thang ngoài đường dưới mưa đầy rác rến dơ bẩn. Thậm chí có lần hắn hỏi tôi có muốn đến đây với hắn không.   
-- Đến đây à? Đến quán Bò Đen này à?   
-- Ngốc ơi là ngốc, đến Eastvale. Ông có tưởng tượng ra điều này được không? Tôi và Barry đi quanh Eastvale? Mẹ tôi làm việc ở đây mà - Cô đấm tay lên bàn làm lung lay mấy cái ly trên bàn. - Tôi không muốn nói về hắn ta nữa. Xong rồi. Thế nào Barry cũng đến với đứa con gái khác, còn tôi, tôi phải tiếp tục cuộc sống của tôi.   
-- Chuyện ở nhà ra sao?   
Cô nhăn mặt.   
-- Như ông đã biết.   
-- Như thế nào?   
-- Chán lắm. Họ muốn tôi giữ yên lặng, sống cách biệt với mọi người. Mẹ thì không để ý đến tôi. Bố thì tiếp bạn chính trị cả ngày. Chắc ông biết họ nhìn tôi với ánh mắt ra sao rồi. Nhưng bố tôi không để ý. Ổng quá bận hoạch định công việc tương lai.   
-- Thế cô thì sao? Cô muốn làm gì?   
Emily tươi mặt lên, cô uống một hơi bia dài rồi nói:   
-- Tôi định sẽ vào học đại học.   
-- Cô phải học lấy bằng A đã chứ?   
-- Đương nhiên. Nhưng tôi có thể thi bằng này ở lớp dự bị đại học. Nếu muốn, tôi có thể tự học ở nhà. Nghe nói việc này không khó.   
-- A, - Banks nói - Có ai thấy bằng A khó đâu. Cô định vào học đại học nào?   
-- Dĩ nhiên là Oxford hay Cambridge.   
-- Dĩ nhiên rồi.   
Cô nheo mắt, hỏi:   
-- Ông có phiền không?   
-- Không phiền chút nào hết.   
-- Tốt. Phải... ờ... nhưng... tôi không nghĩ đến chuyện đi học đại học ở Mỹ, Harvard hay Standford, hay đại loại như thế. Không học ở Bryn Mawr. Xem như thành phố nhỏ dơ bẩn ở xứ Wals, nơi mà chúng tôi đã sống một thời gian khi tôi còn bé. Và cũng không học ở Poughkeepsie. Ở đấy như nơi người ta nuôi heo.   
-- Cô sẽ học môn gì?   
-- Tôi chưa biết. Có lẽ học ngôn ngữ. Hay là diễn viên. Tôi thường đóng kịch rất khá ở nhà trường. Nhưng còn nhiều thì giờ suy nghĩ về chuyện này.   
-- Phải, còn nhiều. - Banks dừng lại, lấy ra điếu thuốc nữa. Emily lấy chiếc bật lửa vàng, bật lửa cho ông châm thuốc. - Tôi không muốn trông giống ba cô, - ông nói tiếp - nhưng cái việc ma túy này thì...   
-- Tôi xài được thì tôi bỏ được.   
-- Chắc không?   
-- Chắc. Tôi không dùng nhiều đâu. Chỉ có côcain, cần sa, V&E.   
-- Viagra và Ecstasy?   
-- Ông nhớ rồi đấy.   
-- Cô dùng hai thứ này à?   
-- Chắc rồi.   
-- Nhưng Viagra là loại... Tôi muốn nói thứ này thì đàn bà đâu cần?   
Cô cười nham nhở và vỗ mạnh lên cánh tay ông.   
-- Phải, thuốc này đúng là không kích thích cho tôi cương lên, nhưng nó kích thích khoái lạc ghê lắm. Thuốc làm cho mình hầu như tuôn lên, như là tăng tốc vậy.   
-- Ra thế. Nếu bỏ các thứ này, cô có khó khăn lắm không?   
-- Tôi không phải là dân nghiện, ông nhớ cho điều đó. Tôi có thể chấm dứt khi nào tôi muốn.   
-- Tôi không nói cô nghiện, mà tôi chỉ muốn nói rằng nếu không có sự giúp đỡ bên ngoài thì có thể có khó khăn thôi.   
-- Tôi sẽ không cần đến các chương trình ngu ngốc dùng cho bọn nghiện, phải chăng ông muốn nói đến các chương trình ấy. Không cần thiết. - Cô bĩu môi và quay mắt nhìn chỗ khác.   
Banks đưa cao hai bàn tay lên:   
-- Tốt. Tốt. Tôi chỉ muốn nói là cô thấy cần giúp đỡ gì... Mà thôi, tôi biết cô không thể nhờ đến bố cô. Thế thôi.   
Emily nhìn ông một lát, như thể thiếu suy nghĩ hết ý ông vừa nói.   
-- Cám ơn, - cuối cùng cô nói, không nhìn vào mắt ông, cô mỉm cười. - Ông biết lý do tại sao ba tôi ghét ông chứ?   
Banks giật mình, gần như sặc trên ly rượu. Khi lấy lại phong thái cũ, ông hỏi:   
-- Vì va chạm cá nhân chứ gì?   
-- Vì ba tôi ghen tỵ với ông. Thế đấy.   
-- Ghen tỵ với tôi à?   
-- Đúng. Tôi cam đoan thế. Vì tôi đã nghe ổng nói với mẹ như thế. Ông biết không, ổng cho là ông đang tằng tịu với con đĩ Pakistan ở Leeds?   
-- Cô ấy không phải là người Pakistan, mà là người Bangladesh. Cô ta không phải đĩ. Và chúng tôi không tằng tịu nhau bao giờ.   
-- Còn nữa. Còn âm nhạc nữa. Âm nhạc làm cho ổng điên tiết.   
-- Mà tại sao?   
-- Ông không biết à?   
-- Nếu tôi biết thì tôi đã không hỏi.   
-- Là vì ông sống ra hồn. Ông có phụ nữ bên hông, ông nghe nhạc hay bất cứ gì, và ông hoàn thành công việc, ông làm việc có kết quả. Ông lại còn làm việc theo phương pháp ông muốn. Ba tôi thì là mọt sách. Luôn luôn dựa vào sách vở.   
-- Nhưng ông ấy là vị cảnh sát trưởng trẻ nhất chưa bao giờ có. Tại sao ổng lại ghen tỵ với thành quả của tôi?   
-- Ông vẫn chưa vỡ lẽ hay sao?   
-- Rõ ràng là chưa.   
-- Ổng ganh tỵ. Ổng muốn được như ông, nhưng không thể được. Ổng tuân thủ theo một đường lối cứng ngắt mà ổng không thể thay đổi được mặc dù ổng muốn. Ổng hy sinh tất cả để có được địa vị như bây giờ. Ông hãy tin tôi đi, tôi biết rõ hết. Tôi là một trong số những thứ ổng hy sinh. Tất cả những thứ mà ổng đã có là tham vọng của ổng. Ổng không có thì giờ để nghe âm nhạc, để sống với gia đình, để có người phụ nữ khác nữa, để đọc sách. Tuồng như ổng đã ký hợp đồng với quỷ và ổng trao hết thì giờ để đổi lấy quyền lực và địa vị trên trái đất. Và còn có điều này nữa. Ổng tham gia hoạt động chính trị, ổng lấy tiền bạc, quyền hành để đạt được mục đích, đường lối của mình giỏi hơn bất cứ người nào trong lực lượng cảnh sát, nhưng có một điều mà ổng không thể làm cho tốt được.   
-- Cái gì?   
-- Ổng không thể tìm ra được một đường lối hoạt động riêng của mình.   
-- Tại sao vấn đề này lại đáng kể đến thế?   
-- Tại vì đấy là lý do khiến ổng gia nhập cảnh sát trước tiên.   
-- Làm sao cô biết?   
-- Tôi không biết. Tôi chỉ đoán thôi. Nhưng có một lần tôi đã thấy những cuốn sách cũ của ổng, khi chúng tôi ở tại nhà ông nội ở Worthing. Tất cả những cuốn sách này đều được xuất bản vào thập kỷ 60 bằng bìa giấy mềm, trong sách có viết tên của ổng, rất sạch sẽ. Nhiều cuốn do nhà xuất bản Penguins ấn hành có bìa màu xanh. Những truyện trinh thám Sherlock Holmes, Agatha Christie, Ngaio Marsh. Tất cả những thứ vớ vẩn cũ rích chán phèo. Và tôi đã xem một vài cuốn. Ông có biết ổng đã làm gì không? Ổng ghi chú bên lề sách về nhân vật nào mà ổng nghĩ là cần học hỏi, về các bằng chứng xét ra có ý nghĩa. Thậm chí tôi còn đọc một cuốn trong số đó. Ổng đã sai lầm hết chỗ nói.   
Banks cảm thấy muốn nôn mửa. Nghĩ đến những giấc mộng thời thơ ấu của Riddle, ông thấy có cái gì đấy ghê tởm khiến ông khó chịu.   
-- Cô học được môn tâm lý học của cảnh sát ở đâu thế? - Ông hỏi cố dẹp câu chuyện này sang một bên.   
Emily cười:   
-- Có một loại lý luận học cho vấn đề này. Ông suy nghĩ đi thì thấy. Mà thôi, tôi thật rất sung sướng được gặp ông. Nhưng bây giờ tôi phải đi. Tôi có hẹn lúc 3 giờ. Rồi tối nay tôi còn đi dự tiệc nữa - Cô lấy xách tay, cái xách lớn bằng một cái ba lô nhỏ, vuốt tóc rồi đứng lên. - Chúng ta có thể gặp lại như thế này nữa không?   
-- Tôi rất muốn, - Banks đáp. - Nhưng lần sau phải làm theo điều kiện của tôi, nếu không thì thôi.   
-- Điều kiện như thế nào?   
-- Không uống rượu.   
Cô thè lưỡi trước mặt ông. - Đồ phá đám. Chào. - Rồi cô lấy áo khoác, vung vẩy quay người và đi nhanh ra khỏi quán rượu. Tất cả đàn ông đều nhìn theo cô với vẻ mặt sững sờ ngây dại, có người chỉ trở lại với thực tế khi bị vợ ngồi bên cạnh gay gắt chỉ trích. Một người phụ nữ nhìn Banks với ánh mắt ác ý, ánh mắt mà có lẽ bà ta để dành cho những kẻ có máu dụ dỗ trẻ con để thỏa mãn tình dục.   
Sau khi Emily đi rồi, Banks ngồi yên một lát để suy nghĩ những điều cô ta đã nói. Trầm tư mặc tưởng không phải là thói quen của ông, và có chăng cũng chỉ đến ngày ông chia tay với Sandra, từ ngày ông chuyển về ở tại ngôi nhà nhỏ... Ở đây, ông đã ngồi hàng giờ vào lúc trời chập choạng tối, nhìn ánh hoàng hôn phủ xuống các mái nhà lợp đá phiến ở khu Helmthorpe nằm quanh thung lũng xa xa, cố tìm ra các động cơ đã làm cho ông trở thành con người như bây giờ, tại sao ông đã phạm phải những sai lầm trong đời. Đấy, bây giờ ông đã thuộc lứa tuổi quá tứ tuần, đã có sự nghiệp với đời, ông nhận thấy cuộc đời đã diễn ra không như long mong ước của mình.   
Thì ra ông Riddle ghét ông chỉ vì ông là một thám tử bẩm sinh và vì ông có một cuộc sống thoải mái, kể cả cô nhân tình không có thực. Lòng ganh tỵ của ông Riddle, nếu có thật như thế, đã dựa trên một sự sai lầm. Còn gì tội nghiệp đáng thương cho bằng lòng ganh tỵ một người mà mình tưởng tượng ra những điều anh ta không có? Dĩ nhiên đây chỉ là lý luận của một cô gái vị thành niên sớm phát triển, nhưng có lẽ lý luận của cô ta không phải là không có căn cứ. Nói tóm lại, không phải ông Riddle bao giờ cũng tạo cho Banks một cơ may, ngay từ lúc đầu. Thế nhưng, ông nghĩ, vừa uống hết tí rượu cuối cùng trong ly, vấn đề này không còn là vấn đề khó khăn cho ông nữa. Cứ để ông Riddle nằm yên một chỗ bên cạnh cuộc đời mình, ông cứ tiếp tục công việc xem ra đã có phần chuyển hóa tốt đẹp hơn. Khi ông kéo cao cổ áo và bước ra khỏi quán rượu, ông cảm thấy mắt của các bà nhìn theo ông như những tia lửa đốt thủng phía sau áo mưa của ông.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 7**

Trung sĩ thám tử Hatchley là người cuối cùng đến dự phiên họp đã lên kế hoạch vào chiều thứ Năm, anh ta đến sau 5 giờ 15 một chút, người tỏa mùi rượu và thuốc lá, trông anh ta như thể bị ai kéo ra khỏi hàng rào. Banks, Annie Cabbot và các sĩ quan thám tử Rickerd, Jackman và Templeton đã đề tựu trong "phòng ván", căn phòng được gọi như thế là vì chung quanh có đóng pa-nô, có ván lát chân tường và có những bức tranh sơn dầu vẽ chân dung các chủ nhà máy xay đã quá cố. Một lớp bụi mỏng bay từ chỗ đang tu sửa đến tận cái bàn dài dùng dọn tiệc này, cái bàn mà thường khi sạch bóng lộn đến nổi người ta có thể soi gương được.   
-- Xin lỗi, thưa ngài, - Hatchley lẩm bẩm nói, vừa ngồi vào chỗ.   
Banks quay qua Annie Cabbot, cô vừa mới bắt đầu báo cáo kết quả cuộc điều tra vừa rồi ở trung tâm Thương mại Daleview. Ông nói:   
-- Tiếp tục đi, Trung sĩ điều tra Cabbot. Bây giờ đầy đủ cả rồi.   
-- Vâng, thưa ngài, không có gì nhiều để nói thêm. Charlie đến làm việc vào chiều Chủ nhật như thường lệ, hắn ghi tên vào sổ, và về nhà lúc nửa đêm. Colin Finch, người thay cho hắn phiên 12 giờ khuya đến 8 giờ sáng, cho biết anh ta chỉ gặp hắn vào lúc 4 giờ và 12 giờ đêm, cho nên anh ta biết hắn còn sống khi hắn rời khỏi trung tâm.   
-- Anh chàng Finch này có nói gì nhiều không? - Banks hỏi.   
-- Anh ta nói anh ta không biết rõ Charlie. Hai người là những con tàu gặp nhau trong đêm thôi. Lời anh ta nói thế, chứ không phải của tôi. Và anh ta không hay biết gì đến những chuyện bê bối xảy ra ở Daleview. Những người tôi đã nói chuyện ở đấy cũng không ai biết Charlie hết - cũng không ngạc nhiên, vì hắn thường làm việc vào những giờ mà mọi người đều đã về nhà - và không ai nói có sự cố gì xảy ra ở Trung tâm, cho nên hắn không có việc gì nhiều để làm.   
-- Vậy thì cái chết của hắn có thể không liên quan gì đến công việc của hắn, phải không? - Banks hỏi.   
-- Có thể như thế, - Annie đáp, vừa liếc mắt nhìn Hatchley. - Tóm lại, hắn đã có tiền án. Chắc có dính líu đến một số công ty làm ăn lem nhem. Nhưng có một chuyện kỳ lạ.   
-- Chuyện gì thế?   
Cô lấy trong cặp ra một phong bì, để lên bàn.   
-- Một công ty hoạt động ở Daleview - Hệ thống Máy tính PKF - đã dọn hết hàng hóa đi khỏi vào tối Chủ nhật.   
-- Chuyển đi gọn nhẹ à?   
-- Không, thưa ngài. Chở tất cả lên xe, theo Colin Finch cho biết thì chuyển rất nhanh, không ai chú ý. Họ chuyển đi lúc nửa đêm, khi anh ta đổi phiên.   
-- Không trả tiền thuê nhà à?   
-- Khi họ đi, họ không nợ nần gì hết. Nhưng tôi nghĩ chắc trên thực tế, có nhiều chuyện lem nhem về tiền bạc.   
-- Có thể, Banks nói. - Nhưng họ không làm điều gì sai trái chứ?   
-- Không. Nhưng giờ chuyển hàng hấp dẫn đấy chứ, ông không nghĩ thế sao?   
-- Đúng, có nghĩ. - Công ty PKF chuyển hàng hóa đi vào phiên gác đêm cuối cùng của Charlie Courage. Banks không thích thấy ông rơi vào sự sai lầm như các cảnh sát khác. - Tiếp tục đi.   
-- Ngoài ra, Ian Bennett đã cho phép tôi toàn quyền hành động, và chìa khóa nằm trong phòng của ông Courage, cho nên tôi đã vội lục soát khắp công ty PKF.   
-- Có tìm ra gì không?   
-- Sạch bách. Rõ ràng chúng rất cẩn thận để khỏi bỏ sót lại cái gì hết. Ngoại trừ cái này. Tôi thấy nó vướng vào hệ thống lò sưởi. Chắc là nó rơi vào đấy. - Cô đưa cái phong bì lên và đổ đồ trong bì ra. Một cái hộp nhựa bị nứt, rộng quãng mỗi bề 12 phân, bề 14 phân rơi xuống trên mặt bàn láng bóng.   
-- Hộp đĩa CD, - Banks nói. - Nếu đây là công ty kinh doanh máy tính, thì tôi nghĩ thế nào cô cũng tìm được thứ như thế này. Phần mềm và các thứ như thế.   
-- Phải, - Annie đáp. - Có lẽ nó chưa cho ta biết thêm gì nhiều. Thực vậy, có lẽ ta chưa biết gì về công việc của công ty PKF, nhưng tôi rất cẩn thận khi lấy cái này để phòng có thể cần đến. Chúng ta có thể lấy dấu tay của kẻ có nó.   
-- Cô nghĩ là Công ty PKF này có thể làm ăn lem nhem hay sao?   
Annie ngồi tựa lưng ra ghế. Banks nghĩ: Ngay khi ngồi trên ghế của phòng ván cứng ngắt, đau cả mông như thế này, mà trông cô ấy cũng thoải mái.   
-- Tôi không biết, thưa ngài. Chỉ nghi ngại về thời gian họ dọn đi thôi, họ chuyển đi vào ngày cuối tuần, đúng vào lúc Courage mất tích. Ta cần phải điều tra công ty này để xem họ là ai, họ làm gì, ta mới biết rõ hơn. Có thể như thế mới giúp ta hiểu được tại sao Charlie bỗng giàu có lên như thế.   
Banks gật đầu.   
-- Cô nói đúng. Ngày mai, cô nên đi điều tra việc này. Và nếu cô đến gặp Vic Manson để nhờ tìm xem dấu tay là của ai thì chắc cũng không uổng công. Nếu kẻ nào làm việc cho công ty PKF mà có tiền án trong hồ sơ của chúng ta, như Charlie... - Ông nhìn ba vị sĩ quan điều tra ngồi ở cuối bàn. Họ có nhiệm vụ đi từng nhà để hỏi xem có ai thấy Charlie Courage sau buổi trưa Chủ nhật không?   
Winsome Jackman nói trước tiên:   
-- Thưa ngài, một người hàng xóm thấy ông ta đi làm vào lúc xế chiều ngày Chủ nhật, còn người đàn ông bên kia đường thì thấy ông ta mang sữa vào nhà khoảng 8 giờ sáng thứ Hai.   
-- Có ai thấy nữa không?   
Winsome lắc đầu. Kevin Templeton nói:   
-- Cái bà ở số nhà 42, Bà Finlay, có thấy một chuyện đáng chú ý. Bà ta nói rằng bà thấy Charlie bước vào xe với hai người đàn ông vào lúc gần trưa ngày thứ Hai.   
-- Có miêu tả hình dạng không?   
-- Không có gì đáng chú ý, thưa ngài. - Templeton dùng ngón tay viết nguệch ngoạc lên lớp bụi trên bàn khi nói. - Một người cao trung bình, người kia cao hơn. Họ mặc quần jean và áo khoác da - màu nâu hay đen. Người cao đầu hơi sói; người kia tóc ngắn gọn gàng. Bà ta nói bà không nhìn rõ và bà cũng không để ý làm gì. Tôi hỏi bà ta có nghĩ là ông Courage bị ép buộc phải lên xe không, bà cho biết bà không nghĩ thế, nhưng có thể bà sai lầm.   
Banks thở dài. Đấy chỉ là những lời khai chung chung của các nhân chứng. Dĩ nhiên nếu người ta không thấy gì hết thì làm sao mà khai được những điều quan trọng. Hầu hết mọi người đều ít để ý đến những việc xảy ra quanh mình; họ chỉ bận tâm về việc họ đi đâu, làm gì và nghĩ gì thôi.   
-- Chiếc xe như thế nào?   
-- Màu sáng. Có lẽ màu trắng. Bà ta chắc chắn như thế. Không sang trọng nhưng cũng đẹp, đuôi xe bóng loáng.   
-- Được rồi, - Banks nói. - Còn thì giờ vào lúc nào? Chúng ta có thêm được chi tiết gì hay hơn nữa không?   
-- Có một tí, thưa ngài. - Templeton đáp. - Bà ta nói chuyện xảy ra chắc không lâu sau 10 giờ, vì bà vừa mới bắt đầu nghe chương trình "Giờ của phụ nữ" trên đài, mà chương trình này bắt đầu lúc 10 giờ.   
-- Lý thú đấy.   
-- Có thể chuyến đi đã được tổ chức thu xếp trước hay không? - Annie góp ý. - Có thể đây là chuyến đi mà hắn chờ đợi. Có thể hắn nghĩ hắn sẽ đến nơi nào hay ho, có thể kiếm ra tiền nhiều hơn?   
-- Có thể lắm. - Banks quay qua Hatchley. - Buổi chiều thâm nhập vào chốn xa hoa của anh có được gì không, Jim?   
Hatchley cào một bên lỗ mũi phồng của anh. Anh ta đáp:   
-- Xin báo cáo ông rõ: Charlie có hành động tinh ranh.   
-- Nói tiếp đi.   
Hatchley lấy cuốn sổ ghi chép ra. Nhân công đan nện búa nơi khu vực xây cất thêm. Hatchley cất cao giọng.   
-- Theo Len Jackson, một người đồng nghiệp cũ của Charlie, thì hắn kiếm ra khá nhiều tiền, và việc kiếm ra tiền không phải ở Trung tâm Daleview.   
-- Thế thì anh ta có biết hắn làm việc gì không?   
-- Charlie không nói. Hắn không nói rõ nguyên nhân này cho ai biết. Thế nhưng, hắn cho biết hắn làm ra nhiều tiền và chẳng bao lâu nữa hắn sẽ được sống trong cảnh giàu có, chứ bấy lâu nay hắn chỉ sống qua ngày thôi.   
-- Hấp dẫn. Nhưng hắn không nói làm gì mà chúng giàu à?   
-- Không, thưa ngài. Charlie rất kín đáo về việc này. Hắn muốn cho bạn bè cũ biết hắn làm ăn khấm khá, nhưng hắn không muốn nói cho họ biết hắn làm gì. Tôi đoán chắc hắn sợ bị cạnh tranh.   
-- Đúng, - Banks đáp. - Thế thì tốt, ít ra nhờ việc điều tra này mà chúng ta biết là chúng ta đang đi đúng hướng, đã theo dõi được tông tích của hắn. Bây giờ chúng ta cần phải tìm cho ra công việc hắn đang làm và ai là người điều khiển công việc này. Công việc tìm ra manh mối này chắc cũng dễ thôi, phải không? - Ông lắc đầu. - Charlie, Charlie, lần này mày đừng hòng thoát khỏi, con đường mày đi quá rõ rồi.   
-- Hắn không phải là tay đầu nậu, - Hatchley nói thêm. - Hắn chỉ biết kẻ trên hắn thôi, chứ không biết ai chủ trương công việc hắn đang làm.   
Banks gật đầu nói:   
-- Được rồi, bây giờ đã đến lúc ta sẽ biết.   
Trở về văn phòng, Banks đóng cửa lại để khỏi ồn, rồi ông điện thoại cho Thanh tra Collaton ở Market Harborough, báo cho ông ta biết một số tin tức vừa thu thập được, vắn tắt gọn gàng, vì không có gì nhiều để báo cáo. Sau đó, ông xem như công việc trong ngày đã xong. Ông sắp xếp đồ đạc trên bàn cho ngăn nắp rồi khóa tủ, đi ra khỏi phòng. Annie Cabbot đang đi trước ông về phía cầu thang lầu. Nghe bước chân của ông, cô quay lại, hỏi:   
-- Ồ, anh. Về nhà à?   
-- Trừ phi cô muốn đi uống một ly hay cái gì đấy?   
-- Không được, - cô đáp. - Cơn mưa khủng khiếp hồi chiều làm tôi ướt lạnh thấu xương. Bây giờ tôi chỉ muốn mua đồ về nhà ăn, rồi tắm nước nóng một trận và kiếm cuốn sách hay lên giường nằm đọc thôi.   
-- Vậy khi khác nhé?   
Cô mỉm cười, đẩy cửa.   
-- Vâng, khi khác vậy.   
\*   
\* \*  
Có lẽ cô nên nhận lời mời của Banks đi uống một ly mới phải, Annie nghĩ thế khi cô đi qua khu chợ. Chỉ uống một ly, nói chuyện vui vài câu, có hại gì đâu mà sợ. Cô không nên làm mặt lạnh với ông như thế, và cũng không nên làm ra vẻ đàn ông đều đua nhau chạy theo cô như thế. Nhưng có nhiều chuyện cần phải tế nhị, lương tâm của cô bảo cô cần phải dè dặt, nên cô làm theo tiếng nói của lương tâm. Không phải lúc nào cô cũng làm theo tiếng nói của lương tâm; nếu cô đã làm theo tiếng nói của lương tâm thì đời cô đã không gặp nhiều cảnh éo le, và có lúc đã không gặp phải cảnh buồn phiền. Nhưng lần này, cô đã nghe; ít ra là bây giờ.   
Cô cảm thấy lòng tự mãn khi đi ngoài trời, mưa đã ngưng, không khí buổi tối rất lạnh. Những ngọn đèn màu giăng qua phố chợ và ở ngã tư, người đi mua sắm đổ xô ra đường. Cô gặp may là các cửa hàng đều mở cửa bán khuya cho đến Giáng sinh, nếu không thì chắc cô không có gì ngoài hai củ cà rốt lâu đời mốc meo và vài củ khoai để ăn tối thôi. Có một cửa hàng Ấn Độ nằm ở Gallows View thường xuyên mở cửa, nhưng họ không có gì nhiều để lựa chọn; vả lại, đường đến đấy đã xa lại ngược chiều. Cô chỉ muốn cái gì dễ dàng, cái gì có thể nấu cho nhanh trong vòng nửa giờ thôi, khỏi phiền phức mệt nhọc.   
Cuối cùng, chỉ còn may rủi chọn giữa món chả giò chay và cà ri Indonesia nữa thôi. Món chả giò thắng, chỉ vì cô có ở nhà chai rượu Chianti của vùng Sainsbury, rượu này mà uống với chả giò thì tuyệt. Cô cũng cần trứng, sữa, bánh ngũ cốc và bánh mì để ăn điểm tâm.   
Khi cô đi giữa lối đi đông người trong cửa hàng, mắt nhìn vào nhiều thứ thực phẩm chế biến ăn liền dùng cho người ăn một mình, cô bỗng nhớ đến cuốn sách mà cô đã đọc cách đây nhiều năm - Cuốn này bố cô đã cho cô - cuốn sách nói đến chiến lược bí mật mà các siêu thị thường phải dùng để câu khách, khiến khách không muốn mua cũng phải mua. Trước hết là ánh sáng và âm nhạc êm dịu thôi miên khách mua hàng. Dĩ nhiên mùa này người ta cho chơi nhạc Giáng sinh, điệu nhạc vui nhộn, êm ái. Annie thường nghĩ rằng nếu cô nghe tiếng nhạc "fa-la-la-la-la" trỗi lên là cô muốn thét lên. Nhà sản xuất thực phẩm lại còn dùng màu sắc rực rỡ trên giấy gói hàng, cứ thấy những gói hàng sáng sủa ngay tầm mắt là khách cứ muốn đưa tay lên lấy. Cô không nhớ đầy đủ chi tiết, nhưng cô đã bị cuốn sách gây ấn tượng mạnh, và cô thường cảm thấy mình bị hàng hóa dụ dỗ mua chuộc khi ra khỏi siêu thị, vì cô đã mua hàng nhiều hơn ý định ban đầu. Cô thường làm như thế. Lần này là món kem sôcola lạnh. Không phải món này nằm ngay trước tầm mắt, mà cũng không phải kem được gói trong giấy màu đẹp đẽ, nhưng khi đi ngang qua cái tủ lạnh, thì hình như nó đã gọi cô: -- "Mua tôi đi! Mua tôi đi!", và thế là khi cô đứng nối đuôi chờ trả tiền, món kem ấy đã nằm yên trong giỏ mua hàng của cô.   
Cô nghĩ có lẽ cô đã làm việc ở Eastvale hai tháng rồi, nên cô có thể nhận lời mời của Banks được. Chỉ có điều là làm thế thì quá sớm: quá sớm sau lần hai người tằng tịu nhau, và quá sớm sau ngày cô chuyển nhiệm sở. Nếu nói thật thì cô vẫn không tin ông ta. Uống vào hai ly là cô có thể mềm lòng, như lần cô làm việc với ông mới đây. Rồi cô sẽ đi đến đâu? Khi cô làm việc với ông ở ngoài địa phận Harkside và ngoài địa phận Eastvale thì cô ngủ với Banks còn được, chứ bây giờ hai người làm việc cùng trong một nhiệm sở, chuyện tằng tịu nhau sẽ rất khó coi.   
Khi cô đang đứng nối đuôi để trả tiền, bỗng cô trông thấy một người quen, người mà cô không ngờ gặp lại, không gặp ở đây, không ở đâu hết. Con người mà cô không bao giờ muốn trông thấy lại. Hắn đi vào khu vực bán rượu vang và rượu mạnh. Điều cô biết chắc chắn là hắn không thấy cô. Hắn làm quái gì ở đây nhỉ? Annie cảm thấy toàn thân rịn mồ hôi và tim đập thình thịch.   
-- Cả thảy năm bảng 72 xu, thưa cô, - người phụ nữ lùn mập nơi quầy tính tiền tươi cười nói với cô. Annie lục tìm trong ví lấy ra một tờ năm bảng và bốn đồng tiền loại hai mươi xu, vì tay run run, cô để rơi bốn đồng tiền xuống nền nhà. Cô lượm lên và đưa cho người đàn bà thu tiền.   
-- Sao thế, cô em? Trông cô như vừa thấy ma vậy.   
-- Thấy người đại loại như thế, - Annie lẩm bẩm nói, vội cất ví, xách thức ăn đi ra khỏi cửa hàng. Cô liền quay đầu nhìn lui. Hắn đang đứng trước khu bán rượu, nhìn các nhãn rượu và giá cả. Cô vẫn tin chắc là hắn không thấy cô.   
Cô bước nhanh ra đường York Road, hít một hơi không khí trong lành vào phổi. Tim cô vẫn đập thình thịch, người run run. Hắn chính là Wayne Dalton, cô tin chắc như thế. Thanh tra điều tra Wayne Dalton. Một trong hai người đã đè cô nằm xuống cho thằng thứ ba hiếp cô cách đây hai năm.   
\*   
\* \*  
Banks nghĩ ông không nên mời Annie đi chơi như thế, mời một cách bốc đồng. Ông mong sao cô không lấy thế làm phiền lòng. Ông không muốn tỏ ra có hành động quấy phá cô, nhất là khi họ đang làm việc với nhau và nhất khi ông là cấp trên chỉ huy cô. Không nên làm thế để Annie khỏi lên án ông là có hành vi quấy rối tình dục, nhưng...   
Nhờ thế mà hóa ra buổi tối lại hay hơn, vì có chuyện xảy ra ông cần đến. Ông làm một cái bánh xăng uých nhân phó mát với hành, vừa ăn vừa uống trà và vừa đọc sách dưới bếp. Con trai của ông, Brian, điện thoại cho ông lúc 9 giờ, sung sướng kể về chuyện thu băng đĩa CD của mình. Bỗng ông hỏi cậu ta có nghe ai nói đến Barry Clough không. Cậu ta không nghe, nhưng cậu nói sẽ hỏi trong số đồng nghiệp của mình có ai buôn bán làm ăn với gã không. Cậu lại còn nhắc Banks nhớ rằng phong trào nhạc rốc "Punk" này có đã lâu rồi, làm như thể Banks cần được nhắc lại cho nhớ không bằng.   
Sau bữa ăn trưa với Emily Riddle, Banks cảm thấy cần phải nói chuyện với Tracy. Việc này sẽ giúp ông lấy lại quân bình trong tâm hồn. Sau khi đã nghe Emily nói chuyện hơn một giờ, ông ra về với ý nghĩ rất thiên lệch về các cô gái vị thành niên. Ông cần biết tất cả các cô không giống cô ta, nhất là cô con gái của ông.   
Nhưng trong những hành động điên cuồng, và sau khi đã trải qua những chuyện không hay, Emily vẫn còn bình tĩnh, sáng suốt, nếu chuyện cô nói sẽ tiếp tục học thi bằng A để vào đại học là đáng tin. Giống Banks, Tracy đã phải làm việc cật lực mới có được vị trí như bây giờ. Cô thông minh, nhưng không phải là người không cần chăm chỉ. Càng chăm học, điểm cô càng cao. Emily thì hình như nghĩ rằng sự thành công trong cuộc đời là biết chọn lựa, biết phải làm cái gì, khi ấy công việc mới có kết quả tốt đẹp. Có lẽ làm thế mới hợp cho cô ta. Bây giờ ông đã biết rõ Emily, ông cảm thấy không thể nào không thích cô ta, nhưng cô ta là loại con gái làm cho ông lo lắng, loại con gái luôn làm cho tức giận. Ông cảm thấy rất lo cho ông Jimmy Riddle.   
Tracy không trả lời điện thoại. Chắc là vì đi chơi với Damon rồi. Ông để lại cho cô lời nhắn, không có gì cấp bách, chỉ nhắn cô gọi cho ông biết nếu cô về không quá trễ.   
Để thay cho than bùn, Banks đốt lò sưởi bằng củi, mặc dù buổi tối trời không lạnh lắm, rồi ngồi vào chiếc ghế bành cũ ông đã mua trong cuộc bán đấu giá ở địa phương. Ông nghĩ những bức tường sơn xanh đã làm cho ông lo về mùa đông sẽ cảm thấy lạnh, thì bây giờ lại hóa ra trông thật đẹp, khi ông thấy ánh lửa chiếu lên lung linh nhảy múa trên đó. Mắt củi cháy nổ lép bép trong lò đưa ông về lại với thời niên thiếu, thời mà than đốt lò thường cháy nghe xèo xèo và nổ lung tung. Lúc ấy trong nhà không có gì làm cho ấm được vào mùa đông, nên bố ông phải dậy khi trời còn tối để đốt lửa lên. Thường thường khi Banks xuống nhà để ăn mứt và bánh mì trước khi đi học, thì trong phòng đã có lửa đốt lên cháy rực rồi, và lửa đã xua tan hầu hết hơi lạnh của đêm đông. Trong những năm sống nay đây mai đó giữa các chung cư ở Luân Đôn và ngôi nhà song lập ở Eastvale, ông không có than cũng không có củi, mà chỉ dùng ga hay dùng điện, cho nên những mùa đông ấy, ông đã lợi dụng không có than và không có củi mà xài sang.   
Ông mở đĩa CD đầu tiên thu nhạc hòa tấu ở Carnegie Hall của Miles Davis, đĩa do Gil Evans và ban nhạc của ông ta trình bày, lấy cuốn tiểu thuyết mới xuất bản của Kate Atkinson, cuốn sách ông mới đọc một nửa đang lật sấp để trên tay dựa của chiếc ghế bành, và đốt một điếu thuốc. Mặc dù ông định đi ngủ sớm, nhưng ông say sưa thưởng thức âm nhạc và ham đọc sách quá đến nỗi ông đã châm thêm củi vào lò sưởi và mở đĩa CD thứ hai. Đến 11 giờ 15, ông ngưng đọc sách một lát để lắng nghe đoạn nhạc du dương trong bản Concierto de Arenjuez của Rodrigo thì bỗng có tiếng chuông điện thoại reo.   
Cứ nghĩ là Tracy gọi, ông vặn tắt máy hát, nhấc điện thoại lên nghe. Việc đầu tiên làm ông ngạc nhiên là ông nghe bên tai có tiếng nhạc gần đâu đó vang lên. Ông không nghe rõ nhạc gì, nhưng tiếng nhạc nghe như là một loại nhạc disco dâm dật cuồng loạn dùng khiêu vũ. Tiếp theo ông nghe giọng của sĩ quan thám tử Rickerd hét bên tai ông để át tiếng nhạc ồn ào.   
-- Ngài đấy phải không?   
-- Phải. - Banks thở dài. - Có chuyện gì vậy?   
-- Xin lỗi quấy rầy ngài, thưa ngài, nhưng đêm nay tôi trực.   
-- Tôi biết rồi. Có chuyện gì thế? Anh nói nhanh đi có được không? Mà anh phải hét to như thế sao?   
-- Phải, tôi đang ở hộp đêm Bar None, thưa ngài. Ở đây rất ồn.   
Quán Bar None là hộp đêm nổi tiếng nhất dành cho thanh niên ở Eastvale. Quán nằm dưới những tiệm buôn ở bên kia khu chợ, đối diện với trạm cảnh sát, quán thường mở cửa khoảng một giờ trước giờ các quán rượu đóng cửa, hộp đêm này đã thu hút những chàng trai đã quá say không thể lái xe đến Leeds hay Manchester được, ở hai nơi này có nhiều hộp đêm rất sang trọng.   
-- Này, Banks nói - Nếu có chuyện đánh lộn hay gì đấy thì tôi không muốn biết đâu.   
-- Không, thưa ngài, không có chuyện như thế.   
-- Vậy thì sao? - Banks không nghe tiếp được mấy tiếng sau của Rickerd vì tiếng nhạc quá ồn ào đã làm át tiếng anh ta. - Anh nói họ vặn nhỏ âm nhạc xuống một chút có được không? - Ông hét lớn trong máy.   
-- Có người chết rất kỳ lạ ở đây, - Rickerd nói.   
-- Sao lại rất kỳ lạ là sao?   
-- Phải, cô ta chết rồi, thưa ngài. Tôi cam đoan như thế. Có Thanh tra Jessup với tôi ở đây, thưa ngài. Và có cả những người ở đội xe cứu thương nữa. Xem như có ai đánh chết cô ta rất dã man.   
Nếu Chris Jessup, thanh tra cảnh sát của ngành mặc sắc phục, cho rằng đây là vụ khá trầm trọng cần phải gọi Banks thì chắc có lẽ đây là vụ trầm trọng rồi. Ông hỏi:   
-- Nạn nhân là ai thế?   
-- Tốt hơn là ngài nên đến đây, thưa ngài... - Đến đây giọng anh ta lại không nghe được nữa. -tôi... không thể giải quyết...   
-- Các anh có bao nhiêu người ở đấy cả thảy?   
-- Thanh tra Jessup, tôi, với ba sĩ quan thám tử, thưa ngài.   
-- Thế là đủ rồi đấy. Tôi tin chắc Thanh tra Jessup biết việc gì phải làm. Nói với ông ấy không cho ai ra về và canh giữ hiện trường cho cẩn mật. Chúng ta không để ai tới gần thi thể cho đến lúc tôi đến, kể cả nhân viên xe cứu thương. Hiểu chưa?   
-- Hiểu, thưa ngài.   
-- Tốt hơn hết là cho mời bác sĩ Burns đến. Phải mất một thời gian ông ấy mới đến đây được. - Banks định yêu cầu Rickerd cho mời đơn vị khám nghiệm hiện trường đến, nhưng ông lại thôi, đợi khi nào ông đến hiện trường rồi sẽ hay. Khi chưa biết rõ việc gì phải làm mà chi tiền của người đóng thuế là vô nghĩa. - Ông đã biết tên tuổi của nạn nhân chưa?   
-- Rồi, thưa ngài. Cô ta có bằng lái xe và một thể xác nhận tuổi của hộp đêm cấp cho thanh niên. Có cả ảnh của cô ta trên thẻ.   
-- Thế là tốt. Tên cô ta là gì, Rickerd?   
-- Thưa ngài, Walker. Ruth Walker.   
-- Cứt, - Banks nói. Tôi sẽ đến ngay.   
Có thể đúng là Ruth Walker mà Banks đã nói ở Luân Đôn không? Nếu đúng thì cô ta đến làm quái gì ở một hộp đêm tại Eastvale này, trừ phi cô ta đến đây chơi với Emily Riddle? Và nếu Ruth chết thì Banks không ngạc nhiên khi thấy Emily cũng đang gặp cảnh rất bối rối.   
Banks lấy gói thuốc lá, rồi lấy áo khoác da trên móc ở sau cửa. Trước khi ra đi, ông bước đến điện thoại, tính nhanh trong óc là nên gọi cho Jim Hatchley, sống ở Eastvale, hay Annie Cabbot, sống ở nơi xa phải lái xe một đoạn đường dài bằng ông. Ông quyết định gọi Annie. Nếu ông không thừa nhận việc ông quyết định gọi Annie là vì cô đẹp đẽ duyên dáng so với bộ mặt xấu xí của Hatchley thì quả là ông nói láo, nhưng ông không làm thế vì lòng ích kỷ. Annie mới đến Eastvale, cô cần làm việc để rút kinh nghiệm; cô lại có tham vọng, trong khi Hatchley thường càu nhàu vì bị lôi ra khỏi giường vào lúc nửa khuya; Hatchley có vợ và con nhỏ phải chăm sóc, còn Annie sống độc thân.   
Rồi ông sẽ dùng lý lẽ để biện minh cho hành động này, Banks nghĩ, khi ông bấm điện thoại cho cô. Ông có thể biện minh cho việc gọi cô nếu cần, để cho những kẻ vô trách nhiệm im miệng, nhưng điều rõ ràng nhất là ông vẫn còn mê cô, và ông nghĩ bây giờ Sandra đã tuyên bố bà ta muốn ly dị để lấy chồng khác, thì ông có thể vượt qua những chướng ngại vật đã ngăn cách ông với Annie để nối lại tình cảm giữa hai người.   
Nhưng việc này cứ để đấy tính sau, bây giờ ông phải đến xem Ruth Walker và Emily Riddle ra sao đã.   
\*   
\* \*   
Annie lái xe về nhà nhanh như gió, và khi đã vào trong ngôi nhà nhỏ rồi, cô khóa cửa lại, cài then, xích cửa, rồi kiểm soát phía sau nhà và tất cả các cửa sổ. Chỉ khi cô tin chắc nhà cửa bảo đảm rồi, cô mới rót ra một ly rượu vang lớn rồi ngồi xuống.   
Cô nhận thấy tay mình vẫn còn run khi đưa ly lên uống một hớp rượu. Cô nghĩ cô như thế này là do chuyện ấy đã xảy ra cho cô. Thoạt tiên cô nhờ luật sư giúp đỡ, nhưng khi ông luật sư cho biết cô không thể làm gì được, thì chính nhờ nội lực của Annie đã giúp cô qua được cơn khủng hoảng của tâm hồn. Nhờ trầm tư, nhờ luyện tập Yoga và nhờ ăn chay mà cô dần dần bình phục trở lại. Cuộc sống ẩn dật ở thôn quê đã giúp cô trở lại bình thường: từ bỏ cuộc sống xô bồ ở thành phố lớn để về sống an bình ở chốn quê mùa tại Harkside.   
Cô vẫn còn những giấc mơ hãi hùng mà cô đã trải qua ấy, cơn lo sợ đã nhập tâm, sự bất lực khi bị tấn công, rồi cô tỉnh dậy mồ hôi đầm đìa, miệng la hét, và cô vẫn còn thái độ bi quan vì cảm thấy mình ô uế không còn giá trị nữa. Nhưng không phải thường xuyên. Bây giờ thì cô đã chế ngự được những giấc mơ này rồi; cô biết chúng từ đâu đến, cô có thể đứng ở ngoài nhìn chung, tách mình ra khỏi những mặc cảm xấu xa, cô lập chúng như người ta cô lập một khối u. Thậm chí cô còn đi xa hơn nữa, đó là hai năm sau, cô tự nhiên gian díu tình ái với Banks, và cuộc gian díu này đã làm cho cô thỏa mãn, vui sướng, vui sướng là vì cô thấy mình vẫn còn khả năng làm tình. Cuối cùng, việc cô bị hãm hiếp không có gì đáng nói nữa, và việc đáng nói chăng là do sự lo sợ tầm thường, cổ lỗ sĩ của những người yêu nhau, chuyện cố hữu của cô.   
Thằng cha Wayne Dalton này làm quái gì ở Eastvale? Đấy là điều cô muốn biết. Phải chăng hắn có việc gì điều tra? Phải chăng hắn làm việc lại ở Ban tham mưu Phân đội miền Tây? Cô nghĩ cô không thể nào làm việc với hắn được, không thể được sau vụ xảy ra vừa rồi. Mới đây cô nghe hắn đã chuyển về trung ương. Có chắc hắn không tìm ra cô được không? Hắn đến để giày vò cô ư? Thực ra thì sáng hôm sau, cô đã khiếu nại với vị chỉ huy, nhưng không có bằng chứng gì cụ thể; chỉ có lời cô tố cáo ba thằng quỷ ấy thôi. Ông chỉ huy trưởng biết có chuyện như thế này xảy ra, và ông nghĩ ông không muốn chuyện như thế này loan truyền ra trong cơ quan của ông. Thật rất cảm ơn ông, cho nên Annie rời nhanh khỏi nhiệm sở, còn ba gã kia, sau khi bị cảnh cáo gay gắt, họ được khuyến khích lo mà xin thuyên chuyển đi chỗ khác.   
Sau đó, khi ngồi trong bồn tắm, Annie nhớ lại bộ mặt đỏ gay, nhễ nhại mồ hôi của Wayne Dalton khi hắn giữ chặt cô, những sợi tóc màu vàng nhạt xõa xuống mũi khi hắn đứng đợi đến phiên hắn. Nhưng phiên hắn không bao giờ đến. Cô nhớ sau khi thoát được, cô đi hàng giờ ngoài đường, sầu muộn trong bồn tắm, y như bây giờ, lắng nghe ra đi ô, âm thanh của cuộc sống bình thường, và kỵ cọ thật mạnh lên cơ thể để tẩy hết những gì dơ bẩn ra. Quả là công việc mà đáng ra cô không nên làm. Công việc mà, đến phiên cô, cô đã khuyên những nạn nhân bị hiếp dâm không nên làm. Nhưng thật quá dễ khi nói: "Hãy làm như tôi nói, đừng như tôi làm". Lúc ấy, cô không suy nghĩ, cô chỉ mong thoát ra được, mong có cách để xóa hết những gì đã xảy ra, muốn trở lại lúc chưa xảy ra cái chuyện tày trời ấy. Điên, có lẽ thế, nhưng hoàn toàn có lý, cô nghĩ.   
Khi cô đang còn ngồi trong bồn tắm, đang uống ly rượu vang thứ ba thì chuông điện thoại reo, khi ấy là 11 giờ 20 phút.   
\*   
\* \*   
Khi Banks đến nơi thì đã 12 giờ kém 5, ông đã lái xe với tốc độ vượt quá giới hạn cho phép, nhưng lái rất vững. Ông cho xe đậu ở khu chợ, gần bên chiếc xe cứu thương, rồi đi đến cửa hộp đêm. Thám tử Rickerd đã cử một sĩ quan cảnh sát mặc sắc phục đứng gác ở cổng vào, và còn căng ngang qua cửa một sợi bằng vải xanh trắng của cảnh sát. Banks hài lòng khi thấy thế. Khi ông bước xuống những bậc cấp bằng đá, ông lại hài lòng nữa khi nghe tiếng nhạc đã tắt và chỉ còn lại tiếng nói chuyện rì rào của những người đi chơi ở hộp đêm vang lên, họ bị giữ lại trong hộp đêm, ngồi ở các bàn nói chuyện với nhau.   
-- Ở đây, thưa ngài.   
Trong hộp đêm chỉ còn lại ánh đèn màu khiêu vũ quay cuồng uốn lượn trên sàn nhảy, trông rất kỳ lạ, ma quái, vì không có nhạc đệm và không có những người khiêu vũ quay cuồng. Banks trông thấy Rickerd và Jessup đang đứng trước cửa phòng vệ sinh nữ với nhân viên cứu thương, hai sĩ quan cảnh sát sắc phục và một thanh niên. Trước khi ông đến đấy thì có người níu tay áo ông lại.   
-- Xin lỗi, ông có phải là người có thẩm quyền ở đây?   
-- Cứ xem như thế, - Banks đáp. Người hỏi mặc quần jean, áo sơ mi trắng, tuổi chừng trên 20 một chút, gầy, mắt sáng nhưng đồng tử giãn ra. Không khí trong hộp đêm Bar None không nóng, nhưng mặt anh ta rịn mồ hôi.   
-- Tại sao ông giữ chúng tôi lại đây? Bây giờ đã gần một giờ sáng rồi. Ông không thể giữ chúng tôi ở đây được.   
-- Tôi vừa mới biết ở đây đã xảy ra một vụ án mạng rất nghiêm trọng, thưa ông, - Banks nói. - Tôi nghĩ tất cả mọi người ở đây không ai được phép ra về cho đến khi chúng tôi đã làm xong việc. - Ông thấy chàng trai còn nắm tay áo của mình, bèn giật ra.   
-- Chuyện này thật quá nhục nhã. Tôi muốn về nhà.   
Banks chồm người tới trước sát vào mặt anh ta, ngửi mùi bia, cá và khoai rán trong hơi thở của hắn, ông bèn nói nhỏ:   
-- Này, cậu cả, đến ngồi với các bạn cậu và yên lặng đi, cậu nói thêm một tiếng nữa là tôi mời Đội bài trừ ma túy đến, họ sẽ dần cậu một trận nên thân đấy. Hiểu chưa?   
Chàng trai có vẻ như muốn chống đối, nhưng nghĩ tốt hơn là im lặng, anh ta quay về bàn ngồi với các bạn. Banks đi đến gặp Rickerd và Jessup. Một nhân viên cứu thương nhìn ông, từ từ lắc đầu. Annie Cabbot chưa đến. Khi ông gọi cô, cô có vẻ như quá căng thẳng, ông phân vân không biết có phải ông đã đánh thức cô dậy không.   
-- Ở đây, thưa ngài, - Rickerd lên tiếng, mặt anh ta rầu rĩ, đưa tay chỉ phòng vệ sinh nữ. - Không đẹp mắt chút nào hết. - Các người đã căng ngang trước cửa một dãi băng vải nữa, tạo thành một hiện trường bên trong riêng biệt. Việc này rất có ích, vì chỉ người nào có phép đặc biệt mới được vào hiện trường. Những nơi xảy ra án mạng vẫn không ai được vào để khỏi làm mất dấu vết.   
-- Anh ta là ai thế? - Banks ra dấu chỉ người thanh niên đứng bên cạnh Rickerd.   
-- Anh ta đã phát hiện ra nạn nhân, thưa ngài.   
-- Tốt. Hãy canh chừng anh ta. Tôi sẽ nói chuyện với anh ta. Anh đã gọi bác sĩ Burns chưa?   
-- Rồi, thưa ngài. Ông ấy nói ông sẽ đến ngay.   
Banks quay qua Thanh tra Jessup:   
-- Chris, chuyện xảy ra như thế nào?   
-- Có điện thoại gọi đến lúc 11 giờ 6 phút. Anh chàng ông vừa thấy đấy gọi đến. Tên là Darren Hirst. Anh ta đi với cô gái. Cô ta vào toa lét và không đi ra. Anh ta lo sợ, leo vào xem và gọi chúng tôi.   
Banks mang găng tay nhựa vào rồi lòn dưới sợi băng vải để đi vào.   
Phòng vệ sinh nữ nhỏ so với kích cỡ của hộp đêm. Sàn nhà lát gạch men, có ba buồng, hai chậu rửa dưới một tấm gương soi dài. Chiếc máy bán bao cao su thường thấy khắp nơi treo tường, loại máy bán những thứ có mùi thơm và có màu sắc - như loại của các hãng Lager & Lime, Rhubarb & Custard, Curry & Chips. Cửa ở các buồng vệ sinh bằng ván mỏng manh. Trên cửa một buồng có ai viết nguệch ngoạc bằng son môi hàng chữ: "Cindy Bú Cu Đen".   
-- Buồng này, thưa ngài, - Rickerd nói, đưa tay chỉ vào buồng cuối cùng.   
-- Buồng có khóa không?   
-- Dạ có, thưa ngài.   
-- Làm sao anh mở ra được?   
Rickerd lấy kính đeo mắt xuống, dùng khăn mù soa trắng lau hai mắt kính. Đây là thói quen của anh ta từ lâu. - Mở từ buồng bên cạnh, thưa ngài. Tôi đứng trên chỗ ngồi của cầu vệ sinh, chồm người qua vách ngăn rồi dùng cái đùi để hất móc cửa. Cửa mở rất dễ. Rất may là cửa mở ra phía ngoài.   
-- Đây là sự bí mật về việc mở cửa phòng toa lét đóng kín, - Banks lẩm bẩm nói, ông nghĩ Rickerd quả có tài sáng kiến nhiều thứ không như ông nghĩ.   
-- Tôi không làm xáo trộn cái gì không cần thiết, thưa ngài. Chỉ để biết cô ta là ai và chắc đã chết chưa thôi. Thanh tra Jessup đã kiểm tra, còn những người khác giữ không cho ai ra khỏi đây.   
-- Thế là tốt rồi. Các anh làm thế là tốt. - Ông đưa đầu ngón tay kéo cánh cửa về phía mình, cẩn thận để khỏi làm xáo trộn hiện trường đã rối rắm rồi.   
-- Ông không tin nổi chuyện này, thưa ngài, - Rickerd nói. - Tôi chưa bao giờ thấy vụ nào như thế này.   
Banks cũng không.   
Thi thể cô gái nằm chèn như con cua giữa hai bức vách, lưng cong lên khoảng nửa mét trên cầu vệ sinh, hai đầu gối cà sát vào bức vách, còn hai vai thì áp vào bức bên kia, cổ cong lại hết cỡ. Một dòng máu chảy ra từ lỗ mũi, trên mặt và đầu, có nhiều chỗ bầm tím. Những mảnh gương vỡ và bột trắng nằm rải rác trên nền nhà giữa các thứ trong xách tay văng ra. Banks biết mắt người chết không có biểu cảm, nhưng cặp mắt cô gái lộ vẻ khủng khiếp và đau đớn, như thể cô ta nhìn thấy tử thần. Mặt cô ta bầm đen, do máu tụ lại, và hai khoé môi hếch lên theo dáng một nụ cười toe toét.   
Nhưng điều khủng khiếp nhất, điều đã làm cho hai tai ông kêu vù vù và hai đầu gối mềm nhũn gần té nhào xuống, đến nỗi ông phải níu vào trụ cửa cho vững, là thi thể không phải của Ruth Walker, mà là của Emily Riddle.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 8**

-- Sao thế Alan? - Giọng nói hình như từ chốn xa xăm nào vọng đến tai ông. - Sao thế Alan? Sao mà đứng như trời trồng ở phòng vệ sinh nữ như thế hả?   
Banks cảm thấy có người sờ vào tay áo của mình, ông quay qua nhìn thẳng Annie Cabbot đang đứng trong ngưỡng cửa. Chưa bao giờ ông thấy một cảnh đón tiếp nào ân cần hơn cảnh ông đón tiếp cô như bây giờ. Ông muốn nhào vào hai vòng tay cô, muốn cô thoa đầu ông, hôn mặt ông và nói với ông rằng mọi việc đều tốt đẹp, ông chỉ nằm mơ thôi, thế thôi, và giấc mơ xấu sẽ tiêu tan vào buổi sáng.   
-- Alan, ông xanh như tàu lá. Ông khoẻ không?   
Banks tránh khỏi ngưỡng cửa để cho Annie nhìn vào trong. Ông nói:   
-- Tôi có một đứa con gái không lớn hơn cô ta mấy.   
Annie cau mày, cô rón rén bước tới. Banks nhìn cô, thấy cặp tròng mắt đảo quanh, nhìn khắp nơi trên cơ thể nạn nhân: thi thể nằm với dáng điệu thật kỳ dị, kính vỡ, bột trắng, đồ mỹ phẩm văng tung toé, những vết bầm tím. Vài hạt nút trên chiếc áo lụa đen của Emily bung ra, để lộ hình xăm con nhện đen trên làn da bạc trắng dưới vòng rốn. Annie không sờ mó cái gì hết. Và khi cô quan sát xong, cô cũng tái mét.   
Khi hai người ra đứng ngoài phòng vệ sinh lại, cô nói:   
-- Tôi cũng thấy cảnh rùng rợn như ông. Con bò cái tội nghiệp. Ông nghĩ chuyện đã xảy ra như thế nào?   
-- Xem như có người nào ở trong này với cô ta và đánh cô ta nhừ tử đến chết, nhưng nghĩ như thế cũng vô lý.   
-- Phải, - Annie đáp. - Buồng không đủ chỗ cho một người nữa, làm sao vung tay để đánh cho được.   
-- Mà cửa buồng lại khóa, - Banks nói thêm. - Tôi đoán có thể cô ta bị đánh ở đâu đó, rồi lết vào trong này khóa cửa lại trước khi chết, có lẽ khóa để cho kẻ tấn công đứng ngoài... - Ông nhún vai. Giả thuyết thật thiếu cơ sở. Cho dù cô ta khóa cửa để khỏi bị đánh tiếp, nhưng tại sao lại nằm chèo queo trên cầu vệ sinh mà chết như con cua thế? Banks chưa bao giờ thấy kiểu nằm chết hết sức kỳ lạ như thế này, và mặc dù ông đã thoáng nghĩ đến nguyên nhân gây nên cái chết của cô ta, nhưng ông vẫn cần kiến thức chuyên môn của bác sĩ - Chúng ta phải đợi bác sĩ. A, con người thật linh thiêng. Nói là đến liền.   
Bác sĩ Burns đi qua sàn nhảy, chào mọi người.   
-- Cô ta ở đâu? - Ông bác sĩ hỏi.   
Banks chỉ vào phòng vệ sinh nữ.   
-- Ông nhớ đừng làm xáo trộn nhiều. Chúng tôi chưa chụp ảnh.   
-- Tôi sẽ cố làm đúng lời ông. - Burns đáp, lòn dưới băng vải đi qua.   
Banks nói với Annie:   
-- Hãy gọi đội khám nghiệm hiện trường và nhiếp ảnh viên đến. - Ông ra dấu chỉ Rickerd và hạ thấp giọng nói tiếp. - Thám tử Rickerd gọi điện cho tôi, tôi muốn biết chắc có án mạng mới tuyên bố cho mọi người biết.   
-- Còn người trong hộp đêm này thì sao?   
-- Không ai được ra về. Kể cả nhân viên của quán. Nhân viên của Chris Jessup đã được lệnh giữ họ lại đâu tại đấy. Tuy nhiên, không thể nói được có bao nhiêu người đã ra về trong thời gian từ khi anh bạn cô gái gọi điện cho đến khi Jessup đến.   
-- Nơi đây giờ này còn sớm, - Annie nói. - Chắc người ta đến thì có, chứ chẳng mấy ai ra về.   
-- Trừ phi chúng vừa giết người. Yêu cầu một cảnh sát sắc phục lấy tên và địa chỉ của từng người.   
Annie quay đi.   
Banks gọi theo:   
-- Annie này, cô biết sao không?   
-- Sao?   
-- Chuẩn bị đón một cơn bão tố thối tha vĩ đại nhất trong đời làm cảnh sát của cô.   
-- Tại sao?   
-- Vì nạn nhân là Emily Riddle, con gái của cảnh sát trưởng.   
-- Lạy Chúa Cứu Thế, - Annie nói.   
-- Đúng thế.   
Annie đi làm nhiệm vụ, còn Banks đến gặp Darren Hirst, chàng trai đã phát hiện ra thi thể. Cậu ta còn bị kích động, người run, nước mắt dàn dụa. Banks thấu hiểu nỗi lòng của cậu ta khi ông thấy thi thể của Emily. Trong bao nhiêu năm làm cảnh sát, ông đã thấy nhiều kiểu chết, nhưng chưa bao giờ ông thấy có cái kiểu chết như thế này, huống là người như chàng trai này, và chắc có lẽ ông sẽ khai thác được cậu ta. Để một cảnh sát mặc sắc phục đứng gác ở phòng vệ sinh, ông dẫn chàng trai đến bộ bàn không có ai ngồi. Ông quản lý hộp đêm đứng gần đấy, chắc anh ta muốn biết việc gì đang xảy ra nhưng không dám hỏi. Banks vẫy tay gọi anh ta đến. Ông hỏi:   
-- Đêm nay mở cửa lúc mấy giờ?   
-- Mười giờ. Còn sớm, ít người. Chỉ sau 11 giờ chúng tôi mới có nhiều khách.   
-- Nơi này có máy camera để giám sát chứ?   
-- Khi có lệnh mới mở.   
-- Tuyệt. Quán còn mở cửa chứ?   
-- Ông cảnh sát kia nói tôi không được phục vụ rượu nữa.   
-- Rất đúng. Nhưng anh này đang bị kích thích mạnh, và tôi cũng quá xúc động, nên xin anh mang cho chúng tôi hai ly rượu uých ki đôi, được không?   
-- Tôi nghĩ ông không được uống rượu trong khi làm việc.   
-- Cứ mang rượu ra đây.   
-- Được rồi, ông bạn. Khỏi cần nổi cáu. - Người bán rượu bỏ đi. Khi anh ta trở lại, dằn mạnh hai ly rượu xuống bàn. Lượng rượu có vẻ ít, nhưng Banks cũng trả tiền cho gã.   
-- Khi nào tôi về nhà được? - Gã hỏi. - Nếu chúng tôi không phục vụ rượu, chúng tôi không làm ra đồng nào, và như thế chẳng cần thiết gì phải để cửa mở.   
-- Anh không mở cửa, - Banks đáp. - Nếu anh còn lãi nhãi nói gì nữa thì anh sẽ không được mở cửa trong những ngày sắp tới. Chắc anh không biết có một cô gái nằm chết trong nhà vệ sinh của anh.   
-- Đồ nghiện ma túy chó chết, - gã bán rượu lẩm bẩm trong miệng vừa bước đi.   
Khi gã bán rượu đi rồi, không thể nghe hai người nói gì, Banks mới lên tiếng:   
-- Thôi tốt rồi, Darren. Cậu có muốn kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra không? - Ông đốt điếu thuốc, ông mời Darren một điếu, nhưng cậu ta từ chối. Rượu uých ki quá tệ, nhưng nó cũng kích thích khí huyết lưu thông khiến Banks cảm thấy ấm người.   
-- Cô ấy nói cô ấy không được khoẻ, - Darren lên tiếng, sau khi đã uống một ngụm uých ki. Hai má cậu ta bắt đầu có tí sắc hồng.   
-- Kể về trước đó một ít, - Banks nói. - Làm sao cậu quen biết cô ta? Cô ta là bồ của cậu phải không?   
-- Không, không phải thế. Tôi quen biết cô ta thôi, trong một nhóm thôi. Chúng tôi chỉ là bạn, thế thôi. Chúng tôi cùng đi chơi. Cô ấy kỳ lạ, phóng túng, nhưng cô ấy rất vui. Chúng tôi bắt đầu đến quán Cross Keys, rồi đến Castle Hill.   
-- Tôi biết.   
-- Sau khi chúng tôi đi bát phố một hồi, chúng tôi ghé vào quán Queen s Arms uống một ly. Rồi chúng tôi đến đây. - Cậu ta chỉ một nhóm thanh niên ngồi sững sờ ở bộ bàn bên kia phòng. - Những bạn kia đấy.   
-- Các cậu gặp nhau ở quán Cross Keys lúc mấy giờ?   
-- Khoảng sáu giờ rưỡi, bảy giờ?   
-- Cậu nhớ Emily đến đó lúc mấy giờ?   
-- Cô ấy là người đến sau cùng. Chắc cũng phải đến 7 giờ, có lẽ sau đó vài phút.   
Thế là không biết suốt bốn giờ Emily đã làm gì và đi đâu từ cuộc hẹn lúc ba giờ như cô đã nói với Banks cho đến lúc cô gặp bạn bè ở quán Cross Keys.   
-- Trông cô ấy như thế nào?   
-- Tốt.   
-- Bình thường à?   
-- Bình thường đối với Emily.   
-- Các cô cậu đến đây lúc mấy giờ?   
-- Khoảng 10 giờ rưỡi. Khi ấy ở đây rất yên tĩnh. Như anh bán rượu nói đấy, quán chỉ đông khách sau 11 giờ 30. Nhưng họ vẫn phục vụ rượu, và có nhạc, cho nên người ta có thể khiêu vũ.   
-- Theo cậu thì khi ấy ở đây có bao nhiêu người?   
-- Không nhiều. Khách tiếp tục đến, nhưng chỉ lai rai.   
-- Nhiều hơn bây giờ không?   
Darren nhìn quanh.   
-- Không, khoảng chừng này thôi.   
-- Tiếp theo có gì xảy ra?   
-- Chúng tôi gọi rượu, rồi Emily vào toa lét. Sau đó chúng tôi nhảy, tôi nhớ thế, rồi cô ấy nói cô ấy thấy người không được khoẻ.   
-- Cô ta nói không đúng chứ?   
Darren lắc đầu.   
-- Đúng là cô ấy không được khoẻ. Cô ấy cho biết cổ cô cứng đờ. - Cậu ta chà tay vào cổ mình và nhìn Banks. - Có phải vì ma túy không? Vì ma túy phải không?   
-- Tại sao cậu hỏi tôi?   
-- Vì cô ấy thường dùng ma túy. Ông biết không, cổ như người bay bổng lên thế giới riêng của mình. Như tôi đã nói, cổ rất phóng túng.   
-- Cậu có biết rõ Emily không? Darren?   
-- Tôi đã nói với ông rồi, chỉ quen biết thôi. Khi cô ấy ở trường về nhà nghỉ lễ là cô ấy đi chơi với tôi, Rick, Jackie và Tine, họ đang ngồi bên kia đấy. Thế thôi. Tôi không phải là bồ bịch gì với cô ấy hết. Cô ta không nghĩ đến chuyện bồ bịch với tôi đâu. Thỉnh thoảng chúng tôi nhảy với nhau, đi chơi với cả nhóm. Vui thôi. - Cậu ta đưa tay vuốt mái tóc đen láng mướt.   
-- Cậu có cung cấp ma túy cho cô ấy không, Darren?   
-- Tôi à? Không bao giờ. Tôi không đụng đến các thứ ấy.   
Giọng cậu ta thành thực khiến Banks tin.   
-- Được rồi. Vậy là cô ấy cảm thấy không được khoẻ. Sau đó chuyện xảy ra như thế nào?   
-- Cô ấy nói chắc cô ấy cần uống một ít thuốc nữa.   
-- Cô ấy nói thế nghĩa là sao?   
-- Nghĩa là thêm ma túy, tôi nghĩ thế. Cô ấy dùng bất cứ thứ gì.   
-- Nói tiếp đi.   
-- Thế là cô ấy vào phòng vệ sinh lại.   
-- Lần này lâu bao nhiêu?   
-- Không biết. Mười lăm phút, có thể 20 phút.   
Banks ngước mắt nhìn lên, thấy Peter Darby, nhiếp ảnh viên, đi vào, chiếc máy ảnh Pentax cũ rích mang trên cổ. Banks chỉ vào phòng vệ sinh, nơi có người cảnh sát sắc phục đang đứng gác, Darby gật đầu rồi đi đến phía chiếc băng vải căng ngang. Annie dừng lại bên bàn, cho ông biết nhân viên trong đội khám nghiệm hiện trường đang trên đường đến đây. Banks yêu cầu cô lấy khẩu cung của Darren và các bạn của Emily đang ngồi ở bên kia phòng. Ông uống hết ly rượu rồi hỏi.   
-- Chuyện gì xảy ra sau đó?   
-- Cô ta ở trong ấy rất lâu. Tôi bắt đầu lo, nhất là khi cô ấy cho biết người không được khoẻ.   
-- Anh nói lâu là lâu bao nhiêu?   
-- Tôi không biết. Mười phút. Mười lăm phút. Có thể lâu hơn. Khi người nào ngồi trong cầu vệ sinh lâu như thế tức là người không được khoẻ. Tôi nghĩ chắc có lẽ cô ấy bệnh. Cô ấy uống rất nhiều suốt cả buổi tối, uống một loại hỗn hợp rất kỳ lạ, và cô ta không ăn cái gì cả ở quán Cross Keys.   
Hay là lúc ăn trưa ở quán Bò Đen, Banks nhớ, ở đây cô ta đã uống một thứ pha chế rất kỳ lạ.   
-- Trong thời gian ấy có nhiều người đi vào phòng vệ sinh nữ không?   
-- Tôi không nhìn. Nhưng trong quán lúc ấy không đông, nên có lẽ không có ai vào phòng vệ sinh nữ.   
-- Anh không nhờ ai vào xem cô ta à? Jackie hay Tina chẳng hạn?   
-- Sau khoảng 5 phút, Tina có đi vào, rồi cô đi ra ngay. Cô nói Emily nói cái gì đấy nghe rất tức cười, như thể cô ta đau hay sao đó, và cô ấy không muốn mở cửa buồng vệ sinh.   
-- Không muốn hay không thể?   
Darren nhún vai.   
-- Rồi anh làm gì?   
-- Tôi suy nghĩ rất kỹ, rồi tôi quyết định đi vào để xem tình hình ra sao?   
-- Anh quyết định vào xem khi nào?   
-- Chắc cũng phải năm hay mười phút sau, khi cô ta vẫn không ra.   
-- Trong thời gian này có những người khác vào ra không?   
-- Như tôi đã nói, tôi không nhìn vào đấy mãi, nhưng tôi thấy có hai cô gái đến rồi đi.   
-- Hai người ấy còn ở đây không?   
Darren chỉ hai cô gái ngồi ở hai bàn riêng rẽ.   
-- Được rồi, - Banks nói, - chúng tôi sẽ nói chuyện với họ sau. Nhưng họ không nói có gì không ổn xảy ra à?   
-- Không. Chỉ có Tina cho rằng cô ta bệnh mà thôi.   
-- Vì thế mà cậu đi vào phòng vệ sinh nữ phải không?   
-- Phải, cuối cùng tôi vào. Tôi lo lo. Tôi đang nhảy với cô ấy. Tôi cảm thấy cô ấy là người...   
-- Cậu chịu trách nhiệm phải không?   
-- Nói thế cũng đúng.   
-- Mặc dù cô ta không phải là bồ của cậu?   
-- Cô ta vẫn là bạn của tôi.   
-- Cậu thấy gì trong ấy.   
Darren quay mặt đi và trông tái mét trở lại.   
-- Ông biết rồi đấy. Ông đã thấy rồi. Lạy Chúa, khủng khiếp quá. Trông cô ta như không phải là người nữa.   
-- Tôi xin lỗi đã làm cho cậu bối rối, nhưng việc này rất quan trọng. Cậu hãy nói lại cho tôi nghe cậu đã thấy ra sao. Có ai ở đó khi ấy không?   
-- Không.   
-- Cửa buồng khóa à?   
-- Vâng.   
-- Thế tại sao cậu biết có chuyện không ổn?   
-- Thoạt tiên tôi gọi cô ta, cô ta không trả lời. Rồi tôi áp tai vào cửa để nghe, tôi không nghe gì hết. Không nghe có tiếng gì chứng tỏ cô đau hay không nghe cả tiếng cô thở nữa. Thế là tôi hết sức lo sợ.   
-- Rồi cậu làm gì?   
-- Tôi vào buồng bên cạnh, leo lên đứng trên cầu vệ sinh. Tường không cao tận trần nhà, cho nên tôi có thể tựa lên mặt tường và nhìn xuống. Chính nhờ thế mà tôi thấy cô ấy. Cô ấy nhìn tôi... mặt bầm tím và nhăn nhó... và cặp mắt... - Cậu ta úp mặt vào hai bàn tay và khóc nức nở.   
Banks để tay lên vai cậu ta.   
-- Tốt, Darren. Cứ nói tiếp và cứ khóc đi.   
Darren để cho nước mắt chảy xối xả, rồi lấy áo lau và nhìn lên.   
-- Ai có thể làm chuyện như thế?   
-- Chúng tôi không biết. Chúng tôi cũng không biết tại sao. Ngoài hai cô gái mà cậu vừa kể, cậu có thấy người nào nữa vào phòng vệ sinh trong khi Emily đang bệnh ở trong ấy không?   
-- Không. Như tôi đã nói với ông tôi không nhìn vào phía ấy.   
-- Nhưng nếu cậu đã lo cho cô ấy thì chắc cậu phải nhìn luôn chứ. Cậu phải nhìn luôn vào cửa sổ để xem thử Emily có ra lại không chứ.   
-- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng tôi không thấy có ai hết. Không.   
-- Trong khi cậu vào trong để xem cô ấy ra sao, thì có ai vào rồi ra không?   
-- Không. Kìa, tôi không làm việc này. Ông không...   
-- Không ai nghĩ như thế đâu. Darren. Tôi chỉ muốn làm rõ vấn đề, thế thôi. Khi cậu nhìn thấy cô ta, cậu có biết cô ta chết không?   
-- Tôi không biết. Nghĩa là tôi không bắt mạch cổ hay làm gì đấy. Tôi không đụng đến cô ta. Nhưng mắt cô mở, nhìn trừng trừng, còn cái cổ thì nằm theo vị trí thật kỳ lạ, như thể có ai bẻ gãy hay đại loại như thế. Và tôi không thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ cô ấy còn sống.   
-- Cậu đã làm gì?   
-- Tôi đến gặp ông quản lý và ông ta điện thoại gọi cảnh sát.   
-- Có ai vào trong phòng vệ sinh trước khi Thanh tra Jessup và sĩ quan Thám tử Rickerd đến không?   
-- Theo tôi chắc là không. Ông quản lý có đến nhìn qua - tôi ở với ông ấy suốt thời gian này - rồi ông điện thoại gọi cảnh sát và xe cấp cứu. Ông ta đứng bên cửa cho đến khi cảnh sát đến, và ông không để cho bất kỳ ai vào phòng vệ sinh nữ. Ông buộc hai cô gái phải sang dùng phòng vệ sinh nam. Tôi nhớ thế. Nhưng cảnh sát đến liền.   
-- Họ ở gần đây thôi. Có ai rời khỏi hộp đêm không?   
-- Chắc có hai người ra về. Nhưng cũng có nhiều người đến. Đang còn sớm mà. Và thật tôi không để ý đến. Tôi chỉ lo cho Emily, và sau đó tôi đã bị kích động. Âm nhạc vẫn tiếp tục trỗi một hồi thật lâu sau khi... sau khi tôi đã phát hiện ra cô ấy. Người ta vẫn còn khiêu vũ. Thậm chí sau khi cảnh sát đến họ vẫn còn nhảy. Họ không hay biết gì về việc trong hộp đêm đã xảy ra một chuyện quan trọng.   
-- Tốt, Darren, gần xong rồi. Cậu đã kể lại rất tốt. Có gì kỳ lạ đã xảy ra trong suốt cả buổi tối, hoặc là ở đây hoặc là khi các cô cậu ở tại quán Cross Keys hay ở tại quán Queen s Arms, khiến cho cậu phải quan tâm đến Emily không?   
-- Không, tôi nghĩ là không có chuyện gì hết.   
-- Cô ấy có vẻ say phải không?   
-- Phải.   
-- Cô ấy không cãi cọ gì với ai chứ?   
-- Không.   
-- Cô ấy có gọi điện thoại đi đâu không?   
-- Tôi nhớ là không. Mọi việc đều tốt đẹp.   
-- Cô ấy có nói đến ma túy không?   
-- Không.   
-- Cậu có cảm thấy cô ấy đã dùng ma túy trước khi các cô cậu đến đây không?   
-- Có thể cô ấy đã say khi đến quán Cross Keys.   
-- Lúc 7 giờ à?   
-- Vâng. Tôi muốn nói cô ấy không say bí tỉ, mà chỉ choáng váng thôi. Nhưng cơn say giảm dần.   
Banks nghĩ: khi cô ta xài ma túy, có lẽ cô ta như thế đấy. Ông tính ra từ khi cô ta chia tay ông cho đến khi đến quán Cross Keys là bốn giờ. Trong thời gian này, chắc cô ta hút cần sa hay hít côcain với ai đấy. Lạy Chúa Cứu Thế, tại sao ông không hỏi cô ta đi đâu nhỉ? Dù sao cô ta cũng nói cho ông nghe chứ? Ông hỏi:   
-- Cậu có thấy cô ấy nói chuyện với ai ở đây trước khi cổ vào phòng vệ sinh không?   
-- Chỉ có chúng tôi thôi. Nghĩa là chúng tôi cùng ngồi chung một bàn. Chúng tôi không quen biết ai ở đây hết. Tôi đã đi gọi mang thức uống đến.   
-- Có thể cô ấy mua ma túy của ai đấy không?   
-- Tôi nghĩ có thể cổ có mua, nhưng tôi không thấy.   
-- Có thể mua trong phòng vệ sinh không?   
-- Có thể.   
-- Cậu nghĩ sao về quán Cross Keys? - Quán Cross Keys không phải là nơi tiêu thụ nhiều ma túy như ở quán Bò Đen, nhưng không phải là nơi không dùng. - Cậu có thấy cô ấy nói chuyện với người lạ ở đây không?   
-- Không. Tôi nghĩ là không.   
-- Cô ta có đi đâu vắng mặt một thời gian không?   
-- Không.   
-- Được rồi, Darren. Rồi cậu phải khai chính thức để ghi vào biên bản, nhưng không có gì phải lo.   
-- Bây giờ tôi đi được chưa?   
-- Chưa được đâu.   
-- Tôi ngồi với các bạn được chứ?   
-- Đương nhiên là được.   
-- Tôi dùng điện thoại di động được chứ? Tôi muốn gọi về cho bố mẹ tôi, để nói với họ... chắc ông biết, có thể tôi về trễ.   
-- Xin lỗi, Darren, - Banks đáp. - Chưa được. Nếu cậu cần cho họ biết, cậu cứ nhờ một cảnh sát sắc phục để họ liên lạc giúp cho cậu. Bây giờ cậu đến ngồi với các bạn đi.   
Darren uể oải đi đến bàn có các bạn đang ngồi, và Banks đứng dậy, quay người và thấy bác sĩ Burns từ trong phòng vệ sinh ra. Sau lưng ông ta, máy ảnh của Peter Darby chớp sáng bên trong cánh cửa mở.   
-- Tình hình ra sao? - Banks hỏi bác sĩ Burns khi hai người đến ngồi ở một bộ bàn xa mọi người, không ai có thể nghe họ nói chuyện được. Ông đã có những điều nghi ngờ riêng của mình, mặc dù trước đây chưa bao giờ ông gặp trường hợp như thế này, nhưng ông muốn nghe nhận xét của bác sĩ Burns trước. Vấn đề làm sao ông đừng để cho mình có vẻ là đồ ngốc, đừng bô bô kết luận ngay. Nói tóm lại là đừng tuyên bố có thể cô ta đã bị đánh chết.   
-- Tôi chưa biết chắc chắn được, - Banks lắc đầu đáp.   
-- Nhưng bác sĩ có cảm nghĩ ngay chứ. Tôi tin thế nào ông cũng có ý kiến chính xác.   
Burns nhăn mặt:   
-- Giới bác sĩ chúng tôi không thích đưa ra cảm nghĩ liền.   
-- Cô ta có bị đánh không?   
-- Tôi rất không tin như thế.   
-- Thế những vết bầm tím thì sao?   
-- Tôi đoán vì đầu cô ta va mạnh vào tường trong khi người bị co giật. Khoan đã; ông khoẻ chứ?   
-- Tôi khoẻ. - Banks lấy điếu thuốc nữa để hút cho miệng khỏi chua. - Ông nói co giật là thế nào?   
-- Như tôi đã nói, tôi không tin có ai đánh cô ấy. Cô ta ở trong ấy một mình. Chắc ông đã có thấy bột trắng và kính vỡ rồi.   
Banks gật đầu.   
-- Có vẻ như là Côcain.   
-- Ông cho cô ấy chết vì dùng Côcain quá liều à?   
-- Đừng vội. Tôi không nói thế.   
-- Nhưng có khả năng chứ?   
Burns ngậm ngự một lát.   
-- Hừ. Có thể. Dùng côcain quá liều có thể gây ra chứng co thắt và co giật thật mạnh.   
-- Nhưng không chết chứ?   
-- Chắc là chỉ co giật mạnh thôi. Như tôi đã nói, cũng có thể chết, nhưng giải thích thế này không chính xác.   
-- Vậy thì cái gì gây nên cái chết?   
-- Cô ta chết bao lâu rồi?   
-- Họ gọi cảnh sát lúc 11 giờ 6 phút, như thế cô ta đã chết trước đó. Tôi đến đây lúc 12 giờ kém 10.   
Burns nhìn đồng hồ.   
-- Và bây giờ là 12 giờ 20 phút. Như thế nghĩa là cô ta không thể chết quá 1 giờ rưỡi. Thế mà cơ thể đã cứng hết. Thật quá lạ. Tôi không biết ông có để ý cô ta cứng đờ ra không?   
-- Có. Vậy theo ông thì cô ta chết vì cái gì?   
-- Theo sự ước đoán của tôi, và sự ước đoán này phải đợi cho đến khi có kết quả khảo sát độc tố trong người nạn nhân mới tin chắc, thì cô ta chết vì chất độc của loại strítnin (strychnine).   
-- Tôi cũng đã nghĩ thế, nhưng tôi không phải là nhà chuyên môn. Trước đây chưa bao giờ tôi thấy một trường hợp như thế này . Tôi chỉ có đọc về chất độc của loại này trong sách y học mà thôi.   
-- Tôi cũng thế . Độ chất này rất hiếm . Nhưng nó gây nên những cơn co giật . Chắc cô ta va mạnh vào tường của cái buồng vệ sinh tí tẹo ấy, cho nên người mới có những vết bầm và những dấu thâm tím do va giật . Lưng cô ta cong lại với kiểu cho thấy cơ thể co thắt lần cuối cùng do strítnin gây nên - hiện tượng này gọi là Opisthotonos (thế người ưỡn cong) - Và chắc ông thấy các cơ mặt co lại thành hiện tượng như nhăn mặt quá cỡ, hay là cười toe toét - hiện tượng này gọi là risus sardonicus (cười nhăn) - và cái mặt đen thui, cặp mắt nhìn trừng trừng, man dại chứ ?   
Banks không thể nào quên được những hình ảnh này, ông nghĩ chắc ông sẽ nằm mơ thấy ác mộng trong nhiều năm mới hết, như ông đã thấy ác mộng sau khi chứng kiến cảnh cô gái điếm "Đống thịt Bình minh" bị moi ruột ở Soho.   
-- Nếu chưa có kết quả xét nghiệm về độc tố, thì tôi chưa dám khẳng định, nhưng việc xét nghiệm không lâu đâu. Đây là loại độc tố dễ nhận ra nhất khi xét nghiệm . Trước đây chưa bao giờ tôi xét nghiệm một thi thể chết bằng chất strítnin, nhưng theo tôi thì trường hợp này có khả năng lắm . Xin ông nhớ cho đây chỉ là cảm nghĩ tức thì . Tôi có nếm một ít bột trắng ấy vào lưỡi . Cùng với cảm giác tê cóng do chất côcain gây ra, còn có vị hăng, đắng của chất strítnin kèm theo nữa .   
-- Cái gì làm cho cô ta chết ? Vì tim à ?   
-- Cô ta chết vì ngạt thở, chắc chắn như thế, hay có thể vì sự co giật làm cho cô ta hoàn toàn kiệt sức . Cái cổ của cô ta cũng có thể bị gãy, nhưng phải đợi mổ xét nghiệm tử thi xong mới biết chắc được . Chứ bây giờ cứ phỏng đoán theo nhận xét của mình thì chẳng hay ho gì .   
-- Phải . Nhưng xét cho thật kỹ thì sao ?   
-- Ồ, ông nghĩ chắc tôi xét được chứ gì ? Thế thì tôi xin nói ngay, tôi dứt khoát loại bỏ ý kiến cho rằng cô ta tự tử . Cho dù cô ta muốn tự tử, thì chất strítnin không phải là loại ma tuý cô ta chọn để chết . Tôi chưa bao giờ nghe ai tự tử bằng chất strítnin trộn với cocain. Như thế có nghĩa là cô ta tìm cảm giác mạnh mà thôi, chứ không tìm cái chết .   
-- Có thể cô ta gặp một mẻ ma tuý tồi tệ không ?   
-- Cũng thường có trường hợp như thế . Bọn buôn bán ma tuý dùng đủ thứ ma tuý kỳ cục trộn lại để bán cho bọn nghiện ma tuý, kể cả trộn chất Strítnin vào . Nhưng thường không đủ mạnh để chết người .   
-- Bao nhiêu chất strítnin mới đủ chết ?   
-- Cũng tuỳ . Liều lượng chỉ vào khoảng 5 miligram là có thể giết người ta rồi, nhất là khi chúng được hấp thụ thẳng vào máu mà không qua bộ máy tiêu hoá . Dù sao thì chúng ta cũng sẽ tìm ra đây có phải là mẻ ma tuý tồi tệ không.   
-- Nghĩa là chúng ta sẽ biết có nhiều chất strítnin không chứ gì ?   
-- Có thể như thế .   
-- Lạy Chúa tha tội, - Banks nói .   
-- Nó còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố . Như tôi đã nói, liều ma tuý chết người có thể còn tuỳ thuộc nhiều mặt . Liều giết cô gái này có thể không giết được người khác . Vì cô ta quá gầy, và xem ra chắc cô ta ít ăn. Người nào có sức vóc, nặng cân, vạm vỡ thì ... ai nói được ? Nếu có ai chết nữa thì chắc chúng ta cũng sẽ biết tin thôi.   
Banks nhớ Emily không ăn gì vào bữa trưa hết . Darren cho biết bữa tối cô cũng không ăn. Ông nói:   
-- Nhưng nếu cô ta hít, thì ăn hay không cũng chẳng cần thiết gì, phải không ?   
-- Đúng là nếu hít ma tuý thì ăn hay không cũng như nhau. Nhưng vấn đề sức khoẻ và vấn đề ăn uống là những yếu tố chúng ta cần phải nghĩ đến .   
-- Và nếu không phải là mẻ ma tuý tồi tệ, thì chắc phải có ai đó bỏ chất này vào liều của cô ấy .   
-- Phải một lượng nhiều mới đủ giết chết . Cứ nhìn vào cách nhìn của ông thì đã có kẻ nào giết cô ta. Nhưng đấy là lãnh vực nghề nghiệp của ông rồi, phải không ?   
-- A, các nhà du hành vũ trụ đến đây rồi .   
Banks nhìn lên, ông thấy nhân viên trong đội khám nghiệm hiện trường đi vào, người nào người nấy đều mặc áo quần bảo hộ lao động trắng .   
-- Để tôi thu xếp gọi xe nhà trắng đến, - Bác sĩ Burns nói . - Tốt hơn là tôi bảo họ phải mang đến cái xà beng để cạy cô ta ra. Và tôi phải tiếp xúc với bác sĩ Glendenning vào sáng sớm để ông ta mổ cô ta vào buổi trưa. - Ông ta đứng yên một lát, rồi trước khi ra về, ông hỏi Banks: - Alan, có phải ông biết cô ta không ? Ông có vẻ rất xúc động trước cảnh tượng này .   
-- Tôi mới biết đây thôi, - Banks đáp . - Tôi cũng xin nói để ông biết luôn. Vì trước sau gì ông cũng biết thôi. Cô ta là con gái của ông cảnh sát trưởng .   
Bác sĩ Burns cũng có phản ứng như Annie.   
-- Bác sĩ có nghe tôi nói không ?   
-- Nghe gì ?   
-- Phải giữ kín chuyện này một thời gian, được không ? Chuyện chất Strítnin ấy mà .   
-- Mồm tôi không mở ra được rồi, - Bác sĩ Burns quay đi.   
Đứng lại một mình, Banks nhìn ánh đèn khiêu vũ quay cuồng và lắng nghe tiếng nói chuyện rì rầm quanh ông. Peter Darby từ phòng vệ sinh bước ra, anh ta cho biết anh đã chụp đủ rồi . Nhân viên đội khám nghiệm hiện trường vào làm việc trong đó, họ lượm những mẫu đồ vật để phân tích . Banks không ganh tỵ với họ về công việc ở trong phòng vệ sinh, người ngoài nghề không biết lượm lặt cái gì cho đúng . Vic Manson chắc sắp đến rắc phấn để lấy dấu tay, công việc này cùng với công việc của đội khám nghiệm hiện trường sẽ giúp ông biết được nhiều điều bí ẩn, và sau đó xe nhà xác đến chở thi hài của Emily Riddle xuống tầng hầm của bệnh viện Eastvale.   
Chuyện xảy ra rất có thể dự đoán được. Công việc hàng ngày của Banks tái diễn mãi như thế này. Nhưng lần này ông muốn khóc. Khóc rồi chiến đấu quyết liệt để tìm ra tên tội phạm. Ông không thể nào không nhớ cuộc nói chuyện đầy hấp dẫn với Emily vào lúc ăn trưa, nói về tương lai của cô, về chuyện cô không mê nổi các trường ở Poughkeepsie và Bryn Mawr vì tiếng tăm không hay của họ. Ông nhớ giây phút vào phòng khách sạn, mạo danh là con gái ông, nhớ thái độ cởi áo cho tuột xuống nền nhà để lộ tấm thân trần truồng trắng muốt. Ông nhớ thái độ say thuốc của cô, thái độ dụ dỗ ông một cách còn non dại. Lạy Chúa, giá mà cô biết được ông đã đến gần mục đích rồi. Ông nhớ cảnh cô nằm chèo queo như đứa bé trên giường, đút ngón tay cái vào miệng, chăn đắp trên người, còn ông ngồi trong ghế bành hút thuốc, nghe Dawn Upshaw hát bài ru ngủ và nghe tiếng cửa sổ lung lay, rồi ánh mặt trời mùa đông hiện ra, cố chiếu qua những đám mây xám, buồn thảm.   
Chết.   
Và có lẽ vì ông, vì ông đã tôn trọng lời hứa, không tiết lộ bí mật và không làm gì hết, mặc dù ông rất lo sợ.   
Annie từ bàn các bạn của Darren trở lại, cô đã nói chuyện với họ xong. Banks nói cho cô biết, chuyện bác sĩ Burns nói về chất stritnin. Cô hoảng hồn kinh ngạc. Ông hỏi:   
-- Có biết được gì ở chúng không?   
-- Không nhiều. Chúng nói khi cô ta đến quán Cross Keys thì cô đã say rồi, và chúng tin chắc cô ta có dùng chất gì ở đây khi đi vào phòng vệ sinh lần đầu.   
-- Như Darren đã khai. Nhưng không thể dùng cùng mẻ ma túy chứ, phải không?   
-- Chắc không. Anh có tin chúng không?   
-- Tin khá nhiều. Có lẽ ngày mai chúng ta sẽ biết thêm về chúng nhiều hơn nữa. Điều xem ra có thể tin được là lần đầu vào phòng vệ sinh, khi cô ta nói cái gì đấy là cô ta bắt đầu đau, rồi lần sau vào là bị co giật hành hạ.   
-- Rồi bây giờ thì sao?   
-- Chúng ta lục soát tất cả mọi người trong nhà. Tất cả đều đáng nghi ngờ, kể cả nhân viên của hộp đêm. Cô tổ chức thực hiện việc ấy được chứ?   
-- Đương nhiên là được. Tôi chỉ sợ một việc là chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn vì họ sẽ đòi hỏi ta trưng ra bằng chứng nghi ngờ có lý do, phải không?   
-- Tôi không tin có chuyện đó. - Luật kháng án khẳng định rằng anh phải trưng bày ra bằng cớ "nghi ngờ có lý do" trước khi khám xét người ta, và nếu anh khám xét người ta ở đâu đó ngoài trạm cảnh sát mà chưa bắt họ lần nào, thì anh phải trưng ra bằng chứng cụ thể chứng minh họ là kẻ nguy hiểm cho mọi người. Nhưng với cô con gái của ông cảnh sát trưởng nằm chết cách đây mấy mét vì chất độc stritnin, thì Banks nghĩ rằng họ không nghĩ đến chuyện cãi cọ lôi thôi làm gì. - Nhưng, nên làm nhẹ nhàng thôi. Nếu có ai bất tuân gây rối loạn, thì cứ đem hắn qua đồn giao cho sĩ quan nhà lao xử lý hắn. Tôi muốn việc này thực hiện đúng luật lệ. Tốt hơn là cô nên báo cho Tổng thanh tra Gristhorpe biết.   
-- Tuân lệnh.   
-- Tôi cũng muốn tất cả những người buôn bán ma túy mà ta đã biết trong khu vực phải được mời đến để hỏi cung. Và chúng ta cần hoạt hóa phòng hình sự ở trong trạm. - Ông nhìn đồng hồ. - Chúng ta chắc không thể ổn định được công việc cho đến sáng mai được. - Nhất là khi nhân viên dân sự đến làm việc - Nhưng trong thời gian này chúng ta cần một người quản lý công việc văn phòng.   
-- Sĩ quan thám tử Rickerd được không?   
Banks nhìn Rickerd, anh ta đang hỏi cung ở phía bên kia hộp đêm.   
-- Ý kiến hay, - ông đáp - Để cho anh ta có dịp thi thố tài năng.   
Trong khi Rickerd được chỉ định điều tra những vụ việc nhỏ, anh thường quan tâm đến những chi tiết vụn vặn và biết cách tổ chức: đúng đây là đức tính mà một quản lý văn phòng cần phải có, vì chính công việc của người quản lý là phải giám sát hồ sơ theo dõi nguồn tin lấy được cả từ hai nơi, ở hiện trường xảy ra án mạng và trong thời gian thẩm vấn điều tra.   
Thật ra thì người quản lý cần phải có tài tổ chức nhiều hơn, nhưng chắc Rickerd có khả năng này. Có lẽ anh ta đã chọn đúng nghề. Banks nghĩ khởi đầu về nghề theo dõi tàu để đánh dấu, thì thế nào có ngày cũng dùng khả năng này vào nghề nghiệp của mình. Rickerd đúng là loại người mang theo cuốn sổ nhỏ in đầy những con số tàu, rồi lấy bút và thước kẽ để gạch một đường ngay ngắn trên con số tàu nào anh vừa thấy. Nhưng, anh còn quá trẻ để tiếp tục làm nghề theo dõi tàu này. Khi Banks còn nhỏ, vẫn còn một ít thanh niên làm việc này, nhiều người có tên rất kỳ cục, như là chàng Tô Cách Lan Bay, Người Bóng Láng, Dáng Thuôn Xinh Đẹp. Nhiều người bạn của Banks đã làm nghề theo dõi tàu, nhưng suốt ngày đứng trên sân ga lộng gió, chú ý những con số để gạch khi tàu đi qua thật không hấp dẫn ông chút nào hết. Bây giờ với những chiếc tàu chạy bằng đi-ơ-den trông chiếc nào cũng giống chiếc nào, thì cái nghề theo dõi tàu chắc không có gì hấp dẫn nữa.   
Banks gọi Rickerd đến, nói cho anh ta biết ông muốn anh làm gì. Rickerd sung sướng vì được giao cho một trách nhiệm quan trọng như thế. Rồi Banks đốt điếu thuốc, tựa lưng vào chiếc cột.   
-- Tốt hơn là tôi nên đi báo cho bố mẹ cô ta biết, - ông thở dài.   
-- Giao cho một cảnh sát sắc phục làm việc này là được rồi, - Annie để tay lên cánh tay ông với dáng điệu rất thân mật. - Nói thật cho anh biết, Alan, anh có vẻ mệt mỏi rồi. Có lẽ để tôi đưa anh về nhà.   
Thế không tuyệt hay sao? Banks nghĩ. Về nhà. Với Annie. Có thể lên giường nữa. Điệu nhạc khoan thai trong bản Concierto de Aranjuez từ dưới nhà vang lên. Đồng hồ vặn lui để không có cảnh này xảy ra.   
-- Không, - ông nói. - Tôi phải thân hành đến báo cho họ biết. Tôi nợ họ nhiều.   
Annie cau mày.   
-- Tôi không hiểu. Anh nợ gì họ?   
Banks cười.   
-- Rồi tôi sẽ nói cho cô nghe. - Đoạn ông bước tới cầu thang dẫn ra ngoài khu thương xá vắng teo.   
\*   
\* \*  
Khi Banks đến gần ngôi nhà của Riddle lúc gần một giờ rưỡi sáng, ông cảm thấy đau đớn và hết sức lo sợ. Nhà máy xay cố vươn lên trong bóng đêm ở phía sau hàng cây thủy lạp, nhưng có ánh đèn chiếu sáng qua màn cửa sổ một phòng ở tầng dưới, Banks tự hỏi không biết có phải chủ nhà để đèn sáng như thế cho kẻ trộm khỏi vào nhà không. Ông nghĩ không phải khi thấy tấm màn bị kéo qua một chút, có lẽ chủ nhân đã nghe tiếng xe của ông chạy trên đường vào nhà rải sỏi. Ông thừa biết ông Jimmy Riddle thường dậy làm việc sau 12 giờ khuya. Ông ấy đã có thói quen làm việc cật lực và nhiều giờ trong một ngày.   
Khi ông tắt máy, ông nghe tiếng nước của dòng suối dùng làm quay bánh xa nhà máy xay chảy qua vườn. Tiếng nước chảy nhắc ông nhớ Thác Gratle Pallo ở phía ngoài ngôi nhà nhỏ đạm bạc của ông. Ông chưa kịp gõ cửa thì ngọn đèn tiền sảnh đã bật sáng và cửa mở ra. Ông Riddle hiện ra trong ngưỡng cửa, mặc chiếc sơ mi may ở Oxford và chiếc quần xám. Đây là lần đầu tiên Banks thấy ông ta mặc áo quần giản dị như thế này.   
-- Banks à? Tôi nghĩ là xe anh. Cái gì...?   
Nhưng giọng ông lạc đi vì ông nhận ra có dấu hiệu bất ổn trên mặt người đứng trước mặt mình. Dù tốt hay không thì ông Riddle vẫn là người cảnh sát lâu năm, đủ sức để hiểu việc Banks ghé lại nhà vào lúc đêm khuya như thế này không phải là ghé vào để thăm viếng xã giao; ông thừa hiểu có gì không ổn khi nhìn vẻ mặt của Banks.   
-- Có lẽ chúng ta nên ngồi uống một ly đã, - Banks nói khi ông Riddle tránh sang một bên cho ông vào.   
-- Hãy nói cho tôi nghe đã, - Riddle nói, tựa lưng vào cửa, sau khi đã đóng cửa lại.   
Banks không thể nhìn thẳng vào mắt ông ta. Ông đáp:   
-- Tôi xin lỗi, thưa ngài. - Ông thấy giọng nói của mình có vẻ hoảng sợ. Trước đây không bao giờ ông gọi Riddle là thưa ngài, ngoại trừ mỉa mai châm biếm.   
-- Có phải chuyện của Emily không?   
Banks gật đầu.   
-- Lạy Chúa.   
-- Thưa ngài. - Banks nắm cùi tay Riddle dẫn ông ta vào phòng khách. Riddle ngồi xuống chiếc ghế bành, còn Banks đi tìm tủ rượu. Ông rót ra hai ly rượu uých ki; ông không để ý đến chuyện còn phải lái xe về. Riddle cầm ly rượu nhưng không uống liền.   
-- Nó chết rồi, phải không? - Ông ta hỏi.   
-- Tôi nghĩ thế.   
-- Chuyện xảy ra như thế nào?   
-- Chúng tôi chưa biết chắc, thưa ngài.   
-- Bị tai nạn phải không? Xe lật nhào à?   
-- Không, không phải như thế.   
-- Nói ra đi, ông anh. Chúng ta đang nói về con gái tôi mà.   
-- Tôi biết vậy, thưa ngài. Vì thế mà tôi phải đi từ từ.   
-- Lâu quá rồi, Banks. Vì cái gì? Ma túy phải không?   
-- Một phần.   
-- Anh nói "một phần" là sao? Hoặc là có hoặc là không. Hãy nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra cho nó.   
Banks dừng lại một lát. Thật quá khủng khiếp khi nói cho bố của cô gái đã chết nghe việc cô ta chết một cách đau đớn ra làm sao, nhưng ông nhớ lại ông Riddle là cảnh sát trưởng, một nhà chuyên môn, và trước sau gì ông ta cũng tìm ra nguyên nhân. Tất nhiên là nên để cho ông ta biết ngay bây giờ. Ông nói:   
-- Chúng tôi đã thỏa thuận với nhau nên giữ kín chuyện này một thời gian, nhưng bác sĩ Burns cho rằng có thể cô ấy chết vì côcain trộn với stritnin.   
Riddle chồm mạnh người tới trước làm bắn một ít rượu lên quần. Ông không thèm nghĩ đến chuyện lau cho sạch.   
-- Stritnin à? Lạy Chúa, làm sao...? Tôi không hiểu.   
-- Cô ấy đã mua côcain ở một hộp đêm tại Eastvale, - Banks nói. - Hộp đêm Bar None. Chắc ông có nghe nói đến hộp đêm này rồi chứ?   
Riddle lắc đầu.   
-- Nhưng, nếu ông bác sĩ nói đúng, thì chắc có ai đã bỏ chất stritnin vào trong côcain của cô ta.   
-- Lạy Chúa Cứu Thế, anh có biết anh nói gì không?   
-- Biết chứ, thưa ngài. Tôi nói vậy tức là có khả năng con gái của ngài bị người ta giết chết.   
-- Đây có phải là chuyện đùa ác độc không?   
-- Ông hãy tin tôi đi, tôi ước gì đây là chuyện đùa.   
Riddle đưa tay vuốt cái đầu hói láng bóng, cử chỉ mà trước đây Banks cho là rất kỳ cục; nhưng bây giờ thì nó biểu hiện thái độ thất vọng. Ông ta uống một hớp uých ki rồi hỏi câu hỏi vô vọng mà bất cứ người nào trong hoàn cảnh này cũng hỏi:   
-- Anh tin chắc không lầm lẫn chứ?   
-- Không lầm, thưa ngài. Tôi đã nhìn thấy cô ấy rồi mà. Tôi nghĩ cái chết không nhẹ nhàng, nhưng chắc diễn ra rất nhanh, - Banks nói láo. - Chắc cô ấy không đau đớn nhiều đâu.   
-- Tào lao. Tôi không phải đồ ngốc, Banks. Tôi đã đọc trong sách giáo khoa rồi. Tôi biết chất Stritnin hành hạ người ta ra sao. Chắc là nó bị co giật, cong xương sống. Chắc nó...   
-- Đừng, - Banks chặn ông lại. - Hành hạ mình chẳng ích lợi gì.   
-- "Ai?" - Riddle hỏi. - Ai muốn làm cho Emily như thế?   
-- Ông thấy có gì lạ lùng trong thời gian cô ấy ở đây không?   
-- Không.   
-- Hôm nay có gì lạ không, vài ngày mới đây? Có gì thay đổi trong tính nết của cô ta không?   
-- Không. Kìa, anh đi Luân Đôn mà, Banks. Anh tìm ra nó. Bọn người mà nó chung đụng ở dưới ấy ra sao? Cái thằng Clough này. Anh có cho là hắn dính dáng vào chuyện này không?   
Banks im lặng. Khi nghe tiếng bác sĩ Burns nói đến côcain có trộn chất độc, thì Berry Clough là người đầu tiên hiện ra trong óc ông. Ông lại còn nhớ Emily đã nói cho ông hay rằng Clough không thích để mất những vật sở hữu đáng giá của mình. Ông nói:   
-- Rất có khả năng.   
Riddle vuốt đương xếp li trên quần, rồi ông buông một tiếng thở dài.   
-- Banks, anh cứ làm những gì anh phải làm. Tôi nghĩ thế. Bất kỳ nó dẫn anh đi đến đâu.   
-- Vâng, thưa ngài. Có...?   
-- Cái gì?   
-- Có gì ông cần nói với tôi không?   
Riddle im lặng một lát. Hình như ông suy nghĩ rất lung một hồi rồi lắc đầu.   
-- Xin lỗi, tôi không thể giúp anh được. Bây giờ nó nằm ngoài tầm tay của tôi. - ông uống hết ly rượu. - Tôi phải đến nhà xác để nhận diện nó.   
-- Nên đợi đến sáng mai.   
Riddle đứng dậy, đi quanh trong phòng. - Nhưng tôi phải làm "cái gì?" Tôi không thể... Nghĩa là, lạy Chúa, này anh, anh vừa nói với tôi là con tôi bị giết. Bị đầu độc. Anh muốn tôi làm gì? Ngồi mà khóc à? Uống thuốc ngủ à? Tôi là cảnh sát mà, Banks. Tôi phải làm cái gì chứ?   
-- Cứ làm những việc có thể làm được, - Banks đáp. - Tôi nghĩ ông nên dành thì giờ với vợ và con trai ông là tốt nhất.   
-- Đừng nịnh tôi, Banks. Lạy Chúa, cứ đợi cho đến khi báo chí đăng tin thôi.   
Chúng ta lại tiếp tục chuyện cũ rồi, Banks nghĩ: "danh tiếng" của ông ta. Vì nghĩ đến sự mất con của Riddle, mà Banks lấy giọng từ tốn nói với ông ta:   
-- Khi tôi rời hiện trường thì họ chưa đánh hơi được, nhưng tôi nghĩ chắc cũng không lâu nữa đâu. Sáng mai chắc thế nào ở đấy họ sẽ đến đông như kiến. Tôi muốn giữ bí mật về vấn đề stritnin.   
Riddle như muốn quị xuống, suy sụp hoàn toàn, tất cả nghị lực đều tiêu tan hết. Trông ông ta có vẻ bơ phờ.   
-- Tôi sẽ đánh thức Ros dậy và nói cho bà ấy biết. Tôi rất cám ơn anh đã đến, Banks. Nghĩa là anh đích thân đến chứ không phải ai đến. Điều tốt nhất là bây giờ anh trở về hiện trường và đích thân chỉ huy công việc. Tôi hoàn toàn tin cậy anh, và một lần nữa anh có toàn quyền làm mọi việc mà anh thấy cần làm.   
-- Vâng, thưa ngài. - Riddle nói đúng; có lẽ điều tốt nhất Banks phải làm là lao mình vào công việc điều tra. Ngoài ra, người ta cần phải ở một mình với nỗi sầu muộn của họ. - Ông nói: - Tôi cần nói chuyện với cả hai ông bà về một vài điểm quan trọng. Ngày mai nhé?   
-- Đương nhiên. - Bỗng họ nghe có tiếng động từ ngưỡng cửa, họ quay lại. Benjamin Riddle đang đứng đấy, mặc Pyjama, tay ôm con gấu độn bông đã rách tả tơi. Cậu ta dụi mắt.   
-- Con nghe có tiếng người nói chuyện, ba à. Có chuyện gì thế? Có chuyện không ổn à?

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**CHƯƠNG 9**

Khi Banks lái xe đến Eastvale vào sáng hôm sau thì trời vẫn còn tối, một lớp sương mù mỏng phủ kín các nơi trũng thấp trên mặt đường, và phủ các toà cao ốc, phủ kín lớp đá sỏi rải đường và cây thánh giá xưa cũ ở khu chợ . Vào lúc này của buổi sáng, các văn phòng nhỏ trên các tiệm buôn đã bật đèn sáng, có vài tiệm buôn đã mở cửa, và sương mù toả ra khiến cho ánh sáng trong các tiệm trông như lớp sa mỏng . Không khí lạnh và nhớp nháp .   
Phía bên kia khu thương xá, hộp đêm Bar None vẫn còn giăng giây ngang trước cửa, và một cảnh sát sắc phục đứng gác . Hôm qua sau khi rời khỏi nhà Riddle, Banks trở về lại hộp đêm, ông thấy Đội khám nghiệm hiện trường vẫn còn làm việc và Annie đang hỏi cung. Tổng thanh tra Gristhorpe cũng đã lái xe từ Lyndgarth đến rồi .   
Banks đi quanh một lát, nói chuyện với ông Gristhorpe về hiện trường, nhưng ở đây ông không còn việc gì để làm . Khi giới truyền thông đại chúng đến, sẽ hỏi han ông lôi thôi, ông bèn lái xe về nhà, nằm thao thức hai giờ trên ghế nệm dài, suy nghĩ về cái chết khủng khiếp của Emily Riddle, rồi lái xe đến trạm cảnh sát . Ông cố xua đuổi ý nghĩ có tội ra khỏi đầu óc, ý nghĩ này cứ lởn vởn quanh tâm trí ông như cá mập lởn vởn tìm mồi . Ông chỉ xua đuổi được một phần nào, là có việc để làm, có việc để chú tâm và xua đuổi bớt ý nghĩ ấy đi. Vấn đề khó khăn là những cảm nghĩ không hay này cứ tiếp tục chất chồng lên đầu ông ngay khi cả khi ông không nghĩ đến, khiến ông không thể nào làm ngơ được . Thế rồi, ngày qua ngày công việc làm, đã đến lúc ông cảm thấy mình tốt . Cứ nhìn lại công việc trong thời gian qua, ông không thể nói rằng mình có lỗi .   
Những người thợ tu sửa khu nhà nới rộng chưa đến, nên quanh cảnh yên lặng . Banks đi vào văn phòng, đọc những bảng tường trình đêm qua và ghi chú những cảm nghĩ của mình . Như hầu hết các cảnh sát giỏi khác thường làm, ông ghi chú để cho mình, chứ không cho vào hồ sơ. Đây là những cảm nghĩ riêng tư, và thỉnh thoảng những cảm nghĩ này dẫn ông đến một nơi nào đấy đúng đắn, thường thì không. Cho dù cảm nghĩ như thế nào đi nữa, thì chúng cũng không thay thế cho sự kiện và bằng chứng được . Ví dụ ông ghi chú rằng ông nghĩ Darren Hirst đã nói sự thực và quả thực Emily đã có ma tuý ở đâu đó nữa ngoài số ma tuý mua ở Cross Keys hay là ở Bar None. Ông cũng ghi vào bản báo cáo tên hai kẻ buôn bán ma tuý ở địa phương sống rất thanh nhàn, đã từng vào ngủ trong phòng giam dưới tầng hầm của trạm . Chắc chúng sắp vào đây lần nữa .   
Khi vầng dương bắt đầu ló dạng ở chân trời u ám mây, thì trạm cũng bắt đầu hoạt động ồn ào . Phòng hình sự được hình thành mau chóng và đi vào hoạt động, sĩ quan thám tử Rickerd đã thức suốt đêm để lo tổ chức phòng này . Máy vi tính được bày ra, nối mạng, điện thoại hoạt động, và nhân viên nhân sự vào làm việc, họ đưa dữ kiện vào máy vi tính, ghi vào nhật ký công việc phải làm . Ngay khi Banks cảm thấy cần uống cà phê điểm tâm, thì Phó cảnh sát trưởng McLaughlin tới, ông ta từ ban chỉ huy hạt ở Newby Wiske, ngoài Northallerton đến . Ông đóng trụ ở trong phòng ván, và 15 hay 20 phút sau, Banks được vời đến .   
McLaughlin, Annie Cabbot và Tổng thanh tra cảnh sát Gristhorpe đang đợi ông. Banks chào họ rồi ngồi xuống . Annie có vẻ mệt mỏi, ông nghĩ chắc cô ta cũng mất ngủ như ông. Cô ta còn có vẻ nóng nảy, việc này quá bất thường đối với cô.   
"Ron Đỏ" McLaughlin khoảng 50 tuổi, cao, mảnh khảnh, mái tóc màu xám cắt ngắn, thưa thớt chải ra phía trước, bộ râu mép nhỏ cũng màu xám . Ông ta đeo cặp kính gọng bạc, xệ xuống trên sống mũi, và có thói quen nhìn người đang nói chuyện với mình qua trên kính . Cặp mắt của ông ta cũng có màu xám như màu tóc .   
-- À, Chánh thanh tra Banks, - ông ta nói, rồi lật tờ giấy và nhìn Banks trên gọng kính . - Tốt . Tôi sẽ bàn thẳng những chi tiết cụ thể với anh. Sáng nay tôi đã gặp Cảnh sát trưởng Riddle - thực ra thì ông ta đến gặp tôi - ông ta cho tôi biết ổng muốn anh cầm đầu ban điều tra về cái chết của con gái ổng . Anh nghĩ sao về việc này ?   
-- Tôi rất mong được làm việc này, - Banks đáp - Nhưng thú thực tôi không ngờ được giao cho công việc này .   
-- Tại sao lại không ngờ ?   
-- Vì tôi đã biết nạn nhân, thưa ngài . Chỉ biết sơ sơ thôi, nhưng tôi cũng đã biết cô ấy . Và biết gia đình của cô. Tôi thiết nghĩ là chúng ta phải đưa người nào ở ngoài vào ban điều tra.   
-- Thủ tục thông thường là thế đấy . - McLaughlin gãi dái tai của mình . - Ông cảnh sát trưởng đã nói rõ công việc của anh bấy lâu nay rồi, - ông ta tiếp - Ông ta đã yêu cầu anh đi Luân Đôn tìm con gái ổng, anh đã làm thế, phải không ?   
-- Phải, thưa ngài .   
-- Và anh đã đưa cô ta về nhà phải không ?   
-- Phải, thưa ngài, - Banks cảm thấy Annie nhìn ông nhưng ông không quay mặt nhìn lại cô ta.   
-- Tôi thấy việc này rất xứng đáng để anh đảm nhận công việc chỉ huy ban điều tra. Phải không ?   
Banks suy nghĩ một lát . Ông muốn kể cho Ron Đỏ nghe chuyện vào giờ ăn trưa. Chắc có người biết chuyện này, và thế nào báo buổi sáng cũng đăng tin về Emily bị giết chết . Thế nào cũng có người ở quán Bò Đen thấy họ, và có lẽ ít ra cũng có vài người biết Banks là ai.   
Vả lại, nếu ông đã kể cho McLaughlin nghe hết mọi chuyện, thì chắc chắn ông phải kể chuyện này, bất kể ông Riddle muốn sao thì muốn . Đây là hành động cân bằng quyền lực một cách tế nhị thôi. Chỉ còn việc nguy hiểm là sợ có người ở khách sạn 55 tại Luân Đôn trông thấy ảnh Emily trên báo, họ sẽ nhận ra, nhưng Banks nghĩ rằng chuyện ở khách sạn đã lâu rồi, và đêm ấy trông Emily khác bây giờ nhiều, đêm đó cô mặc áo dạ hội, tóc chải cao trên đầu, cho nên có lẽ trông rất khác bây giờ .   
Tuy nhiên, nếu Banks nhận nhiệm vụ chỉ huy cuộc điều tra, thì chắc ông sẽ được ở vào vị trí tuyệt nhất để vượt qua mọi khó khăn lúc hành sự . Ông lại biết về cuộc sống của Emily ở Luân Đôn rõ hơn bất cứ ai, việc này mang lại cho ông lợi thế khi săn lùng bọn đầu nậu trong giới tội phạm . Đây là một bọn cực kỳ phi luân, ông nghĩ chúng là bọn vô đạo đức hơn bất kỳ bọn nào trước đây.   
Sau cùng, một trong những điều ông Riddle lo lắng là hành động của Banks, ông thường có hành động rất tự do, ngoài truyền thống của ngành thám tử . Nhưng Banks đoán cũng chắc vì thế mà Riddle đã yêu cầu ông đi Luân Đôn, và cũng vì thế mà bây giờ ông ta muốn ông chỉ huy ban điều tra. Đêm qua Riddle đã nói thế rồi .   
-- Phải, thưa ngài, - cuối cùng Banks trả lời . - Tôi bằng lòng nhận công việc này . Khi ông nói câu này, ông nghĩ mình có thể đang đào nấm mồ cho mình . Việc cuối cùng ông muốn làm là tạo cho ông Phó cảnh sát trưởng có lý do để nể nang mình . Nhưng chuyện này không nên mong đợi làm gì . Mà trước hết ông phải nghĩ đến chuyện vì Emily; ít ra thì ông có nợ với cô ấy . Ông đã nói chỉ biết cô sơ sài thôi. Đây không phải là chuyện láo, nhưng như bao nhiêu chuyện có thực khác không được mình hài lòng, chuyện này để lại cho ông quá nhiều điều lo âu. Làm sao Banks tả được mối liên hệ ông cảm thấy mình đã có với Emily ? Mối liên hệ này không hoàn toàn là tình phụ tử, mà cũng không đơn thuần là tình bè bạn .   
-- Như tất cả quí vị đã biết, tôi là người mới nhận công tác và người mới đến xứ này, - McLaughlin nói . - Tôi làm công việc ở nhà, nghiên cứu hồ sơ, nhưmg tôi nghĩ còn lâu tôi mới có thể làm công việc ở ngoài được . Theo ông Riddle cho biết, thì anh là người giỏi nhất để đảm nhận công việc này . Ông Tổng thanh tra đây cũng bằng lòng như thế, và trong hồ sơ của anh, tôi thấy không có điều gì khác với nhận xét của mọi người .   
Thật là chuyện làm cho Banks ngạc nhiên. Ông cứ nghĩ là do ông Riddle đã ghi vào hồ sơ của ông những nhận xét tiêu cực chứ . Nhưng McLaughlin đã cau mày và nói tiếp: - Nhưng không phải tôi nói hoàn toàn không có những điểm xấu nào của anh trong hồ sơ cá nhân đâu, Banks à . Anh cũng đã mắc phải lỗi lầm mà tôi mong anh tránh khỏi khi làm việc dưới quyền chỉ huy của tôi, nhưng nhờ các việc anh làm đều có kết quả tốt, nên những lỗi lầm của anh được bỏ qua. Ở đây có nhiều thay đổi, với sự tổ chức mới, tôi hy vọng anh sẽ thành công lớn trong công việc . Như thế rõ ràng chưa ?   
-- Rõ, thưa ngài .   
-- Thế là công việc tổ chức đã xong. - McLaughlin nói . - Anh sẽ đảm nhận chức Trưởng ban điều tra vụ án của Emily Riddle. Còn Trung sĩ thám tử Cabbot, tôi nghĩ chắc cô không phản đối khi được đề cử làm phụ tá Sĩ quan Trưởng ban điều tra chứ ?   
-- Không, thưa ngài, - Annie đáp . - Xin cám ơn.   
McLaughlin quay qua Gristhorpe:   
-- Còn ông sẽ liên lạc với tôi ở Bộ chỉ huy vùng, thưa ông Tổng thanh tra. Được chứ ?   
Gristhorpe gật đầu.   
-- Thế còn hệ thống HOLMES thì sao? - McLaughlin hỏi. HOLMES là từ viết tắt ghép từ các chữ đầu của hàng chữ HOME OFFICE LARGE MAJOR ENQUIRY SYSTEM, là hệ thống lưu trữ dữ kiện vào máy vi tính đã được triển khai từ vụ điều tra tên giết người ở Yorkshire. Tất cả việc gì đều được đưa vào máy, từ lời khai của nhân chứng cho đến các báo cáo của Đội khám nghiệm hiện trường. Tất cả đều được sắp xếp theo mục từ, cho vào mục lục, để khỏi có việc gì thất lạc trong khối lượng công việc văn phòng khác nhau bề bộn như trường hợp điều tra nhận diện tên giết người trước đây. Banks trả lời:   
-- Tôi nghĩ là bây giờ chúng ta nên cho nó hoạt động trở lại. Đây là vụ án rất quan trọng. Tôi sẽ bố trí Sĩ quan thám tử Jackman vào công việc này. Cô ta đã được huấn luyện làm tốt việc này.   
-- Rất tốt. - McLaughlin nhìn Banks rồi nhìn qua Annie - Nhân thể xin báo quí vị biết, bác sĩ Glendenning đã đề nghị cho mổ tử thi vào đầu buổi chiều, cho nên quí vị đừng ăn cơm trưa no quá. Tôi nghĩ cả hai người đều phải đến đấy. Tôi cũng bố trí thêm vài sĩ quan thám tử vào công việc này, - McLaughlin nói tiếp. - Vì có lẽ ta sẽ có rất nhiều công việc cùng một lúc. Tôi biết quí vị đang tiến hành điều tra một vụ giết người. Quí vị có thể tiếp tục được không?   
-- Tôi thấy được, thưa ngài. - Banks nhớ hồi còn làm ở Trung ương, ông thường cáng đáng một lúc nhiều vụ án. - Chính thức thì vụ giết Charlie Courage vẫn là của Thanh tra Collaton, thuộc Đồn cảnh sát Leicestershire. Trung sĩ thám tử Cabbot đã điều tra phỏng vấn bước đầu rồi, nhưng tôi có thể giao cho Trung sĩ thám tử Hatchley tiếp tục làm việc này.   
McLaughlin im lặng, đâu mười ngón tay lại với nhau và nhìn qua trên gọng kính.   
-- Này quí ông quí bà, chúng ta đừng tỏ ra là mình chỉ làm những vụ nào mình thích, - ông ta nói, - nhưng chúng ta phải thừa nhận rằng vụ này phải được ưu tiên hàng đầu. Anh có ý kiến gì thêm nữa không, Chánh Thanh tra Banks?   
-- Còn quá sớm chưa thể nói ra được, thưa ngài. Tôi muốn nói chuyện thêm với gia đình nạn nhân, có lẽ chiều tối hôm nay.   
-- Ông Cảnh sát trưởng Riddle có nói về chuyện cô gái giao du với những thành phần bất hảo ở Luân Đôn. Có phải anh muốn nói về chuyện ấy không?   
-- Có thể về chuyện ấy, - Banks đáp. - Có một tên đáng chú ý, đó là Barry Clough. Tôi sẽ gặp mặt hắn mới được.   
-- Có phát hiện thêm điều gì không, Thám tử Cabbot?   
-- Chúng tôi đã lục soát những người trong hộp đêm vào tối qua, thưa ngài, Annie đáp, - nhưng chúng tôi không tìm thấy gì ngoài một vài cái nhãn chất kích thích ecstasy, một số cần sa và mấy viên thuốc kích thích lạ.   
-- Hy vọng không có ai kháng cự chứ?   
-- Có chứ, thưa ngài. Có hai tên không chịu cho lục soát, tôi phải mời qua đồn. Chúng được sĩ quan phòng giam canh chừng trước khi bị bắt buộc tuột áo quần để lục soát. Cả hai đều mang theo ma túy với số lượng đủ để bán lẻ. Một tên mang cần sa theo dạng tinh thể, còn tên kia loại có vẻ như côcain.   
-- Có tìm ra dấu hiệu gì có liên quan đến cái chết của cô Riddle không?   
-- Thưa ngài, chúng tôi không thấy có dấu hiệu gì về chất stritnin, nhưng chúng tôi vẫn giữ hắn lại để đợi xem kết quả thử nghiệm có độc tố không.   
McLaughlin ghi chép lên xấp giấy. Ông hỏi tiếp:   
-- Còn máy truyền hình mạch kín thì sao? Hộp đêm có thiết lập không?   
-- Không có, - Banks đáp. - Hộp đêm Bar None chưa thiết lập máy này, nhưng chúng ta đã quay được một số sự kiện từ hệ thống máy của chúng ta.   
Máy Camera truyền hình mạch kín được thiết lập ở khu thương xá sau khi vấn đề trị an khắp nơi ở Eastvale không được đảm bảo, bọn du thủ du thực say sưa thường đến tụ tập quanh cây Thánh giá ở khu thương xá sau giờ đóng cửa các quán rượu. Đánh lộn xảy ra giữa các băng nhóm đối nghịch nhau, thường xảy ra trong thị trấn từ các làng nằm trong thung lũng, hay là giữa dân địa phương với lính tráng trong căn cứ quân sự ở gần đấy. Trong một vụ, một nữ du khách già đã bị mảnh gương bay vào người làm rách mặt phải khâu đến 16 mũi.   
Knaresborough, Ripon, Harrogate và Leeds đều đã thiết lập máy truyền hình mạch kín ở khu trung tâm thành phố của họ, cho nên những vụ bắt được kẻ phạm tội gia tăng đáng kể, nhưng ở Eastvale thì thoạt tiên hội đồng thành phố không xét đến ý kiến thiết lập máy này, họ lập luận rằng làm thế sẽ khiến ngân sách thâm thủng quá nhiều, và họ còn cho là không cần thiết phải làm thế, vì đồn cảnh sát nằm ở bên hông khu chợ, cảnh sát phải có nhiệm vụ đứng ở cửa sổ mà canh chừng.   
Sau khi đã tranh cãi kịch liệt, và hầu như vì bị tỷ lệ số bắt tội phạm cao ở Ripon gây ấn tượng mạnh, nên hội đồng thành phố đã nhượng bộ, cho thiết lập bốn máy camera ở những nơi quan sát đầy đủ nhất. Bốn máy này truyền trực tiếp đến phòng liên lạc nhỏ ở tầng trệt của Ban chỉ huy Phân đội điều tra của Eastvale, ở đây những cuốn băng thu lại các khuôn mặt của bọn gây rối quen thuộc và ghi lại bất cứ dấu hiệu nào của giới tội phạm. Banks nghĩ việc này có thể làm cho giới anh chị chùn chân nể tránh, nhưng ông vẫn muốn xác nhận rằng trong một vụ như thế này, các cuốn băng thu được cũng có thể có một ít giá trị.   
-- Ít ra các cuốn băng này cũng cho chúng ta biết kẻ nào đã rời khỏi hộp đêm sau khi Emily và các bạn đến đây, - ông nói tiếp. - Đêm qua Darren Hirst hết sức chán nản vì quá bối rối đến nỗi không nhớ có thấy ai về hay không.   
-- Ý kiến hay, - McLaughlin nói. - Có cần cho tái lập lại hiện trường không?   
Banks hít vào một hơi thật dài. Bây giờ đã đến lúc rồi.   
-- Tôi nghĩ không cần, thưa ngài. Hôm qua tôi có ăn trưa một lát với Emily. Cô ta cám ơn tôi về việc đã thuyết phục cô về lại với gia đình, và cô còn tỏ ra lo sợ nhân vật Clough này.   
-- Nói tiếp đi, - Mc.Laughlin nói, vẻ mặt vẫn bình tĩnh.   
Banks cảm thấy mắt Annie lại nhắm vào một bên đầu ông. Ngay cả Gristhorpe cũng cau mày.   
-- Cô ấy rời quán Bò Đen để gặp ai đấy, hay là cổ nói thế để ra về không biết, lúc ấy là ba giờ chiều. Chúng tôi không biết cô ta ở đâu trong thời gian từ khi ấy cho đến khi cổ gặp các bạn ở quán Cross Keys. Cô ấy đã ngà ngà say rồi, cho nên tôi đoán chắc cô ấy đã lấy ma túy nơi người nào đấy, có lẽ nơi người đã đưa cocain có trộn thuốc độc. Sau đó, họ cùng nhau đi thành một nhóm suốt cả buổi tối. Thế nào chúng ta cũng có thêm nhiều tin tức nhờ giới truyền thông đại chúng đua nhau săn tin. Ta sẽ nhờ bích chương, truyền hình, báo chí.   
-- Tôi rất muốn biết thêm về bữa ăn trưa này, bữa ăn mà anh đã ăn với nạn nhân, - Mc.Laughlin nói.   
-- Chẳng có gì đáng nói hết, thưa ngài. Chúng tôi ngồi ăn giữa đám người đông đúc suốt buổi ăn, và sau khi Emily về rồi tôi vẫn còn ngồi lại. Tôi cứ nghĩ là cô ấy rất lo sợ về Clough. Cô ấy không muốn nói cho bố biết, mà chỉ muốn tôi biết thôi.   
-- Tại sao lại muốn anh biết?   
-- Tại vì tôi đã gặp hắn khi tôi đi tìm cô ấy. Cô ấy biết tôi sẽ thông cảm những gì cổ nói.   
-- Chắc nói đến những việc bê bối chứ gì?   
-- Đúng thế, thưa ngài.   
-- Cô ta nói cho anh biết cổ sẽ đi đâu hay sẽ gặp ai không?   
-- Không, thưa ngài. Tôi ước gì cô đã nói. - Banks ước sao khi ấy ông hỏi cô cho biết.   
-- Cô ta đã nói gì?   
-- Như tôi mới nói đấy, cô ta cám ơn tôi vì đã khuyên cô về nhà. Cổ nói về tương lai. Cổ muốn thi lấy bằng A để vào đại học ở Mỹ.   
-- Và cô ấy có vẻ lo sợ về Clough?   
-- Phải, thưa ngài.   
-- Cô ta nói hắn có tiếp xúc với cổ, hăm dọa cổ hay là nói cái gì đại loại như thế không?   
-- Cổ nói hắn không tìm gặp cổ, nhưng cổ cứ lo sợ. Cổ nói hắn không thích để mất tài sản quí báu của hắn, và cổ nghĩ là cổ đã thấy một tên làm việc cho hắn tại trung tâm Swainsdale.   
-- Anh có nghĩ là cô ấy biết chuyện gì đấy sắp xảy đến cho cổ, khiến cổ lo sợ cho tính mạng mình?   
-- Tôi không nghĩ đến chuyện xa xôi như thế, thưa ngài.   
-- Thế nhưng, - Mc.Laughlin nói - cô ta là một công dân trình bày mối lo sợ trước một tình huống nguy hiểm cô đang gặp phải và nhờ cảnh sát giúp đỡ. Không phải thế sao?   
-- Phải, thưa ngài, - Banks đáp, lòng vui mừng khi biết Mc.Laughlin muốn ném cho mình sợi dây cứu độ. Banks thấy không cần thiết phải nói cho ông ta nghe chuyện Emily uống rượu khi chưa đến tuổi được uống rượu ngay trước mặt mình, hay kể cho ông ta nghe chuyện hai người đã trải qua nửa đêm với nhau trong một phòng khách sạn ở Luân Đôn.   
-- Tốt. Tôi để cho anh có thì giờ vạch kế hoạch thích đáng để công việc được thắng lợi, và nếu gặp trường hợp nào khó khăn, chúng ta cứ đưa vào hồ sơ biên bản. Tôi nghĩ bây giờ anh đang bận rộn và cần hoãn lại công việc vạch kế hoạch?   
-- Phải, thưa ngài.   
-- Hoàn toàn dễ hiểu. Và anh không cần tôi nói cho anh biết kết quả việc này khả quan, nhanh chóng là một thắng lợi cho anh chứ?   
-- Dạ không, thưa ngài.   
Đến đây, Phó cảnh sát trưởng Ron Mc.Laughlin bước ra khỏi phòng ván. Ông Gristhorpe nói:   
-- Trung sĩ thám tử Cabbot, cô có thể ra ngoài luôn, còn anh Alan, tôi muốn nói với anh đôi lời.   
Annie đi ra, quắc mắt nhìn Banks với vẻ gay gắt, khó chịu. Banks và Gristhorpe nhìn nhau.   
-- Công việc thật khủng khiếp, - Gristhorpe nói. - Bất kể anh nghĩ về ông Jimmy Riddle ra sao.   
-- Phải, thưa ngài.   
-- Còn chuyện ăn trưa ra sao, Alan? Chỉ xảy ra một lần như anh vừa nói thôi ư?   
-- Phải, thưa ngài.   
Gristhorpe càu nhàu. Trông ông ta già cỗi, Banks nghĩ - Chắc ông ta gặp chuyện gì đấy - mái tóc bờm xờm, trông xám ra hơn, lại mắt thâm quầng, gương mặt có vẻ lốm đốm sẹo đậu mùa hồng hào, bây giờ trông bạc ra. Hình như ông ta bị mất cân; cái áo khoác bằng vải tuýt trông rộng thộn thện trên người. Tuy nhiên, Banks sực nhớ, Gristhorpe đã thức suốt đêm, mà ông ta có còn trẻ trung gì.   
-- Cô ấy dễ thương, - Banks nói. Rồi ông lắc đầu. - Không. Tôi nói cái gì thế? Tôi không phải thế đâu. Phải gọi cô ta là đứa bé hoang dại mới đúng. Cô ta làm cho mình phải bực tức, chán nản, hèn chi mà ông Jimmy Riddle đau khổ là phải.   
-- Nhưng anh thích cô ta, phải thế không?   
-- Không thể nào không thích được. Cô ta bị rối loạn, có lẽ điên cuồng, bướng bỉnh.   
-- Gần giống anh khi anh còn nhỏ phải không? - Gristhorpe hỏi, ông ta mỉm cười.   
-- So sánh không đúng. Không phải thế. Cô ta là loại con gái mà tôi mong sao Tracy đừng giống, và ơn Chúa, nó không giống thế. Có lẽ vì tôi không phải là cha cô ta nên tôi thấy dễ mến phục cái tinh thần của cô ta, và cũng có lẽ cô ta không phải là gánh nặng khó khăn của tôi. Nhưng cô ta bị rối loạn chứ không xấu xa gì, và tôi nghĩ nếu có cơ hội tốt, cô ta sẽ là người tốt thôi. Cô ta chỉ tiến quá nhanh trước tuổi của mình vài năm. Tôi muốn chính cái thằng con hoang ấy đã gây ra việc này cho cô, thưa ngài. Có lẽ tôi muốn chính hắn hơn là bất kỳ thằng con hoang nào trước đây trong nghề của tôi.   
-- Hãy cẩn thận, Alan. - Gristhorpe chồm người tới trước, để hai tay lên bàn. - Anh cũng như tôi đều biết rằng nếu vụ này không phải là của ông Jimmy Riddle thì chắc anh không tò mò đến gần được đâu. Nhưng nếu anh làm ẩu lần này vì chuyện cá nhân của anh, thì tôi sẽ ra tay trị cho anh một trận thích đáng. Ông Phó cảnh sát trưởng Mc.Laughlin có làm gì đi nữa thì cũng bằng không thôi. Anh hiểu chưa?   
-- Hiểu rồi, - Banks đáp. - Ông đừng lo. Tôi sẽ lấy luật để áp dụng vào vụ này.   
Gristhorpe dựa ngửa người ra sau, mỉm cười nhìn ông.   
-- Không, Alan. Anh không muốn làm như thế. Vả lại, mục đích người ta giao cho anh vụ này là để làm gì? Điều mà tôi muốn nói là anh đừng để cho lòng căm thù và ý muốn trả thù làm mờ trí phán đoán của anh. Hãy sáng suốt nhìn vào chứng cứ, vào sự kiện trước khi ra tay hành động. Đừng hành động tùy hứng theo kiểu anh đã làm trước đây.   
-- Tôi sẽ không làm thế, - Banks đáp.   
-- Sợ anh sẽ làm thôi.   
Có người gõ cửa, Gristhorpe nói lớn bảo cứ vào. Một cảnh sát sắc phục ở tầng dưới lên báo tin.   
-- Một ông thanh tra tên là Wayne Dalton, ở Phân khu điều tra tội phạm Northumbria, muốn gặp Chánh thanh tra Banks, thưa ngài.   
-- Được rồi, - Ông nói, nhìn đồng hồ tay, - Đem cà phê mời ông ta ngồi đợi ở văn phòng của tôi. Vài phút nữa tôi sẽ tiếp ông ta.   
\*   
\* \*  
Không phải chỉ có Banks là người thao thức không ngủ suốt đêm, mà Annie cũng nằm thao thức trao tráo suốt mấy giờ lúc trời gần sáng, thỉnh thoảng lại giật mình lo sợ khi nghe tiếng động vang lên đâu đó. Cô đã tự nhủ đừng quá yếu đuối rồi kia mà. Dù sao thì cô cũng đã chống cự được Dalton và đồng bọn của gã khỏi hãm hiếp cô cách đây hai năm về trước, thế thì bây giờ cô còn lo sợ gã làm gì? Khả năng võ thuật của cô có thể có phần sa sút, nhưng cô vẫn còn đủ sức để tự vệ nếu có trường hợp như thế xảy ra.   
Vấn đề khó khăn là cứ đến lúc bốn hay năm giờ sáng, lý trí không còn sáng suốt nữa; vào giờ này, lý trí biến mất và thay vào đó, trong óc cô hiện ra toàn là những hình ảnh quái vật: những quái vật đáng sợ, hoang tưởng. Cô nằm trăn trở, mơ màng thấy hình ảnh Dalton hiện ra, mặt gã nhễ nhại mồ hôi, mắt hằn học, rồi thấy hình ảnh Emily Riddle nằm chết, cơ thể gầy gò nằm lọt trong góc cầu vệ sinh bé tí teo ở hộp đêm Bar None, hai mắt mở to kinh hoàng, các cơ mặt co thắt nhăn nhúm.   
Thế nhưng khi cô trong phòng họp bước ra, để đi về phòng làm việc của mình trong ánh chiều tà, cô nhận ra rằng cô không sợ Dalton cái gì hết. Cô đã thừa biết gã là loại người chỉ có thể hành động hung hăng như một phần tử trong băng nhóm mà thôi. Sự xuất hiện của gã đã làm cho cô dao động, thế thôi, nó gợi lên trong óc cô những kỷ niệm đêm hôm ấy, cái đêm mà không bao giờ cô quên được. Vấn đề khó khăn duy nhất là cô không biết làm gì với gã.   
Cô tính đến chuyện nói cho Banks nghe, nhưng cô vội bác bỏ ý kiến này ngay. Nếu nói thực lòng, thì cô cảm thấy rất bực về ông. Tại sao đêm qua ông không nói cho cô biết về mối quan hệ giữa ông với nạn nhân? Hai người có nhiều thì giờ với nhau kia mà. Nếu ông nói cho cô biết, ông mới làm cho cô cảm thấy mình là nhân viên điều tra chứ, và sáng nay chắc cô sẽ cảm thấy mình không phải là đồ ngốc nghếch khi Phó cảnh sát trưởng Mc.Laughlin nêu vấn đề này ra.   
Tóm lại, cô ân hận đã nói cho Banks biết chuyện hiếp dâm, nhưng vì trước đây hai người đã quá thân mật với nhau, nên mới có việc thú thực chuyện riêng một cách điên khùng như thế; cô không hề nói chuyện này cho ai nghe hết, ngay cả bố cô. Rồi bây giờ cô cùng làm việc với Banks, mặc dù cô vẫn còn thương mến ông, nhưng cô sẽ cố dừng lại ở vị trí nghề nghiệp chuyên môn mà thôi. Sự nghiệp của cô đã đi theo đúng hướng lại rồi, cô không muốn làm cho con đường sự nghiệp rối tung lên. Phó cảnh sát trưởng Mc.Laughlin đã cho cô một cơ hội ngàn vàng để tiến thân khi giao cho cô nhiệm vụ nhân viên điều tra. Điều cuối cùng cô muốn làm là sẽ đến nói toạc cho thủ trưởng biết. Phải, Dalton là chuyện của cô, cô sẽ xoay xở đối đầu với gã bằng cách này hay cách khác.   
\*   
\* \*  
Banks thấy Thanh tra Dalton đang đứng trong văn phòng của ông, quay mặt nhìn vào tường, tách cà phê trên tay, mắt nhìn tấm lịch Dalesma. Lịch in hình chụp cảnh tuyết - và nước đá - phủ vách núi Goredale, gần Malham. Khi Banks bước vào, Dalton quay lại. Gã cao khoảng 1m80, gầy ốm, cặp mắt màu xanh nhạt, khuôn mặt dài, vẻ mặt rầu rĩ, mái tóc vàng gừng lòa xòa trên đầu. Banks đoán tuổi gã chừng 40. Gã mặc bộ com lê mỏng màu nâu, sơ mi trắng thắt cà vạt. Gần chỗ đường nẻ trên cằm có một vết máu nhỏ đã khô do cạo râu làm rách da.   
Gã chìa tay ra bắt và tự giới thiệu:   
-- Thanh tra cảnh sát Wayne Dalton. Hình như tôi đến đúng vào lúc ở đây đang xảy ra chuyện gì gay cấn thì phải?   
-- Anh không nghe gì à?   
-- Nghe cái gì?   
-- Con gái ông cảnh sát trưởng bị giết vào đêm qua.   
Dalton tròn mắt, miệng xuýt xoa.   
-- Thằng con hoang nào giết cô ta khốn nạn thế, mong ông tóm được nó.   
-- Chúng tôi sẽ tóm được. Mời anh ngồi. Cái gì khiến anh đi xa xuống tận đây thế?   
-- Có lẽ xa xôi mất thì giờ thật, - Dalton đáp, gã ngồi xuống trước mặt Banks, - nhưng vụ này của chúng tôi có liên hệ đến khu vực kiểm soát của ông.   
-- Đây không phải là lần đầu. Đất nước chúng ta trở thành một hòn đảo nhỏ nhanh quá.   
-- Ông cứ mặc sức mà nói thế. Chuyện như thế này, đêm chủ nhật mới đây - đúng ra là vào sáng sớm thứ hai - khoảng 12 giờ rưỡi, phải nói cho chính xác mới được - một chiếc xe màu trắng bị cướp cạn ở khu vực B6348 giữa đường A, và làng Chatton. Đồ đạc trên xe bị cướp hết và tài xế đang còn trong tình trạng hôn mê.   
-- Tên anh ta là gì?   
-- Jonathan Fearn.   
Banks gõ cây bút lên bàn.   
-- Chưa hề nghe nói đến.   
-- Chẳng có lý do gì khiến ông phải nghe. Nhưng hắn sống ở đây. - Dalton nhìn vào cuốn sổ. - Số 36 đường Darlington.   
-- Tôi biết số nhà này, - Banks nghĩ, ghi chú vào giấy. - Chúng tôi sẽ tìm hiểu hắn. Có tiền án không?   
-- Không. Nhưng thú vị thay là chiếc xe tải trắng này được một công ty có tên là Công ty máy tính PKF thuê, và...   
-- Khoan đã. Có phải anh nói công ty PKF không?   
-- Đúng thế. Bắt đầu nhận ra gì rồi à?   
-- Mới sơ sài thôi, nhưng cứ nói tiếp đi.   
-- Thế nhưng khi chúng tôi kiểm tra công ty PKF, đi điều tra một vòng thì mới biết công ty này không có.   
-- Anh nói thế nghĩa là sao?   
-- Thì như tôi vừa nói đấy. Công ty Hệ thống máy vi tính PKF không đăng ký hoạt động kinh doanh.   
-- Có nghĩa là có kẻ đã lấy tên...   
--... in trên đầu giấy dùng làm văn thư, có lắp ráp đường dây điện thoại, mở tài khoản ngân hàng... đúng hệt. Một công ty ma.   
-- Anh có tìm ra kẻ nào không?   
-- Chính vì thế mà tôi hy vọng ông có thể giúp chúng tôi. Chúng tôi lần ra công ty PKF này đóng ở trung tâm thương mại Daleview, nằm ngoài thành phố Eastvale, và chúng tôi khẳng định chiếc xe đang trên đường đến một cơ sở thương mại mới gần Wooler. Ít ra, công ty PKF đã thuê cơ sở vật chất ở đây để bắt đầu làm ăn vào sáng thứ hai.   
-- Để tôi nói cho rõ việc này, - Banks nói. - Công ty PKF, thực chất là không có, đã di chuyển hết hàng hóa, dụng cụ đồ đạc khỏi Trung tâm thương mại Daleview, nơi mà họ không hoạt động hơn hai hay ba tháng nay, vào đêm chủ nhật và đi về phía đường A1 để đến một trung tâm thương mại khác gần Tyneside, nơi họ đã thuê cơ sở vật chất. Cách nơi đến khoảng vài dặm thì chiếc xe bị cướp cạn và đồ đạc bị lấy hết. Phải thế không? (280)   
-- Quá rõ .   
-- Vào ngày thứ Ba, - Banks nói tiếp, - người gác đêm ở Trung tâm thương mại Daleview được người ta tìm thấy nằm chết trong một cái rừng gần Market Harborough, Leicestershire. Chết vì bị súng ngắn bắn .   
-- Thanh toán nhau à ?   
-- Hình như thế . Chúng tôi nghĩ hắn bị giết vào chiều thứ Hai.   
-- Có liên hệ với việc này phải không ?   
-- Tôi nghĩ thế, anh không thấy sao ? Nhất là khi anh chàng gác đêm này cứ gởi đều đều vào ngân hàng mỗi tuần hai trăm bảng, vượt quá số lương của hắn .   
-- Và công ty PKF là giả mạo .   
-- Đúng thế .   
-- Ông có biết chiếc xe chở cái gì không ? - Dalton hỏi .   
-- Khi người Trung sĩ thám tử của tôi lục tìm khu vực công ty PKF thuê ở Daleview, chỉ tìm thấy độc nhất một cái hộp không đựng đá quí, trong đó có một cái đĩa từ ghi âm.   
-- Đĩa từ ghi âm à ? Lần đầu tiên tôi nghe có chuyện ăn cướp xe chở đĩa CD.   
-- Chúng tôi không biết đấy có phải là lý do không. Chúng tôi chỉ nói rằng chúng tôi đã tìm ra một cái hộp đựng đá quí ở công ty PKF, thứ thích ứng với công việc của họ trong việc kinh doanh máy vi tính . Có lẽ chính vì các thiết bị máy vi tính mà bọn trộm đã theo dõi chúng không ?   
-- Có thể như thế . Hàng này cũng có giá trị .   
-- Có manh mối gì nữa không ?   
Dalton lắc đầu .   
-- Chúng tôi canh chừng khu vực chúng thuê gần Wooler, nhưng chưa thấy ai đến đấy hết . Bây giờ nghe ông nói chuyện xảy ra như thế này, chúng tôi không trông đợi gì chúng nữa . Trời khi ấy thì tối rồi, đường sá vắng vẻ, cho nên không có ai để làm chứng hết . Chúng để xe lại ở chỗ rộng bên đường dành cho xe đậu . Như tôi đã nói, tài xế vẫn còn hôn mê và người ta đang lấy dấu tay để bổ túc cho việc điều tra, cho đến khi tiếp xúc được nơi hắn ở . Nhưng cả ông và tôi đều biết khi làm một công việc chuyên môn như thế này thì phải hết sức cẩn thận . Thế là chúng ta đã có một đầu mối chung - đó là công ty PKF và Trung tâm thương mại Daleview.   
-- Được rồi, - Banks nói, ông đứng dậy . - Chúng ta sẽ hợp tác để làm vụ này .   
-- Tôi ở lại đây vài hôm, đến quan sát Trung tâm thương mại, đi quanh xem sao, có được không ?   
-- Cứ làm khách của tôi. - Banks kéo xấp giấy đến gần - Điều hay nhất bây giờ là chúng ta giúp đỡ lẫn nhau . Anh có thể tiếp xúc với Thanh tra Collaton ở Market Harborough. Cứ xem như chúng ta cần phải liên lạc với nhau. Anh ở đâu ?   
-- Ở khu Fox and Hounds, thuộc phố chợ Bắc . Mới đến hôm qua, chỉ một phòng nho nhỏ thôi.   
-- Tôi biết chỗ ấy rồi, - Banks nói . - Nếu anh tìm ra được cái gì, hãy cho chúng tôi biết liền .   
-- Tuân lệnh . - Dalton đưa tay chạm đầu ngón tay vào đầu với tư thế chào thân mật, rồi ra khỏi phòng .   
Banks đến bên cửa sổ, nhìn xuống khu chợ rải đá sỏi . Hai chiếc kim màu vàng trên mặt đồng hồ xanh của nhà thờ chỉ 10 giờ 15. Sương mù buổi sáng đã tan hết, bây giờ chỉ còn một lớp mỏng và có thể như thế này cả ngày . Ông chỉ thấy Thanh tra Dalton đi băng qua khu chợ, dừng lại một lát trước sợi dây căng ngang cửa vào hộp đêm Bar None có người cảnh sát đứng gác, rồi gã rẽ trái vào đường York, đi về phía bến xe đò và Trung tâm Swaindale.   
Từ lúc Emily bị giết chết, Banks cảm thấy khó mà tiếp tục chú ý đến công việc điều tra vụ Charlie Courage, nhưng ông nghĩ cứ tiếp tục chỉ huy công việc này . Ông cũng nghĩ ông nên hợp tác với Dalton để điều tra công ty PKF. Bất kỳ anh ta tìm ra được cái gì mới mẻ, thì chắc Ron đỏ cũng phải khen ngợi ông, đương nhiên là thế . Vụ Emily ưu tiên hàng đầu thật đấy, nhưng không vì thế mà bỏ qua anh chàng Charlie tội nghiệp . Có thể Dalton sẽ khám phá đôi điều hữu ích . Banks sẽ để cho gã tiếp xúc với Hatchley, còn với Annie, thì để cho cô ấy san sẻ cho gã những điều cô đã khám phá ra ở Daleview.   
Nhìn ánh sáng yếu ớt xám xịt đang bao trùm lên vạn vật, làm cho thành phố mang vẻ thê lương, Banks ước sao đi khỏi nơi đây để đến nơi nào ấm áp, có ánh nắng mặt trời chừng hai tuần, tìm nơi nào xinh đẹp trên bãi bể để ngồi đọc sách, đọc tiểu sử danh nhân và lắng nghe sóng biển cả ngày . Thường thường ông không thích loại nghỉ lễ như thế này, mà chỉ thích đi bộ trong một thành phố ở nước ngoài để khám phá những điều xa lạ, nhưng vì mùa đông ở Yorkshire dài và tối tăm, nên ông đâm ra ao ước được đến những nơi trong sáng như vùng đảo Canaries hay Azonres. Hay là vịnh Montego. Nhưng nếu điều kiện cho phép, ông muốn được đi đến Mexico một thời gian để xem di tích lịch sử của người Maya. Nhưng chuyện này còn xa vời quá, vì ông còn nợ tiền vay thế chấp ngôi nhà và Tracy đang học đại học .   
Ngoài ra, Banks nghĩ, mở cửa sổ ra một tí, hút điếu thuốc, ông không thể quên chuyện Emily được . Ông có trách nhiệm về những gì đã xảy ra cho cô, ít ra là phần lớn . Không trốn tránh trách nhiệm được . Nếu ông không xuống Luân Đôn và gây chuyện với Clough, thì chắc chắn cô ta sẽ không về nhà để rồi cuối cùng chết trong hộp đêm dơ bẩn ở Eastvale. Cô đã nối gót theo Graham Marshall, theo Jem và Phil Simpkins, và ông không thể, không muốn bỏ qua chuyện này, ông phải làm cái gì mới được .   
\*   
\* \*  
-- Cho máy quay, Ned, - Banks nói . Ông đang ở trong phòng có máy truyền hình mạch kín ở tầng dưới với các Sĩ quan thám tử Winsome Jackman và Kevin Templeton, Annie Cabbot và người chuyên viên kỹ thuật dân sự, Ned Parker.   
Trên màn hình hiện ra khu chợ từ đồn cảnh sát, bao trùm cả mép quán Queéns Arms nằm bên phải, mặt tiền nhà thờ đến bên trái và tất cả các tiệm buôn, quán rượu và cơ sở văn phòng nằm ở phía bên kia, kể cả lối vào hộp đêm Bar None. Hình ảnh trắng đen lốm đốm hạt vì ống kính Camera mở rộng góc và vì ánh đèn Giáng sinh quá sáng làm nhiễu, nhưng vẫn có thể nhận ra những hình ảnh đi lui đi tới . Banks lo sợ không biết họ có nhận ra được người nào từ sợi băng vải giăng ngang trước hộp đêm Bar None đi ra hay không.   
Thời gian hiện lên màn hình đang chạy ở dưới góc bên phải là 10 giờ, Parker cho hình chạy nhanh đến độ người đi qua khu vực chợ trông như những vai phụ trong một bộ phim thuộc loại săn đuổi của cảnh sát ở Keystone. Khoảng 25 phút sau, Banks thấy một nhóm người đi vào màn hình từ bên phải, lối ra của quán Queen s Arms, ông biểu Parker cho máy chạy chậm lại với tốc độ bình thường . Bỗng ông thấy Emily đi qua khu chợ . Cô đi có vẻ hơi xiêu vẹo trên mặt sỏi ở quãng trường chợ, điều này không làm ông ngạc nhiên vì cô đi giày đế cao và hôm ấy cô uống rượu nhiều .   
Khi cô đến cây thánh giá ở quãng trường, cô quay mặt nhìn vào đồn cảnh sát và nhún nhảy một chút, và khi nhảy xong, cô cúi chào và vung hai tay trước ống kính camera, nhưng trước khi đi, cô đưa ngón tay lên, chỉ một ngón thôi, theo kiểu người Mỹ, rồi quay người, cô ngoáy mông nguầy nguậy vừa đi vào hộp đêm. Những người khác cười . Banks cũng cười khi nhìn cô, hầu như trong giây lát ông quên phứt đây là cử chỉ hơi táo tợn mà sẽ không bao giờ tái diễn nữa .   
Banks nhìn họ đi vào hộp đêm, ông yêu cầu Parker giữ cho máy chạy tốc độ bình thường khi ông nhìn những người khác đi theo. Ông cố nhìn kỹ, nhưng không có dấu hiệu gì đáng ngờ vừa xảy ra trên khu chợ hết . Không có cảnh trao tay nhau những gói nhỏ đựng bột trắng . Khi ông nhìn, ông ước chi có thể thấy cảnh diễn ra ở bên trong hộp đêm như thế nào biết bao, nhưng trong đó không có camera.   
Lúc 10 giờ 47 có hai người bước ra khỏi hộp đêm, họ đi ra đường York. Banks không nhìn rõ được mặt họ, nhưng ông thấy một thanh niên mặc quần jean, áo blu-dông da ngắn và một cô gái mặc áo khoác dài và đội cái mũ kéo sụp xuống . Ông yêu cầu Parker chỉnh hình ảnh cho rõ hơn, nhưng ông cũng không thấy gì rõ thêm.   
Sau đó, có thêm ba cặp nữa đi vào, nhưng không ai đi ra. Khi thám tử Rickerd và thanh tra Jessup đi vào trên màn hình, Banks biểu Parker tắt máy .   
Khi nhìn cho thật kỹ, người ta thấy Emily như thể đã dùng Cocain nhiều trước khi đến Bar None, như Banks đã đoán, và điều này càng khiến cho ông khó mà tìm ra được ai là người đã cung cấp thứ ma tuý hỗn hợp chết người ấy cho cô.   
-- Thôi được rồi, - Banks nói, - ông đứng dậy, vươn vai. Hôm nay thế là quí vị đã giải trí rồi đấy . Bây giờ, Winsome, cô mang Darren Hirst vào cho tôi, được không ? Có lẽ cậu ấy giúp ta tìm ra được hai người ra về ấy .   
-- Đối xử thân thiện chứ, thưa ngài ?   
-- Thân thiện . Anh ta không phải là kẻ bị tình nghi, anh ta chỉ giúp chúng ta trả lời các câu hỏi thôi.   
Winsome mỉm cười khi nghe mình trả lời câu rất nhàm tai:   
-- Tuân lệnh, thưa ngài .   
-- Kevin, tôi muốn anh làm việc với Ned ở đây để xem thử có thể nhận diện được hai kẻ ra về ấy không. Tìm ra vài nét mà chúng ta có thể đoán được họ là ai.   
-- Được thôi, Sếp .   
-- Và Kevin này ?   
-- Thưa Sếp ?   
-- Vui lòng được gọi tôi là Sếp . Gọi thế tôi có cảm tưởng như tôi đang ở trên truyền hình .   
Templeton cười toe toét .   
-- Ông nói đúng, thưa ngài .   
Rồi Banks nhìn vào đồng hồ tay và quay qua Annie.   
-- Tốt hơn là chúng ta nên đi, - ông nói . - Chúng ta đã có hẹn với bác sĩ Glendenning trong vài phút nữa .   
\*   
\* \*  
Banks lái xe đi đến nhà máy xay cổ sau khi đã có kết quả mổ tử thi của Emily Riddle. Chiếc máy hát trên xe đang chơi bài Lễ cầu hồn của Fauré . Ông vẫn còn cảm thấy tức giận và buồn nôn trước cảnh tượng ông vừa trông thấy . Đây không phải là cô gái đầu tiên mà ông đã xem bác sĩ Glendenning mổ trên bàn mổ, nhưng đây là cô gái đầu tiên mà ông biết sinh lực của cô, người mà ông đã chia sẻ những nỗi lo sợ và những ước mơ, và người mà khi nhìn ông bác sĩ Glendenning bình tĩnh đưa con dao mổ rạch lên cái hình xăm con nhện đen, khi cắt trên người cô ta theo hình chữ Y, đã làm cho Banks cảm thấy xâm xoàng như Annie đã xâm xoàng ở Market Harborough. Nhưng lần này Annie lại bình tĩnh, không sao hết . Lặng lẽ, căng thẳng nhưng không sao hết, ngay cả khi lưỡi cưa cưa vào xương sọ Emily.   
Bác sĩ Glendenning xác định quyết đoán ban đầu của bác sĩ Burns là đúng, ông cho rằng chích chất strítnin đã trộn với liều lượng cao trong côcain là dược phẩm gây tử vong cho Emily. Chính Glendenning thực hiện thử nghiệm tìm độc tố này trong cơ thể nạn nhân, ông đã cho hoà tan một ít tinh thể nghi ngờ vào trong nước axít sulfuric rồi nhúng vào dung dịch miếng kim loại kiềm crôm . Miếng kim loại biến thành màu tía rồi sang hồng và cuối cùng màu biến mất . Thí nghiệm dương tính người ta sẽ tiếp tục cho thử nghiệm ở viện Wetherby để xác định độc tố, nhưng bây giờ như thế này cũng đủ rồi . Hiện giờ giới truyền thông đại chúng chỉ biết cô ta chết vì đang nghi ngờ dùng ma tuý quá liều, nhưng chắc có lẽ chẳng bao lâu nữa sẽ có phóng viên đánh hơi được sự thật . Đôi khi báo chí còn tỏ ra thành thạo trong việc săn tin hơn cả cảnh sát nữa.   
Thì ra cổ của Emily không gãy; cô ta chết vì ngạt thở . Bác sĩ Glendenning còn nói cho Banks biết rằng chính độc tố mới gây tử vong cho cô, chứ sức khoẻ của cô rất tốt . Ma thuý, rượu và thuốc lá không đủ sức đánh gục cô được .   
Nhà máy xay cổ toạ lạc cuối một con đường cụt, giống như ngôi nhà đạm bạc của Banks, cho nên cảnh sát sắc phục đứng gác cách đấy hơn 100 mét, nơi tiếp giáp với con đường lớn, để không cho các phóng viên vào nhà quấy phá gia đình Riddle. Banks đưa thẻ hành nghề cho cảnh sát xem, anh ta vẫy tay cho ông đi. Bà Rosalind ra mở cửa, dẫn ông vào chính cái phòng nơi ông đã đến báo tin cho chủ nhà biết . Bà mặc áo đen, mắt thâm quầng vì mất ngủ . Banks đoán đêm qua chắc ông Riddle đã thức bà dậy khi ông ra về . Cả hai vợ chồng hẳn không ngủ ngáy gì từ khi ấy .   
-- Chào Banks. - Ông Riddle từ từ đứng dậy khi Banks vào phòng . Ông ta vẫn còn mặt bộ áo quần từ đêm qua, việc thay áo quần chắc cũng phiền phức, khó thực hiện . Trông ông hốc hác phờ phạc, có vẻ suy sụp, thờ ơ, cử chỉ mà trước đây không khi nào Banks trông thấy ở ông ta. Trước đây lúc nào ông ta cũng mạnh bạo, nhanh nhẹn . Có lẽ ông ta dùng thuốc an thần, hay có lẽ do kết quả những biến cố vừa xảy ra đã tác động đến tâm trí ông. Bất cứ vì nguyên nhân gì thì ông ta cũng cần đến bác sĩ chăm sóc hay cần một giấc ngủ ngon cho lại sức . - Có tin gì lạ không ? - ông ta hỏi, giọng thờ ơ thất vọng .   
-- Tôi thấy chưa có gì . - Banks không muốn kể chuyện mổ tử thi, nhưng ông nghĩ chắc ông Riddle đã biết chuyện phẫu thuật đã xong xuôi. Ông chỉ mong sao ông cảnh sát trưởng đủ tỉnh táo để không nêu vấn đề này ra trước mặt vợ .   
-- Đã xác nhận nguyên nhân gây ra tử vong rồi ? - Ông hỏi .   
-- Đúng như điều chúng tôi nghĩ đấy .   
Rosolind áp tai vào cổ .   
-- Vì Strítnin . Tôi đã đọc về chất này rồi .   
Banks nhìn ông Riddle:   
-- Ông nói cho bà ...?   
-- Ros hiểu vấn đề không nên nói cho ai biết nguyên nhân gây nên cái chết . Tôi nghĩ chuyện bí mật này không thể giữ lâu được . Phải không ?   
-- Chắc thế, - Banks đáp . - Bây giờ việc mổ tử thi đã xong, miệng ông Glendenning oang oang như cái chuông, thế nào cũng có người tiết lộ chuyện bí mật này . Thưa bà Riddle, - Ông ngồi thẳng tựa người lên thành ghế . - Tôi muốn hỏi bà vài câu. Tôi cố không làm cho bà đau khổ đâu.   
-- Tôi hiểu . Jerry đã có nói cho tôi biết rồi .   
-- Tốt . Emily từ Luân Đôn về nhà được khoảng một tháng . Trong thời gian này, cô ấy có gây phiền phức gì cho bà không ?   
-- Không, - Rosalind đáp . - Thực ra, nó cư xử rất tốt . Là vì nó .   
-- Bà nói thế nghĩa là sao ?   
-- Ông Chánh thanh tra này, nghĩa là nếu nó muốn đi vui chơi trác táng cả đêm, nó cứ đi. Tôi nghĩ chắc ông đã biết, Emily là đứa phóng đãng, khó mà kiểm soát nổi . Nhưng tôi thấy không có dấu hiệu cho thấy nó dùng mà tuý, và nó thường đối xử với tôi rất lễ phép, vui vẻ .   
-- Tôi nghĩ chắc không thường như thế ?   
-- Không thường .   
-- Từ khi về nhà cô ấy đi chơi có nhiều không ?   
-- Không nhiều . Đêm qua là lần thứ hai hay thứ ba gì đấy .   
-- Lần sau cùng là khi nào ?   
-- Đêm trước đó . Vào thứ Tư. Nó đi xem cinê với bạn . Rạp cinê mới mở ở Eastvale, và trước đó khoảng một tuần nó đi dự sinh nhật một người bạn ở Richmond. Cả hai lần, lần nào cũng về sau nửa đêm một lát .   
-- Cô ấy làm gì cho hết giờ ?   
-- Nó ở nhà, đọc sách, không biết ông có tin hay không. Rồi xem video . Nó còn hỏi về cách xin vào học lớp dự bị đại học . Tôi nghĩ, rốt lại chắc nó quyết định sống nghiêm chỉnh hơn.   
-- Cô ấy có tâm sự gì với bà về vấn đề khó khăn cô ấy đang gặp phải không ? Như vấn đề bạn trai, hay cái gì đại loại như thế ?   
-- Tính của Emily không thế, - Rosalind đáp . - Nó thường rất kín đáo, ngay cả khi nó còn nhỏ . Nó thích cảm giác giữ kín mọi chuyện .   
-- Còn về bồ bịch thì sao ?   
-- Tôi nghĩ nó không có bồ . Nó đi chơi với đám đông.   
-- Chắc cô ta khó tìm được bạn thân ở địa phương sau khi đã đi học trường ở miền Nam lâu ngày rồi .   
-- Đúng thế . Và chắc ông biết dân địa phương ở đây cũng không mặn nồng gì với dân miền Nam, ngay cả bây giờ . Nhưng khi nghĩ lễ về nhà, nó thường gặp nhiều người . Tôi không biết tại sao . Nó có vẻ kết bạn không mấy khó khăn. Nó đi chơi thoải mái . Và dĩ nhiên cũng vì nó vẫn còn quen biết nhiều người ở đây từ thời nó học trường Saint Mary. Chỉ mới cách đây hai năm .   
-- Còn Darren Hirst thì sao ? Có khi nào cô nói đến cậu ấy không ?   
-- Có . Thực ra thì tuần trước nó có đi dự tiệc sinh nhật của anh ta. Nhưng anh ta không phải là bồ của nó; anh ta chỉ là người trong nhóm mà nó đi chơi. Anh ta có xe hơi. Họ đến đón nó tại nhà vào ngày thứ Tư - Darren và một cô gái, Nina hay Tina gì đấy - và họ có vẻ vui lắm, mặc dù tôi không bằng lòng để nó đi chơi với những người lớn hơn nó đến ba bốn tuổi, hầu hết đều lớn hơn nó . Tôi biết nó đến quán rượu và được phục vụ quá dễ dàng, tôi không thích thế . Tôi thường nói với nó, nhưng nó cho tôi là khó tính, cuối cùng tôi đành chịu thua.   
-- Có khi nào cô ấy nói đến một người tên là Andrew Handley không ?   
-- Không.   
-- Thế tên Andy Pandy ?   
-- Có phải đây là chuyện đùa không ? Hắn là ai ?   
-- Không đùa đâu . Đây là bí danh. Hắn là đồng nghiệp với Emily đã cùng sống ở Luân Đôn.   
-- Chưa bao giờ nghe nói đến . - Rosalind đáp . Bà vói tay rút cái khăn giấy trong hộp để trên bàn rồi hỷ mũi vào đấy . - Tôi xin lỗi . - Bà nói lầm bầm . - Xin tha lỗi cho tôi.   
Ông Riddle đến gần bà, để tay lên vai bà, nhưng với vẻ ngần ngại chứ không nồng ấm lắm . Đáp lại, người bà Rosalind sượng ra. Rồi bà quay mặt đi, Banks cảm như mình thoáng thấy có cái gì đó trong mắt bà khi bà quay mắt đi - có lẽ sự lo sợ hay bối rối . Phải chăng bà nghi ngờ chồng có dính líu đến cái chết của Emily ? Hay là ông che chở cho bà ? Dù gì đi nữa thì tình cảm gia đình Riddle cũng đáng thất vọng thật .   
-- Thưa bà Riddle, Emily có nói cho bà biết về dự định trong tương lai của cô ấy không ? - Banks hỏi, ông đổi đề tài phỏng vấn sang một vấn đề mà ông nghĩ có thể nhẹ nhàng dễ chịu cho bà ta hơn.   
-- Nó chỉ nói nó muốn thi bằng A để vào đại học, - Bà Rosalind đáp, mắt vẫn nhìn vào cái khăn giấy . Nó thích học ở Mỹ . Tôi thấy nó muốn đi xa khỏi đây và xa chúng tôi.   
Xa mặt cách lòng, Banks nghĩ . Và để khỏi làm ảnh hưởng đến sự nghiệp chính trị còn non trẻ của ông Riddle, mặc dù cô không gây thiệt hại gì trầm trọng cho ông ta. Banks nhớ lần đầu tiên ông đến đây khi vợ chồng Riddle yêu cầu ông đi Luân Đôn tìm cô, ông đã có cảm giác bà Rosalind không muốn cô về nhà . Bây giờ ông cũng có cảm giác ấy .   
-- Đương nhiên tôi bằng lòng . Thế còn tốt hơn là để nó chạy đến Luân Đôn sống với thằng ... tôi không biết tên hắn ... thằng buôn bán ma tuý .   
-- Tôi không biết hắn có buôn bán ma tuý không, - Banks nói . - Thực ra thì Emily quả quyết hắn không buôn bán ma tuý, và tôi thấy tôi tin lời cổ .   
-- Đấy, Emily luôn luôn có tài làm cho đàn ông nghe theo lời nó .   
-- Clough thì không . Cô ấy đã gặp đối thủ ở đấy .   
-- Ông tin hắn phải chịu trách nhiệm về việc này à ? - Ông Riddle hỏi .   
-- Ồ, vâng. Tôi có cảm giác hắn ta là kẻ nguy hiểm và hắn không thích đối mặt với ai hết .   
-- Mà sao hắn muốn hại nó ? Hắn không biết lý do gì hết .   
-- Tôi không biết, - Banks đáp . - Tôi chỉ nói với ông rằng tôi đã gặp hắn, tôi tin hắn đang làm ăn phi pháp . Có lẽ hắn giết cô ấy để che giấu tung tích . Có lẽ hắn nghi cô ấy biết nhiều về công việc làm ăn của hắn . Có khi nào cô ấy nói cho ông nghe về hắn không ?   
-- Không. Anh định làm gì hắn ? - Riddle hỏi .   
-- Ngày mai tôi sẽ đi Luân Đôn. Nhưng trước khi đi, tôi muốn tìm ở đây xem thử có thêm vài dấu hiệu gì tôi phải theo dõi không, - Banks ngừng lại một lát . - Tôi cũng xin báo cho ông biết, vào hôm Emily chết, tôi có ăn trưa với cô ấy, và ...   
-- Anh nói sao ?   
-- Cô ấy điện thoại đến mời tôi ăn trưa với cổ, cổ nói cổ đang ở tại Eastvale. Cô muốn cám ơn tôi.   
-- Nó không nói cho chúng tôi biết . - Riddle nói, nhìn bà Rosalind, bà cau mày .   
-- Đúng thôi, bà nhà đã nói cô ấy rất kín đáo và vì thế có lẽ câu hỏi sau đây của tôi chỉ mất thì giờ thôi, nhưng khi cổ đi gặp người nào đấy . Thế cổ có nói với ai trong hai ông bà chiều hôm đó cổ sẽ gặp ai ở Eastvale này không ?   
Cả hai đều lắc đầu . Bà Rosalind hỏi:   
-- Nó có nói với ông không ? Nó có nói gì không ?   
-- Nói về cái gì ?   
-- Tôi không biết . Về điều có thể giúp cho ông hiểu rõ chuyện xảy ra.   
-- Cô ấy chỉ nói cổ tin là cổ đã thấy một tên làm việc với Clough ở Eastvale. Tôi nghĩ chắc cổ không nói cho bà biết ?   
-- Không, - Bà Rosalind đáp .   
-- Hôm qua cô ấy gặp bà lần chót là khi nào ?   
-- Chúng tôi không gặp, - Riddle trả lời . - Buổi sáng Ros và tôi đi làm việc lâu nó mới dậy, và khi chúng tôi về thì nó đã đi rồi .   
-- Vậy thì lần cuối cùng ông bà gặp là vào thứ Tư ?   
-- Phải .   
-- Cổ có gọi điện thoại cho ai hay có ai gọi cổ không ?   
-- Tôi không biết . - Riddle đáp . - Ros có biết không ?   
Bà Rosalind lắc đầu .   
-- Trong khi cô ấy nói điện thoại, cổ có nói lâu không ?   
-- Không lâu.   
-- Tôi xin phép ông bà để hỏi công ty Viễn thông Anh quốc để biết họ có ghi lại những cuộc điện thoại của máy ông bà từ khi Emily về nhà, được không ?   
-- Đương nhiên là được, - Ông Riddle đáp . - Tôi cũng muốn biết nữa .   
-- Rất tốt, thưa ngài . Tôi sẽ cho sĩ quan thám tử làm việc này . Cô ấy có khách nào từ Luân Đôn đến thăm, hay trở về đấy chơi không ?   
-- Chúng tôi không thấy có, - Riddle đáp .   
-- Cả hai ông bà có chắc là không có người tôi cần phải theo dõi thật kỹ trong vụ này không ?   
-- Chắc, - Ông Riddle đáp, sau một lát suy nghĩ . - Chắc không có ở đây. Như Ros đã nói, nó đi chơi với một nhóm . Có lẽ chúng đi với nó đến hộp đêm. Anh có thể nói chuyện với chúng, để biết chắc có đứa nào trong bọn chúng cần phải theo dõi hay không ?   
-- Chúng tôi đã nói chuyện với chúng rồi, nhưng chúng tôi vẫn phải tiếp tục theo dõi chúng . Xin thú thật, tôi không nghĩ có đứa nào trong bọn chúng đáng nghi ngờ . Ông bà có biết cô ấy đào đâu ra ma tuý không?   
Bà Rosalind trả lời .   
-- Tôi đã nói với ông là tôi không có tin nó dùng ma tuý từ khi nó về nhà .   
-- Bà có khoẻ không ?   
-- Không hoàn toàn . Nhưng... tôi ... - Bà nhìn chồng và đỏ mặt trước khi nói tiếp . - Tôi có lục phòng nó một lần . Và một vài lần, tôi lục xem xách tay của nó . Tôi không tìm thấy gì hết .   
-- Thế mà cô ấy chắc chắn đã dùng Côcain vào đêm cô ấy chết, - Banks nói .   
-- Có lẽ đấy là lần đầu từ khi ở Luân Đôn về ?   
-- Thưa bà Riddle, khi bà lục xách tay của cổ, bà có thấy một cái bằng lái xe và một cái thẻ xác minh tuổi không ?   
Bà Rosalind có vẻ hốt hoảng .   
-- Bằng lái xe à ? Lạy Chúa lòng lành . Emily còn nhỏ không đủ tuổi lái xe. Vả lại, tôi không nhìn vào trong cái ví .   
-- Tôi không nói cô ấy đã lái xe, nhưng khi người ta phát hiện cổ, người sĩ quan hiện trường tìm thấy trong xách tay của cổ có bằng lái xe và anh ta nghĩ là của cổ . Anh ta lại còn tìm thấy một cái thẻ xác minh tuổi do các hộp đêm cấp phát, mặc dù họ không có chức năng làm việc này . Vì thế mà đã xảy ra chuyện bối rối khi nhận diện ban đầu .   
-- Đối với tôi, chuyện này không có nghĩa lý gì hết . Tôi không hiểu gì hết .   
-- Bà có biết gì về cái tên Ruth Walker không ?   
Banks thấy mắt bà Rosalind hiện lên ánh kỳ lạ . Có lẽ bà kinh ngạc khi nghe tin này, nhưng ánh kỳ lạ biến mất rất nhanh đến nỗi ông không tin vào suy đoán của mình . Bà mím chặt đôi môi rồi đáp:   
-- Không.   
-- Cô này là một người bạn của Emily ở Luân Đôn. Nghe nói cô Ruth này gặp Emily ngoài phố và đem cổ về nhà khi cổ mới đến Luân Đôn lần đầu . Bà không biết chuyện này à ?   
-- Không.   
-- Thế bà có biết gì về Craig Newton không? Anh ta có khi nào gọi điện thoại đến không?   
-- Anh ta là ai?   
-- Anh ta là bồ đầu tiên của cô ấy ở Luân Đôn. Giữa anh ta và Clough có chuyện rắc rối. Khi tôi nói chuyện với anh ta, tôi thấy anh ta có vẻ đàng hoàng, nhưng có thể anh ta ghen, và có thể ảnh căm thù Emily vì đã bỏ rơi anh ta. Cô ấy nói với tôi anh ta cứ theo cổ lẽo đẽo, quấy rầy cô. - Banks đứng dậy . - Chắc tôi phải xuống đó để hỏi thăm họ . Nhưng hiện tại, hai ông bà tin chắc không ai nghĩ ra được người nào muốn hãm hại Emily chứ ?   
Cả hai người đều lắc đầu .   
Banks nhìn Riddle. Ông nói:   
-- Thưa ngài, ngài là cảnh sát, ngài có nghĩ đến ai có thể căm thù ngài không ?   
-- Ồ Banks, làm gì có . Anh biết tôi không trực tiếp chiến đấu ngoài mặt trận từ lâu rồi . Công việc này không phải là việc của cảnh sát trưởng mà .   
-- Dù vậy ...?   
-- Không, nói thẳng là tôi không nghĩ có ai hết .   
-- Ông xem lại trước đây có bắt ai không, dù đã lâu rồi ? Chỉ để theo dõi thôi.   
-- Tất nhiên. - Riddle nhìn Banks đi ra cửa - Anh thường xuyên liên lạc chứ ? - Ông ta nói, nắm chặt cánh tay của Banks. - Tôi được khuyên nên nghỉ một thời gian không đến văn phòng, cho nên tôi sẽ lấy giấy phép để vắng mặt . Nhưng tôi nghĩ có mặt tôi ở đấy, công việc có kết quả hơn. Dù sao thì anh cũng phải cho tôi biết ngay tin tức khi anh biết . Anh hiểu chứ ? Ngay tức khắc .   
Banks gật đầu và ông Riddle buông tay ông ra.   
\*\*\*   
Trở lại phòng hình sự, Banks được báo cáo rằng Darren Hirst có đến và đã đi rồi . Thám tử Jackman đã hỏi anh ta, cho ông biết anh ta không thể cho biết gì rõ thêm về hai người đi ra khỏi quán Bar None lúc 10 giờ 47. Thậm chí anh ta không nhớ đã thấy hai người ở đâu hết . Bây giờ chỉ còn việc bảo Ned Parker in cái ảnh lờ mờ, lốm đốm trong màn ảnh truyền hình ra, rồi đưa cho mọi người xem để nhờ họ nhận diện thôi. Có thể có người nhớ đã thấy họ trong các quán rượu quanh khu thương xá . Có lẽ không có kết quả gì, nhưng công việc của cảnh sát là phải làm .   
Ông còn được biết có ba người có mặt tại quán Bò Đen vào giờ ăn trưa hôm qua, có điện thoại đến cho họ biết họ đã thấy nạn nhân với một người lớn tuổi . Một người tin chắc đã nhận diện được người đàn ông là "nhà thám tử đã đến truyền hình để nói vấn đề cung cấp tin tức trong mùa hè". Đúng, ông ta muốn nói đến ông phó cảnh sát trưởng và gia đình Riddle.   
Banks đi vào phòng thám tử . Đi trên hành lang, ông nghe tiếng chân vang lên như có ai dí cái mũi khoan hơi xuống nền nhà . Ông đóng cửa phòng xong, dựa người vào tường . Hatchley và Annie Cabbot đang ngồi ở bàn làm việc của mình . Annie nhìn ông, ánh mắt hậm hực, còn Hatchley cho biết anh ta đã đi điều tra xong vụ bắt cóc lạ đời rồi .   
Banks cười:   
-- Xảy ra lại ư? Từ khi anh điều tra vụ "Hồ Xơ X" đến giờ à ? Jim ?   
-- Quả vậy, Hatchley đáp . - Có Chúa chứng giám cho lòng thành thật của tôi. - Anh ta cười, tiếng cười nghe như anh ta đang hô lớn một tiếng . - Tiệm bán đồ chơi ở đường Elmet, - anh ta nói tiếp . - Họ trưng ra một người nhỏ màu xanh, bơm lên được để quảng cáo một loại đồ chơi mới, và có kẻ nào đấy cuỗm mất . Có lẽ chú bé nào đấy . Tuy nhiên, đây vẫn là một vụ bắt cóc lạ đời .   
Banks cười .   
-- Có chuyện để viết sách . Có bao giờ anh nghe một gã nào có tên là Johnathan Fearn không ?   
-- Thế là có việc rồi, - Hatchley gãi lỗ tai. - Nếu tôi nghĩ đúng là thằng cha này, thì hắn là một thằng cục cằn thất nghiệp, thỉnh thoảng làm vài việc không được tinh ranh cho lắm . Chúng tôi đã theo dõi hắn cách đây mấy năm, hai lần hắn lái xe chở đồ ăn cắp ở kho hàng .   
-- Nhưng hắn không có hồ sơ tiền án à ?   
Hatchley nhún vai.   
-- Gặp may thôi. Có đứa thường gặp may. Nhưng không bền .   
-- Vận may của hắn đã hết rồi . Hiện hắn đang nằm viện ở Newcastle. Bị hôn mê.   
Hatchley huýt gió .   
-- Chết mẹ rồi! Có chuyện gì đã xảy ra thế ?   
Banks kể những gì ông biết cho anh ta nghe.   
-- Anh có biết có mối liên hệ nào giữa tên Fearn này với Charlie Courage không ?   
-- Có thể có . Nghĩa là hai thằng này cùng la cà trong các quán rượu và không tên nào là không liên quan đến các vụ trộm thỉnh thoảng xảy ra. Theo tôi thì hai thằng như hai hạt đậu trong một quả đậu .   
-- Cám ơn, Jim, - Banks nói . - Anh đi một vòng xem sao, được không ? Xem thử có tìm ra manh mối gì không ?   
Hatchley luôn luôn sung sướng được cử đi công tác tại các quán rượu, anh tươi cười đáp:   
-- Rất hân hạnh .   
-- Có một thanh tra cảnh sát tên là Dalton đang ở đây. Anh ta từ Northumbria đến, ở lại tại khu Fox and Hounds. Anh ta có thể giúp anh được . Liên hệ với anh ta để theo dõi thằng này .   
-- Tuân lệnh .   
\*   
\* \*  
Annie đi theo Banks ra khỏi văn phòng, rồi chặn ông lại trên hành lang.   
-- Nói một lời được không?   
-- Đương nhiên, - Banks đáp. - Nhưng không nên ở đây. Ồn ào thế này làm tôi điên mất. Đến quán Queen s Arms nhé?   
-- Tốt cho tôi quá.   
Banks và Annie đi qua phố chợ đến quán Queen s Arms.   
Khi hai người đã ngồi vào một góc yên tĩnh và đã gọi đồ uống mang đến xong, Annie nói:   
-- Tôi muốn anh nói cho tôi biết anh đang chơi cái trò quỉ quái gì thế. - Giọng cô dịu dàng, nhưng trong giọng nói cô để lộ sự tức giận, và cô ngồi cứng ngắt trong ghế.   
-- Cô nói thế nghĩa là sao?   
-- Anh quá biết tôi muốn nói gì rồi. Chuyện gì xảy ra giữa anh và nạn nhân?   
-- Emily Riddle phải không?   
-- Vậy còn ai nữa?   
Banks thở dài.   
-- Tôi rất tiếc chuyện này đã xảy ra theo chiều hướng như thế, Annie, tôi xin lỗi tôi đã làm cho cô bối rối. Thú thật tôi đã muốn nói cho cô nghe. Nhưng tôi không có thì giờ thuận tiện để nói.   
-- Anh có thể nói cho tôi nghe tại hiện trường vào đêm qua.   
-- Không. Tôi không thể nói được. Có nhiều việc phải làm, nhiều chuyện diễn ra, nhiều chuyện để tổ chức. Và tôi quá buồn trước cảnh tôi đã chứng kiến - Ổn chưa?   
-- Không, không ổn. Sáng nay anh đã làm cho tôi cảm thấy mình là đồ ngốc. Tôi đang cùng anh làm chung một vụ án, thế mà anh đưa ra một kẻ bị tình nghi mà tôi không hề hay biết gì hết. Rồi cũng không nói cho tôi biết về chuyện anh đã ăn trưa với nạn nhân vào hôm cô ta chết.   
-- Kìa, tôi đã nói xin lỗi rồi. Tôi còn biết nói gì nữa?   
Annie lắc đầu.   
-- Đừng thế nữa, Alan. Nếu tôi được xem là nhân viên điều tra của anh, thì đừng để tôi là người sau cùng nghe những dự án triển khai quan trọng.   
-- Đây không phải là những dự án triển khai quan trọng, mà là việc đã xảy ra rồi.   
-- Đừng biện luận. Anh đã nêu tên kẻ bị tình nghi. Anh đã có liên hệ trước với nạn nhân. Đáng ra anh phải nói cho tôi biết. Thế mới có cơ sở để giúp việc điều tra được tốt.   
-- Đã có cơ sở cho việc điều tra rồi. Và nếu cô để cho tôi nói, tôi sẽ nói cho cô nghe.   
-- Trễ còn hơn không.   
Banks kể cho cô nghe về Luân Đôn, về công ty Glamour Puss, về Clough, Ruth Walker và Craig Newton - kể hết ngoại trừ về những chuyện mà ông và Emily ở trong khách sạn - và kể về những chuyện mà ông và Emily đã tranh luận vào bữa ăn trưa ngày hôm trước. Khi ông kể xong, Annie có thể thanh thản trong ghế ngồi, thái độ thường thấy ở cô.   
-- Tôi không giấu giếm gì cô đâu, Annie à, - ông nói. - Chỉ là vì không có thời giờ thuận tiện mà thôi. Thật đấy.   
-- Và tất cả là như thế phải không?   
-- Tất cả như thế. Lấy danh dự cam đoan với cô đấy.   
Annie cố nở nụ cười.   
-- Lần sau có chuyện gì như thế xảy ra, cho tôi biết trước chứ, được không?   
-- Được. Tha lỗi rồi chứ?   
-- Tha lỗi rồi. Công việc kế đấy là gì?   
-- Tôi sẽ đi Luân Đôn vào ngày mai để kiểm tra lại một vài công việc.   
-- Còn tôi?   
-- Tôi cần cô làm một số công việc ở đây. Tôi chỉ đi vào dịp cuối tuần thôi, có lẽ như thế, nhưng sẽ có rất nhiều việc phải làm. Công việc của cô là lấy kết quả khám nghiệm tử thi, tiếp xúc với phóng viên truyền hình địa phương và xem thử có thể nhờ họ cung cấp một số thông tin không. Xem thử có ai trông thấy cô ta trong thời gian từ khi cô ta rời khỏi quán Bò Đen trước ba giờ cho đến lúc cô ta gặp bạn ở quán Cross Keys lúc 7 giờ. Và nhấn mạnh điểm thực tế là mặc dù cô ta mới 16 tuổi, nhưng trông cô ta già hơn tuổi. Nếu đàn ông thấy cô ta chắc họ sẽ nhớ. Kiểm tra các xe đò và taxi ở địa phương. Nhờ thám tử Templeton đi hỏi từng nhà trong vùng quanh quán Bò Đen. Có lẽ chúng ta sẽ có tăng cường thêm nhân lực đấy. Ai biết được? Chúng ta có thể sẽ gặp may. Có thể có ai đó thấy Clough trao cho cô ta một gam Côcain cũng nên.   
-- Có thể lắm.   
-- Và còn việc này nữa.   
-- Việc gì thế?   
-- Sáng nay có một thanh tra cảnh sát tên Dalton đến thăm tôi. Anh ta từ Phân đội điều tra tội phạm ở Northumbria đến điều tra về vụ Charlie Courage. Vụ này hình như có liên hệ với vụ chiếc xe tải bị ăn cướp dọc đường ở phía Bắc. Vì biết cô đã điều tra sơ khởi ở Daleview, cho nên tôi muốn cô đến gặp anh ta để nói chuyện một lát, rồi cô giao hồ sơ cho Hatchley. Hắn có thể giúp được chúng ta đấy. Có lẽ cô sẽ gặp may được hắn mua hết chai bia cũng nên.   
\*   
\* \*  
Tối ấy ở nhà, Banks cho vào túi xách nhỏ vài cái áo quần, rồi tộng thêm cuốn The Ordeal of Gilbert Pinfold của Evelyn Waugh và những cuốn băng nhạc của Renee Fleming và Captain Beefheart. Chắc ông phải mua một máy hát dùng đĩa CD cầm tay thôi. Việc sang băng rất mất thì giờ và tốn kém, và còn thời gian chơi đĩa CD lâu hơn so với kiểu máy chạy băng chỉ chơi trong vòng 90 phút - hay 100 là cùng.   
Khi chuẩn bị hàng trang xong xuôi, ông điện thoại cho Brian. Đến hồi chuông thứ ba, anh ta trả lời:   
-- Chào ba. Ba khoẻ chứ?   
-- Khoẻ. Này con, cuối tuần này ba lại xuống dưới con đấy. Con có ở đấy không? Ba sẽ rất bận, nhưng ba nghĩ chúng ta có thể ăn với nhau bữa trưa được chứ?   
-- Thật tiếc, ba à. Chúng con bận trình diễn ở Southampson rồi.   
-- Vậy à, thế thì đừng trách thiện chí của ba đấy nhé. Ba chúc con thành công rực rỡ.   
-- Cám ơn ba. À ba này .   
-- Chuyện gì thế ?   
-- Ba nhớ thằng cha ba đã hỏi trước đây không, thằng cha trước đây làm nghề tổ chức nhạc hội ấy ?   
-- Thằng Barry Clough phải không?   
-- Đúng lão ta đấy .   
-- Hắn ra sao ?   
-- Không sao, nhưng con có nói chuyện với một nhà sản xuất âm nhạc ở phòng ghi âm, ông ta tên là Terry King. Ổng già cỡ ba, lặn lội trong nghề lâu rồi, từ thời nhạc rốc thịnh hành . Chắc ba biết những cuốn băng nổi tiếng như The Sex Pistols, The Clash và những cuốn đại loại như thế chứ ? Chắc ba còn nhớ loại nhạc thời ấy chứ ?   
-- Brian, - Banks đáp, cười một mình - ba còn nhớ cả Elvis nữa đấy . Thôi bây giờ ta dẹp chuyện cách biệt tuổi tác ấy đi và vào vấn đề chính thôi.   
-- Thật ra thì chẳng có chi. Chỉ là vì ông ta có biết Clough thôi. Lão vỗ ngực tự xưng mình là giới nhạc rốc, lấy biệt danh thật kêu như "Sid ác ôn" - Ông Terry không nhớ anh chàng này là ai - nhưng đúng là lão ta. Thì ra lão ta bị đuổi không cho làm việc tổ chức đại nhạc hội nữa đấy .   
-- Vì sao bị đuổi ?   
-- Vì đã bán đứng những buổi hoà nhạc sống . Không chỉ bán đứng ban nhạc lão đang làm, mà cả những tên tuổi lớn .   
-- Ba hiểu rồi . - Banks nhớ vào thập niên 70 đã có những kẻ làm ăn phất lên nhờ việc bán đứng những ban nhạc rốc và cả ca sĩ . Thoạt tiên là Bob Dylan, Jimi Hendrix, ban The Doors và những ban nhạc nổi tiếng đã bị bán đứng, không một ai trong số này có được một xu do việc buôn bán phi pháp này . Rồi sau đó, nhiều ban nhạc rốc khác cùng lâm vào hoàn cảnh như thế này . Không phải là họ không cần tiền, và hầu hết quá say sưa mà không để ý đến, nhưng họ cho tiền bạc không quan trọng . Bọn nhân viên của Clough nhận ra điểm này, chúng đẩy Clough vào công việc làm ăn bất chính .   
-- Như con đã nói, việc này không đáng chú ý, nhưng theo lời ông ta thì bây giờ thằng cha Clough này là tay đầu sỏ cướp bóc đấy . Một tay rất nguy hiểm . Ba hãy cẩn thận đấy .   
-- Ba sẽ cẩn thận . Chắc con biết ba không phải là đồ non nớt .   
-- Đúng . Ồ, còn một chuyện nữa ba à .   
-- Chuyện gì thế ?   
-- Có chiếc xe bạn con muốn bán . Chỉ mới ba năm thôi, có giấy chứng nhận của Bộ Giao thông vận tải đã kiểm tra đầy đủ . Con đã ...   
-- Brian, con muốn gì ?   
-- À, con đã được anh ta hạ giá xuống bớt 200, nhưng con phân vân không biết ba có giúp con được không?   
-- Sao? Ba giúp cho cậu con trai là ngôi sao nhạc rốc danh tiếng giàu có à ?   
Brian cười .   
-- Ba cho chúng con dịp may đã .   
-- Con cần bao nhiêu?   
-- Ba trăm bảng là tuyệt . Khi con giàu và nổi tiếng, con sẽ hoàn lại cho ba.   
-- Được rồi .   
-- Ba chắc chứ ?   
-- Ba nói là làm, con không tin sao ?   
-- Tuyệt quá! Cám ơn ba. Cám ơn rất nhiều .   
-- Chúc mừng con. Sẽ nói chuyện với con.   
Banks gác máy . Ba trăm bảng là một số tiền khá lớn đối với ông. Nhưng, dù sao ông cũng xoay xở được . Rốt lại, ông đã tiết kiệm được một số tiền khá lớn mà ông định chi tiêu ở Paris và số tiền ông phải trả cho Tracy để chi tiêu vào đợt cuối tuần ấy . Ông nhớ khi còn trẻ ông đã ao ước có chiếc xe biết bao; con trai có xe thường có con gái đi chơi. Cuối cùng ông đã mua được chiếc VW Beetle cũ kỹ khi ông đi học đại học ở Luân Đôn. Chiếc xe dùng cho đến ngày ông ra trường, nó bệ rạc đến nỗi ông đã vứt bỏ ở trên đường North Circular vào một hôm chủ nhật trời mưa lạnh vào tháng Giêng, và ông không mua lại được chiếc nào mãi cho đến khi ông lấy Sandra. Phải, ông phải tạo cơ hội để giúp Brian.   
Tiếp theo, Banks gọi thử đến Tracy, và ông ngạc nhiên được cô trả lời ngay.   
-- Ba à! Con đang muốn nói chuyện với ba đây! Con đã đọc báo biết chuyện cô con gái của ông Riddle. Ba bình an chứ ? Con biết ba không thân thiện với ông ấy, nhưng... Ba có biết cô ta không?   
-- Biết, - Banks nói . Rồi ông nói thật cho Tracy nghe chuyện ông đi Luân Đôn để tìm Emily hôm trước, thay vì đi nghỉ cuối tuần với cô ở Paris.   
-- Ồ ba, đừng cảm thấy tội lỗi vì đã làm ơn cho người khác . Mới đầu cũng buồn lắm, nhưng Damon và con đã hưởng được một thời gian tuyệt vời .   
Banks nghĩ: ba đoán thế, ông cắn lưỡi để khỏi thốt ra lời .   
Tracy nói tiếp:   
-- Con nghe cô ta chết vì côcain quá liều ở hộp đêm Bar None, và người ta nói cô ta sống rất phóng đãng . Có phải cái chết của cô ta có dính dáng gì đến những việc đã xảy ra ở Luân Đôn không?   
-- Ba không biết . Nhưng có thể có .   
-- Thật khủng khiếp . Có phải có kẻ chủ động không ?   
-- Có thể có .   
-- Ba có nghĩ ai...? Không, đáng ra con không nên hỏi .   
-- Không sao đâu, con. Hiện giờ chưa biết . Chỉ mới có vài manh mối để theo dõi, thế thôi. Ngày mai ba sẽ đến Luân Đôn. Ba muốn nói chuyện với con trước hết, để xem thử con còn ý định đến ăn Giáng sinh với ba không.   
-- Đương nhiên rồi . Con không muốn bỏ đi ăn Giáng sinh với thiên hạ .   
-- Tốt .   
-- Cô ta mới 16 tuổi thôi phải không ba?   
-- Đúng thế .   
Tracy im lặng một lát . - Ba này ... Con muốn ba biết ... nghĩa là con biết thỉnh thoảng ba lo cho con. Con biết ba và má lo cho con khi chúng con đi chơi với nhau, nhưng ba khỏi cần lo. Con... nghĩa là, không bao giờ con làm việc gì như thế .   
-- Ba biết con không làm .   
-- Không đâu, ba. Ba không biết đâu. Ba không thể biết được . Cho dù ba biết có dấu hiệu để ba tìm hiểu, nhưng ba vẫn không có mặt bên con luôn được . Con không muốn nói con là hư đốn . Con biết công việc của ba có những yêu cầu như thế nào, và con biết ba yêu chúng con, nhưng ba không có mặt bên con luôn được . Con xin nói thực cho ba biết . Con biết ba thường cho con là cô bé hảo ngọt, nhưng không đúng như thế . Có lần con đã hút thử cần sa, nhưng con không thích cảm giác chất này gây cho con. Và một lần khác, có một cô gái cho con chất Esctasy trong một buổi khiêu vũ, nhưng con cũng không thích nốt . Nó làm cho tim con đập nhanh, và con chỉ có toát mồ hôi và cảm thấy khiếp sợ . Con nghĩ chắc ba sẽ nói con là người không chịu được các thứ ma tuý .   
-- Ba sung sướng khi nghe con nói thế . - Banks muốn hỏi phải chăng năm 14 tuổi cô đã muốn nhục dục không, nhưng ông nghĩ hỏi con gái như thế chẳng đẹp tí nào . Cứ để cho cô ấy nói cái gì cô thích khi cô ta muốn nói .   
-- Nhưng, - Tracy nói tiếp - con chắc ba rất bận ... Và con nghĩ có ai sắp bắt hắn, thì kẻ ấy là ba.   
Banks cười .   
-- Ba cám ơn con đã tin tưởng vào ba như thế . Hãy cẩn thận, nghe con. Hẹn gặp lại con.   
-- Chào ba.   
Banks gác máy, lắng mình trong cảnh tĩnh mịch . Ông thường có cảm giác cô đơn, trống rỗng sau khi đã nói chuyện với người thân thương trên điện thoại, như thể sự im lặng đang giữ hình ảnh của người vắng mặt . Ông cố xua đuổi hình ảnh ấy đi. Đêm bên ngoài mát lạnh, ông vẫn còn thì giờ để ra ngoài ban công nhỏ kề bên thác nước để hút một điếu thuốc và uống một hai cốc rượu Laphroaig.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**Chương 10**

Tổng Thanh tra cảnh sát Richard "Dick Bẩn" Burgess vừa nhai miếng thịt bò rán dai nhách vừa nói:   
-- Barry Clough à ? Thằng cha hấp dẫn lắm .   
Lúc ấy là vào bữa ăn trưa ngày Chủ nhật, Banks và Burgess ngồi ăn trong quán rượu ở đường Oxford, không khí quanh họ đầy khói và tiếng người nói chuyện ồn ào . Thời tiết ôn hoà, ấm áp hơn lần trước, lần Banks đến Luân Đôn vào đầu tháng 11. Quán đông đúc người đi mua sắm Giáng sinh vào ngồi nghỉ chân, có một cặp ngồi ngay cái bàn ở ngoài . Burgess uống bia chanh, nhưng Banks chỉ uống cà phê, ăn thịt bò . Ông còn bận làm việc cả ngày, cần trí óc minh mẫn .   
Buổi sáng trước khi rời khỏi Eastvale, ông đã gọi điện cho Burgess. Nếu ai cần biết tin tức về Clough, thì cứ đến hỏi "Dick Bẩn" Burgess. Vừa rồi ông ta đã gặp phải một chuyện rắc rối, người ta buộc ông đã thiếu tích cực trong việc điều tra một thanh niên da đen bị giết chết . Kết quả là ông ta bị thuyên chuyển đến Phòng Tình báo Tội phạm Quốc gia, một nơi ông không thể gây thiệt hại cho ai được . Nhưng hình như Burgess không hề tỏ ra nao núng khi bị xem là người chủ trương phân biệt chủng tộc; còn ông thì vẫn tỉnh bơ, không thèm quan tâm, xem như không có gì xảy ra.   
Hai người quen biết nhau đã lâu, và vì họ giao tiếp vui chơi với nhau còn trong mức độ chừng mực, nên mối liên hệ của họ vẫn còn duy trì ở tình trạng e dè . Nhất là Banks không hài lòng thái độ bổ hẳn về cánh hữu của Burgess, cũng như ông không chấp nhận chủ trương phân biệt chủng tộc và chủ trương phân biệt giới tính của ông ta. Ngược lại, ông Burgess đã gọi Banks là "Đỏ". Chỉ có điều duy nhất họ giống nhau là cả hai đều xuất thân từ giai cấp lao động . Thế nhưng Burgess không giống Banks ở chỗ Burgess thuộc loại giai cấp lao động của bà Margaret Thatcher, loại giai cấp lao động hàng đầu của thập niên 80; người bước ra khỏi tầng lớp xưa nay của mình, quyết chí theo đuổi lợi nhuận vật chất và không còn cảm tình hay gắn bó mật thiết với giai cấp nguyên thuỷ của mình nữa, với những người không thể hay không muốn chạy cho kịp mình .   
Banks cố giữ tình cảm thân thiện với người đồng nghiệp, hay là ông hy vọng được như thế, nhất là đang lâm vào cảnh sa cơ thất thế, và thỉnh thoảng cả tội phạm nữa . Đối với một cảnh sát đã lâu năm trong nghề thì quả thật khó mà duy trì cho được quan điểm như thế này, nhưng không bao lâu sau ngày ông tìm thấy Đống thịt Bình minh bị phân thây xẻ thịt trong con đường hẻm Soho, thì ông đã thề với mình rằng khi nào mà ông không có cảm tình ưu ái với các nạn nhân nữa, thì ông sẽ bỏ nghề . Ông đã nghĩ rằng ông xin chuyển từ trung ương về một nơi yên ổn hơn như Eastvale là cốt để sống một cuộc đời thoải mái hơn, nhưng mặc dù ở đây không có nhiều cảnh khổ sở, không có nhiều án mạng như ở thành phố lớn, ông vẫn cảm thấy thê lương rùng rợn mỗi khi có án mạng xảy ra. Chẳng khác nào cảnh người ta thường tỏ ra dửng dưng khi nghe tin hàng triệu người ở nước ngoài bị chết vì lũ lụt hay động đất, nhưng người ta hết sức đau đớn khi có người hàng xóm già chân thật bị giết chết .   
"Bất cứ người nào chết đi cũng làm cho tôi đau khổ, vì tôi chủ trương tình nhân loại trên hết", như John Donne đã nói, và Banks hiểu rất sâu sắc ý nghĩa trong lời nói của ông ta.   
Điều kỳ lạ về việc ngày nọ qua ngày kia chiến đấu chống bọn sát nhân, bọn ma cô, bọn buôn bán ma tuý, bọn buôn lậu và tất cả bọn lưu manh khác, là người ta có thể trở thành kẻ xa lạ với chính mình . Một phần vì trong mình nảy sinh một thứ tình cảm đen tối, u buồn, khiến người ta có thể nói đùa vô ý thức giữa cảnh xảy ra tội phạm, khiến nguời ta cau có với mọi người sau khi đến xem một buổi mổ tử thi, và một phần là vì người ta đã xây một bức tường bao vây tình cảm của mình lại . Nhưng ở Eastvale, nơi ông có nhiều thì giờ để hiến thân vào những vụ án quan trọng - nhất là án sát nhân - lòng bộc trực muốn bảo vệ sự thực càng lúc càng bị xói mòn dần cho đến một lúc chỉ còn trơ ra lòng tức giận chán nản . Cứ mỗi vụ án qua đi là ông mất đi một ít linh hồn, hay ông cảm thấy như thế .   
Banks nhớ một vài nạn nhân, nhất là những nạn nhân còn trẻ - Deborah Harrison, Sally Lumb, Caroline Hartley. Ông tìm hiểu và lo lắng cho các nạn nhân này . Thậm chí Gloria Shackleton, bị giết chết đã lâu trước khi Banks ra đời, thế mà nạn nhân đã ám ảnh đến tâm trí ông mới cách đây mấy tháng . Rồi bây giờ đến Emily Riddle. Không có vấn đề đặt ra là người nào mới có trách nhiệm phải lo đến vụ án . Ông phải có trách nhiệm lo đến . Không có gì nguy hiểm hơn việc chỉ biết ngồi thống kê các vụ phạm pháp .   
-- Vấn đề khó khăn là, - Burgess nói tiếp - chúng ta không biết đầy đủ về hắn .   
-- Có hồ sơ tiền án không ?   
Burgess hít mũi rồi đáp:   
-- Vào năm 74 có bắt hắn mang trong người một ít ma tuý . Nửa pao thuốc phiện loại Nêpan. Hắn nói chỉ để dùng . Tôi thì tôi tin hắn - chỉ theo dõi một tuần là tôi dễ dàng xác nhận điều này - nhưng các ông quan toà thì không tin. Họ kết án tù 18 tháng, nhưng mới 9 tháng thì hắn được thả ra.   
-- Bây giờ còn buôn bán thứ này không ?   
-- Chúng tôi không biết . Nếu có thì hắn cũng không thuộc loại chuyên nghiệp . - Burgess đẩy cái dĩa sang một bên. Dai quá, răng tôi không nhai nổi, - ông ta nói . Banks nhận thấy ngoài chuyện răng xấu ra, Burgess vẫn còn phong độ như lần ông gặp mới đây, mặc dù có gầy đi một ít . Ông ta vẫn buộc mái tóc ngả xám thành búi đuôi ngựa, kiểu tóc này làm cho Banks bực mình, vì ông nghĩ rằng một người ở độ tuổi trung niên mà buộc tóc đuôi ngựa trông như đồ lang thang, công tử, còn cặp mắt sáng của ông ta vẫn sắc sảo, soi mói và dữ tợn như bao giờ.   
Lần sau cùng hai người gặp nhau, Banks nhớ là đã cách đây hơn một năm tại Armsterdam, khi ông Burgess quá say đã té nhào xuống một con kênh. Banks đã giúp lôi ông ta lên rồi dẫn về khách sạn, và điều cuối cùng ông thấy về Burgess, là ông ta đã vấy lê nước bùn của con kênh lên tiền sảnh, đôi giày kêu soàm soạp dưới bước chân, ông ta cố đi ngay ngắn và đầu ngẩng cao với vẻ cao quí. Ông ta mặc cái áo blu-dông da trầy mòn, cái áo hiện giờ ông ta đang mặc.   
-- Hắn lấy tiền đâu mà mua cái vila cực kỳ đồ sộ đến thế? - Banks hỏi.   
-- Cái ở đâu?   
-- Ở Tiểu Venice. Anh muốn nói hắn ta có nhiều cái à?   
-- Phải. Tôi biết hắn có hai cái. Một cái ở Tiểu Venice, và một cái nữa ở tại Arenys de Mar bên Tây Ban Nha.   
-- Thế hắn đào tiền đâu ra?   
-- Hắn là trùm trộm cướp mà.   
-- Tôi cũng đã nghe thế. Tôi không tin thời đại bây giờ mà chúng còn tái xuất giang hồ.   
-- Chúng không bao giờ biến mất. Chúng chỉ thích nghi với thời đại, thay tên đổi họ, làm ăn phi pháp.   
-- Clough là loại trùm gì?   
Burgess châm điếu xì gà nhỏ rồi mới đáp:   
-- Trước tiên, hắn lập ra một bình phong hợp pháp. Hắn có một quán rượu rất đắt ở Clerkenwell. Nổi tiếng trong giới choi choi thành phố. Hắn có mấy ban nhạc chơi khá, phục vụ thức ăn ngon và có rượu ngon. Chắc anh biết chỗ ấy rồi: "Này em yêu, ta dùng một ít côcain và kem ca ra men để chấm dứt buổi tối cho hoàn hảo nhé?" Rồi chúng rời quán để đến động khác hoàn hảo. Chúng tôi biết hắn nhúng tay vào đủ thứ, nhưng không bao giờ chúng tôi có thể bắt hắn tại trận. Hắn không điều hành công việc, giao cho người khác làm, không nhúng tay vào công việc bẩn thỉu. Cơ bản là hắn làm việc phi pháp hay ra lệnh thực hiện các tội ác, lưu manh. Theo chỗ chúng tôi biết thì hắn làm ra nhiều tiền nhờ quản lý và điều hành các ban nhạc, kinh doanh âm nhạc đã nhiều năm, và đầu tư tiền vào các hoạt động tội ác.   
-- Hắn buôn lậu.   
-- Sao?   
-- Nhờ thế hắn mới có nhiều tiền. - Banks đáp. - Buôn lậu băng ghi âm các buổi hòa nhạc sống, hắn ép các ban nhạc rồi bán băng ghi âm.   
Burgess nheo mắt.   
-- Anh có vẻ biết nhiều về hắn đấy chứ. Anh có cần tôi nói tiếp nữa không?   
Banks cười.   
-- Chỉ điều tra tìm hiểu sơ sài thôi. Tôi chỉ biết có chừng ấy. Nhưng xem như khá đầy đủ rồi.   
-- Khá đầy đủ.   
-- Bây giờ hắn quan tâm đến cái gì nhất, không phải ma túy?   
-- Đủ thứ. Tôi nghĩ hắn tùy lúc mà quan tâm, hắn tùy thời mà làm ăn. Hắn thích những thứ phi pháp mới mẻ hơn, bình an hơn so với các lối làm ăn cũ, hắn thử nghiệm trước rồi mới hành động sau. Vì thế mà tôi không thấy hắn buôn bán ma túy. Đúng là hắn có nhận ma túy, nhưng không buôn bán. Hắn không phải loại người ấy. Người ta cũng không thấy hắn buôn bán gái mãi dâm. Barry Clough không làm thế. Nhưng súng thì có thể có. Anh nhớ những vụ buôn bán súng hoạt động trở lại cách đây khoảng một năm chứ? Anh bận bịu công việc này đến lút cổ, phải không?   
-- Vụ ở Thirsk chứ gì, - Banks nói. - Tôi nhớ chứ. - Cảnh sát chìm theo dõi bọn trùm ở Luân Đôn đã bắt được 4 tên về tội âm mưu chuyển vũ khí đạn dược, và bán những vũ khí cấm lưu dụng. Từ khi có đạo luật cấm bán vũ khí nghiêm ngặt sau vụ tàn sát xảy ra trong trường học ở Dumblane, vũ khí rất khó kiếm, cho nên giá chế tạo vũ khí như xưởng ở gần Thirsk nhảy ra làm ăn. Chỉ mất hai giờ để chữa lại khẩu UZI đã bị hư hỏng, người ta có thể bán một cách hợp pháp cho nhà sưu tầm súng, rồi họ có thể bán ra với giá 1.250 bảng. Loại súng lục ở Tanfoglio bán ra cũng rất được giá. Nếu mua số lượng lớn sẽ được giảm giá. Chẳng cần nói, vũ khí là món hàng đặc biệt được bọn buôn bán ma túy quan tâm.   
-- Chúng tôi tin Clough có nhúng tay vào chuyện này nhưng chúng tôi không có bằng chứng để bắt hắn.   
-- Cái gì làm cho anh nghĩ hắn có nhúng tay vào?   
-- Dựa vào những bằng chứng rời rạc do những cảnh sát mật lấy tin. Họ thấy hắn hai lần đi đến khu vực mà bọn buôn súng bị bắt trước đó vài hôm. Một trong số mấy đứa bị bắt được các trinh sát thấy có đến nhà Clough. Hắn là dân sưu tầm súng hư hỏng. Hắn có những mối liên lạc với cả bọn buôn bán ma túy và bọn buôn súng. Nhờ thế mà tôi suy ra.   
Banks gật đầu. Ông thông cảm tâm trạng của ông Burgess. Anh biết rất rõ tội trạng của người ta rồi đấy, nhưng nếu anh không có đủ bằng chứng để thuyết phục viện công tố Hoàng gia, thì anh nên quên chuyện ấy đi. Và Viện Công tố nổi tiếng là cơ quan rất khó thuyết phục ngoại trừ anh đã có bằng chứng rõ ràng cầm tay. Ông còn nhớ ông đã thấy súng chất đầy trong tủ trên tường ở nhà Clough. Nhưng vẫn không có bằng chứng.   
-- Có chuyện gì xảy ra không?   
-- Chúng tôi theo dõi hắn. Không phải mình tôi làm được mà tất cả chúng tôi, chắc anh hiểu rồi. Tôi nghĩ hắn đã tránh không làm mặt hàng này một thời gian, ít ra là một thời gian. Ngoài ra, theo tôi thì chắc hắn thấy công việc này không béo bở như hắn mơ ước. Phục chế một khẩu súng quả là một chuyện rất phiền phức không đáng làm, khi người ta có thể buôn ngay súng mới ra lò. Mà súng thì bọn buôn lậu chở vào từng xe đầy ắp. Lạy Chúa Cứu Thế, tôi biết nơi bán một khẩu UZI chỉ có 50 bảng, chỉ cách đây chưa đầy 20 phút lái xe.   
-- Rồi sau đó như thế nào?   
-- Chúng tôi nghi ngờ, chắc anh biết tại sao tôi muốn nói đến chuyện nghi ngờ, phải không? - Burgess gảy tàn thuốc, nháy mắt với Banks. - Chúng tôi nghi ngờ hắn đứng sau một tổ chức buôn lậu qui mô rất lớn. Buôn lậu rượu và thuốc lá. Lợi cao mà nguy hiểm thấp. Banks, chuyện này anh không hiểu đâu, nhưng tôi đã làm việc với hải quan và thuế vụ rồi nên tôi biết, có khoảng 8 phần trăm thuốc lá và 5 phần trăm rượu bia được tiêu thụ trên đất nước này là buôn lậu. Anh có biết số lợi tức mà chúng tôi đề cập đến là như thế nào không?   
-- Cứ dựa vào số người hút thuốc và uống rượu, tôi có thể nghĩ ra được số lợi tức rất khổng lồ.   
-- Không thể tưởng tượng nổi đâu. - Burgess chỉ điếu xì gà vào mặt Banks. - Một tên như Clough có thể thuê 50 người để lấy hàng từ Châu Âu mang về các nơi bán lẻ của hắn ở đây. Khi chúng ta đã qua Quan thuế ở Dover rồi, hàng được đưa đến các trung tâm phân phối - Các cơ sở kỹ nghệ, trung tâm thương mại và các nơi như thế - rồi có con buôn đến mua hàng để bán lại cho người bán lẻ. Các tiệm buôn, quán rượu, hộp đêm, nhà máy. Ngay cả ở trường học nữa. Lạy Chúa Cứu Thế, chúng ta thậm chí còn thấy nhiều tiệm buôn nhỏ và những chiếc xe bán kem lạnh bán rượu lậu nữa.   
-- Clough có chân trong tổ chức vĩ đại này phải không?   
-- Chúng tôi đang nghi ngờ như thế. Nghĩa là hắn không đích thân lái xe chở hàng, hay là đến giao vài thùng hàng cho một tiệm buôn ở địa phương. Mỗi khi Clough từ vila ở Tây Ban Nha trở về sau một tháng vắng mặt, là trông hắn láng o. Banks này, thật đáng giận khi một người tôn trọng luật pháp như tôi lại đi uống rượu Pháp nhập lậu và để lợi nhuận lọt vào tay một thằng găng tơ như Clough.   
-- Thế thì chắc anh đã có bằng chứng gì về hắn?   
-- Ít lắm. Hầu như bằng chứng rời rạc. Vào đầu năm nay, quan thuế đã chặn bắt một xe tải ở Dover, họ tìm ra bảy triệu gói thuốc lá. Bảy triệu đấy nhé. Hắn sẽ hưởng nửa triệu bảng ở thị trường chợ đen - và anh đừng thắc mắc giá bao nhiêu ở châu Âu. Tên của Clough đang được vào danh sách điều tra.   
-- Điều tra hắn về tội gì?   
Burgess gảy thêm tàn thuốc xuống nền nhà.   
-- Như tôi vừa nói, chúng tôi không biết phạm vi hoạt động của hắn đầy đủ. Hắn khôn ngoan kín đáo. Hắn có tài đi trước người ta, một phần vì là hắn đã ký giao kèo với ai đó và một phần hắn hoạt động ngoài Luân Đôn, thiết lập những xưởng nhỏ như loại xưởng ở gần Thirsk, rồi hắn chuyển đi nơi khác trước khi có người thấy được công việc hắn làm. Hắn dùng các công ty ma, để người khác đứng ra làm bình phong cho hắn, nên tên hắn không bao giờ xuất hiện trên các hồ sơ của cảnh sát.   
Điều Burgess vừa nói như báo cho Banks thấy được một đầu mối mới lạ. Chỉ là một đầu mối còn mơ hồ, một sự kết nối lỏng lẻo, nhưng không phải là không có thể có mấu chốt. Ông hỏi:   
-- Có bao giờ anh nghe nói đến công ty Hệ thống Thiết bị Máy Vi Tính PKF chưa?   
Burgess lắc đầu.   
-- Nghe đến tên Courage? Charlie Courage?   
-- Không.   
-- Johnathan Flarn?   
-- Cũng không - Nếu anh muốn, tôi tìm hiểu cho anh.   
-- Chẳng cần, - Banks đáp. - Một thằng chết rồi, còn một hôn mê. Chắng cũng bị Clough thanh toán chứ gì?   
-- Tôi muốn nói là một thằng gây ra nhiều tội ác như hắn phải duy trì tình trạng lo sợ trong đám bộ hạ, phải không? Nếu hắn muốn được thế thì lâu lâu hắn phải thanh toán một đứa, nếu không thì không có ai sợ hắn hết. Hắn phải làm sao cho nhân viên của hắn tuân lệnh răm rắp. Giết chết một con tốt để cho những thằng khác tuân lệnh triệt để thì chẳng sao hết - Ông ta uống một ngụm bia. - Hai tuần sau khi tên bộ hạ của Clough được biết hắn có liên hệ với chuyến hàng bị bắt, hai thằng có tiếng xấu đã bị bắn chết ở trung tâm thành phố Dover. Dĩ nhiên là không chứng minh được chúng thuộc phe nào, nhưng chúng là đối thủ làm ăn với nhau. Nơi ấy là vùng đất tranh giành miếng ăn rất ghê gớm.   
Banks đẩy dĩa thịt gà sang một bên, thịt quá khô, rồi đút thuốc hút. Ông muốn uống ly bia nhưng lại thôi. Nếu tối nay ông muốn gặp Clough như kế hoạch, thì ông cần phải sắc bén, nhất là sau khi đã nghe Burgess nói về hắn.   
-- Còn về đàn bà thì sao? - Ông hỏi.   
Burgess cau mày.   
-- Anh muốn nói gì?   
-- Theo chỗ tôi thu thập được, Clough là đứa rất hám gái.   
-- Tôi cũng nghe thế. Và nghe nói hắn thích con gái còn trẻ thôi.   
-- Có khi nào hắn bị tình nghi là đã hành hạ hay giết chết phụ nữ không?   
-- Không. Nhưng không có nghĩa là hắn không làm thế rồi phi tang. Như tôi đã nói, Clough rất giản dị trước thiên hạ trong mọi mặt. Vấn đề là, với một người như hắn, ắt không thích đưa mặt ra cho người khác biết, nói thế thì chắc anh hiểu ý tôi rồi.   
-- Đúng. - Banks hớp một hớp cà phê đen. Cà phê quá đặc, chắc đã nấu lâu trên bếp lò. Nhưng có tác dụng ngay tức khắc. - Có nghe tên Andrew Handley không?   
-- Andy Pandy chứ gì? Có biết. Hắn là thằng tay chân chủ chốt của Clough.   
-- Nguy hiểm không?   
-- Có thể.   
-- Hắn có hành hạ phụ nữ không?   
-- Tôi không biết chuyện đó. Có phải chuyện này có liên quan đến con gái ông Jimmy Riddle không?   
-- Phải, - Banks đáp. Chuyện Emily Riddle bị giết chết đã bị báo chí đưa tin vào sáng nay rồi. Chắc báo chí sẽ chóng tìm ra chuyện cô ấy chết và cocain có trộn stritnin, và tin này thế nào cũng hấp dẫn hơn nhiều tin cô chết vì dùng ma túy quá liều.   
-- Anh là sĩ quan chỉ huy ban điều tra phải không?   
-- Phải.   
Burgess vỗ hai tay vào nhau, làm tàn thuốc rơi vào dĩa thịt bò rán còn dư.   
-- Hay quá, ăn mừng với tôi nhé!   
-- Không, cám ơn. Mới ăn trưa không nên, - Banks đáp. - Chuyện này có gì kỳ lạ lắm à?   
-- Trước đây tôi nghe ông Jimmy trù dập anh. Cho nên nay nghe thế, tôi phải ăn mừng cho anh chứ.   
-- Chính anh là người đã làm cho ông ấy trù dập tôi, - Banks nói. - Nhưng thôi, cám ơn.   
-- Đồ vô ơn bội nghĩa. Đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa. Bây giờ ông ta nhờ anh điều tra vụ con gái ổng. Có liên hệ gì à? Tại sao lại nhờ anh?   
Banks kể cho ông ta nghe về việc Emily ở Luân Đôn.   
-- Tại sao anh làm việc ấy? Để Riddle khỏi trù dập anh chứ gì?   
-- Đúng một phần. Ít ra là vì thế. Nhưng nói chung thì đây là cơ hội để tôi thử thách. Sau vụ thất bại lố bịch ở Hobb s End, tôi bị làm việc trong văn phòng hai tháng trời, và đây là dịp để tôi thực sự làm việc trở lại. Đây cũng là cơ hội cho tôi hành động một mình, làm việc ngoài nguyên tắc.   
Burgess cười toe toét.   
-- Ồ, Banks, anh thật giống tôi khi sa cơ thất thế phải làm việc ở văn phòng, phải không? Có cho vài đứa bể mặt không?   
-- Tôi không cần làm thế.   
-- Anh có ngủ với cô ta không? Con bé ấy?   
-- Lạy Chúa! - Banks đáp, nghiến răng sít rịt. - Cô ta mới 16 tuổi thôi.   
-- Cũng vậy thôi. Đâu có gì sai lầm? Hợp pháp mà. Tôi đoán chắc ngon lắm.   
Chính những lúc như thế này Banks muốn bóp cổ Burgess. Thế nhưng bây giờ ông chỉ lắc đầu không trả lời.   
Burgess cười.   
-- Người mẫu mực. Hiệp sĩ trong áo giáp sáng rực, phải không, Banks?   
Banks nhớ Emily cũng đã nói thế với ông khi hai người ở trong quán Bò Đen. Ông đáp:   
-- Một kẻ không thành công rực rỡ.   
Burgess hít một hơi xì gà thật dài rồi nói:   
-- Cô ta 16 mà làm ra vẻ 30, tôi nghe người ta nói thế.   
-- Anh nghe gì?   
-- Nghe nói cô ta điên cuồng, gây bối rối cho ông già.   
-- Quả đúng thế đấy.   
-- Anh có ý nghĩ gì?   
-- Tôi phải xếp Barry Clough vào hàng đầu danh sách những kẻ bị tình nghi.   
-- Vì thế mà anh đến đây? Đến tận sào huyệt của hắn?   
-- Tôi nghĩ như thế. Tôi định đến thăm hắn vào đêm nay.   
Burgess dụi tắt điếu thuốc và nhướng mày.   
-- Anh nhất quyết rồi phải không? Cần có người đi theo không?   
\*   
\* \*  
Khi Banks đi qua cầu Vauxhall trên đường đến thăm Kennington, ông nghĩ đây là cây cầu khác, nhưng rất giống cây cầu ông đã đi qua vào chuyến trước . Ông nhìn đồng hồ: đúng ba giờ . Lần trước Ruth ở nhà; hy vọng lần này cũng thứ Bảy có cô ta ở nhà .   
Khi đến nơi, hóa ra ông khỏi lo . Ông vừa ấn nút máy nội đàm là Ruth lên tiếng liền và cô mời ông lên nhà .   
-- Lại ông nữa, - cô ta nói, sau khi đã để ông vào nhà . - Lần này thì chuyện gì ?   
Banks chìa thẻ công vụ ra. Ông đáp:   
-- Tôi đến về chuyện Emily.   
Ánh thắng lợi hiện ra trên mắt cô ta.   
-- Tôi biết, trông ông có vẻ đáng nghi ngờ! Lần trước ông đến đây, tôi đã nói ông là cảnh sát . Đúng không?   
-- Ruth, lần ấy tôi đến không chính thức . Tôi xin lỗi đã mạo nhận là bố của Emily - nhưng cô không tin - tuy nhiên đây là những phương pháp tốt nhất giúp tôi được việc .   
-- Mục đích biện minh cho phương tiện ? Đúng là mưu mẹo của người cảnh sát mẫu mực .   
-- Vậy là cô đã biết tên thực sự của cô ấy ?   
-- Sao ?   
-- Bây giờ thì cô nghe tôi nói cô ấy là Emily, cô không có vẻ gì là ngạc nhiên hết .   
-- À, đấy là tên mà các báo chí đã dùng hôm qua.   
-- Nhưng cô đã biết trước kia rồi, phải không ?   
-- Phải, tôi biết tên thật của cô ta. Cô ta nói cho tôi biết vậy thì sao ? Tôi nể trọng cô ta nên không muốn gọi tên cổ thôi. Nếu cô ta muốn lấy tên Louisa Gamine, thì cũng tốt thôi.   
-- Tôi ngồi xuống được không?   
-- Cứ ngồi .   
Banks ngồi xuống . Lần này Ruth không mời ông nước trà . Cô ta cũng không ngồi, nhưng đốt điếu thuốc và đi tới đi lui trong phòng . Cô ta có vẻ căng thẳng . Banks nhận thấy cô ta thay đổi màu tóc; thay vì màu đen, bây giờ màu vàng, tóc vẫn cắt ngắn úp vào đầu, dài khoảng nửa inch. Mái tóc trông không đẹp tí nào hết và càng làm cho khuôn mặt của cô ta thêm phèn phẹt ra. Cô ta mặc quần jean rộng thùng thình có lủng một lỗ trên đầu gối, và khoác chiếc áo xanh cũng thộn thện như kiểu áo choàng của họa sĩ: loại áo mà người ta mặc khi ở trong nhà và nghĩ không có ai đến thăm. Hình như Ruth không quan tâm đến bề ngoài cho lắm, cô ta không buồn thay áo quần hay là trang điểm son phấn . Banks chắc như thế . Nhạc trong máy đang hát thật to: nghe giọng hát, ông biết đây là Lauryn Hill, nàng ca sĩ đang hát bài nói về nỗi bất hạnh mới đây của mình .   
-- Tại sao cô không ngồi nói chuyện với tôi ? - Banks hỏi .   
Ruth quắc mắt nhìn ông.   
-- Tôi không muốn bị nói láo nữa . Tôi đã nói với ông lần trước rồi . Hình như người ta cứ nghĩ họ có thể nhào vào tôi lúc nào cũng được .   
-- Một lần nữa, tôi xin lỗi .   
Ruth đứng yên nhìn ông một lát, cặp mắt nheo nheo, rồi cô đến vặn nhỏ âm thanh máy nhạc xuống, đến ngồi trước mặt ông, tréo hai chân lại .   
-- Được rồi . Tôi ngồi đợi . Bây giờ ông hài lòng chưa ?   
-- Mới hài lòng . Cô biết chuyện xảy ra rồi chứ ?   
-- Tôi đã nói với ông. Tôi đọc trên báo và xem trên truyền hình . - Bỗng nét căng thẳng trên mặt cô hình như dịu bớt . - Thật khủng khiếp . Tội nghiệp Emily. Tôi không thể tin nổi .   
-- Thật đáng tiếc . Tôi nghĩ cô là bạn của cô ấy .   
-- Có phải ... tôi muốn biết ... Ông có đến đấy phải không ? Ông có thấy cô ấy không ?   
-- Tôi có mặt ở hiện trường, - Banks đáp, - và có, tôi có thấy cô ấy .   
-- Cô ta như thế nào ? Tôi không biết gì nhiều về chất strítnin, nhưng.. chắc khủng khiếp lắm phải không ?   
-- Tôi nghĩ ý kiến này không đúng ...   
-- Chết có nhanh không?   
-- Không nhanh.   
-- Vậy cô ấy đau đớn lắm phải không?   
-- Cô ấy đau đớn lắm .   
Ruth quay mặt đi, hỷ mũi và đưa tay lấy khăn giấy nơi chiếc bàn thấp bên cạnh cô.   
-- Xin lỗi, - cô nói . - Tôi không như thế này bao giờ .   
-- Tôi chỉ muốn hỏi cô vài câu, Ruth, tôi bắt đầu nhé ?   
Ruth hỷ mũi, gật đầu .   
-- Nhưng tôi không biết có giúp gì được ông không.   
-- Chắc cô ngạc nhiên lắm . Từ khi Emily rời khỏi Luân Đôn cô có nói chuyện với cô ấy, phải không?   
-- Chỉ nói trên điện thoại hai lần . Tôi nghĩ khi chia tay với cái ông Barry này, cổ cảm thấy có lỗi về việc đã bỏ quên tôi. Ông nhớ cho là tôi không để ý đến việc này . Chính cuộc sống của cô ta mới đáng kể và người ta thường làm thế . Nghĩa là bỏ quên tôi.   
-- Lần cuối cùng cô nói chuyện là khi nào ?   
-- Một tuần, có lẽ hai tuần trước khi... Ông biết rồi .   
-- Còn có gì trong óc cô ta nữa, phải không?   
-- Ông muốn nói gì thế ?   
-- Cô ấy có nói cho cô biết cô ta sợ không?   
-- Chỉ nói về thằng luận thần kinh mà cổ đã sống với hắn .   
-- Barry Clough chứ gì ?   
-- Phải, hắn .   
-- Cô ta nói gì về hắn ?   
-- Cô ta không nói cho tôi nghe chuyện gì khủng khiếp hết, nhưng cổ nói hóa ra thằng chả là đồ rác rưởi trên đời này, và cổ có vẻ lo sợ hắn sẽ đuổi theo cổ . Cổ có ăn cắp tiền của hắn không?   
-- Tại sao cô hỏi thế ?   
Ruth nhún vai.   
-- Không biết . Hắn giàu . Chính vì thế mà cổ theo hắn .   
-- Có bao giờ cô ta ăn cắp gì của cô không?   
-- Tôi không biết chuyện đó . - Ruth cố gượng cười . - Nhưng tôi không có gì nhiều để mà mất . Lúc tôi còn thơ ấu, có kẻ đã giật cái muỗng bạc ra khỏi miệng tôi. Tôi thuờng phải làm cật lực mới có đủ tiền tiêu dùng .   
-- Cô mất cái bằng lái xe vào khi nào, Ruth?   
-- Bằng lái xe à ? Làm sao ông biết chuyện ấy? Nó mất đã lâu rồi.   
-- Bao lâu?   
-- Năm, sáu tháng.   
-- Trong khi Emily còn ở lại đây?   
-- Phải, chỉ sau khi, nhưng... ông không muốn nói...? Có phải Emily lấy không?   
-- Khi người ta báo cáo cho tôi trên điện thoại, người nhân viên đầu tiên có mặt ở hiện trường nói cho tôi biết nạn nhân là Ruth Walker. Ông ta đọc tên trên bằng lái xe.   
-- Thật khủng khiếp. Thì ra việc đã xảy ra như thế. Tôi cứ nghĩ là tôi mất thôi. Tôi để mất nhiều thứ. Nhất là những giấy tờ.   
-- Cô đã làm gì?   
-- Gởi đơn xin bằng mới. Bằng mới có ảnh. Nhưng cái bằng cũ ấy Emily có thể dùng vào việc gì cho được?   
-- Tôi nghĩ cô ta dùng cái bằng ấy để lấy thẻ chứng nhận tuổi do các hộp đêm cấp. Tôi nghe cô ấy nói không khó khăn gì trong việc này. Họ sẵn sàng cấp thẻ cho các cô gái còn trẻ, cho dù các cô có giấy tờ chứng minh hay không. Thẻ có ảnh của cô ấy, nhưng tên thì là tên của cô và ngày tháng sinh theo tôi thì cũng là của cô. Ngày 23 tháng hai năm 1977.   
-- Cực kỳ khủng khiếp! - Ruth lắc đầu. - Tôi không biết gì về việc này hết.   
-- Và có lẽ cô ấy cũng muốn lái xe.   
-- Cô ấy còn nhỏ không học được.   
-- Việc ấy thường không ngăn cản người ta được.   
-- Chắc là không.   
-- Tôi có gặp vài tay ăn trộm xe giỏi nhất, tuổi chỉ từ 10 đến 13.   
-- Ông thì chắc biết rành những chuyện này rồi.   
-- Cô ấy nói gì về Barry Clough?   
-- Chỉ nói cổ nghĩ cổ đã làm cho hắn tức giận khi cổ bỏ đi, mà không nói một tie6 ng giã biệt, và hắn không phải loại người bỏ qua một chuyện như thế.   
-- Cô ấy có vẻ lo sợ không?   
-- Không có vẻ lo sợ, mà có lẽ căng thẳng, thái độ cười cợt. Cô ấy có thể đương đầu mọi việc một cách can đảm, Louisa có thể như thế. Emily.   
-- Cô ấy nói cho cô biết tên thật khi nào?   
-- Sau khi đến ở với tôi không lâu. Cô ấy yêu cầu tôi đừng nói cho ai biết, cổ muốn người ta gọi cổ là Louisa thôi, cho nên tôi tôn trọng sự mong muốn của cổ.   
-- Cô có nói cho Clough biết tên thật của cô ta không?   
Ruth chồm người tới trước.   
-- Ông cho tôi là đồ phản bội à? Tại sao tôi bị làm một việc như thế?   
-- Tôi chỉ hỏi thôi. Vậy cô không nói phải không?   
-- Không khốn nạn như thế.   
-- Hắn có thể tiếp xúc với cô, hỏi han về cô ấy không?   
-- Không. Tôi không hề gặp anh ta.   
-- Còn Craigh thì sao ? Cô có nói cho anh ta biết không?   
-- Không, nhưng anh ta có thể biết . Tôi có thể giữ kín chuyện về cô ấy . - Banks đốt điếu thuốc, rồi dựa ra lưng ghế bành .   
-- Cô ra sao, Ruth?   
Cô ta cau mày .   
-- Ông muốn nói gì ?   
-- Câu hỏi đơn giản thôi. Sức khỏe ra sao ? Có hạnh phúc không ?   
-- Tôi khỏe . Như lòng mong ước . Tại sao ông muốn biết ?   
-- Công việc của cô ra sao ?   
-- Tốt .   
-- Công việc chính của cô là làm gì ?   
-- Máy vi tính . Đây là một nghề đáng chán .   
-- Nhưng ổn định phải không ? Có lương cao phải không ?   
-- Ổn định . Có thể nói nghề này ổn định nhất .   
-- Cô có xe hơi phải không ?   
Ruth đứng dậy và Banks theo cô ta ra cửa sổ .   
-- Kia kìa, - cô ta chỉ, - chiếc Fiesta màu kem cà tàng đậu dưới kia kìa .   
Banks cười .   
-- Tôi có một chiếc giống như thế mấy năm về trước, - ông nói . - Thực ra là chiếc Cortina. Không ai tin tôi có thể lái một chiếc xe như thế . Người ta đã thôi không chế ra xe loại này đã nhiều năm rồi . Nhưng chiếc xe tốt thật, lại bền nữa .   
-- Phải, - Ruth đáp, vòng hai tay đứng bên cửa sổ . - Chắc nó còn xài được vài năm nữa, chắc chắn thế .   
Hai người về ngồi lại chỗ cũ . Banks hỏi:   
-- Vừa rồi cô có đi đâu không ?   
-- Không.   
-- Không đi thăm ai à ?   
-- Có quan hệ gì đến ông không ?   
-- Chỉ trong vòng thân hữu mà hỏi thôi .   
-- Vậy thì ông không cần thân hữu . Ông nhớ ông là cảnh sát, còn tôi là kẻ bị tình nghi.   
-- Bị tình nghi à ? Cái gì làm cho cô nghĩ thế ?   
Ruth mỉm cười, nụ cười hằn học làm cho mặt cô ta nhăn nhó .   
-- Vì tôi biết cảnh sát các ông. Đáng ra ông không nên đến đây mới phải, đừng đến để hỏi lôi thôi như thế này . Không có chuyện gì hết . Tôi không làm thế . Ông không thể trách tôi được đâu.   
-- Tôi không có ý định ấy . Cô biết cảnh sát như thế nào, Ruth ? Cô bị bắt rồi sao ?   
-- Không. Nhưng tôi đọc báo, xem truyền hình . Tôi biết các ông là đồ con hoang chủ trương phân biệt chủng tộc, phân biệt giới tính .   
Banks cười .   
-- Chắc cô đang nghĩ đến Dick Bẩn rồi .   
-- Sao ?   
-- Không sao. Nhân tiện nghe cô nói cô là người bị tình nghi, vậy cô cho biết hôm thứ Năm cô ở đâu ?   
-- Tôi ở đây . Ở nhà .   
-- Không làm việc à ?   
-- Tôi bị cảm lạnh . Bây giờ vẫn còn . Tôi nghĩ ngày thứ Năm và thứ Sáu . Như thế có nghĩa là tôi không có bằng chứng ngoại phạm sao ?   
-- Mới đây cô không đi đâu hay sao ?   
-- Không. Tôi nói với ông rồi . Tôi không đi đâu hết . Thời này ông phải cẩn thận đấy . Thời này rất khác thời ông còn trẻ . Chúng tôi bận tâm nghĩ đến bệnh AIDS. Còn bệnh tệ hại nhất mà ông lo chỉ là bệnh giang mai và bệnh lậu thôi. Bệnh nặng mấy đi nữa, nó cũng không giết chết các ông.   
Banks cười .   
-- Chắc cô nói đúng . Cô có đi thăm Emily ở Yorkshire trong tháng vừa qua không ?   
-- Không.   
-- Tại sao không ?   
-- Tôi đọc trong báo thấy bố cô ta là cảnh sát trưởng và mẹ là luật sư. Họ là loại người mà cô ta sẽ không đời nào dẫn về nhà những người như tôi để giới thiệu .   
-- Ồ, tôi không rõ, - Banks đáp . - Cô không nên quá tự ti như thế .   
Ruth đỏ mặt .   
-- Tôi biết thân phận mình .   
-- Cô biết mẹ Emily chứ ? Bà Rosalind ?   
-- Không. Tại sao tôi phải biết ?   
-- Tôi chỉ hỏi cho biết vậy thôi.   
-- Như tôi đã nói rồi, cô ấy không dẫn tôi về nhà để giới thiệu với ba mẹ cổ .   
-- Tôi đoán thế . Vậy cô chưa bao giờ nói chuyện với bà ấy ?   
-- Khi tôi gọi điện đến, bà ấy có trả lời tôi hai lần .   
-- Vậy hai người "đã có" nói chuyện với nhau ?   
-- Chỉ chào rồi hỏi Emily.   
-- Bà Rosalind không hỏi cô câu nào hết sao ?   
-- Không, chỉ hỏi tôi tên gì, thế thôi.   
-- Và cô nói cho bà biết .   
-- Tại sao tôi không nói ? Chuyện gì thế này ? Bộ ông định điều tra xem bà ta có giết cô ấy không à ?   
-- Tôi không nghĩ thế . Tôi chỉ muốn tìm hiểu vấn đề cho rõ ràng thôi. Cô có thấy Craig có gì lạ không ?   
Ruth trở người trong ghế bành để cho thoải mái, hai chân tréo nhau ở dưới ghế .   
-- Thực ra thì anh ta đã điện thoại báo cho tôi biết sau khi anh ta đọc báo biết chuyện của Emily vào hôm qua. Chúng tôi đã đi ăn trưa với nhau. Anh ta phải vào thành phố .   
-- Để làm gì ? Để ghé thăm công ty Glamour Puss à ?   
-- Làm sao tôi biết được ? Anh ta không nói .   
-- Anh ta có khỏe mạnh không ?   
-- Khỏe, tôi thấy thế . Nghĩa là cả hai chúng tôi đều đau buồn . Emily xuất hiện rồi ra đi trong đời cả hai chúng tôi. Nhưng nếu ông gặp cô ta, thế nào cô ta cũng để lại trong ông nhiều ấn tượng sâu sắc . Cứ nghĩ đến kẻ nào đã hãm hại cô ấy ... thật quá mức không sao chịu đựng nổi . Ông tin chắc không phải là tai nạn à ? Không phải dùng ma tuý quá liều à ?   
-- Chúng tôi tin chắc .   
-- Như tôi đã nói, chúng tôi... Ông biết đấy, chúng tôi không thể tin được . Bố cô ta ra sao ?   
-- Ông ta ra sao à ?   
-- Ông có nghĩ ông ta có thể đã gây ra chuyện này không ? Tôi muốn nói cô ấy thường phàn nàn, ông ta khủng khiếp lắm, và chính cảnh sát mới có thể thu nhiều ma tuý và thuốc độc .   
-- Cô nên nhớ chính ông ta là người muốn cô ấy về nhà .   
-- Phải, - Ruth đáp, nghiêng người tới trước, hạ thấp giọng nói nho nhỏ: - Ông có nói với tôi như thế . Nhưng tại sao ổng muốn cô ấy về nhà ? Có khi nào ông nghĩ đến điều này không ?   
\*   
\* \*  
Mặc dù thứ Bảy, nhưng Đội điều tra tội phạm Eastvale không được nghỉ cuối tuần . Làm thêm giờ, cơ quan sẽ tốn rất nhiều tiền, nhưng Phó Cảnh sát trưởng McLaughlin và Tổng thanh tra Gristhorpe sẵn sàng chi ngân sách; gặp trường hợp như thế này, không cần thiết phải tằn tiện . Nếu Annie không thấy thi thể của nạn nhân, thì chắc cô ta cảm thấy hơi khó chịu trước việc chi tiêu rộng rãi này, nhưng vì cô đã nhìn thấy thi thể, cô nghĩ rằng cho dù nạn nhân là con đĩ mắc bệnh lậu đi nữa, thì hôm nay cô cũng phải làm việc điều tra vụ này, và nếu làm không có tiền phụ trội, cô cũng phải làm .   
Banks, Trưởng ban Điều tra, đã đi Luân Đôn. Bao nhiêu công việc ở đây, cô phải gánh vác hết . Cô biết ông phải đi để theo dõi những mấu chốt mà ông đã biết ở đấy, nhưng việc ông đi đã để lại cho cô một gánh nặng không chịu đựng nổi, nhất là sau khi chỉ chợp mắt một chút, và không thể nào không cảm thấy giận ông. Sau buổi nói chuyện ngắn ngủi vào hôm qua, cô đã nguôi ngoai bớt giận, nhưng cô vẫn cảm thấy ông còn giữ lại điều gì đấy không nói cho cô nghe. Cô không biết tại sao, hay không biết đấy là chuyện gì - cô nghi ngờ có chuyện gì đấy với Emily trong thời gian ông ở tại Luân Đôn - nhưng cô vẫn cảm thấy có điều gì đấy ông giữ kín không cho cô biết . Và cô không thích như thế .   
Sáng hôm ấy cô đã ghé vào phòng hình sự, thấy quang cảnh trong phòng rất nhộn nhịp . Winsome đang ngồi trước máy vi tính, trông có vẻ bối rối khi chồng giấy xanh bên cạnh để cho vào máy dùng lưu trữ dữ liệu cao lên rất nhanh, còn Gavin Rickerd có vẻ như anh thấy đây là công việc quan trọng nhất trong đời, anh cố đảm bảo tất cả mọi tin tức đều phải được lưu trữ vào máy và đánh số thứ tự hẳn hoi . Trông anh còn có vẻ như từ khi xảy ra án mạng anh chưa hề ngủ .   
Sau đó, Annie tổ chức công việc điều tra về việc Emily ở đây từ lúc ba giờ cho đến 7 giờ . Cô đã cho mời các nhân viên quảng cáo bích chương đến vào hôm trước, và khi cô vào phòng, họ đã ngồi đợi cô. Banks đã đưa cho cô tấm ảnh mà ông muốn cô sử dụng, và Annie nghĩ tấm ảnh làm cho Emily trông quá lẳng lơ. Ông nói rằng phải dùng tấm ảnh như thế này người ta mới nhớ ra được, và không cần thiết phải hỏi bố mẹ cô để xin một tấm ảnh chụp ở trường hay chụp ở tiệm ảnh làm gì, vì sợ người ta sẽ không nhớ ra cô. Ông còn dặn lui dặn tới rằng cô phải miêu tả sao cho mọi người biết trông cô ấy có vẻ lớn hơn 16 tuổi .   
Dưới tấm ảnh chạy hàng chữ lớn: "Quí vị có thấy cô gái này không" và tiếp theo, miêu tả cô ta, nói giờ giấc người ta có thể thấy cô ta ở đâu rồi, ghi số điện thoại liên lạc . Cô lại phái nửa tá nhân viên cảnh sát sắc phục đến dán bích chương này ở các pa nô dán quảng cáo và những trụ điện báo nằm dọc theo các con đường lớn và ở cửa sổ các tiệm buôn nếu họ xin phép được . Sau đó, nhân viên cảnh sát đến từng nhà ở tại trung tâm Eastvale và tại khu vực xung quanh quán Bò Đen để hỏi . Mặc dù Emily có ăn cắp bằng lái xe, nhưng cô ta không lái xe được hay đi nhờ xe nào, vì ai cũng biết thế, cho nên có khả năng cô ta chỉ ở trong thành phố . Dĩ nhiên cô ta có thế đi xe đò hay xe lửa, cho nên cả hai nhà ga đều được theo dõi . Có thể có cơ may người tài xế xe đò, người hành khách ngồi bên cạnh, hay người bán vé xe nhớ ra cô, nếu cô đã đi đâu đó trong thời gian bốn giờ trôi qua ấy .   
Annie đã đích thân trả lời báo chí phỏng vấn vào buổi tối, cô nhớ cô có hơi run sợ một chút . Cô không thích truyền hình, cô cảm thấy khó chịu khi lên truyền hình, vì không kể đến chuyện người ta xuất hiện trên truyền hình vì vấn đề gì quan trọng và vì công ích của xã hội, mà vì khán giả thường chỉ chú ý đến người xuất hiện trên truyền hình đẹp hay xấu thôi. Nhưng đấy chỉ là thiên kiến nhỏ nhặt, nếu cô muốn kêu gọi quần chúng tham gia đóng góp tin tức, thì cô chắc phải dẹp cái thiên kiến ấy sang một bên để lên truyền hình .   
Đến gần giờ ăn trưa, Annie mới có cơ hội để ngồi vào bàn làm một số công việc điều tra, trong khi Kevin Templeton đang gọi điện thoại ở phòng sau. Mặc dù công việc tìm kiếm trên máy vi tính lâu, nhưng cô muốn kiểm tra lại xem thử đã có những vụ việc nào khác tương tự như thế nào không, nghĩa là dùng Côcain trộn với Strítnin để giết người . Hệ thống PHOENIX, do "Phòng lưu trữ hồ sơ tội phạm Quốc gia" thiết lập, không cho biết có vụ nào tương tự hết . Nhưng có cơ tên sát nhân không bị bắt và bị kết án .   
Hệ thống máy vi tính CACHEM đưa ra một vài ý kiến để chọn lựa. Chủ yếu là người ta đưa vào máy những chi tiết của nạn nhân, nhấn mạnh những nét nổi bật của vụ tội phạm, hệ thống này sẽ đưa ra cho người ta một mức độ khả năng theo nhiều loại. Sau một hồi loay hoay sử dụng máy, Annie phát hiện ra trên máy là không thể nào Emily biết được kẻ giết mình là tên sát nhân có thể là người đã bị xã hội khinh thường và có khuynh hướng bạo dâm.   
Thế là quá nhiều đối với máy vi tính rồi.   
Cô định đi ăn trưa thì trung sĩ thám tử Hatchley đi vào. Annie là một trong số vài người phụ nữ nằm trong Ban Chỉ Huy Phân đội Eastvale hay là Ban chỉ huy Phân đội Miền Tây, vì bây giờ mọi người đều biết cô không đặc biệt chú ý đến Trung sĩ Hatchley. Cô nghĩ anh ta là người làm mặt, là tên bịp của Yorkshire, cô biết anh ta không nhũn nhặn chút nào hết - Hatchley có thể là người bạo tợn - nhưng cô cũng không tin anh ta là người ngớ ngẩn như anh cố làm ra thế, hay là con người đã bị người ta có thành kiến như anh giả vờ là thế. Sống nhiều năm trong nghề, cô nhận thấy có vài người đàn ông hành động theo kiểu họ bị bó buộc phải làm, nhất là trong những cơ quan quan trọng như cảnh sát và quân đội, trong khi đó, trong lòng họ, có thể họ cảm thấy chán nản vì phải làm những việc khác với ý muốn của họ, khác với điều mà họ gọi là bản chất của họ. Nhưng họ phải từ bỏ bản chất. Đấy là thái độ vẽ vời để biện minh cho mình. Hatchley không phải là con mèo ngoan, nhưng cô nghĩ anh ta hiểu biết sâu sắc và có lòng thương cảm mà anh không biết làm gì với các thứ đó. Hôn nhân và nhiệm vụ làm cha đã làm cho anh bớt tính thô bạo, hay cô chỉ nghe nói thế thôi.   
Mặc dù hôm qua Banks đã dặn dò rồi, nhưng Annie vẫn không đến tìm gặp Dalton ở tại khách sạn Fox and Hounds, và cô cảm thấy hơi có lỗi về việc trút trách nhiệm này cho Hatchley. Nhưng chẳng có lỗi gì. Mắt của Hatchley có lẽ sáng lên khi nghĩ đến chai bia. Annie biết nếu Dalton ở lại đây lâu, thì chuyện hai người xáp mặt nhau chỉ là vấn đề thời gian mà thôi. Thậm chí ngay bây giờ gã có thể vào phòng thám tử này, và như thế thì không làm sao mà cô tránh được mặt gã. Cô không muốn gặp gã, không muốn nói chuyện với gã, nhưng cô không sợ gã, và cô cóc sợ nếu cô đến đó để gặp gã.   
Hatchley chào cô, rồi phàn nàn cái chân bị đau.   
-- Anh đã ở đâu? - Annie hỏi, cảm thấy không khí giữa hai người có vẻ hòa giải sau khi cô hỏi về công tác của anh ta. - Không có vụ bắt cóc lạ đời nào khác nữa chứ?   
-- Không được may mắn như thế nữa. Vụ thằng Charlie Courage cực kỳ khó khăn. Cô biết không, có người không thèm lưu tâm đến các vụ giết người, không thèm để ý đến việc chết chóc sẽ gây nhiều phiền phức cho mình.   
Annie cười.   
-- Lại đến Daleview phải không?   
-- Phải. Về việc cũ rích như lúc cô đến đấy.   
-- Không ai thấy chiếc xe cả phải không?   
-- Vào đêm Chủ nhật lúc 10 giờ chứ gì? Không có ai ở đấy cả.   
-- Ngoại trừ Charlie.   
-- Ngoại trừ nhân viên của công ty PKF, những kẻ mà chúng ta đang cố tìm, Charlie và Johnathan Fearn, tên tài xế xe tải, kẻ đang nằm hôn mê ở Newcastle.   
-- Đến Newcastle là phương pháp tốt nhất, - Annie nói.   
-- Không đâu cô ơi, đó không phải là chỗ tệ mạt. Ở đó có mấy quán rượu tuyệt lắm. Thế nhưng, theo chỗ tìm hiểu của tôi, chắc Charlie biết Johnathan Fearn, cho nên chúng ta đã có đầu dây mối dợ, nhưng còn ít. Những hạt đậu trong một quả đậu.   
-- Có lẽ Courage đã thu xếp công việc cho hắn, gã nghĩ gã đã ban cho hắn một ân huệ, phải không?   
-- Có thể như thế.   
-- Anh đã tìm ra được cái gì nơi ông Thanh tra... tên ông ta là gì nhỉ?   
-- Dalton. Thanh tra Dalton. Có vẻ cũng dễ thương. Nhưng chắc ông ta đi nghỉ cuối tuần luôn thể.   
-- Nghỉ vào tháng 12 à?   
-- Sao lại không? Thời tiết không tệ lắm. Trông ông ta có vẻ thích ngao du. Nghe ổng nói đến chuyện đi lên khu Reeth vào sáng Chủ nhật. Ổng nói sẽ đi lúc 9 giờ, đến 12 giờ ổng sẽ thưởng thức bữa trưa với bia và thịt bò rán ở quán Cầu tại Grinton. Quán Cầu làm món thịt bò rán rất ngon và bánh tráng miệng tuyệt nhất Yorkshire. Bia cũng ngon nữa. Chắc cô không bắt tôi đi tìm gặp ổng.   
Nhìn anh ta, Annie tin chuyện ấy. Hatchley cao đến 1 mét 82, mái tóc đẹp đã bắt đầu thưa ở trên đỉnh đầu, vẻ mặt của người mắc chứng áp huyết cao vì thích thịt bò rán và trọng lượng quá tải cũng đến ba bốn chục pao, trông thật phì nộn.   
Cô nghĩ đến điều anh ta vừa nói. Có lẽ đó là câu trả lời. Nếu Dalton quả thật có ý định đi chơi vào ngày Chủ nhật, có khả năng sẽ không có nhiều người ở đấy. Cô có thể lựa chỗ nào không có người để chạm trán với gã. Ý nghĩ ấy làm kích thích cô. Có nghĩa là cô sẽ lẻn đi vào sáng Chủ nhật, nhưng cô chắc phải thu xếp làm sao để công việc ở cơ quan đâu vào đấy đã. Nói tóm lại, vắng mặt Banks và cô điều hành công việc, thì chắc chắn chẳng có ai hỏi cô, nếu cô đi khỏi trạm một vài giờ.   
Cô có dám làm việc ấy không? Nếu đến đoạn đường vắng vẻ mà cô bước ra chạm trán gã, cô sẽ nói cái gì? Gã sẽ làm gì? Liệu gã có dùng sức mạnh để đánh cô không, thậm chí gã có thể thanh toán cô không? Gặp gã lại lần này, Annie nghĩ cô khỏi cần lo về điều đó.   
Nhưng có lẽ khi chạm trán với gã rồi, điều làm cho cô lo lắng hơn điều gã sẽ hành hung cô ở một nơi vắng vẻ, là điều liệu cô sẽ làm gì gã.   
\*   
\* \*  
Khi Banks và Brurgess đến tòa Villa Tiểu Venice của Barry Clough sau 8 giờ một chút vào tối thứ Bảy thì đèn trong nhà gã đã bật sáng cả rồi. Thậm chí có người đã trang hoàng đèn Giáng sinh trước mặt nhà và dựng một cây Giáng sinh lớn ở trong vườn.   
-- Còn sớm quá, còn lâu mới vào tiệc phải không? - Burgess hỏi, vừa nhìn đồng hồ tay.   
-- Nhà này thì không bao giờ sớm hết, - Banks đáp. - Suốt cuộc đời lúc nào chúng cũng tiệc hết.   
-- Đấy, đấy, Banks. Đừng ghen ghét những tội lỗi của thế gian. Đừng thèm khát cảnh xa hoa dơ bẩn của người hàng xóm, thế mới đươc.   
Cổng sắt mở, nhưng có tên vệ sĩ đứng trước cửa để hỏi giấy mời. Hắn không phải là một trong hai tên mà Banks đã gặp vào lần đến trước. Có lẽ Clough tuyển chọn vệ sĩ theo phương pháp của vài người tuyển chọn tài xế nữ giúp việc. Thời bây giờ khó mà tìm được người giúp việc tốt. Banks và Burgess đưa thẻ hành sự cho gã, thấy chắc gã không có lệnh phải đối xử với trường hợp này như thế nào. Nhìn điệu gã nhăn mặt khi nhìn chăm chú vào hai người, Banks tự hỏi không biết gã đã chụp ảnh như thế này bao giờ chưa.   
-- Thế này có nghĩa là chúng tôi vào tự do, - Burgess nói.   
-- Tôi phải vào hỏi ý kiến của ông đã. Các ông đợi đây.   
Tên vệ sĩ mở cửa bước vào, và trước khi đóng lại thì Burgess đã vào theo gã, Banks cũng vào liền theo. Banks nghĩ ông phải nhớ người mà ông đang đi cùng, phải nhớ Burgess là con người liều lĩnh như thế nào, và nhớ ông phải cương quyết ra làm sao. Thế nhưng, ông đã mời anh chàng con hoang này đi theo, nếu có chuyện gì nguy hiểm xảy ra, có người để giúp đỡ cũng là điều may mắn cho ông. Burgess không phải là người trốn tránh những chuyện rắc rối, bất kể chuyện rắc rối ấy như thế nào đi nữa.   
Trong nhà ở đâu cũng có người. Đủ loại người. Trẻ, già, cục cằn, đốn mạt, áo quần chỉnh tề, lôi thôi cẩu thả, trắng, đen... có hết. Âm nhạc vang lên khắp nơi, các loa phóng thanh được lắp đặt ở những nơi kín đáo. Banks nghe đang hát bài Tales of Brave Ulysses của Cream. Xưa làm sao. Nhưng, chắc Clough khi làm nhà tổ chức các buổi nhạc hội cho các ban nhạc rốc thì hắn vào khoảng 25 tuổi, như thế khi Cream nổi tiếng thì chắn hắn đang còn tuổi vị thành niên, cùng một tuổi với Banks. Không khí sặc mùi khói cần sa.   
Tên vệ sĩ nhận ra mình có lỗi, gã hích cùi tay vào đám đông trên hành lang để có lối đi, khiến cho một vài người khách đã quá chén phiền lòng, vì gã đã làm cho họ bị đổ rượu ra ngoài, rồi hắn quay lại với Barry Clough đi theo, trước khi bài hát chấm dứt.   
Thằng chả đây rồi, Burgess hỏi:   
-- Barry, chúng tôi đến không đúng lúc, phải không?   
Mới đầu, khuôn mặt sắc cạnh của hắn hiện ra nét tức giận, lạnh lùng, nhưng rồi hắn mỉm cười thân mật, vỗ tay rồi thoa hai tay vào nhau.   
-- Không có gì. Không có gì. - Chiếc áo sơ mi tay cụt màu đen trên người hắn bó chặt hai cánh tay trên của hắn, và các bắp thịt khác phồng lên ở ngực, ở vai. Để cho có vẻ ngổ ngáo hoàn toàn, hắn nhét gói thuốc lá vào chỗ hai tay áo xăn lên. Lần này hắn không đeo đồ đá quí, và xỏa mái tóc xám ra, vắt lên hai tai, rồi cho chảy xuống trên vai. Banks mừng khi thấy hắn để tóc như thế; vì ông thấy khó giải quyết công việc với những người để kiểu đuôi ngựa. Mái tóc thả lỏng ra làm cho Clough trông trẻ hơn và vẻ mặt có vẻ hiền hơn một chút, nhưng cặp mắt thì vẫn để lộ vẻ hăm dọa, và vẻ hăm dọa man rợ làm cho nét mặt sắc cạnh thêm.   
Bỗng bản nhạc Tales of Brave Ulysses ù lên bên tai Banks. Có người húc mạnh vào sau lưng ông, rồi có tiếng lầm bầm xin lỗi. Ông quay lại, thấy người ấy là một cô gái rất hấp dẫn, không kém gì Emily. Ông láng máng nhớ đã gặp cô ta ở đâu, nhưng trước khi ông nhớ ra, cô ta đã biến mất vào trong đám đông.   
-- Có chỗ nào yên lặng để chúng ta nói chuyện không? - Banks hỏi Clough.   
Clough có vẻ như đang suy nghĩ câu hỏi một lát, đầu nghiêng về một bên, như thế chính hắn quyết định, thái độ kiêu căng, có vẻ muốn cho cuộc nói chuyện có thuận lợi về mặt tâm lý cho hắn. Banks không muốn để mất thì giờ. Ông hất đầu về phía cầu thang lầu rồi nói:   
-- Lên trên ấy chẳng hạn.   
Cuối cùng, Clough gật nhẹ đầu và dẫn họ lên lầu. Căn phòng thứ nhất họ vào hóa ra đã có một cặp trong đó rồi, họ ôm nhau quằn quại, rên rỉ trên đống áo khoác của khách.   
-- Mất vệ sinh quá! - Bursgess nói. - Tôi đi dự tiệc, chắc anh biết tôi không muốn về nhà với áo mưa dính đầy tinh khí của người khác.   
Clough nhếch mép mỉm cười.   
-- Họ say quá nên ko thể thấy gì hết, - hắn đáp, rồi quay qua hỏi Banks. - Ông không phải thuộc đội bài trừ ma túy chứ?   
Banks lắc đầu.   
-- Vâng, thưa ông sĩ quan cảnh sát. - Clough cười, một dòng máu tươi chảy xuống cằm. Hắn lấy lưng bàn tay lau vệt máu rồi tiếp tục hút thuốc, máu dính vào đầu lọc của điếu thuốc.   
-- Sau khi Emily đi rồi, anh có tìm hiểu cô ta, xem cô ta là ai, ở đâu, phải không?   
-- Tại sao tôi phải làm thế? Tôi đã chấm dứt với cô ta. Cô ta không xứng đáng để tôi làm thế.   
-- Vậy anh không tìm hiểu cô ta à?   
-- Không.   
-- Anh có biết cô ta là ai không?   
-- Đến khi đọc báo mới biết. Ngủ với con gái của Cảnh sát trưởng, hả? - Hắn cười. - Ông cứ đoán xem những người hợp tác làm ăn với tôi họ nói sao.   
-- Những người hợp tác với anh là dân tội phạm phải không?   
-- Nói thế là xem như vu khống rồi đấy.   
-- Kiện tôi đi.   
-- Chẳng bõ công.   
-- Không đáng cho anh bỏ công nhiều, phải không, Barry?   
-- Tôi biết nói sao nhỉ? Cuộc đời qua nhanh, phải nắm cơ hội. Phải sống cho hiện tại.   
Banks nhìn Burgess:   
-- Khi nghe người ta nói ma túy làm hỏng cả đời người mà tôi chịu tin.   
Burgess cười.   
-- Barry này, anh đào đâu ra chất stritnin thế? - Banks hỏi.   
-- Chất gì?   
-- Anh nghe rồi.   
-- Không bao giờ đụng đến thứ ấy. Tôi nghe chất ấy hại cho sức khoẻ.   
Banks thở dài.   
-- Tối nay có Andrew Handley ở đây không? Tôi không nặng lời với anh ta đâu.   
-- Tôi cam đoan ông không như thế. Nhưng rủi thay là không có anh ta ở đây. Thực ra, anh ta không còn làm việc cho tôi nữa.   
-- Anh đuổi anh ta à?   
-- Nói cho đúng thì chúng tôi thỏa thuận đường ai nấy đi.   
-- Anh có địa chỉ của anh ta không?   
-- Chúng tôi không thân nhau để phải biết địa chỉ. Chỉ gặp nhau trên công việc thôi.   
-- Anh có nghe nói đến công ty Hệ thống Máy tính PKF bao giờ chưa?   
-- Cái gì?   
Phải chăng ánh mắt hiện ra dấu hiệu cho thấy hắn biết công ty này? Clough tỏ ra rất bình tĩnh một lát khi nghe đến tên PKF phải không? Banks nghĩ có thể ông giàu tưởng tượng, nhưng ông nghĩ linh cảm trong người ông đã phát hiện ra cái gì đấy. Vì ông đã nghe ông Burgess nói đến nghề làm ăn của Clough, nên ý nghĩ bây giờ của ông không có gì là xa vời quá với thực tế. Chuyển hàng vào một trung tâm thương mại, làm ăn gian manh trong một thời gian ngắn, rồi chuyển đi nơi khác trước khi người ta biết được công việc của hắn. Vì thế mới có chuyện công ty PKF - Công ty ma thuê chiếc xe tải trắng và chiếc xe đã bị cướp trên đường đi. Tài xế vẫn còn hôn mê. Có nhiều trung tâm thương mại và cơ sở kinh doanh khắp nước, hầu hết đều nằm ở chỗ rất xa. Đây là những nơi rất tốt để hoạt động loại công việc này. Emily có nói chuyện Clough đến thăm Eastvale. Công cũng còn nói cô có thấy Jamie Gilbert ở đây. Có thể đấy là nguyên do để giết cô ta không? Cũng có thể vì cô ta biết những hoạt động kinh doanh của Clough nữa, phải không? Banks nhớ cô ta có trí nhớ như đinh đóng cột, như mẹ cô ta vậy.   
-- PKF, - Banks lặp lại.   
-- Không, không bao giờ nghe. Tại sao tôi phải nghe chứ?   
-- Còn Charlie Courage?   
-- Tôi nhớ có người có tên như thế.   
-- Nhưng anh không biết?   
-- Không.   
Banks cảm thấy Burgess đứng phía trước mặt, ông có vẻ nôn nóng. Có lẽ ông ta có việc gì đấy quan trọng; họ chưa đạt được kết quả gì hết. Ông hỏi:   
-- Vào chiều thứ Năm, anh ở đâu?   
-- Sao? Vào thời gian xảy ra chuyện ấy phải không?   
-- Anh chỉ trả lời thôi - Burgess lên tiếng, giọng ông ta bực tức.   
Clough không nhìn ông ta, mà đáp:   
-- Tôi đi khỏi nước.   
-- Cả ngày à?   
-- Thực ra là cả tuần. Ở Tây Ban Nha.   
-- Tuyệt quá. Chắc anh không tạt lên Yorkshire chừng một hay hai giờ chứ?   
-- Tại sao tôi cần phải làm một việc như thế? Thời tiết ở Tây Ban Nha quá đẹp kia mà.   
-- Nghỉ cuối tuần ở nông thôn, có lẽ cũng vui chứ? Đến để lấy lại Emily chứ? Nói tóm lại là anh không thích để mất vật sở hữu quí giá của mình, phải không?   
Clough cười.   
-- Nếu cô ta nói với ông như thế thì cô ta quá đề cao mình lên rồi.   
-- Có phải vì dùng quá liều ma túy không? Barry? Có phải để làm cho cô ta đau đớn không?   
-- Ông điên rồi. - Clough bước ra khỏi tường. - Này ông, tôi đã quá kiên nhẫn với ông rồi, nhưng chuyện này thật phi lý. Đã đến lúc tôi quay về với cuộc vui của tôi. Còn nói nữa thì tôi sẽ cho mời luật sư của tôi tới ngay đấy.   
-- Ông ta tới đây à?   
Clough cười toe toét.   
-- Thật đấy, ông ta sẽ tới đây. - Hắn mở cửa và ra dấu cho hai người đi ra. Họ đứng yên một lát, rồi vì không còn gì quan trọng nữa để nán lại, Banks gật đầu với   
Burgess, và hai người bỏ đi ra. Khi Burgess đi qua Clough để ra ngoài, Banks nghe Clough nói nhỏ: - Tôi không quên chuyện ông vừa làm đâu nhé. Tôi sẽ nghiền xác ông ra, chú em à. Tôi có những người quan trọng hơn ông nhiều.   
Burgess nhún vai hài hước.   
-- Ồ, Ồ! Tôi sợ phát són trong quần rồi.   
Rồi họ chen qua đám đông đi lên đi xuống thang lầu tấp nập, lách người qua tiền sảnh rồi chào chia tay tên vệ sĩ, tên này càu nhàu đáp lại. Trong khi họ ở xa gã, gã không thể nghe họ nói gì được. Banks bèn nói: -- Có lẽ ta nên gọi đội bài trừ ma túy đến thôi.   
Tên canh gác biến mất vào trong nhà ngay tức khắc.   
-- Đúng là buổi tiệc ma túy, - Burgess nói. - Vả lại, chắc có lẽ họ đã có mặt ở trong ấy rồi.   
Hai người ra khỏi cổng, đi về hướng con kênh. Burgess nói:   
-- Dù sao tối nay cũng hấp dẫn chán. Quả thật hấp dẫn. Cảm ơn đã mời tôi. Tôi rất sung sướng.   
-- Thật hân hạnh cho tôi.   
-- Và Banks này, thú thật là anh đã làm tôi ngạc nhiên.   
-- Anh nói cái gì đấy?   
-- Ồ, thì nghe hắn nói. Rất giản dị. Rất thơ ngây. Cô gái ấy mà, Banks. Cô gái trong phòng khách sạn. Anh là người bình tĩnh, phải không? Nhưng anh quá kín đáo. Tôi thấy lòng mến phục anh của tôi gia tăng gấp tám. Tôi thấy phục lăn anh.   
Banks nghiến răng. Họ đến gần kênh Quan Nhiếp chính, bởi thế mà vùng này gọi là   
Tiểu Venice. Đối với Banks, bây giờ nó không gợi lên những kỷ niệm về Venice mà về Amsterdam, gợi kỷ niệm về việc Burgess đã nhào đầu xuống dòng nước dơ bẩn. Xuống mấy tầng cấp, đẩy nhẹ một chút là nhào đầu. Nhưng không. Làm thế thật quá trẻ con.   
-- Không có gì xảy ra hết, - Banks nói.   
-- Như tôi đã nói, tôi phục lăn, - Burgess lặp lại, quàng mạnh cánh tay quanh vai Banks. - Bây giờ thế này nhé, ông bạn già, đêm còn sớm, tôi đề nghị ta đến quán rượu nào gần đây nhất, say một trận cho đã, nhé, Banks?

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**Chương 11**

Annie không dừng lại để cân nhắc hành động điên khùng của mình - hay xét đến hậu quả do hành động điên khùng mang lại - mà cứ tiếp tục đi theo Wayne Dalton mãi cho đến tận Skelgate Lane, con đường hẹp có tường cao hai bên chạy lên phía Bắc, đến ngay trước trường Reeth.   
Trước đây khoảng 1 giờ, sau khi đã nhờ Winsome Jackman và Kevin Templeton làm việc thay cô một lát, cô đỗ xe ở đường chợ Bắc đối diện với khách sạn Fox and Hounds, rồi theo Dalton xuống khu Quãng trường chợ, nơi gã đỗ xe. Sau đó, cô theo gã đến Reeth xa khoảng nửa giờ đi xe, và công việc còn lại đều êm thấm.   
Mặc dù hôm ấy trời rất đẹp, thuận tiện cho việc đi bộ, nhưng có ít xe khác đậu trên khu rải sỏi ở ngoài các tiệm buôn, còn trên bãi cỏ thì không có chiếc nào hết. Annie thấy một người ăn mặc có vẻ như thể đi dạo chơi. Vài đám mây che mất bầu trời mùa đông xanh ngắt, thỉnh thoảng chúng bay ngang qua che khuất mặt trời, nhưng nhiệt độ khoảng 10 độ và gió thổi rất nhẹ.   
Con đường Skelgate Lane cỏ mọc tràn lan, nhiều chỗ toàn đá và bùn sau những trận mưa vừa qua. Khi cô mang giày đi bộ vào, cô nghĩ nếu mang đôi ủng không thấm nước thì chắc thích hợp hơn, rồi khi cô lội qua những đám bùn không thể tránh được, cô nghe tiếng giày kêu xoàm xoạp, cô đã nghĩ đến sự tiện lợi của đôi ủng không thấm nước ấy.   
Nhưng cô lại nghĩ cô đang làm cái quái gì thế này? Cô tự hỏi như thế sau khi đã đi được nửa dặm. Công việc điều tra vụ án của Emily Riddle đang tiến hành ráo riết, mà cô là nhân viên điều tra, và công việc đang ở bước đầu quan trọng, thế mà cô lại giao cho hai thám tử coi sóc, còn mình thì đi ra ngoài để giải quyết chuyện riêng tư cũ, hay là làm những việc vô bổ, anh hùng rơm. Tư cách của cô đã phạm đến lương tâm nghề nghiệp, cô lại thấy chính nghề nghiệp của cô là lý do khiến cô hành động. Đối với Dalton cô cảm thấy phải giải quyết cho nhanh mới được, vì nó làm cho cô thiếu tập trung vào công việc quá nhiều.   
Cô mặc áo quần như người đi ngao du vô định, chiếc áo khoác có mũ trùm đầu, quần jean đen bó sát vào bít tất bằng len xám, giày đi bộ cứng cáp, đầu đội mũ và tay cầm gậy bằng cây tần bì. Cô không mang ba lô, mà cũng không đeo cặp nhựa đựng bản đồ của sở đo đạc quanh cổ. Nhưng, cô mang theo cuốn sách nhỏ chỉ dẫn đường đi bộ ở địa phương, và khi cô dừng lại để tra cứu một lát, cô thấy được hướng mà Dalton sẽ đi. Họ đã đi được năm dặm rưỡi trên đoạn đường tương đối dễ đi, con đường chạy dọc triền thung lũng trên sông Swale, rồi đi xuống và ngược lui theo dòng sông để đến Grinton, đến nơi gã sẽ ăn trưa. Cô tìm một chỗ thuận lợi làm nơi chạm trán với gã, cô nhận thấy tốt nhất là đợi cho đến khi họ quay về lại trên cầu treo gần Reeth. Ở đây họ ở gần ngã xác chết để đến Grinton.   
Cô có hai cách phải chọn: hoặc là đi thẳng đến cầu treo, đợi đấy khoảng hai giờ nữa thì gã sẽ đi qua, hoặc là đi theo gã cách xa một đoạn. Cô quyết định chọn phương án thứ hai, một phần vì trên đường đi có thể có nhiều đường rẽ. Vùng thung lũng này chằng chịt hàng trăm con đường đi bộ, sách hướng dẫn không ghi. Ví dụ gã rẽ sang con đường ở Calver Hill đi đến Arkengarthdale để đi theo lộ trình khác, hay là gã đi tiếp theo trên triền cao của thung lũng để đến Gunnerside, mặc dù đi như thế này sẽ xa hơn để về Grinton rất nhiều - cầm chắc về kịp ăn tối chứ không thể ăn trưa kịp.   
Ngoài ra, cho dù cô chỉ đi cách gã 10 mét thôi, chắc gã cũng không nhận ra cô, không vì nhờ cái mũ và cái áo có mũ trùm đầu, mà còn vì gã không ngờ sẽ gặp lại cô.   
Annie thường ngạc nhiên là người ta đi hàng dặm trong vùng thung lũng Dales đẹp tuyệt vời này mà không gặp một ai hết, ngay cả mùa hè. Vào mùa đông, người ta lại còn ít cơ hội để gặp phải ai nữa. Sau khi ra khỏi đường Skelgate Lane để vào vùng đầm lầy rộng bao la, đi dọc theo con đường đắp cao, cô gặp một toán nhỏ khách ngao du, có lẽ là một câu lạc bộ, đang đi ngược chiều. Người nào khi đi qua trước mặt cô cũng lễ phép chào hỏi cô. Sau đó cô không thấy ai nữa ngoài Dalton, đi phía trước cô khoảng nửa dặm hay xa hơn một chút, gã mặc cái áo choàng có mũ trùm đầu màu đỏ. Nhờ thế cô rất dễ thấy gã.   
Sách hướng dẫn đi du lịch khuyên cô dừng lại để thưởng thức cảnh đẹp ở Fremington Edge nằm ở phía Nam, và ở Harkerside nằm ở phía bên kia thung lũng, nhưng cô chỉ thỉnh thoảng mới nhìn bóng những đám mây lướt trên những sườn đồi màu hung, trên sườn đồi có những bức tường xây bằng đá không có hồ vữa với kiểu cách khác nhau - nơi này xây theo kiểu có hình cái bình sữa, nơi khác xây theo kiểu giống cái tách trà - Annie không định tâm để ngắm cảnh.   
Thế nhưng, ở đây khi đi trên cao nhìn xuống thung lũng ở phía dưới, cô đâm ra nhớ đến những chuyến đi chơi núi đá ở vùng St. Ives với bố khi cô còn nhỏ. Ông thường chỉ cho cô thấy những nơi có thể làm mẫu để vẽ, ông phân tích hình thể, cấu trúc, màu sắc của phong cảnh, ông thường dừng lại để loay hoay vẽ phác thảo vào cuốn sổ ông mang theo, mắt và trí hoà điệu với mấy ngón tay. Những lúc như thế hình như cô không có mặt ở đấy, cô không còn hiện hữu trước mắt ông nữa.   
Bây giờ chỉ còn thiếu cảnh sóng vỗ vào bờ và chim mòng kêu the thé mà thôi. Nhưng lại có thỏ rừng nhảy qua những bụi cây thạch nam là là trên mặt đất và gà gô xuất hiện kiếm mồi . Khi đi trên sườn thung lũng, thời tiết bỗng trở nên khó chịu vài phút, ngọn gió tây thổi mạnh tới và khi ở chỗ cao trống vắng, ngọn gió mạnh như cơn bão thổi vào cô một lát . Cô phải chồm người tới trước để cản gió mà đi, thỉnh thoảng ngước mắt nhìn để xem cái áo choàng đỏ cách bao xa.   
Khi cô đi xuống dốc để vào làng Healaugh, mưa gió đã hết, và khi cô đi qua những con đường yên tĩnh, cô có cảm giác như đang ở trong mùa hè . Một người đàn ông mặc áo khoác trắng bán thịt, rau cho dân làng sau chiếc xe tải nhỏ . Mọi người đều ngừng tay để nhìn cô đi qua. Không ai cười hay nói một tiếng; họ nhìn thôi. Thái độ cư xử thật kỳ lạ . Họ không tỏ ra thân thiện chút nào, mà lại còn có vẻ cao ngạo, thậm chí còn có vẻ như người đi đưa đám ma, như thể họ nói cho cô biết rằng nơi này không phải là của cô, không bao giờ là của cô hết, mà cô chỉ là khách qua đường và cô phải lo mà đi.   
Cô phải đi thôi.   
Qua khỏi làng một đoạn ngắn, cô rẽ sang con đường băng qua cánh đồng để đến bờ sông. Cô thấy chiếc áo choàng đỏ của Dalton lúc ẩn lúc hiện giữa hàng cây tống quán sủi trụi lá ở phía trước, hàng cây chạy dài cả vùng Swale. Những chồi non có hình khối bám vào cành cây trông như những miếng sôcôla màu nâu.   
Càng đến gần nơi, Annie càng thấy bồn chồn, bối rối. Cô không sợ gã dùng sức mạnh thể xác, nhưng cứ nghĩ đến chuyện Dalton đến Eastvale, và nghĩ đến chuyện cũ, là lòng cô lại bất an, không bình tĩnh như thường ngày. Tóm lại, cô không biết nói gì với gã. Cô sẽ nói gì với tên đàn ông đã tòng phạm vào việc hiếp dâm mình, một kẻ mà chắc thế nào cũng hiếp cô nếu cô không vùng ra được tay hắn để chạy trốn ? Gã sẽ phản ứng ra sao nhỉ ? Cô nghĩ đây là quyết định không hay ho gì . Bây giờ còn dễ để cho cô rẽ qua phía trái ở cầu treo và đi về lại Reeth nơi cô để xe trên khu rãi sỏi bên cạnh bãi cỏ, và quên chuyện này đi, lái xe về làm việc lại.   
Nhưng cô vẫn đi tiếp.   
Đây chỉ là chiếc cầu nhỏ. Đứng trên cầu, người ta nhìn thấy dòng sông uốn quanh trong đồng cỏ, nơi bò đang gặm cỏ. Tuy nhiên, vì là cầu treo thực sự, nên khi cô bước lên tấm ván cầu, cô cảm thấy cầu chao đảo, bỗng cô rùng mình lo sợ. Không phải không ưa cầu, nhưng cứ mỗi khi qua cầu là bỗng cô cảm thấy căng thẳng thần kinh, mặc dù cô không biết lý do tại sao.   
Dalton dừng lại ở bờ sông phía bên kia cầu, cách cô khoảng chừng 100 mét, và dường như gã đã trông thấy cô đi tới. Cảm thấy hơi choáng váng, Annie dừng lại trên cầu, giả vờ ngắm cảnh, đợi cho gã đi tiếp. Nhưng gã không đi. Gã đứng yên tại chỗ và nhìn mãi vào cô. Tim cô như muốn ngừng đập. Phải chăng gã đã nhận ra cô ? Phải chăng gã đã biết cô đi theo gã ?   
Nếu cô không chạy trốn thì chỉ còn cách duy nhất là đi tiếp thôi. Cô đi qua cánh cổng ở phía cuối cầu và đi dọc theo con đường đầy cỏ đến nơi gã đang đứng . Gã cứ nhìn cô khi cô đi, nhưng cô vẫn cảm thấy gã chưa nhận ra cô. Sự lo sợ bỗng biến thành giận dữ . Làm sao gã dám không nhận ra cô sau khi đã gây ra một việc như thế ? Cô cố hít lấy những hơi thật dài để giữ cho mình bình tĩnh và tập trung. Cô thấy đỡ hơn một chút .   
Cuối cùng, khi còn cách gã chừng năm sáu mét, cô dừng lại, lấy mũ ra để cho mái tóc màu hạt dẻ gợn sóng xoã xuống hai vai. Bây giờ thì cô thấy gã đã nhận ra rồi . Trước đó, gã không biết cô là ai, nhưng bây giờ cô đoán là gã đã biết . Cô nghe được cả hơi thở dồn dập của gã nữa .   
-- Cô, - gã nói.   
-- Chào Mayne, - cô đáp. - Phải, chính tôi đây. Gặp lại anh thật tuyệt.   
\*   
\* \*  
Vào sáng Chủ nhật, Banks thức dậy vào lúc 8 giờ sau một giấc ngủ lộn xộn. Ông nằm mơ thấy mình đi trong vùng có cảnh xa lạ, cảnh nửa quê nửa thành phố. Có một con sông đâu đó, hay có lẽ là một con kênh. Dù kênh hay sông, thì ông cũng lờ mờ có cảm giác rằng ông ở một nơi không xa lắm. Trời mưa liên miên và luôn có ánh sáng, cho dù ông ở đâu hay là ông đi bao xa cũng thế. Những người khác thoáng qua như những cái bóng, nhưng ông không biết ai hết. Ông có cảm giác như mình đang đi theo một người, nhưng không biết là ai và tại sao đi theo.   
Bỗng ông thấy mình đang đứng trên chiếc cầu sắt màu xanh, và một người đàn ông đang đi ngang trước mặt ông. Khi ấy bỗng Banks cảm thấy hoảng hốt, cảm thấy như thể bị ngạt thở và muốn vùng dậy để khỏi bị ngộp. Người đàn ông quay lại, nhưng anh ta không phải là quái vật mà là một người hoàn toàn bình thường.   
-- Tôi biết anh đang tìm tôi, - anh ta nói với Banks, miệng mỉm cười. - Tôi tên là Graham Marshall. Tôi ở trong quân đội. Cho nên tôi phải cắt tóc ngắn. Bây giờ tôi đang đi dưới mưa. Emily cũng đi với tôi, nhưng bây giờ cô ấy không thể đến gặp anh được. - Rồi anh ta nói lung tung đến cuộc đời đen bạc, câu chuyện mà Banks không nhớ gì hết khi ông tỉnh dậy, mồ hôi lạnh đầm đìa, bên tai văng vẳng tiếng chuông nhà thờ từ xa vọng lại.   
Bên ngoài trời còn tối, cho nên Banks quay người về phía ngọn đèn ngủ. Ông đang ở trong một khách sạn nhỏ gần khu King s Cross, không phải chỗ ông đã ở với Annie và Emily. Dù sao, trở lại khách sạn ấy cũng là điều không hay.   
Khi về đến phòng rồi, ông mừng vì thấy mình chỉ say sơ sơ thôi. Ông nhớ được thế là vì ông từ chối lời mời của Burgess về căn hộ của ông ta để uống uých ki suốt đêm. Có phải vì đến tuổi ông, ông không còn minh mẫn nữa chăng? Nhưng dù sao ông cũng hài lòng việc hai người chỉ vào vài quán rượu và uống vài chai bia thôi. Nhưng chắc Burgess buồn suốt buổi tối; họ không có ai để đánh lộn hay là kiếm được cô gái nào hết. Hầu hết thì giờ khi uống rượu, Burgess nói về Clough, và Banks cảm thấy rằng mặc dù ông chưa có cách để buộc tội Clough đã giết Emily, nhưng ông nghĩ những ngày tự do của hắn đã bị hạn chế rồi.   
Vấn đề khó khăn duy nhất trong việc tình nghi Clough, Banks nghĩ, là hắn sẽ được cái gì khi giết Emily. Tuy nhiên, vẫn có thể vì Emily đã ăn cắp đồ của hắn, như Ruth Walker đã nói, hay là cô ta biết quá nhiều về hoạt động làm ăn của hắn, nhưng Banks nghĩ nếu có những việc như thế này xảy ra, chắc thế nào cô ta cũng đã nói cho ông nghe. Lại còn có thể là Clough khi nghĩ rằng cô ta biết những chuyện mà cô không được biết đến. Dĩ nhiên đây chỉ là những lập luận dựa vào hoàn cảnh xảy ra trước mắt. Nếu không đúng thì sao? Clough có khả năng giết người, và Emily đã làm nhục hắn, cho nên hắn đã dùng mánh khoé lưu manh để giết cô.   
Banks đứng dậy, rót một ly nước. Rượu và giấc mộng đã làm cho cổ ông khô khốc. Khi ông ta tắm dưới vòi sen trong phòng tắm nhỏ, ông đã xua đuổi được hình ảnh của Graham Marshall ra khỏi tâm trí, và nghĩ sang chuyện Ruth đã nói với ông. Theo cô ta thì cô nghi ngờ luôn cả Riddle, người mà Banks hoàn toàn không nghi ngờ tới.   
Ông thấy thật khó mà ngờ được một người như ông Jimmy Riddle lại cố tình trộn Stri tnin vào Côcain cho con gái mình, cho dù ông ta muốn con ông chết đi vì một vài lý do bí ẩn nào đấy. Và cho dù cô ấy có chết đi, thì ông Riddle cũng không hết nhục do những hành động của cô ta gây ra. Trên thực tế, kết quả ngược lại đã thấy rõ ràng rồi, báo chí đã đăng tải nhiều chuyện về cô con gái của ông cảnh sát trưởng, về cuộc sống hoang dại của cô ta rồi. Như thế có nghĩa là sự nghiệp chính trị mới manh nha của ông sẽ đi đời nhà ma, hay là chỗ đứng của ông trong lực lượng cảnh sát cũng lung lay.   
Rồi còn chuyện của bà Rosalind Riddle nữa. Banks đã có cảm giác kỳ lạ về sự chính trực của bà ta ngay từ đầu, khi ông Riddle yêu cầu ông đi Luân Đôn để tìm Emily. Bà Rosalind không có vẻ muốn Emily về nhà vì một vài lý do gì đấy. Vừa mới đây thôi, Rosalind đã chối việc bà ta nghe Ruth Walker nói trên điện thoại, thế nhưng Ruth lại cho biết cô ta nói chuyện trên điện thoại với bà nhiều lần. Banks nghĩ có thể chỉ là sự nghi ngờ của ông thôi, có thể bà ta quên, bà lẫn lộn tên người khi gọi điện thoại trong chốc lát, nhưng vai trò của bà Rosalind trong chuyện này vẫn ám ảnh tâm trí ông. Bà ta đã giấu diếm cái gì đấy; ông tin chắc như thế. Cái gì đấy quan trọng trong việc điều tra hay không, ông không thể nói ra được. Gia đình nào cũng có chuyện bí mật mà họ cố hết sức để che đậy.   
Trước mắt, Banks quyết định tập trung vào công việc dò hỏi những kẻ ông theo dõi ở Luân Đôn, nơi Emily đã có cơ hội để dùng nhiều ma túy và tiếp xúc giao du với những kẻ đáng ngờ: dĩ nhiên trước hết là Clough, tên này nói láo đủ thứ; rồi đến Walker, người mà ông thấy có cái gì đấy rất kỳ lạ, nhưng có vẻ đã chịu lắm đắng cay nhiều năm trước đây; và cuối cùng là Craig Newton, người bồ cũ ghen tuông đau khổ, người có thời làm nhiếp ảnh gia khiêu dâm nghiệp dư, và người mà Banks sẽ đến thăm trong ngày hôm nay.   
Sau khi uống vội cà phê và ăn bánh mì nướng, rồi đi dạo một vòng quanh vườn St. Pancras cho tỉnh táo đầu óc, ông sẵn sàng làm việc suốt ngày. Ông chỉ cách Euston có nửa dặm đường, nên ông đi bộ qua những con đường yên tĩnh ở Somers Town cho đến đường phố Eversholt. Tàu chạy đi Milton Keyness có thường xuyên, ngay cả vào Chủ nhật, ông chỉ đợi 20 phút là có tàu vào thành phố.   
Nhìn cảnh thành phố Luân Đôn nới rộng ra tận những vùng đất trước đây thuộc ngoại ô nằm giữa những cánh đồng trải dài và giữa những đàn bò gặm cỏ, Banks ghi chép lại câu chuyện tối qua với Barry Clough. Thỉnh thoảng ông ghi chép tại chỗ nhất là những chi tiết quan trọng, nhưng hôm qua đứng trong phòng trắng với Clough và Burgess, ông không thể làm công việc này được. Mặc dù trí nhớ của ông chỉ ở mức trung bình, nhưng may thay, hôm nay ông nhớ lại hết câu chuyện đã xảy ra gần hai ngày rồi.   
Ông còn nghĩ về cuộc phỏng vấn sắp đến với Craig Newton, ông cố nghĩ ra một chiến lược để hành động. Lần này, công việc chính thức, chứ không phải công tác cho ông Jimmy Riddle. Tiếp cận với Craig Newton để moi cho được những lời khai chân thật của anh ta quả là một vấn đề khó khăn và tế nhị, vì lần trước ông đã nói dối. Cũng na ná như Ruth Walker, nhưng Craig Newton có vẻ là người nhạy cảm hơn Ruth nhiều. Ngoài ra, Craig cũng đã nói dối với Banks.   
Mặc dù chuyến viếng thăm này là ban ngày, nhưng ông vẫn không thấy gì ở Milton Keynes khi đi taxi đến nhà Craig, ngoại trừ chỉ thấy loáng thoáng một số tường bê tông và kính. Có lẽ chừng ấy thứ là đủ rồi.   
Craig Newton có ở nhà, và mặc dù anh ta bối rối khi mới trông thấy Banks, nhưng anh vẫn mời ông vào nhà. Vẫn không có gì thay đổi, vẫn như lần đến thăm trước đây, vẫn cảnh tượng một căn nhà của kẻ sống độc thân, rải rác đâu đó từng đống báo chí, và trên cái bàn thấp còn những vết vòng tròn của ly cà phê để lại.   
-- Thật đáng tiếc, - Craig nói - về con gái của ông. Tôi đã đọc tin này trên báo.   
Banks cảm thấy xấu hổ. Craig có vẻ là người đáng tin, và ông đến đây để làm cho anh ta thất vọng. Thế nhưng, thực tế cho thấy, sự thất vọng này chắc có lẽ không làm cho anh ta buồn lâu. Là một cảnh sát lâu năm, từ lâu Banks không muốn làm cho mọi người phải thất vọng như anh ta. Nhưng khi ông lấy thẻ công vụ ra đưa cho anh ta xem, ông vẫn cảm thấy xấu hổ.   
Craig há hốc mồm kinh ngạc nhìn ông.   
-- Nhưng... ông đã nói...? Tôi không hiểu.   
-- Chuyện đơn giản thôi, Craig à, - Banks nói, ông ngồi xuống. - Tôi đã nói dối. Bố của Emily muốn tôi đi tìm cô ấy, và tôi nghĩ giả vờ làm ông ta sẽ dễ bề ăn nói hơn. Chắc anh hiểu rồi chứ?   
-- Tôi cũng nghĩ thế, nhưng...   
Đấy là chiến thuật đơn giản. Bất kỳ ai cũng có cảm tình với bố cô gái hơn là với một cảnh sát.   
-- Cho nên ông nói dối.   
-- Phải.   
Anh ta có vẻ dè dặt, giữ kẻ:   
-- Lần này ông muốn gì?   
-- Muốn biết thêm tin tức. Đâu phải chỉ có mình tôi nói dối thôi, phải không, Craig?   
-- Ông muốn hỏi về Louisa chứ gì?   
-- Chắc anh biết tôi muốn thế.   
-- Cô ta nói về tôi như thế nào?   
-- Nói anh gây phiền hà cho cổ, theo cổ, ghen cổ.   
-- Tôi không làm gì có hại cho cô ấy. Tôi chỉ... tôi...   
-- Cái gì Craig?   
-- Tôi yêu cô ấy. Ông không hiểu sao?   
-- Khi cô ta không muốn gặp anh, anh không có quyền theo đuổi cô ấy và làm cho cổ sợ.   
-- Làm cho cổ sợ à? Thật buồn cười. Cổ không thèm để ý đến tôi.   
-- Nhưng Clough làm cho cô ta sợ, phải không?   
-- Ai?   
-- Ồ, nói đi, Craig. Anh biết tên hắn mà, phải không? Anh không muốn tôi nói với hắn về chuyện anh ghen tuông Emily.   
Craig chùi lỗ mũi.   
-- Thằng con hoang!   
-- Không có từ nào đúng hơn. Mà thôi, ta gác lại chuyện ấy một lát, được không?   
-- Tốt cho tôi thôi. Tên thật cô ấy là Emily. Đúng không?   
Banks gật đầu.   
-- Còn tên Gamine thì sao?   
-- Chỉ đùa cho vui. Đấy là phép đảo chữ cái trong chữ enigma mà ra, có nghĩa là người rất khó hiểu. Emily Louisa Riddle là tên thật của cổ, còn bố cổ là sếp của tôi.   
-- Tôi hiểu rồi. Thế cho nên, ông không có cách nào làm khác hơn. Tôi nghĩ đáng ra tôi không tin ông ngay từ đầu mới đúng, phải không? Bây giờ tôi cảm thấy tôi quả là đồ ngu ngốc.   
-- Không cần thiết phải thế. Có lý do khiến cho anh phải nghĩ tôi nói dối?   
-- Không. Nhưng... Tôi đã nghi ngờ. Tôi đã nói với ông rồi. Tôi nghĩ trông ông thật buồn cười, cái kiểu ông hỏi loanh quanh làm tôi nghi ngờ.   
Banks cười.   
-- Phải, tôi nhớ rồi. Bây giờ anh cứ tin như thế đi, để chúng ta tiếp tục lại.   
-- Tôi không thấy có gì để tôi có thể nói cho ông nghe những điều ông cần. Báo chí nói rằng cô ấy dùng côcain có chất độc trong hộp đêm, đúng không?   
-- Đúng thế. Anh có cung cấp cho Emily chất Côcain không, Craig?   
-- Không. Tôi không phải là kẻ buôn bán ma túy.   
-- Có dùng không?   
-- Gặp trường hợp cũng có hít. Nhưng không dùng đã lâu rồi.   
-- Chắc cô ta lấy ma túy ở đâu đấy chứ?   
-- Ông hỏi người bồ mới của cô ta xem.   
-- Tôi không tin đây là lần đầu cô ấy có ma túy.   
-- Phải, ông hỏi bạn của Ruth đi. Chứ tôi thì không phải rồi.   
-- Anh nói bạn của Ruth nghĩa là sao?   
-- Nghĩa là họ dùng ma túy nhiều hơn tôi, thế thôi.   
-- Bán phải không?   
-- Không. Chỉ giải trí thôi. Ở nhạc trường. Ở hộp đêm. Đại loại các thứ như thế.   
-- Còn chất Stri tnin thì sao?   
-- Chất này sao?   
-- Có khi nào anh dùng chất này trong công việc của anh không?   
-- Tôi không phải là đồ khốn nạn.   
-- Tôi muốn nói đến nghề của anh.   
-- Không.   
-- Thứ Năm vừa rồi anh ở đâu?   
Chàng ta cau mày.   
-- Thứ Năm à? Tôi không nhớ. Tôi có thể kiểm tra... ông đợi cho một lát. Hôm ấy có thể là ngày... - Anh ta đứng lên, ra tiền sảnh lấy áo khoác rồi lôi cuốn sổ nhỏ trong túi áo ra. Khi anh ta mở cuốn sổ ra tìm được ngày hôm ấy, anh ta có vẻ mừng rỡ. - Đây rồi, ngày ấy đây rồi. Tôi ở tại Buckingham chụp một số ảnh quảng cáo cho trường đại học...   
-- Anh có gặp ai không?   
-- Gặp người tập hợp tác các sách bướm quảng cáo lại với nhau thành lập. Ông ta là giảng viên phân khoa luật. Người Canada. Để tôi cho ông biết tên.   
-- Làm ơn cho tôi biết.   
Craig đưa tên cho ông.   
-- Anh ở với ông ta bao lâu?   
-- Khoảng chừng một giờ vào buổi sáng.   
-- Rồi sau đó?   
-- Tôi đi quanh chụp ảnh.   
-- Vậy là còn lại thì giờ trong ngày anh chỉ làm việc một mình?   
-- Tình nghi không?   
-- Anh nghĩ gì thế? Emily chấm dứt với anh, anh ghen tuông cô ta. Không có ai vì thế mà phải phạm tội giết người. Rõ ràng anh có nguyên do để chứng minh ngoại phạm, và tôi không thể để anh vào danh sách các nghi can được. Cứ bình yên đừng sợ gì hết.   
Nhưng Craig Newton không có cớ ngoại phạm. Anh ta có thể lái xe một cách dễ dàng từ Buckingham đến Eastvale trong vòng ba giờ. Banks đã nghĩ đến vấn đề đích xác Emily nhận thuốc độc hại đến sinh mạng của cô khi nào, thì có thể có khả năng cô không để Côcain bên cạnh mà không hít đôi chút khi ngồi chơi ở đâu đó. Còn khi cô về nhà lại, thì chắc cô không dám dùng đến nó vì sợ bố mẹ biết. Nhưng cho dù cha mẹ cô đi vắng đi nữa, thì chắc cô cũng không vui vẻ gì mà hít ma túy ở nhà một mình. Côcain là thứ ma túy dùng ngoài xã hội và rất có thể cô muốn để dành mà dùng trong các buổi tiệc, hay là để đến tối khi họp đêm. Cho nên rõ ràng là bất cứ ai đưa côcain có trộn chất độc thì cũng chỉ đưa vào chiều thứ Năm sau khi đã đưa cho cô một ít côcain vô hại, không có thuốc độc. Điều này giải thích tại sao khi đến quán Cross Keys, cô ta say rồi.   
-- Tôi không giết cô ta. Tôi đã nói với ông: tôi yêu cổ.   
-- Craig này, nếu anh làm nghề của tôi lâu năm, chắc anh nhận thấy tình yêu là nguyên cớ mạnh nhất.   
-- Có thể trong thế giới hỗn độn của ông thì có, còn tôi, xin lỗi ông, tôi không có cơ hội để thành kẻ dữ dằn như thế. Tôi không muốn làm hại cô ấy.   
-- Có lẽ không, - Banks nói. - Anh lái xe loại gì?   
-- Nissan.   
-- Màu gì?   
-- Trắng. Chắc ông muốn biết số xe luôn chứ?   
-- Anh vui lòng cho biết luôn.   
Craig nói cho ông biết. Chẳng có nghĩa gì, nhưng nếu có ai thấy Emily bước vào chiếc xe nào đấy, thì việc này có thể có giá trị. Anh ta nói tiếp:   
-- Ông nên theo dõi lão bồ của cô ta thì hơn, thay vì đến làm phiền những người vô tội như tôi.   
-- Anh cứ nói tự nhiên. Craig này, anh hãy tin tôi đi, tôi không quên hắn đâu. Mà tôi cũng không làm phiền anh. Chắc anh biết thế chứ.   
-- Tại sao ông không bắt hắn?   
-- Không có bằng chứng. Anh hiểu sai quyền hạn của chúng tôi rồi. Chúng tôi không thể bắt người ta mà không có bằng chứng. - Thực ra thì ông có thể bắt được, nhưng Craig không biết điều này, và ông không buồn giải thích sự khác nhau giữa bắt và buộc tội làm gì. - Craig này, tôi nhận thấy anh không thích chuyện này, nhưng tôi cũng không thích thấy thi thể của Emily.   
-- Có phải...? Tôi muốn ói... tôi đã nghe về tác động của chất Strit nin này.   
-- Sau khi Emily về nhà rồi, anh có tiếp xúc với cô ta không?   
-- Tôi không biết đến chuyện cô ấy đã về nhà nữa. Ông không hề nói cho tôi biết ông đã tìm ra cô ấy hay chưa, hay là cho tôi biết cổ đã bằng lòng về nhà. Thú thật, nếu tôi không đọc báo thường xuyên thì chắc tôi không biết chuyện cổ đã chết. Tôi nhìn thấy ảnh và nhận ra được cổ, nhưng không biết tên.   
-- Tôi biết hôm qua anh có đến Luân Đôn.   
-- Đúng thế.   
-- Có lý do gì quan trọng không?   
-- Tôi thấy việc này chẳng có dính dáng gì đến ông, nhưng tôi cũng nói cho ông biết: tôi có hai cuộc hẹn làm ăn - Cả hai tôi đều có ghi vào sổ hẹn, nếu ông muốn thì cứ kiểm tra mà xem - Và tôi muốn xem một số thiết bị về nhiếp ảnh mới. Phố chính ở đây xem cũng hấp dẫn đấy, nhưng chắc ông nhận thấy không có nơi nào có tiệm bán máy ảnh đầy đủ hết.   
-- Và anh đã ăn trưa với Ruth Walker?   
-- Đúng thế.   
-- Cô ấy bị cảm lạnh, phải không?   
-- Phải, cô ấy sổ mũi nước. Mà sao?   
-- Hai người nói chuyện gì?   
-- Chúng tôi rất sửng sốt khi nghe Louisa chết. Tôi nghĩ chúng tôi muốn cùng nhau thương tiếc cô ấy một lát, cùng nhắc lại những kỷ niệm về cổ. Nói tóm lại, cô ấy thật quan trọng cho cả hai chúng tôi.   
-- Có thể Ruth đã ghen với anh và Emily không?   
-- Tôi thấy không có lý do gì để ghen hết. Làm như thể Ruth và tôi yêu nhau không bằng.   
-- Nhưng có thể cô ấy muốn hai người yêu nhau.   
-- Cô ấy không bao giờ nói gì hết. Như tôi đã nói với ông trước đây, Ruth và tôi chỉ là bạn bè thôi. Không có gì... Ông biết... như thế thì giữa hai chúng tôi.   
-- Anh không có thì có.   
-- Cô ta là người duy nhất tôi có thể nói chuyện được.   
-- Có lẽ cô ta muốn tình cảm ấy trở thành cái gì sâu đậm hơn không?   
Craig nhún vai.   
-- Tôi không mê cô ấy, và tôi biết rõ cô ấy đã biết thế. Vả lại, những chuyện ông vừa nói đều vô lý. Nếu Ruth ghen ai, thì chắc cô ấy phải ghen anh bồ mới của Emily mới phải. Hắn cuỗm Emily khỏi tay cả hai chúng tôi.   
-- Sự ghen tuông thường làm cho người ta mất lý trí, Craig à. Emily xuất hiện trong cuộc đời của hai người rồi ra đi, bỏ cả hai mà đi. Ít ra thì chính đấy là lý do tại sao Ruth ghen. Còn anh, anh nghĩ sao về chuyện này?   
-- Khi Ruth gặp hoàn cảnh trớ trêu, cô ấy thường có tình cảm quá bi lụy. Còn tôi nghĩ sao à? Ông quá biết tôi nghĩ sao rồi. Tôi đã nói cho ông hay vào lần trước, khi ông đến đây rồi, lần ông giả vờ là bố của Emily. Tôi đã bị suy sụp. Đau đớn. Tim tan nát. Nhưng tôi đã vượt qua được.   
-- Chỉ sau khi anh đã theo đuổi cô ta một thời gian.   
-- Phải, tôi rất xấu hổ về chuyện này. Tôi không suy nghĩ chín chắn.   
-- Có lẽ anh không suy nghĩ chín chắn khi anh giết cô ta phải không?   
-- Thật vô lý. Cho dù ông nghi ngờ tôi ra sao, nhưng tôi vẫn nói cho ông biết là tôi yêu cô ấy, không bao giờ muốn làm hại cô ấy.   
-- Thế à. Anh có tin chắc thế không?   
-- Dĩ nhiên là tôi tin chắc. Mà ông này, có phải ông nghĩ là tôi giết cô ấy sau khi cổ bỏ tôi hơn ba tháng?   
-- Người ta cần thời gian lâu để nghiền ngẫm cho kỹ đã chứ. Nhất là những anh chàng ghen tuông.   
-- Này ông, tôi không làm thế. Tôi quá chán chuyện này rồi. Tôi không muốn trả lời thêm câu hỏi nào nữa. - Anh ta đứng dậy. - Nếu ông muốn gì thêm ở tôi nữa, thì ông cứ bắt tôi đi.   
Banks thở dài.  
-- Tôi không mê cô ấy, và tôi biết rõ cô ấy đã biết thế. Vả lại, những chuyện ông vừa nói đều vô lý. Nếu Ruth ghen ai, thì chắc cô ấy phải ghen anh bồ mới của Emily mới phải. Hắn cuỗm Emily khỏi tay cả hai chúng tôi.   
-- Sự ghen tuông thường làm cho người ta mất lý trí, Craig à. Emily xuất hiện trong cuộc đời của hai người rồi ra đi, bỏ cả hai mà đi. Ít ra thì chính đấy là lý do tại sao Ruth ghen. Còn anh, anh nghĩ sao về chuyện này?   
-- Khi Ruth gặp hoàn cảnh trớ trêu, cô ấy thường có tình cảm quá bi lụy. Còn tôi nghĩ sao à? Ông quá biết tôi nghĩ sao rồi. Tôi đã nói cho ông hay vào lần trước, khi ông đến đây rồi, lần ông giả vờ là bố của Emily. Tôi đã bị suy sụp. Đau đớn. Tim tan nát. Nhưng tôi đã vượt qua được.   
-- Chỉ sau khi anh đã theo đuổi cô ta một thời gian.   
-- Phải, tôi rất xấu hổ về chuyện này. Tôi không suy nghĩ chín chắn.   
-- Có lẽ anh không suy nghĩ chín chắn khi anh giết cô ta phải không?   
-- Thật vô lý. Cho dù ông nghi ngờ tôi ra sao, nhưng tôi vẫn nói cho ông biết là tôi yêu cô ấy, không bao giờ muốn làm hại cô ấy.   
-- Thế à. Anh có tin chắc thế không?   
-- Dĩ nhiên là tôi tin chắc. Mà ông này, có phải ông nghĩ là tôi giết cô ấy sau khi cổ bỏ tôi hơn ba tháng?   
-- Người ta cần thời gian lâu để nghiền ngẫm cho kỹ đã chứ. Nhất là những anh chàng ghen tuông.   
-- Này ông, tôi không làm thế. Tôi quá chán chuyện này rồi. Tôi không muốn trả lời thêm câu hỏi nào nữa. - Anh ta đứng dậy. - Nếu ông muốn gì thêm ở tôi nữa, thì ông cứ bắt tôi đi.   
Banks thở dài.   
-- Tôi không muốn làm thế, Craig à. Thật đấy, tôi không muốn. Mất nhiều thì giờ công việc giấy tờ lắm.   
-- Vậy thì xin mời ông đi cho. Tôi ngán quá rồi.   
-- Tôi cũng đủ rồi, - Banks đáp. Ông thấy hỏi như thế là quá đầy đủ rồi. - Nhưng còn một việc này nữa mà tôi không nghĩ anh có thể giúp được.   
Craig nheo mắt nhìn ông.   
-- Ông nói đi.   
-- Lần trước tôi đến gặp anh, anh có nói anh gặp Emily với thằng bồ của cô ấy ở Luân Đôn, khi anh đang chụp ảnh lén các cô gái thơ ngây ngoài phố, phải không?   
-- Phải.   
-- Có phải anh chụp ảnh thật không, hay chỉ giả vờ để che mắt thiên hạ?   
-- Tôi chụp các cô thơ ngây chân thật.   
-- Anh còn ảnh ngày hôm ấy không?   
-- Còn.   
-- Anh có chụp tấm nào của Clough không?   
-- Có chứ. Nhưng tại sao ông hỏi?   
-- Tôi biết anh ngán tôi rồi, Craig, nhưng anh giúp tôi một việc, cho tôi một tấm ảnh của hắn được không?   
-- Tôi có thể giúp được việc này. Mà tại sao ông xin ảnh hắn? Ồ, tôi biết rồi. Ông muốn đem lên đấy để chìa ra cho mọi người thấy chứ gì? Nếu ai ở đấy đã thấy hắn, họ sẽ nhận ra ngay. Tôi nghĩ hắn có chứng cớ ngoại phạm chắc chắn lắm, phải không?   
-- Đúng là hắn có, - Banks đáp. - Anh cứ tin tôi đi, việc này sẽ giúp cho rất nhiều.   
-- Ít ra ông đã nghĩ đến đúng đối tượng rồi đấy. Ngày mai tôi sẽ in cho ông vài tấm.   
-- Bây giờ không được sao?   
-- Bây giờ à?   
-- Càng sớm càng tốt.   
-- Nhưng tôi phải in đã chứ. Nghĩa là... tôi phải cần một thời gian.   
-- Tôi sẽ trở lại. - Banks nhìn đồng hồ tay. Trưa rồi. - Tôi đến quán ăn nào gần đây nhất, ăn trưa, trong khi anh in ảnh, rồi tôi quay về đây để lấy được chứ?   
Craig thở dài.   
-- Tôi làm bất cứ cái gì để ông đi khuất mắt cho rồi. Ông đến quán Cái cày mà ăn, quán nằm ở con đường vòng, cuối đường Phố chính. Ông khỏi cần quay lại đây. Tôi sẽ mang đến đấy cho ông, khoảng nửa giờ nữa được chứ?   
-- Tôi sẽ có mặt ở đấy, - Banks đáp.   
-- Ông có thể giúp tôi một việc để trao đổi không?   
-- Còn tùy việc nữa chứ.   
-- Khi nào thì đưa đám?   
-- Còn tùy vào việc nhân viên điều tra trả xác khi nào đã.   
-- Ông cho tôi biết ngày đưa đám được chứ? Cha mẹ cô ta không biết tôi, cho nên chắc họ không mời tôi, nhưng tôi muốn... chắc ông biết rồi... ít ra tôi cũng phải đến dự.   
-- Đừng lo, Craig. Tôi sẽ cho anh biết.   
-- Cám ơn. Bây giờ tôi phải lên phòng rửa ảnh.   
\*   
\* \*  
Tất cả những phương pháp mà Annie đã cố nghĩ ra để đem áp dụng vào giây phút này - giây phút giáp mặt với kẻ hiếp cô - hóa ra là điều mà chưa bao giờ xảy đến cho cô, đó là cuối cùng cô cảm thấy quá chán nản, quá thất vọng.   
Quả đúng là cô cảm thấy thất vọng khi đứng trước mặt Wayne Dalton trên bờ sông Swale, giữa hai người có đống phân bò còn bốc hơi. Thậm chí cô còn dửng dưng nữa.   
Tim cô vẫn đập thình thịch, nhưng vì do sự hồi hộp khi nghĩ đến cảnh tái ngộ và do đi bộ xa chứ không phải do sự chạm trán này gây ra, còn gã thì trông như chú học trò có tội vì bị bắt quả tang thủ dâm trong phòng vệ sinh. Nhưng thay vì là hình ảnh một con quái vật trong óc cô, bây giờ cô thấy gã hoàn toàn là con người, Dalton không làm cho cô sợ sệt; gã trông thật đáng thương.   
Hai người nhìn nhau một hồi lâu. Không ai nói một tiếng. Annie bình tĩnh trở lại, trí óc đã tập trung. Tim trở lại nhịp đập bình thường; cô đã tự chủ.   
Cuối cùng, Dalton lên tiếng nói trước:   
-- Cô làm gì ở đây?   
-- Tôi làm việc ở đây. Ở Eastvale. Tôi theo dõi anh.   
-- Lạy Chúa. Tôi không biết.. Cô muốn gì?   
-- Tôi không biết, - Annie thành thật đáp. - Tôi nghĩ tôi muốn trả thù, nhưng bây giờ đến đây rồi, việc này nghĩ ra không còn quan trọng nữa. -- Nếu thế thì quả là một niềm an ủi cho tôi, - Dalton nói, gã tránh mặt cô, - không có ngày nào mà tôi không khỏi ân hận việc xảy ra trong đêm ấy.   
-- Ân hận vì anh không hoàn tất được việc mà anh mới bắt đầu phải không?   
-- Tôi không muốn nói thế. Chúng tôi thật dơ dáy, Annie à. Tôi không biết việc gì đã xảy ra. Vì rượu. Vì thú tính. - Gã lắc đầu.   
-- Tôi biết. Tôi có mặt ở đấy. - Cô cảm thấy lòng bình tĩnh nhưng rơm rớm nước mắt, cô không muốn khóc trước mặt Dalton. - Anh biết tôi đã mơ có ngày hôm nay, mơ gặp một trong các anh như thế này, để nghiền nát các anh ra. Nhưng bây giờ gặp anh thì lại không thành vấn đề nữa.   
-- Có vấn đề chứ, Annie. Với tôi có vấn đề đấy.   
-- Anh nói thế nghĩa là sao? Mà anh còn dám gọi tôi là Annie à?   
-- Xin lỗi. Tôi có tội. Tôi muốn nói với cô như thế. Tôi đã sống với tâm trạng của kẻ có lỗi, ngày qua ngày.   
Annie không thể ngăn được mình bật cười.   
-- Ồ, Wayne, - cô nói - ý nghĩ tốt đấy. Ý nghĩ tốt thật đấy. Có phải anh muốn tôi tha lỗi cho anh không?   
-- Tôi không biết tôi phải xin cái gì. Chỉ xin... được chấm dứt, xin cô quyết định.   
-- Tôi hiểu rồi. Anh muốn kết thúc phải không? Bây giờ làm như thế này là điều kiện phổ biến, nhất là với nạn nhân. Mọi người đều muốn các phần tử xấu biến đi. Cho họ cảm tưởng chấm dứt. Wayne này, có phải anh là nạn nhân ở đây không? - Annie cảm thấy tức giận khi nói, cô thấy không còn giữ được thái độ thản nhiên nữa, mà trở thành gay gắt hơn. Hai người đi ngao du đang đến gần họ từ cánh rừng ở phía bên kia đồng cỏ ven sông.   
-- Tôi không muốn nói như thế, - Dalton nói.   
-- Vậy thì anh hãy nói cho tôi nghe anh muốn nói gì, Wayne, vì theo lập trường của tôi, anh là kẻ xấu.   
-- Đấy, tôi biết hành động của chúng tôi là sai trái, và tôi nghĩ là vì chúng tôi say, là thành phần của một nhóm người không tha thứ được. Nhưng tôi không phải là loại người ấy. Đây là lần đầu tiên, lần duy nhất tôi làm một việc như thế.   
-- Anh nói thế có nghĩa là anh không phải kẻ hiếp dâm dài dài, mà anh là người hẳn hoi và chuyện xảy ra hôm ấy là bất ngờ chứ gì? Phải không? Anh chỉ lỗi lầm làm chuyện ngu ngốc ấy một đêm thôi, vì khi ấy anh và các bạn anh đã uống quá nhiều, và bên cạnh các anh có sẵn con chim nhỏ đáp ứng được yêu cầu của các anh. - Cô nghe giọng mình gay gắt cất cao và cô không thể nào ngăn lại được. Cô đã mất bình tĩnh. Cô cố gắng kiềm chế mình.   
-- Lạy Chúa Cứu Thế, tôi không muốn nói như thế đâu. Cô đã hiểu sai lời tôi rồi.   
-- Ồ, xin tha lỗi, - Annie nói, cô lắc đầu. - Tôi không biết có gì xấu xa hơn nữa, một kẻ hiếp dâm hối cải hay là kẻ hiếp dâm không ăn năn.   
-- Phải tùy hoàn cảnh mà xét các sự việc đã xảy ra. Tôi không hiếp cô. -- Không là vì anh không có cơ hội, phải không? Nhưng anh đã giữ chặt tôi, anh giúp chúng tuột quần lót tôi ra, và anh đứng đấy, thích thú trong khi bạn anh hiếp tôi. Tôi đã thấy mặt anh, Wayne à. Anh có nhớ không? Tôi biết anh nghĩ ra sao. Anh chỉ đợi đến phiên ngồi trên ghế đu. Nếu anh có cơ hội, anh đã làm thế. Tôi thấy anh khi ấy chẳng khác gì bạn anh hết. Anh cũng xấu như những kẻ khác thôi.   
Dalton thở dài, gã nhìn xuống đất. Annie nhìn gã chằm chằm trong khi những người đi du ngoạn đi qua. Họ chào hai người, nhưng không ai đáp lại.   
-- Vậy bây giờ cô muốn gì tôi? - Gã hỏi.   
-- Tôi muốn gì à? Tôi muốn thấy anh bị mất việc ngay tức khắc. Ở tù còn hay hơn nữa. Nhưng tôi nghĩ chắc việc này không xảy ra được, phải không? Thay vì thế, tôi lại chỉ có được lời xin lỗi thôi sao? Tôi không nghĩ như thế.   
-- Tôi biết làm gì hơn nữa?   
-- Anh phải xác nhận việc này đã xảy ra. Anh phải về lại chỗ cũ, tìm gặp ông thủ trưởng lại, nói cho ổng biết là các anh nói láo, nói cho ông biết là cả ba anh đều say và các anh đã hiếp tôi. Nói cho ổng nghe rằng tôi không làm gì để khêu gợi các anh hay là khuyến khích các anh, hay là làm gì để cho các anh nghĩ là tôi bằng lòng để cho các anh lấy tôi vô lý như thế. Đấy, anh có thể làm công việc như thế.   
Dalton lắc đầu. Mặt gã tái mét không còn giọt máu.   
-- Tôi không thể làm như thế được. Chắc cô biết tôi không thể làm được.   
Annie nhìn gã. Cô cảm thấy mắt mình nóng bừng lại.   
-- Vậy thì việc duy nhất anh có thể làm bây giờ là biến mất đi, biến mất khỏi cuộc sống của tôi và đừng bao giờ trở lại gần tôi nữa.   
Nói xong cô quay người, đi qua cầu treo để trở lại Reeth, nước mắt chảy xuống hai má nóng như lửa, không quay lui để thấy Dalton đang tội nghiệp nhìn theo cô.

**Peter Robinson**

OAN NGHIỆT

**Chương 12**

Vào xế trưa ngày thứ Hai, khi Banks ra khỏi phòng họp, ông chỉ có thêm một ít tin tức hơn khi vào phòng họp thôi. Trong đợt nghỉ cuối tuần, việc trưng bày ảnh của Emily khắp thành phố và việc đi hỏi từng nhà của các thám tử đã phát hiện ra được nhiều người cho rằng họ có thấy cô trong nhiều khu bán hàng ở Eastvale vào chiều thứ Năm, luôn luôn đi một mình, nhưng chỉ có một nhân chứng cho biết bà ta đã thấy cô ấy đi với ai đấy. May thay, nhân chứng này quả rất có ích cho cuộc điều tra; bà ta nói bà ta thấy Emily bước vào một chiếc xe hơi đậu ngoài khách sạn Sư Tử Đỏ ở bùng binh York Road. Bà ta đoán khi ấy khoảng ba giờ. Không ai trong đám nhân viên của khách sạn Sư Tử Đỏ đã trông thấy Emily, và Banks tin chắc nếu họ thấy thì thế nào họ cũng nhớ.   
Khi hỏi đến chiếc xe, tất cả nhân viên đều trông thấy như nhân chứng. Bà nhân chứng nói rằng chiếc xe có màu sáng. Bà còn nói bà không thấy chiếc xe có màu sáng. Bà còn nói bà không thấy chiếc xe có dấu vết gì kỳ lạ, khác thường; còn cô gái thì hình như có quen biết với người lái xe, và khi cô bước vào xe, cô ta mỉm cười, như thể cô ta đợi xe đến rước cô ta đi vậy. Không, bà nhân chứng không thấy gì người lái xe, ngoài việc có thể thấy anh ta hay chị ta có mái tóc màu sáng.   
Vậy nếu nhân chứng của họ đáng tin, thì Emily đã bước vào trong một chiếc xe hơi màu sáng với người nào đấy mà cô quen biết và tin chắc vào giờ hẹn gặp, giờ mà cô ta đã nói với Banks khi ăn trưa. Cô ta đã rời khỏi quán Bò Đen trước hai giờ rưỡi một chút. Sĩ quan thám tử Templeton đã kiểm tra thời khắc biểu xe đò, đã phát hiện ra rằng chắc cô đáp chuyến xe đò chạy lúc 3 giờ kém 15 để đến đấy đúng giờ.   
Nếu - và đây là một chữ "nếu" lớn - nhân chứng nói đúng, thì việc trông thấy này đã đưa ra nhiều điểm lý thú. Banks bước đến cửa sổ ở văn phòng của ông, châm điếu thuốc vi phạm luật. Trời đầy mây nhưng êm dịu đúng với thời tiết trong năm. Một toán công nhân của thành phố đang dựng một cây Giáng sinh trong quãng trường chợ, một đám học sinh và thầy giáo đứng quanh ngắm nghía. Tiếng khoan điện từ khu vực nới rộng của trạm cảnh sát kêu ken két vang đến tận chỗ ông đứng. Tiếng khoan nhắc ông nhớ đến tiếng khoan của ông nha sĩ, và bất chợt ông rùng mình.   
Việc đầu tiên mà Banks nghĩ đến là tại sao Emily đi gặp người nào đấy ở ngoài mép thành phố mà không gặp trong một quán ăn hay ở trung tâm Swainsdale? Nhất là khi người này có xe hơi, có thể lái xe vào trung tâm thành phố một cách dễ dàng. Câu trả lời là: Vì cô gặp kẻ có ý định giết cô và kẻ này nhất quyết muốn gặp ở một chỗ xa như thế, vì anh ta hay chị ta không muốn ai thấy họ gặp Emily. Có thể giải thích sự bí mật này bằng thực tế là Emily đã mua ma túy của họ.   
Ý kiến phản đối: nếu người này muốn giết Emily, tại sao họ không lái xe đưa cô ra khỏi vùng quê và giết chết cô ta thoải mái, rồi chôn cô ở một nơi nào không ai có thể tìm ra được?   
Vấn đề này nêu lên toàn bộ nghi vấn về cô ta đã bị ai đó giết chết. Thuốc độc là vũ khí của phụ nữ. Trong trường hợp này, nếu kẻ giết Emily không có mặt ở hộp đêm Bar None vào lúc cô ta chết, thì tên sát nhân chắc đang ở nơi xa với chỗ xảy ra vụ sát nhân. Điều này nói lên rằng kẻ nào đó muốn giết Emily mà lại không chịu được cảnh trông thấy cô ta chết. Ngoài ra, việc dùng stri tnin để giết cô, tức là kẻ đó muốn cho Emily phải chết trong sự quằn quại đau đớn và thi thể trông rất thảm thương. Có nhiều loại thuốc độc trừ sâu làm cho cái chết êm thấm và ít đau đớn. Vụ sát nhân đã có yếu tố cả về mặt có tính toán kỹ lưỡng trước, và cả về mặt tàn bạo trong phương pháp, xét theo tiểu sử của đám nghi can thì phương pháp giết người này rất hợp với bản tính của Barry Clough, tên trùm tội ác không muốn mất những vật sở hữu đáng giá. Nhưng liệu Clough có lái xe từ Luân Đôn về đây chỉ đưa cho Emily một ít cocain có trộn thuốc độc, vì cô đã sỉ nhục tính kiêu ngạo của hắn? Hắn đã nói trong thời gian ấy hắn đang ở bên Tây Ban Nha, và Banks đang cho kiểm tra chuyện này. Vấn đề kiểm tra không dễ, vì bây giờ vấn đề qua lại biên giới rất lỏng lẻo nhưng trước hết họ có thể tiếp xúc với các hãng hàng không, rồi tìm xem thử có ai hàng xóm với hắn ở Tây Ban Nha trông thấy hắn không.   
Mặc dù chất Strit nin không phải khó tìm mua như một vài vật chất độc, nhưng các tiệm thuốc ở địa phương không có bày bán. Banks tra cứu sách vở để tìm hiểu chất này. Chất stritnin nguyên lấy từ trái mã tiền, một loại cây mọc ở bên Ấn Độ, thường được dùng để làm thuốc chuột. Chất này có vài công dụng trong y học - các bác sĩ thú y dùng làm thuốc kích thích, và thỉnh thoảng dùng trong việc nghiên cứu, để gây nên những cơn co giật trong các thí nghiệm cai nghiện ma túy và chữa bệnh nghiện rượu. Không có bác sĩ hay y tá nào bị Banks tình nghi, và chất stritnin không được phép ghi đơn để đi mua, cho nên giới y khoa phải được loại ra ngoài. Craig Newton là nhiếp ảnh gia, họ thỉnh thoảng có dùng hóa chất độc, mà theo chỗ Banks còn nhớ, đấy là chất stritnin. Barry Clough chắc chắn là hắn muốn gì có nấy rồi.   
Rồi còn phải xét đến Andrew Handley nữa. "Andy Pandy" tên hộ vệ cho Clough, là tên đã được Clough tặng Emily cho hắn vào cái đêm cô chạy đến khách sạn của Banks. Việc cô chống lại hắn như thế có thể dẫn đến chỗ Handley trả thù, nếu hắn là loại người có máu trả thù. Burgess đã nói ông ta sẽ cho người theo dõi dấu vết của Handley, cho nên có thể họ sẽ có cơ hội để hỏi ông ta vào dịp sắp đến gần đây.   
Nhưng liệu Emily có cười với Clough hay với Handley khi cô ta vào xe không? Lạy Chúa Cứu Thế, tại sao Emily không nói cho Banks biết cô ta sắp đi gặp ai? Tại sao ông không hỏi cô ta? Ông tựa trán vào mặt kính lạnh và cảm thấy mạch máu ở màng tang giật mạnh.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: buonthienthu  
Nguồn: Vnthuquan-Thư viện Online  
Được bạn: ms đưa lên  
vào ngày: 2 tháng 8 năm 2005